

Quán Trọ Hoang Thôn

Contents

Quán Trọ Hoang Thôn	1
1. Lời Nói Đầu	2
2. Chương 01	8
3. Chương 02	12
4. Chương 03 - 04	14
5. Chương 05	18
6. Chương 06 - 07	21
7. Chương 08 - 09	25
8. Chương 10	29
9. Chương 11	34
10. Chương 12	38
11. Chương 13 Phần 1	43
12. Chương 13 Phần 2	48
13. Chương 14	53
14. Chương 15	56
15. Chương 16	63
16. Chương 17	69
17. Chương 18	74
18. Chương 19	80
19. Chương 20	87
20. Chương 21	92
21. Chương 22	98
22. Chương 23 Phần 1	105
23. Chương 23 Phần 2	110
24. Chương 23 Phần 3	115
25. Chương 24 Phần 1	120
26. Chương 24 Phần 2	123
27. Chương 25	126
28. Chương 26 - 27	131
29. Chương 28 - 29	134
30. Chương 30	140
31. Chương Ngoài Phần 1	143
32. Chương Ngoài Phần 2	149
33. Chương Ngoài Phần 3	154
34. Lời Kết	160

Quán Trọ Hoang Thôn



Giới thiệu

Giới Thiệu: Quán trọ Hoang thôn kể lại một câu chuyện tình yêu đầy ma mị và hãi hùng nhưng vô c

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/quan-tro-hoang-thon>

1. Lời Nói Đầu

LỜI NÓI ĐẦU

“Tôi biết Hoang thôn ở đâu rồi.”

Đây là tiêu đề của một bài viết trên mạng BBS, kích chuột mở ra xem, hóa ra lại là những trang hoạt họa flash.

Dưới bóng đêm u ám khiến ta nghệt thở, những con sóng đục ngầu vỗ vào bờ thê lương, một thôn nhỏ cô đơn, bất động như đã chết nằm trên sườn núi, rất nhiều mái nhà đen thui rải rác lổ nhổ. Từ hang động trên đỉnh núi có thể nhìn bao quát toàn bộ thôn xóm, một bóng thiếu nữ áo trắng xa xăm đứng đó, cuồng phong thổi tung tóc và áo váy cô gái, giai điệu của ca khúc nhạc kịch nổi tiếng “Bóng ma nhà hát” làm nền.

Hóa ra đây là flash của một cư dân mạng chế tác sau khi đọc truyện của tôi. Đây là Hoang thôn trong lòng họ ư?

Theo giai điệu “Bóng ma nhà hát” quen thuộc, từng trang flash hiện lên. Tôi hít thở thật sâu. Kể từ sau khi truyện ngắn “Hoang thôn” đăng trên tạp chí “Chồi non,” cuộc sống của tôi đã bị đảo lộn bởi câu chuyện này. Truyện ngắn này cũng đã khiến ột nhân vật vô cùng bí hiểm xâm nhập vào cuộc sống của tôi, còn nhân vật bí hiểm này là ai? Tôi sẽ thuật lại chi tiết với bạn ở đằng sau tiểu thuyết.

Ngoài nhân vật bí hiểm này ra, bên cạnh tôi còn phát sinh vài việc đại sự, thậm chí đến giờ hồi tưởng lại, tôi vẫn cảm thấy sợ hãi vô cùng. Những truyện này không thể tin nổi tới mức nào, tôi đã từng kể hết lại cho rất nhiều người bạn phóng viên của mình, nhưng không một ai trong số họ tin tôi, tất cả đều cho rằng đây là cuốn tiểu thuyết gần đây tôi mới sáng tác.

Ôi, thật là hối hận vì lúc đó tôi đã không mang theo một chiếc DV bên mình để có thể ghi lại toàn bộ những chuyện này, rồi sau đó sẽ quay thành một bộ phim phóng sự khiến bạn phải sợ hãi khủng khiếp tới mức dựng cả tóc gáy, nếu không thì ai có thể tin được những chuyện li kì đến nhường vậy nhỉ? Đã như vậy rồi thì các bạn hãy cứ coi như mình đang vô tình nghe thấy một đoạn truyện kì quái trong đêm đen lạnh giá nhé!

Trong rất nhiều tiểu thuyết của tôi, câu chuyện đều giống như “Đống đồ nát hình tròn” dưới ngòi bút của Borges, không có thời điểm cũng không có kết thúc, đều có thể mở ra cho bạn một đường hầm bí mật, đưa bạn đến thế giới của trí tưởng tượng...

Nhưng nếu như muốn kể lại câu chuyện này thì bắt buộc phải bắt đầu từ mùa xuân năm đó. Trên tạp chí “Chồi non” tháng tư năm đó có đăng truyện ngắn “Hoang thôn” của tôi.

Truyện ngắn hơn hai vạn chữ này kể lại câu chuyện như sau:

Hoang thôn xuất hiện lần đầu tiên trong tiểu thuyết “Quán trọ u hồn” của tôi, là một sơn thôn nhỏ hoang vắng tại miền đông Chiết Giang, tọa lạc giữa biển và nghĩa trang. Nhưng sự thật là tôi vẫn chưa từng đến Hoang thôn, bởi vì địa danh này đơn thuần không nằm ngoài sự hư cấu của tôi.

Nếu như không phải là lần đi triển khai hoạt động kí tên bán sách đó, thì có lẽ Hoang thôn vĩnh viễn chỉ tồn tại trong tưởng tượng của tôi mà thôi.

Hoạt động kí tên bán sách “Quán trọ u hồn” được tiến hành trong một hiệu sách tại nhà ga. Đó là một đêm đông lạnh giá, lúc hoạt động kí tên bán sách sắp kết thúc thì một cô gái tên là Tiểu Chi xuất hiện trước mặt tôi.

Cô mặc một chiếc áo len rộng thùng thình không hề vừa vặn với cơ thể, cột tóc đuôi ngựa dài đen láy được buộc gọn đằng sau, xem ra là một sinh viên đại học. Cô gái kì lạ này có một đôi mắt thật đẹp, ánh mắt ẩn chứa một cảm giác thật khó thoát thành lời. Cô cẩn thận lễ phép mời tôi kí tên cho mình, cô giới thiệu mình tên là Tiểu Chi, đến từ một địa danh tên là Hoang thôn.

Tôi bỗng ngỡ người ra, bởi vì Hoang thôn chỉ là cảnh tượng được hư cấu trong tiểu thuyết, nhưng cô gái lại nói Hoang thôn là địa danh có thực, hơn nữa lại còn nằm giữa biển và nghĩa trang.

Tuy không dám tin lắm, nhưng tôi vẫn bị cô gái làm cho chấn động, và đôi mắt sáng trong hút hồn như nai con lạc đường trong đêm tối của cô ấy đã khiến tôi không thể không nảy sinh thiện cảm. Tức khắc, tôi đã đưa ra quyết định, muốn mời Tiểu Chi đưa tôi đến Hoang thôn, xem địa danh hư cấu trong tiểu thuyết của mình rốt cuộc như thế nào ngoài đời thực?

Sau mấy tuần khắc khoải chờ đợi, Tiểu Chi cuối cùng cũng đồng ý lời nhờ vả của tôi, cô đưa tôi đến bến xe đường trường để bước vào chặng đường tới Hoang thôn phía trước.

Tiểu Chi nói với tôi, Hoang thôn nằm ở thị trấn Tây Lãnh của thành phố ven biển K phía đông tỉnh Chiết Giang, sau sự biến Tĩnh Khang thời Đại Tống tám trăm năm trước, di dân trung nguyên đã tháo chạy đến vùng đất hoang bên bờ biển và định cư tại đây, từ đó hình thành nên địa danh Hoang thôn này.

Tiểu Chi sinh ra và lớn lên tại Hoang thôn, hai năm trước cô thi đỗ vào một trường đại học danh tiếng tại Thượng Hải, bây giờ đang đứng dịp về nhà nghỉ đông.

Thông qua những chặng đường chuyển tiếp, tôi và Tiểu Chi rốt cuộc đã đặt chân tới Hoang thôn, ở đây đích thực nằm giữa biển và nghĩa trang, những rặng núi và vách núi dựng đứng thê lương ngút ngàn tầm mắt, thời gian dường như ngưng đọng ở đây, vẫn như đang dừng lại tại niên đại hoang vắng hàng trăm năm trước.

Đầu thôn là một tấm bia đá khổng lồ dựng đứng, phía trên có khắc bốn chữ to “Trinh Liệt Âm Dương.” Nghe nói là trong những năm Gia Tĩnh triều Minh, Hoang thôn có một người đỗ tiến sĩ, để biếu Âu Dương mẹ của người này, hoàng đế đã ngự giá ban tặng cho bà tấm bia tiết hạnh.

Tiểu Chi dẫn tôi bước vào Hoang thôn, đến một ngôi nhà cổ kính, trước cổng ngôi nhà có ba chữ “Tiến Sĩ Đệ.” Hóa ra đây là nhà của Tiểu Chi, và tấm bia đá trước cổng thôn cũng là được ban tặng cho tổ tiên gia tộc cô. Ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ tối om, sâu hun hút, bên trong có vài sân sướng, bước vào cửa là đại đường “Nhân ái đường,” trong đại đường có treo một bức chân dung cổ nhân bằng giấy ống quẩn.

Ngôi nhà cô to nhưng vậy nhưng lại thiếu hơi người, chỉ còn cha của Tiểu Chi vẫn sống ở đây. Người đàn ông trung niên này sắc mặt trắng bệch, thân hình gầy gò ốm yếu, ông tự xưng là Âu Dương tiên sinh, giọng điệu khi nói chuyện lúc nóng lúc lạnh, rất giống một xác ướp.

Địa danh Hoang thôn này đương nhiên không thể có khách sạn, khi màn đêm buông xuống, tôi chỉ có thể ở nhờ trong căn nhà cổ kính này.

Tiểu Chi bưng chiếc đèn dầu, dẫn tôi vào sân sau, trên lầu có một căn phòng đã đóng cửa từ rất lâu rồi.

Tôi cẩn trọng bước chân vào căn phòng cổ kính, kinh ngạc phát hiện ra bên trong có một bức bình phong cổ, đây là một bức bình phong sơn mài bốn cánh, chắc chắn là cổ vật từ đời Thanh, nhưng càng khiến tôi kinh ngạc hơn chính là những hình vẽ trên bình phong đó. Cảnh thứ nhất vẽ hình một người đàn ông và một người đàn bà, hai người say đắm nhìn nhau đầy lưu luyến, xem ra đây là cảnh tượng li biệt của một

đôi vợ chồng hoặc một đôi tình nhân. Cảnh thứ hai vẫn là người đàn bà đó, hình như đang khóc, trước mặt cô là một tăng nhân đứng đó đưa chiếc sáo vào tay cô ta. Cảnh thứ ba vẽ cảnh trong buồng, người đàn bà ngồi một mình trên chiếu trúc, tay cầm chiếc sáo đưa lên miệng, trên xà nhà treo ba dải lụa trắng. Cảnh thứ tư vẽ người đàn ông ban nãy đang nằm bên cạnh một chiếc quan tài sơn đỏ, càng đáng sợ hơn vì nắp quan tài mở ra và tay người đàn ông vẫn nắm lấy chiếc sáo trúc.

Nhìn những hình vẽ này trên bình phong, tôi sờn hết da gà, một bóng đen kì dị chập chờn lay động trên bình phong, dường như người đàn ông trong tranh vẽ đang sắp bước ra ngoài tới nơi.

Tiểu Chi kể cho tôi nghe câu chuyện về trên tấm bình phong cổ này.

Vào thời Gia Tĩnh triều Minh, Hoang thôn có một đôi vợ chồng trẻ, người vợ tên là Yên Chi. Lúc đó cướp biển Nhật Bản hoành hành, chồng của Yên Chi bị cưỡng chế vào quân đội, bị ép buộc ra tỉnh ngoài đánh trận với cướp biển Nhật Bản.

Trước khi lên đường, người chồng đã hẹn ước với vợ: vào ngày tết trùng dương ba năm sau, anh nhất định sẽ trở về cùng cô tương ngộ, nếu như đến ngày hẹn ước mà không thể gặp lại, hai người sẽ cùng nhau tự tử trong đúng đêm tết trùng dương đó.

Ba năm sau, ngày tết trùng dương cận kề, người chồng phương xa vẫn bất vô âm tín. Yên Chi ngày nào cũng ra cổng thôn đứng ngóng trông, một hôm cô gặp được một nhà sư khát thực, tăng nhân trao lại cho cô chiếc sáo trúc, dặn dò cô đến đúng đêm tết trùng dương thì thổi sáo, người chồng sẽ trở về như lời hẹn ước.

Vào đúng đêm tết trùng dương, Yên Chi thổi sáo, khi giai điệu u buồn vừa kết thúc, người chồng quả nhiên về tới trước cửa nhà. Cô vui mừng khôn xiết giúp chồng cởi áo, dịu dàng hầu hạ chồng nằm xuống nghỉ ngơi.

Sau khi hai người cùng nhau trải qua vài đêm hạnh phúc, người chồng đột nhiên mất tích. Không lâu sau, Yên Chi nghe tin người chồng đã tử trận vào đúng ngày tết trùng dương. Hóa ra, đêm tết trùng dương đó, tại chiến trường xa xôi nghìn dặm chồng cô đã cố ý xông lên hàng đầu và đã bị kẻ địch bắn chết.

Anh với danh nghĩa tử trận, nhưng thực chất là tự tử vì tình, lấy cái chết để thực hiện lời hẹn ước với vợ. Linh hồn anh vượt qua trăm sông ngàn suối chỉ để trở lại cố hương Hoang thôn. Và đúng giây phút đó, Yên Chi đã thổi chiếc sáo thần bí, tiếng sáo dẫu Dương đã dẫn đường cho linh hồn người chồng trở về nhà.

Buổi tối hôm đó, tôi chỉ nghĩ về câu chuyện này, không sao ngủ được. Đến quá nửa đêm, tôi dứt khoát bước ra khỏi phòng, phát hiện vách tường phòng bên vẫn còn ánh nến.

Kìm nén sự sợ hãi, tôi len lén nhìn vào cửa sổ phòng bên cạnh.

Trên bàn trang điểm cũ kĩ có thắp một ngọn nến, ánh nến yếu ớt soi rọi một cô gái mặc áo trắng, nhưng tôi không thể nhìn thấy mặt cô ấy, chỉ thấy cô ấy đang chải mái tóc dài đen láy. Tôi lập tức nhớ lại cảnh tượng kinh điển khủng khiếp trong bức tranh bên hoang loạn bỏ chạy về phòng mình.

Đây là đêm đầu tiên của tôi ở Hoang thôn.

Ngày thứ hai, Tiểu Chi đưa tôi đi khắp thôn tham quan. Ở đây quả nhiên là thôn nghèo khắc nghiệt, những dãy núi thê lương và biển thì đen thui khiến tôi nhớ đến “Quán trọ Jamaica” (1).

(1) Quán trọ Jamaica (Jamaica Inn) cuốn tiểu thuyết của nhà văn người Anh Daphne du Maurier.

Tiểu Chi chỉ có đúng một vẻ biểu cảm, dường như vĩnh viễn chẳng có lúc nào vui vẻ, cô ấy luôn thần thờ nhìn biển thất thần. Thấy cô nhìn chăm chăm về phía biển, lòng tôi bỗng nhiên nảy sinh chút mạnh động, nhưng rồi cuộc vẫn kìm chế được mình.

Buổi chiều, trong phòng của Tiểu Chi, tôi thấy trên bàn làm việc có đặt một khung ảnh, bên trong có lồng một tấm ảnh đen trắng của cô ấy, trông cô trong ảnh thật quyến rũ, chỉ có điều ánh mắt phảng phất chút u sầu.

Nhưng Tiểu Chi lại nói người trong ảnh đã chết từ lâu rồi. Hóa ra đây là ảnh của mẹ Tiểu Chi, mẹ con cô ấy quả thật giống nhau quá.

Lúc Tiểu Chi còn rất nhỏ, mẹ cô đã bị bệnh và qua đời, bà chết trong căn gác tôi hiện đang ở. Cha một mình nuôi cô khôn lớn. Tiểu Chi chỉ có thể nhìn thấy mẹ qua bức ảnh này.

Vào mười hai giờ đêm hôm đó, tôi đột nhiên nghe thấy tiếng sáo trúc, hình như từ trên núi phía đằng sau vọng lại. Tiếng sáo trong đêm làm tôi bồn chồn bất an, tôi vội vàng chạy khỏi ngôi nhà Tiễn Sĩ Đệ, lần theo tiếng sáo tìm ra được người thổi sáo trên núi. Hóa ra người thổi sáo chính là cha của Tiểu Chi, Âu Dương tiên sinh.

Nửa đêm chạy lên núi thổi sáo, hành vi kì quặc này khiến tôi tò mò, và chiếc sáo trên tay ông cũng vô cùng đặc biệt, nghe nói là nó đã có tới hàng trăm năm lịch sử.

Tôi nghĩ chiếc sáo này nhất định mang trong mình một câu chuyện nào đó, quả nhiên, Âu Dương tiên sinh kể cho tôi nghe, chiếc sáo này chính là chiếc sáo thần bí mà Yên Chi thổi năm nào, và câu chuyện về Yên Chi vẫn còn có một phiên bản khác.

Hoang thôn mấy trăm năm trước, Yên Chi thổi sáo trúc đúng đêm tết trùng dương và cùng linh hồn chồng tương ngộ. Ba tháng sau, cô phát hiện mình có thai. Đây là một kì tích. Đứa trẻ cô mang trong bụng chính là hạt giống mà chồng cô đã chết ngoài sa trường về gieo hạt.

Người dân Hoang thôn bắt đầu nghi ngờ cô ngoại tình, nhưng Yên Chi kiên quyết bảo vệ sự trong sạch của mình để giữ lại đứa con trong bụng. Yên Chi chịu đựng mọi nỗi khổ đau, sau mười tháng hoài thai, cô đã sinh hạ được một cậu con trai. Yên Chi một mình nuôi con lớn, hai mẹ con chịu đựng biết bao sự kì thị và sỉ nhục. Mười mấy năm sau, Yên Chi rốt cuộc chết vì lao lực, nhưng con trai của cô lại học hành vô cùng chăm chỉ, sau này ghi danh bằng vàng trở thành môn sinh thiên tử.

Sự tích của Yên Chi truyền đến tai hoàng đế, hoàng đế cũng cảm động trước câu chuyện này, ngài bèn ngự giá ban tặng tám bia tiết hạnh để biểu dương đức hạnh của Yên Chi. Hóa ra tám bia tiết hạnh ở đầu thôn là để ban cho Yên Chi, Tiễn Sĩ Đệ cũng chính là do con trai của Yên Chi xây dựng nên, Âu Dương tiên sinh và Tiểu Chi chính là hậu duệ của Yên Chi.

Hậu duệ của u hồn?

Tôi sợ quá chạy tọt vào trong Tiễn Sĩ Đệ. Khi vào trong sân Tiễn Sĩ Đệ, tôi ngạc nhiên khi phát hiện ra Tiểu Chi mặc một bộ đồ trắng toát đang cô độc đi lại dưới ánh trăng. Cô ấy không nói lấy một lời, ánh mắt như đang mộng du. Tôi lập tức bỏ chạy mất tăm.

Ngày thứ ba đến Hoang thôn, rốt cuộc không thể chịu đựng được nữa nên tôi bèn quyết định đi khỏi nơi đây ngay tức khắc.

Trước khi rời khỏi Hoang thôn, tôi đến cáo từ Âu Dương tiên sinh và Tiểu Chi, họ cũng không níu giữ tôi lại, chỉ là trong lời nói ẩn chứa điều gì đó.

Tôi đứng trước cửa Tiễn Sĩ Đệ nhìn Tiểu Chi, tuy chỉ có đêm ngày ngăn ngủ gặp gỡ nhau, nhưng ánh mắt trong sáng cuốn hút của cô ấy vẫn khiến trái tim tôi có chút âm thầm chất đắng, tôi không biết mình nên nói gì, đành rời khỏi Hoang thôn.

Trở lại thị trấn Tây Lãnh, tôi không về ngay Thượng Hải mà lập tức đi tìm viện trưởng của viện bảo tàng văn hóa địa phương, thỉnh giáo ông về truyền thuyết Yên Chi ở Hoang thôn.

Viện trưởng viện bảo tàng văn hóa kể cho tôi nghe, hai mươi năm trước, một ngôi mộ cổ triều Minh gần Hoang thôn bị đạo tặc đào trộm. Lúc đó Âu Dương tiên sinh đã đi báo án, đội khảo cổ lập tức đến tiến hành cấp cứu khai quật, họ phát hiện được bên trong có mai táng hài cốt của một người đàn ông và một người đàn bà, còn có một tấm bia bảo tồn tương đối hoàn hảo ghi lại sự tích sinh thời của chủ nhân ngôi mộ.

Hóa ra, chính ngôi mộ cổ này đã mai táng Yên Chi và chồng cô. Trên mộ chí ghi rõ niên đại Gia Tĩnh triều Minh, phía đông nam nạn cướp biển hoành hành nghiêm trọng, Âu Dương An người Hoang thôn bị cưỡng chế nhập ngũ, trước khi đi đã hẹn ước với vợ, ba năm sau vào ngày tết trùng dương nhất định sẽ trở về quê đoàn tụ nếu không thì cả hai sẽ cùng nhau tự tử.

Ba năm sau, ngày tết trùng dương đã đến, Âu Dương An đang đánh trận nơi phương xa nghìn dặm, anh ấy biết rằng mình không có cách nào khác để thực hiện lời hẹn ước bèn quyết tâm tự tử vì tình nơi chiến trận. Đúng đêm tết trùng dương, Âu Dương An xông lên hàng đầu, bị trúng tên vào người gục ngã. Nhưng anh

ấy chỉ là bị hôn mê do trọng thương, sau đó đã tỉnh dậy, mấy tháng sau, khi trở về quê Hoang thôn thì anh phát hiện người vợ đã treo cổ tự vẫn trong đúng đêm tết trùng dương.

Âu Dương An đau khổ khôn cùng, anh vẫn muốn nhìn thấy vợ lần nữa nên đã âm thầm mở nắp quan tài của Yên Chi và bỗng phát hiện ra thi thể của cô vẫn còn nguyên vẹn, bên cạnh còn có một chiếc sáo trúc. Vậy là, Âu Dương An gánh quan tài của vợ về nhà, cứ mỗi dịp trước và sau tết trùng dương hàng năm, anh đều thổi chiếc sáo để trong quan tài.

Mấy năm sau đó, vào một đêm mùa đông, Âu Dương An lại đem chiếc sáo ra thổi, người vợ trong quan tài bỗng nhiên tỉnh lại. Âu Dương An vô cùng vui sướng, ngày ngày bón cháo cho cô, cuối cùng người vợ cũng hồi phục sức khỏe. Người vợ sau khi sống lại bỗng trở nên tươi trẻ xinh đẹp, hai người họ sống cuộc sống yên bình và sinh hạ một cậu con trai.

Sau đó cậu con trai thi đỗ tiến sĩ, đứng đầu bảng vàng tại kinh thành, hoàng đế biết chuyện đã vô cùng cảm động, ngài liền ngự giá phong tặng tẩm bìa tiết hạnh cho bà mẹ. Nghe xong phiên bản này về câu chuyện của Yên Chi, bản thân tôi dường như cũng mất đi quan điểm.

Câu chuyện mà Tiểu Chi và Âu Dương tiên sinh kể lại rốt cuộc là thật hay là giả?

Nhưng, ngôi mộ thì không thể nói dối. Tôi đột nhiên cảm thấy mình như rơi xuống đáy vực sâu thăm thẳm trong “Rashomon” (2) của Akira Kurosawa. Gia đình Âu Dương ở Hoang thôn rốt cuộc đang ẩn chứa bí mật gì đây?

(2) Rashomon: là bộ phim nổi tiếng của Nhật Bản do Akira Kurosawa làm đạo diễn. Bộ phim được công chiếu năm 1950 và nhận giải Sư tử vàng tại Liên hoan phim Venice.

Phút chốc, tôi đưa ra quyết định, lập tức quay lại Hoang thôn để vén mở bức màn bí mật này.

Vào cái đêm đông lạnh giá đó, tôi đi qua những dốc núi cheo leo trở lại và nghe thấy tiếng sáo quái dị. Nhưng giây phút này bất cứ điều gì cũng không thể ngăn cản tôi lại. Tôi lao vào Tiến Sĩ Đệ thì phát hiện phòng trên lầu, nơi mình đã từng ở đang sáng lên ánh nến leo lắt.

Tôi lập tức xông lên, tiến lại gần căn phòng mình ở thì phát hiện Tiểu Chi đang mặc một bộ quần áo trắng toát, ngồi nhìn trần trần lên bức bình phong. Sắc mặt cô ấy trắng bệch, con mắt đen lầy u tư nhìn về phía trước, vẫn là dáng vẻ mộng du đó.

Tôi cao giọng nói chuyện với cô ấy, nhưng cô không chút phản ứng, mãi sau mới từ từ quay đầu lại nói: “Hồn ma trở về?”

Không, giọng của cô ta không phải là giọng Tiểu Chi!

Ánh đèn dầu tù mù soi rọi mắt và tóc cô ta, còn soi lên cả bộ quần áo ngủ, giống như cổ nhân bước ra từ trong bình phong.

Lúc này tôi mới phát hiện ra cô gái này hóa ra không phải là Tiểu Chi! Tôi cảm thấy sợ hãi khủng khiếp, lùi lại một bước hỏi: “Cô rốt cuộc là ai?”

“Bà ấy là mẹ của Tiểu Chi.” Không biết tự lúc nào, Âu Dương tiên sinh xuất hiện sau lưng tôi, lạnh lùng trả lời, trên tay ông ta còn đang cầm chiếc sáo thần bí: “Cậu đã nhìn thấy cái không nên nhìn thấy.”

Thế này là thế nào? Nhưng tôi nhớ rõ ràng Tiểu Chi đã từng nói với mình, mẹ của cô ấy đã chết từ lâu rồi.

Âu Dương tiên sinh rầu rĩ kể lại: “Hai mươi năm trước, Tiểu Chi vừa mới chào đời, tôi đi công tác tính ngoài một thời gian dài, khi tôi trở về nhà, mẹ Tiểu Chi đã bị bệnh qua đời từ lâu. Tôi đau khổ vô cùng, không muốn sống một mình trên cõi đời này nữa. Không lâu sau, mộ phần của gia tộc Âu Dương bị đào trộm, tôi nhìn thấy một tấm bia đá, câu chuyện của tổ tiên đã cho tôi một sự gợi ý. Tôi tin rằng chỉ cần làm theo phương pháp ghi lại trên bia đá, mẹ của Tiểu Chi sẽ nhất định trở về bên tôi. Bởi vậy, tôi thường xuyên chạy lên núi thổi sáo vào lúc nửa đêm, cậu có biết ma lực của chiếc sáo này không? Nó có thể khiến người cậu yêu thương trở về bên cậu. Đúng thế, bà ấy đã trở về rồi.”

Tôi lại nhớ đến căn phòng của Tiểu Chi, bức ảnh mẹ cô ấy lúc còn sống rõ ràng giống Tiểu Chi như khuôn đúc, thảo nào tôi đã tưởng lầm bà ấy là Tiểu Chi.

Và tôi đã hiểu cái đêm đầu tiên đó, người đàn bà chải tóc bên cạnh phòng tôi chính là bà, người đi đi lại lại trong sân trong đêm thứ hai cũng chính là bà. Đây là một đôi vợ chồng người – ma, người vợ vẫn trẻ đẹp như thuở nào, bà ngẩng đầu ngược lên nhìn người chồng già nua tiều tụy. Ông yêu bà sâu đậm, bất luận là bà đã chết hay vẫn còn sống, cho dù là người và ma âm Dương tương cách, ông vẫn khát khao người mà mình yêu thương trở về nhà.

Lòng tôi dâng trào chất đắng: “Tiểu Chi đâu? Cô ấy ở đâu?”

Đôi mắt Âu Dương tiên sinh đột ngột tròn lên, tay thò ra chỉ phía sau lưng tôi.

Nhưng ngay sau giây phút tôi quay đầu lại thì dường như nghe thấy giai điệu kì quái của tiếng sáo trúc, bóng tối lập tức bao trùm cho tới khi tôi mất hết mọi cảm giác...

Lúc tôi tỉnh dậy, đã là sáng hôm sau, tôi vẫn nằm nguyên trên giường, nhưng trong Tiến Sĩ Đệ rộng lớn dường như không một bóng người. Tôi tìm tất cả các phòng thì chỉ thấy từng lớp bụi mỏng, hình như lâu lắm rồi chưa có ai ở đây.

Tôi thấp thỏm lo lắng lao ra khỏi Tiến Sĩ Đệ cho tới khi tìm thấy thôn trưởng Hoang thôn để hỏi thăm tình hình của gia đình Âu Dương.

Câu trả lời của trưởng thôn càng khiến tôi hồn siêu phách lạc. Hóa ra Âu Dương tiên sinh đã chết từ lâu rồi! Ba năm trước ông đã qua đời vì mắc bệnh ung thư, mất ngay tại Tiến Sĩ Đệ. Hai mươi năm trước, vợ của Âu Dương tiên sinh cũng mất tại nhà lúc ông đi công tác xa.

Còn về Tiểu Chi, thôn trưởng thở dài nói: “Đứa con gái đó rất thông minh, thi đỗ đại học tại Thượng Hải. Đáng tiếc một năm trước, nó đã bị tai nạn đường sắt ở Thượng Hải, vậy là hoa tàn ngọc phế.”

Nghe tới đây thần kinh tôi như muốn nổ tung. Nếu như ba người trong nhà Tiến Sĩ Đệ đều đã chết hết rồi thì Tiểu Chi và Âu Dương tiên sinh mà tôi đã từng gặp là ai?

Nhưng tôi không dám kể hết toàn bộ những chuyện này ra, tôi sợ thôn dân tưởng tôi bị tâm thần rồi nhốt lại. Tôi không thể ở lại Hoang thôn nữa, có lẽ ở đây chỉ thuộc về một thời đại, thuộc về những truyền thuyết kì lạ trong sách cổ.

Tiểu Chi, lòng tôi nhớ cô ấy tuy thân xác tôi đã vội vã rời khỏi Hoang thôn. Tấm bia đá tiết hạnh được ngự giá ban tặng vẫn đang dựng đứng sừng sững tại cổng thôn, giống như một bia mộ khổng lồ.

Sau khi trở về Thượng Hải, tôi hỏi một người bạn đang làm việc tại công ty đường sắt. Cậu ấy kể với tôi, mùa đông năm ngoái, ở chính bến tàu điện ngầm nơi tôi tiến hành kí tên bán sách đã từng xảy ra một vụ tai nạn nghiêm trọng: khi đoàn tàu đang chuẩn bị tiến vào ga, một nữ sinh đại học hai mươi tuổi đã xảy chân rơi xuống đường ray và bị tàu điện ngầm cán chết. Cô ấy tên là Âu Dương Tiểu Chi.

Truyện gốc dài hơn hai vạn chữ, đây là tính trên sổ trang, tôi chỉ có thể giới thiệu một cách sơ lược. Vào cái ngày mùa xuân ẩm ướt đó, sau khi truyện ngắn “Hoang thôn” đăng tải, hơn mấy chục vạn độc giả đọc nó, lập tức gây nên rất nhiều tranh luận, trên mạng cũng xuất hiện vô số bình luận. Tôi không ngờ rằng, nhiều độc giả đã xâm nhập sâu vào thế giới Hoang thôn đến nhường vậy, dường như có một điểm tựa trong truyện ngắn dài hơn hai vạn chữ này bất giác chạm vào một phần nào đó trong trái tim yếu mềm của họ.

Đương nhiên, còn rất nhiều độc giả khác với biết bao nhiêu là phán đoán về địa danh Hoang thôn này. Trong vòng một tháng, tôi nhận được rất nhiều email, phần lớn là hỏi thăm về mấy câu đố chưa được giải đáp trong “Hoang thôn.” Thành thật xin lỗi vì tôi không thể trả lời từng người, bởi vì lúc đó bản thân tôi cũng rất muốn biết đáp án. Tôi hoàn toàn không thể ngờ tới, vào một ngày đầu tháng năm, có vài vị khách từ xa tới đã gõ cửa phòng tôi.

2. Chương 01

NGÀY ĐẦU TIÊN

Vẫn còn nhớ buổi chiều mưa hôm đó, ngoài cửa sổ mưa khói mông lung mờ ảo, dường như mọi vật đang được nhìn thấy từ chiếc ống kính lọc ánh sáng, chỉ có thực vật là hớn hỏ hút lấy nước mưa, sắc xanh thẫm của những nhánh cây đang lặng lẽ vươn ra. Giây phút đó, trong gian phòng cũng đang mịt mù hơi nước ẩm ướt, nước mưa không ngớt rơi xuống, đập vào cửa sổ.

Tôi một mình ngồi trước màn hình máy tính, suy nghĩ khởi đầu cho bộ tiểu thuyết tiếp theo. Đột nhiên, tiếng chuông cửa vang lên thúc bách giống như tiết tấu mưa bên ngoài khiến lòng người bất an. Tôi vốn rất ghét bị người khác làm phiền trong thời khắc này, nhưng cũng đành phải nhanh chóng ra mở cửa và nhìn thấy bốn gương mặt lạ.

Người thanh niên đi đầu thể hình rắn rỏi, da ngăm đen, hình như thường xuyên làm công việc vận động bên ngoài, trên tóc anh ta vẫn còn đọng những hạt nước mưa. Anh cẩn thận hỏi tên tôi, sau khi biết tôi là tác giả của “Hoang thôn,” những người này liền thở phào nhẹ nhõm.

Một nữ sinh nhỏ nhắn da trắng rì rầm nói: “Ồa, thật không tưởng tượng nổi!”

“Không tưởng tượng nổi gì cơ?”

“Không tưởng tượng nổi nhà văn vẫn thường được nói đến lại trẻ như thế này.”

Tôi gãi gãi đầu, không biết đây có phải là khen mình không nữa.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại . - gác nhỏ cho người yêu sách.]

Nữ sinh hào hứng nói: “Ồi, ở đây xem ra rất ổn, ”Hoang thôn” được viết ở đây sao?”

Chàng thanh niên đi đầu nhìn cô gái một cái rồi cười nói với tôi: “Xin lỗi, chúng tôi đều là độc giả trung thành và là fan hâm mộ của anh, đặc biệt là kể từ sau khi đọc xong truyện ngắn ”Hoang thôn” trên tạp chí “Chồi non,” chúng tôi có rất nhiều vấn đề muốn trực tiếp thỉnh giáo anh.”

Hóa ra là như vậy. Nhưng tôi vẫn có chút do dự, thông thường từ trước tới nay tôi chưa từng trực tiếp tiếp đãi độc giả.

Nhưng mà hãy cứ để họ vào vậy. Bốn người cẩn thận để ô ngoài cửa, trên người có chút bị ướt mưa, tôi vốn không để ý mấy, rót nước ngọt chiêu đãi những vị khách không mời mà đến này.

Cả bốn người đều đeo cặp sách, hai nam hai nữ, đều là thanh niên như tôi, chắc là vẫn đang học năm thứ nhất, năm thứ hai đại học.

Dự đoán của tôi được họ xác nhận, một cô gái cao ráo khác nói: “Xin tự giới thiệu, tôi tên là Hàn Tiểu Phong.”

Sau đó, cô ấy lại giới thiệu từng người, chàng trai dẫn đầu tên là Hoắc Cường, cô gái nhỏ người tên là Xuân Vũ, chàng thanh niên cuối cùng tên là Tô Thiên Bình. Họ đều là sinh viên năm thứ hai và tham gia vào “câu lạc bộ sinh viên thám hiểm Robin” nổi tiếng.

Hoắc Cường vào thẳng vấn đề: “Tất cả sách và tiểu thuyết của anh chúng tôi đều đã đọc qua, sau khi đọc truyện ngắn ”Hoang thôn” của anh, tất cả chúng tôi đều bị chấn động, xem đi xem lại tới mười mấy lần. Thực sự là chúng tôi không kìm nén được nữa, thế nên cố ý tới đây thăm hỏi, muốn mời anh giải đáp cho chúng tôi một số vấn đề.”

Tôi ngán ngẩm lắc đầu, điều lo lắng nhất sau khi truyện ngắn được đăng chính là điều này đây.

“Xin lỗi, sao các anh lại biết địa chỉ của tôi?”

“À cái này...” Hoắc Cường bối rối gãi gãi đầu, sau đó nói ra một cái tên.

Hóa ra là anh chàng đó! Dám tiết lộ địa chỉ của tôi ấy sinh viên này, lần sau gặp lại hẳn nhất định phải mắng cho vài câu.

Nữ sinh viên là Xuân Vũ lên tiếng: “Xin lỗi, đây là do chúng tôi bám riết không buông, anh ấy bị ép đến nỗi không còn cách nào khác đành phải nói cho chúng tôi thôi.”

Được rồi, anh chàng này nhất định là thấy mấy cô sinh viên xinh đẹp, không cưỡng lại được sự hấp dẫn nên đã bán đứng cả bạn bè đây.

“Được thôi, các bạn rốt cuộc có vấn đề gì?”

Chàng trai trầm ngâm tên là Tô Thiên Bình cuối cùng cũng lên tiếng: “Trước tiên, tôi rất thích truyện ngắn này của anh, tôi cảm thấy “Hoang thôn” thực chất quá kì lạ và đặc biệt, thậm chí mỗi câu chữ đều là một cái bẫy, một câu đố chờ đợi được giải đáp. Dưới bề mặt câu chuyện của Hoang thôn, nhất định còn ẩn chứa những bí mật khác, đúng không? Có phải là do nguyên nhân số lượng trang? Tôi cảm thấy còn rất nhiều chuyện anh vẫn chưa tiết lộ cho chúng tôi.”

“Có phải anh đang chuẩn bị viết một truyện dài về Hoang thôn không?” Hàn Tiểu Phong đột nhiên chêm vào một câu.

Đối với những vấn đề này của họ, tôi thật sự không biết phải trả lời bằng cách nào, đành phải qua loa mấy câu. Nhưng mấy sinh viên này vẫn không chịu buông tha, truy vấn tôi như súng liên thanh.

Mưa rơi ngoài cửa sổ càng lúc càng to, bóng tối bao trùm lấy căn phòng, rất dễ để người ta sản sinh ra cảm giác sai lầm nào đó, dường như bốn người này đều từ một thế giới khác chạy tới đây.

Cuối cùng, Hoắc Cường mất kiên nhẫn nói: “Được rồi, bây giờ xin anh trả lời một vấn đề, Hoang thôn rốt cuộc có tồn tại hay không?”

“Tôi đã nói mấy lần rồi đấy thôi, đó chỉ là ở trong tiểu thuyết mà thôi, xin đừng coi đó là thật.”

Thấy dáng vẻ mộng mị đáng thương của cô gái, đến cả tim gan bằng sắt đá cũng không thể nào kìm lòng được. Có lẽ người bạn của tôi cũng vì thế mà “bán rẻ” tôi cũng nên, dù sao thì chúng tôi cũng đã mềm lòng. Tôi mím mím môi, miễn cưỡng gật gật đầu: “Được rồi, tôi thừa nhận, Hoang thôn thực sự có thật.”

Giây phút câu nói này vừa dứt lời, một tia sét đột nhiên lóe sáng ngang bầu trời, kéo theo sau một tiếng sấm đình tai nhức óc, hình như đến cả kính cửa sổ cũng rung bần cả lên. Lẽ nào đây là điềm báo không may mắn? Lòng tôi nặng trĩu.

Không, tôi không thể nói như thế. Hoang thôn không nên tồn tại. Đáng tiếc, lời nói thốt ra không thể thu lại được, bây giờ nghĩ lại thật là nguy hiểm.

Lúc đó, nghe xong câu nói này của tôi, cả mấy sinh viên đều hưng phấn khác thường, chỉ có Tô Thiên Bình là vẫn duy trì sự trấn tĩnh, cậu ấy hỏi: “Thế thì xin anh hãy nói cho tôi biết, rốt cuộc Hoang thôn ở đâu?”

“Tôi đã từng nói trong tiểu thuyết rồi, Hoang thôn ở giữa biển và nghĩa trang.”

“Cái này bọn tôi đều biết. Bây giờ, chúng tôi muốn biết địa chỉ chính xác của Hoang thôn, trong tiểu thuyết anh nói là tại thị trấn Tây Lãnh, thành phố K, tỉnh Chiết Giang, vậy thì thành phố K là ở chỗ nào?”

“Các bạn rốt cuộc muốn làm gì?”

Hoắc Cường quyết đoán nói: “Chúng tôi muốn đến Hoang thôn.”

Câu “muốn đến Hoang thôn” vừa dứt lời, ngoài cửa sổ tiếng sét lại nổ lên đình tai nhức óc, theo phản xạ, cô gái tên là Xuân Vũ ôm chặt lấy Hàn Tiểu Phong bên cạnh.

Tôi cũng ngây người ra. Bên ngoài cửa sổ trắng xóa một trời mưa khói. Kì lạ, mùa này vốn không thể có mưa gió sấm chớp như thế này.

Cả bốn sinh viên đều chằm chằm nhìn tôi, họ đang đợi câu trả lời của tôi.

Thế này càng khiến tôi bồn chồn bất an, dự cảm kì lạ như nước mưa quất vào lòng, giống như lời nguyên rủa vang vọng mãi trong đầu. Tuyệt đối không thể để họ mở cánh cửa của quỷ sa tăng.

Tôi trả lời chắc như đinh đóng cột: “Không, tôi không thể nói với các bạn!”

Bốn sinh viên vốn đã chờ đợi rất lâu lập tức giống như một quả bóng xì hơi, đặc biệt là cô gái tên là Xuân Vũ dường như sắp khóc.

“Tại sao?” Hàn Tiểu Phong hiển nhiên là một người có tính cách vội vàng, cô ấy lập tức xông tới hỏi tôi.

“Không tại sao cả, có chẳng các bạn không thể đến Hoang thôn.”

Hoắc Cường lắc đầu: “Không, chúng tôi đều đã chuẩn bị hết rồi, tất cả đồ dùng để đi du lịch dã ngoại và thám hiểm đều đã đầy đủ, chỉ còn thiếu duy nhất địa chỉ cụ thể. Bất luận là ủng hộ hay không, kế hoạch đến Hoang thôn thám hiểm của chúng tôi tuyệt đối không thể thay đổi.”

“Hủy bỏ kế hoạch đi, kế hoạch thế này không có ý nghĩa gì cả. Tôi khuyên các bạn nên quan tâm nhiều hơn đến UFO hoặc là khu tam giác Quỷ, đừng để hoang tưởng áp đảo lí trí.”

“Tam giác Quỷ xa quá, còn Hoang thôn lại gần ngay cạnh chúng tôi.” Người nói câu này là Tô Thiên Bình, cậu ta cũng có chút kích động: “Anh biết không? Tôi và Xuân Vũ chính vì đọc truyện của anh, sau khi say mê câu chữ của anh mới tham gia vào câu lạc bộ thám hiểm. Anh có biết chúng tôi tốn bao nhiêu công sức mới tìm được anh không? Hôm nay lại đội mưa to gió lớn thế này đến tận nơi thăm hỏi, anh thế nào cũng không được để những độc giả trung thành như chúng tôi thất vọng đâu đấy.”

Các bạn độc giả của tôi, tôi làm sao có thể để các bạn thất vọng? Nhưng về việc Hoang thôn đó, nhất quyết không có đường rút lui, tôi bắt buộc cứng đầu nói: “Các bạn về đi, tôi sẽ không bao giờ nói Hoang thôn ở đâu đâu.”

Hoắc Cường lạnh lùng nói: “Thật là rất đáng tiếc. Nhưng kể cả anh không nói cũng không sao, bởi vì chỉ cần cái địa danh Hoang thôn đó thực sự tồn tại, thế nào chúng tôi cũng sẽ tìm ra bằng được.” Nói xong, cậu ta bèn đứng phắt dậy vội vàng bỏ đi, những sinh viên khác cũng theo sau Hoắc Cường.

Nữ sinh tên là Xuân Vũ là người đi sau cùng, đến cửa, cô ấy quay đầu lại nhìn tôi, buồn bã nói: “Tôi thật sự rất thất vọng.”

Tôi đành phải bất lực thốt lên một tiếng: “Bên ngoài sét đánh, các bạn cẩn thận.”

Nhìn theo bốn vị khách không mời mà đến dần mất hút trong hành lang, trong lòng tôi cũng trào dâng cảm giác hối hận, có nên làm như vậy không? Họ đều là độc giả trung thành của mình, tôi nên cố gắng hết giúp đỡ họ, nhưng Hoang thôn... Không, không nên nhắc tới Hoang thôn nữa.

Vốn dĩ cho rằng, sự việc như vậy là kết thúc rồi. Nhưng vào chính buổi tối sau khi bốn sinh viên bỏ đi, sự việc càng kì lạ hơn đã xâm nhập vào cuộc sống của tôi.

Vào nửa đêm, bên ngoài đã không còn sấm chớp, tiếng mưa tí tách rơi trên cửa sổ giống như ngón tay của người con gái gõ nhịp.

Tôi mở email như mọi khi, bỗng nhiên lại nhận được rất nhiều thư liên quan đến Hoang thôn, thư của người hâm mộ cũng có, người chửi rủa cũng có. Nhưng trong đó có một tiêu đề thư đã thu hút sự hứng thú của tôi: “Anh đã để sót cái giếng đó.”

Lúc nhìn thấy tiêu đề này, mắt tôi bắt giác giật giật, cái hang hình tròn tối sâu đó dường như đang hiện lên trước mắt.

Giếng?

Biểu tượng con chuột của tôi như bị cái tiêu đề đó kích phải, trong chớp mắt nó bỗng trơn tuột mất hết phương hướng. Tôi vội vàng huy động hết các ngón tay phải, cuối cùng cũng tìm thấy con chuột nhắt gan này, nó bị cái tiêu đề này làm cho hoảng sợ ư?

Kích vào tiêu đề “Anh đã để sót cái giếng đó,” một đoạn chữ nhảy ra trước mắt tôi.

“Chào anh: Anh chính là tác giả của ”Hoang thôn” nhỉ, nếu như anh cho rằng bức thư này phiền nhiễu thì anh hãy xóa nó đi. Chiều hôm nay, tôi mới xem xong truyện ngắn “Hoang thôn.” Mong lượng thứ, tôi bây giờ với danh nghĩa là một người si tình chứ không phải là danh nghĩa của độc giả để bình luận truyện của anh. Tôi nói với anh, trong truyện của anh đã để sót một thứ rất quan trọng, không biết là anh cố ý giấu giếm hay là trí nhớ quá kém, giả định nếu như anh thật sự đã từng đến căn nhà cổ Tiên Sĩ Đệ ở Hoang

thôn, hoặc là nghe những lời đồn thổi, chắc là vẫn phải nhớ miệng giếng trong sân sau ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ chứ? Anh có thể không trả lời. Xin lỗi đã làm phiền.

Một độc giả.”

Đọc xong email kì lạ này, tôi ngây người ra mất mấy phút, những câu chữ trên màn hình dường như nhảy vọt qua mắt tôi, trực tiếp tiến thẳng vào trong não.

Bàn tay đang nắm lấy con chuột do dự một lúc, vẫn không nhấn vào nút xóa. Tôi từ từ nhắm mắt lại.

Giếng?

Trong giây phút nhắm mắt lại, chiếc độc đèn tối om lại hiện lên.

Tôi cẩn thận chui người vào trong giếng, chiếc giếng cổ nhỏ hẹp, sâu hút không nhìn thấy đáy, nó dường như chìm đắm trong bóng tối đặc quánh. Đột nhiên, vài gợn sóng xuất hiện dưới đáy giếng, những gợn sóng nước nhẹ nhàng dập dềnh phản xạ ánh sáng từ trên miệng giếng. Phút chốc, tôi đã ở trong sóng nước dưới đáy động, phát hiện thấy bóng của khuôn mặt mình.

Tôi run rẩy nhìn bóng mình dưới đáy giếng, giống như đang đối diện với giả thuyết “hố đen” của Einstein, hố đen vũ trụ hàng triệu năm ánh sáng đó đang hút mọi vật chất bằng sức mạnh vô biên, và thời gian lại bị méo mó xung quanh nó. Đúng thế, đối diện với miệng giếng cổ này, dường như tôi cũng cảm thấy có một hơi thở từ từ bay lên, nó thông qua thành giếng chật hẹp ẩm ướt giống như con đường sinh sản lắt léo của một đứa trẻ sơ sinh, từ đáy giếng xộc thẳng lên mặt, lên mũi rồi theo đường hô hấp tràn vào lồng ngực tôi. Tôi không sờ thấy nó, nhưng có thể tham lam hít thở nó, tôi biết nó đang ở đây. Lúc này, nó từ trong giếng bay ra...

Nó là ai?

Tôi bỗng nhiên mở tròng mắt, miệng giếng tối om, sâu hun hút đó biến mất, trước mặt vẫn là màn hình máy tính. Tôi hít một hơi thật sâu. Cảnh tượng vừa xuất hiện ban nãy đã khắc sâu trong trí nhớ, thậm chí không biết nên dùng khủng hoảng hay là buồn rầu để hình dung tâm trạng lúc đó.

Nhưng tôi biết mình không nên mở miệng giếng đó ra, bởi vì xảy ra chuyện gì tiếp theo tôi cũng không sao biết được. Việc tôi có thể làm lúc này chính là phải che dấu sự tồn tại của miệng giếng đó.

Email kì lạ này nói rất đúng, giếng cổ đích thực tồn tại ở Hoang thôn, chính tại sân sau của ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ, chỉ là tôi không đưa vào trong “Hoang thôn” mà thôi.

Do tôi vô cùng sợ hãi miệng giếng đó, sợ hãi tới mức không thể tưởng tượng được nếu đưa nó vào trong truyện ngắn mà tái hiện trước mắt vô số độc giả thì sẽ xảy ra hậu quả như thế nào.

Không! Tôi không thể tưởng tượng được.

Hiện tại, tôi đang đối diện với email kì lạ này, không hiểu sao đối phương lại biết về miệng giếng đó, hoặc chỉ đơn giản là họ nghe đồn thổi mà thôi?

Tuy đối phương bảo tôi có thể không trả lời, nhưng tôi nghĩ vẫn cứ trả lời sẽ tốt hơn, ít nhất tôi cũng muốn biết đối phương rốt cuộc là ai? Là người rồi hơi hoang tưởng ra miệng giếng cổ để dọa tôi hay là thật sự có mối quan hệ nào đó với Hoang thôn?

Ngẫm đi ngẫm lại, tôi vẫn cứ trả lời email cho đối phương.

“Xin chào: Tôi không biết phải xưng hô thế nào với bạn, cũng không biết bạn rốt cuộc là ai. Nhưng bây giờ tôi bắt buộc phải thừa nhận, sân sau của Tiến Sĩ Đệ có một miệng giếng cổ, xin hỏi bạn làm thế nào mà biết được miệng giếng đó? Nhất định phải trả lời cho tôi nhé.”

Gửi email này xong, tôi tắt máy tính, thở dài. Mưa tiếp tục rơi, giống như thủy triều đang dần rút lui trên bờ biển Hoang thôn. Tối hôm đó tôi hoàn toàn không ý thức được rằng chỉ vì hai cái email đó mà cuộc sống của mình đã biến đổi to lớn.

3. Chương 02

NGÀY THỨ HAI

Quả nhiên, đến đêm ngày thứ hai, hòm thư điện tử của tôi nhận được thư trả lời của đối phương.

“Chào anh: Tôi đã nói anh có thể không trả lời thư. Nhưng dù sao thì anh cũng đã thừa nhận miệng giếng đó tồn tại, vậy tại sao trong tiểu thuyết lại sót mất nó? Còn về việc tại sao tôi lại biết về miệng giếng đó, xin lỗi, tôi không thể trả lời anh câu hỏi này. Thẳng thắn mà nói, sau khi xem xong truyện ngắn “Hoang thôn” của anh, tôi có một cảm giác, nếu như anh không cố ý giấu giếm điều gì đó, thì anh căn bản vẫn chưa tới Hoang thôn. Bởi vì những chỗ sai sót trong truyện ngắn này của anh quá nhiều, đợi tới khi nào tôi nhớ ra, tôi sẽ chỉ ra cho anh thấy từng chỗ một. Nếu như tôi vẫn chưa nghĩ ra, thì coi như anh gặp may. Nói cho tôi biết, anh có phải thật sự đến Hoang thôn rồi không?”

Cuối thư không hề có tung tích, nhìn những câu chữ hùng hổ hăm dọa trong email, tôi thực sự không thể tưởng tượng ra nổi hình dạng của đối phương.

Sau những giây phút do dự, tôi đã trả lời thư.

“Xin chào:

Bạn là ai? Tôi cảm thấy sự trao đổi của chúng ta hiện nay giống hệt như trẻ con đang chơi trốn tìm trong một căn phòng lớn, cả hai người đều tin rằng đối phương không thể đoán được chỗ ở của mình, còn bản thân mình lại có thể đoán chính xác nơi ẩn náu của đối phương ở đâu. Nói lại lần nữa, “Hoang thôn” chỉ là một truyện ngắn hơn hai vạn chữ mà thôi. Truyện là gì? Tôi cảm thấy truyện là mộng, tất cả các truyện đều là lời nói trong mơ của các nhà văn. Và bất luận là mộng đẹp hay ác mộng, bất luận giấc mộng đó xem ra có chân thực đến mức nào thì giữa mơ và cuộc sống hiện thực của chúng ta cũng có khoảng cách, thế nên chúng ta mới thích nằm mơ, mới thích tiểu thuyết. Được rồi, bất luận bạn có tin hay không, thực tế là tôi đã tới Hoang thôn. Nhưng Hoang thôn trong truyện với Hoang thôn trong hiện thực là hai thế giới hoàn toàn khác nhau, nếu không thì cũng không gọi đây là truyện rồi. Cuối cùng, tôi có một đề nghị nho nhỏ, bạn có thể lưu lại tung tích của mình không?”

Sau khi thư trả lời được gửi đi, tôi tiện tay tắt máy tính, ngồi suy tư rất lâu trên ghế.

Kể từ khi truyện ngắn “Hoang thôn” được đăng trên tạp chí “Chồi non,” đầu óc tôi luôn hỗn loạn. Kì lạ, tại sao đến giờ vẫn mãi chưa nhớ ra được, mấy tháng trước lúc tôi quyết định viết truyện ngắn này, tôi đã nghĩ gì. Kí ức trong phút chốc vỡ vụn, làm thế nào cũng không thể ghép lại được. Tôi dốc hết sức lực lục lại kí ức cho tới khi nhớ lại buổi chiều đông giá rét đó.

Đúng vậy, tôi còn nhớ hôm đó nghe nói là sắp có tuyết rơi, ngẩng mặt nhìn lên trời, chờ đợi những bông tuyết tung bay. Xung quanh toàn là tiếng người cười nói ồn ào, lại còn phảng phất một mùi xua cũ hư hại không biết là từ mấy trăm năm trước. Đúng rồi, hôm đó tôi đã đến chợ sách cũ, đứng giữa lối đi trong chợ, hai bên toàn là những sạp thu mua sách cũ.

Kể với các bạn nhé, tôi từ trước đến nay rất thích sưu tập sách, đặc biệt là những bộ sách cổ, không thể nói là sưu tập để đầu tư, mà đơn thuần chỉ là yêu thích cổ vật mà thôi, nói một cách hay ho thì được coi là “cứu vớt di sản văn hóa.”

Tuyết vẫn chưa buồn rơi, tôi cúi đầu đi sang bên cạnh, dừng lại trước một sạp chuyên bán sách cổ phiên bản gốc. Trong một chồng sách cổ dày cộp, có một quyển sách cũ tên là “Cổ gương u hồn kí.” Tên cuốn sách độc đáo đó lập tức thu hút tôi lật từng chương của nó ra.

Tác giả lấy bút danh là “Hoang thôn cuồng khách.” Được xuất bản từ đời Càn Long năm 43 tại nhà sách Cô Sơn Hàng Châu. Những trang trong sách vẫn còn có mấy dấu sưu tập, trừ trang sách bị ố vàng ra, không có bất cứ vết tích rách nát hay bị mối một nào, bìa và đáy sách cũng khá hoàn chỉnh. Đời Càn Long năm 43 tới nay cũng đã hơn hai trăm năm vậy mà quyển sách này có thể bảo tồn như thế này quả thật rất ổn.

Chủ sạp ra giá rất đắt, ông ta coi quyển sách này đúng là cổ vật rồi, thực tế cứ cho là bán đầu giá đi chăng nữa thì cũng chỉ đáng mấy trăm tệ mà thôi. Nhưng quyển sách này quả thực rất ổn, không chỉ bảo tồn hoàn chỉnh, quan trọng hơn là chữ nghĩa bên trong, tôi vừa dỡ được vài trang là đã có một cảm giác rất đặc biệt.

Đang trong lúc do dự vì quyển sách này, một hạt ươn ướt bỗng nhiên rơi vào lòng bàn tay tôi rồi từ từ tan thành nước.

Là bông tuyết! Tôi kinh ngạc ngẩng đầu lên, quả nhiên tuyết đang rơi trong không trung. Tôi không thể kìm nén được sự kích động trong lòng, nhân cơ hội bỗng chốc vui mừng sướng khoái tôi liền rút tiền ra trả cho chủ sạp rồi phấn khởi đem quyển “Cổ gương u hồn kí” vốn không chủ định mua mang về nhà.

Khi về đến nhà thì tuyết đã ngừng rơi. Tuy vẫn còn sót tiền nhưng ít ra tôi cũng là chủ nhân mới của quyển sách cổ này. Tôi rất nhẫn nại đợi đến buổi tối, trong phòng chỉ mở một chiếc đèn vàng nhỏ giống như cổ nhân trước đây thường đốt nến. Và rồi, tôi cung kính mở quyển “Cổ gương u hồn kí” ra.

Hóa ra đây là quyển sách thể loại nhật kí, phân thành mấy chục truyện ngắn, không phân biệt được là tiểu thuyết hay tản văn, trong đó hầu hết ghi chép lại những giai thoại khắp vùng Chiết Giang, cảm giác phong cách có chút giống “Duyệt vị thảo đường bút kí” của Kỉ Hiểu Lam.

Trang đầu tiên trên sách ghi là “Cổ gương u hồn kí,” nói về một người con gái triều Minh sau khi chết oan, oan hồn ở lại trong gương cổ không siêu thoát, người đời sau soi gương có thể nhìn thấy khuôn mặt lờ lẹt của cô gái nằm nào.

Câu chuyện này khiến tôi hít phải một hơi buốt lạnh, càng khiếp sợ ở chỗ còn có cả tranh chân dung minh họa: trong một gian phòng có tấm gương đồng cổ, tuy trước gương không có bất cứ ai nhưng trong gương lại hiện lên hình một cô gái đang chải tóc.

Chữ viết theo hàng dọc xem ra đọc rất mỏi mắt, tôi tốn khá nhiều thời gian mới đọc hết được trang đầu tiên. Nhưng không thể dừng lại được nữa, dưới ánh đèn leo lắt, tôi đọc từng trang từng trang, hoàn toàn chìm đắm trong thế giới kì dị do “Hoang thôn cuồng khách” thêu dệt nên, đọc một mạch cho đến chương cuối cùng “Đàm đạo quái dị về Hoang thôn.”

Câu chuyện cuối cùng vô cùng độc đáo, kể về một thư sinh người Phúc Kiến đến Bắc Kinh dự thi, mùa đông năm đó vùng núi phía đông Chiết Giang tuyết rơi rất to, đường đi bị tuyết phủ dày hiểm thấy, thư sinh không may đi lạc đường, đến một nơi bên bờ biển gọi là “Hoang thôn.”

Lúc này, thư sinh vừa đói vừa rét, anh đi vào một ngôi nhà to nhất trong Hoang thôn. Chủ nhà tự xưng là “Hoang thôn cuồng khách,” vốn là một người đàn ông trung niên ngoài bốn mươi tuổi. Chủ nhân thân thiện bất ngờ với thư sinh, sắp xếp cho anh một bàn tiệc thịnh soạn và một căn phòng rộng rãi thoải mái.

Hoang thôn tối hôm đó tuyết bay trắng trời, trong căn nhà cổ, thư sinh đang đàm đạo cùng chủ nhà thì bóng một phụ nữ bỗng lướt qua cửa. Thư sinh kinh ngạc bước ra ngoài, chẳng có ai cả. Sau đó, thư sinh cũng về phòng đi ngủ.

Nửa đêm, âm thanh kì dị đã khiến thư sinh bị tỉnh dậy. Anh lần theo âm thanh đó đi đến cửa phòng bên cạnh rồi dùng nước bọt chọc rách cửa sổ giấy thì phát hiện ra một cô gái xinh đẹp đang chải tóc trong phòng.

Chàng thư sinh vô cùng kinh ngạc, từ bé tới lớn anh chưa từng gặp một cô gái nào xinh đẹp nõn nà như vậy. Không kìm chế được mình, anh nhẹ nhàng đi vào phòng cô gái.

Cô gái tỏ ra không hề ngạc nhiên mà con tiếp đãi chàng trai uống trà. Thư sinh đứng trước mỹ nhân, tâm trạng bỗng rối bời rồi biểu lộ tình cảm của mình với người đẹp, anh còn nói mình chưa cưới vợ. Mỹ nữ không hề cự tuyệt, nói rằng mình vừa nghe lỏm câu chuyện của thư sinh và chủ nhà, cô tự cảm nhận thư sinh là một nhân tài của đất nước và âm thầm hết lòng ngưỡng mộ anh. Thư sinh vô cùng mừng rỡ, đêm đó cô gái đã chăm sóc anh trong phòng.

Hôm sau tỉnh dậy, thư sinh phát hiện mỹ nhân đã đi đâu từ sớm, đến cả chủ nhân của ngôi nhà cũng không thấy tung tích. Lúc này tuyết cũng đã ngừng rơi, thư sinh chẳng còn cách nào khác đành phải rời khỏi Hoang thôn.

Khi thư sinh đi đến thị trấn Tây Lĩnh cách Hoang thôn khoảng mấy chục dặm, anh liền đứng lại trước một cái ao vẫn chưa đóng băng.

Á! Thư sinh hét lên một tiếng, hóa ra anh nhìn thấy bóng mình đang soi rọi dưới mặt ao, hình dạng vô cùng đáng sợ, khuôn mặt hoàn toàn không có sắc máu, trông giống như một xác chết.

Thư sinh sợ hãi đến nỗi hồn xiêu phách lạc, kế tiếp là phát hiện ra trên cổ mình có một vết thương nhỏ, giống như bị dơi cắn. Anh vội vàng lấy dao rạch lên da của mình, không một giọt máu nào chảy ra.

Hóa ra máu của anh đã bị hút sạch.

Đến khi thư sinh hiểu ra mọi chuyện thì đã ngừng thở, ngã nhào ra đất mà chết.

Sau đó, người dân thị trấn Tây Lãnh đi qua chiếc ao ai ai cũng phát hiện ra một thanh niên đáng vẻ thư sinh đang nằm ven đường, cơ thể anh đã biến thành xác khô.

Câu chuyện này tới đây là kết thúc, ở trang cuối cùng còn có một bức tranh minh họa vẽ một thư sinh trẻ tuổi nằm bên giường, trên cổ có vết thương nhỏ còn mỹ nữ tuyệt sắc giai nhân kia đang ngồi cạnh anh ta, khoe miệng cười như vẫn còn cả vết máu tươi.

Đột nhiên, tôi cảm thấy trang cuối cùng hình như biến thành có màu sắc, vết máu trên khoe miệng cô gái đỏ rực, dường như muốn chảy ra từ trang sách đó. Tôi vội vàng gấp sách lại, lạnh toát sống lưng.

Đã tờ mờ sáng rồi, rốt cuộc cũng đã đọc xong cuốn kì thư mang tên “Cổ gương u hồn kí.” Để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc nhất, dĩ nhiên là trang cuối cùng “Đàm đạo quái dị về Hoang thôn.”

Đáng sợ nhất chính là tác giả “Hoang thôn cuồng khách” của quyển truyện này cuối cùng lại xuất hiện trong câu chuyện “Đàm đạo quái dị về Hoang thôn,” hơn nữa lại là chủ nhân của ngôi nhà khủng khiếp đó. Không biết câu chuyện trong nhật kí này thật giả thế nào, càng không biết cái vị “Hoang thôn cuồng khách” này là thần thánh phương nào, nhưng chỉ cái tên của anh ta đã khiến tôi cảm thấy không kém cạnh gì “Liêu trai chí dị” của Bồ Tùng Linh.

Đương nhiên, vị “Hoang thôn cuồng khách” này đến từ Hoang thôn, vậy thì Hoang thôn có thật sự tồn tại không?

Chính trong giây phút đó, tôi quyết tâm nhất định phải tìm được Hoang thôn.

Quyển sách “Cổ gương u hồn kí” vẫn nằm trong ngăn kéo của tôi. Tôi không dám đọc lại nó, chỉ hi vọng có thể dần dần quên nó đi. Bây giờ nghĩ lại, nếu như hôm đó tôi không tới chợ sách cũ, nếu như không phát hiện ra cuốn nhật kí kì dị của vị “Hoang thôn cuồng khách” này, thì sau này có thể có những việc không thể lí giải nổi, hay là có thể làm thay đổi vận mệnh của biết bao nhiêu con người như vậy không?

Có lẽ, nhân sinh chính là do vô số những “xác suất” tạo thành.

4. Chương 03 - 04

NGÀY THỨ BA

Buổi sáng, tôi nhận được email hồi âm của nhân vật thần bí đó.

“Chào anh:

Anh thông minh hơn tôi tưởng một chút. ‘Hai đứa trẻ chơi trốn tìm trong căn phòng lớn?’ Ví von của anh rất thú vị, nhưng không được chuẩn xác lắm. Xác thực hơn phải là một con chuột và một con mèo chơi trốn tìm trong căn phòng lớn, tôi chính là mèo, còn anh là chuột. Được rồi, tôi đã từng nói trong truyện của anh có rất nhiều sai sót, bây giờ tôi nghĩ được ra một ít rồi, ví dụ như ba câu chuyện cổ về Yên Chi. Trong câu chuyện đầu tiên, anh nói là chồng của Yên Chi là Âu Dương An vì phải đi đánh trận nên mới rời khỏi Hoang thôn. Thực ra không phải như vậy, mà do Hoang thôn bị bọn cướp biển đột kích, Âu Dương An bị cưỡng ép bắt cóc ra ngoài biển. Từ đó Yên Chi chỉ có thể một mình trong căn phòng trống vắng đợi chồng quay trở về. Vài năm sau, người ta phát hiện một con thuyền của bọn cướp biển đang trôi dạt trên biển, tất cả những người trên thuyền đều đã chết và biến thành những bộ xương trắng toát, đây chính là “con

thuyền ma” mà mọi người vẫn hay gọi. Chúng chính là toán cướp biển đã cướp sạch Hoang thôn thuở nào, vắn tự ghi lại trên thuyền cho thấy, sau khi thuyền cướp biển đi khỏi Hoang thôn không bao lâu, những tên cướp biển này chết dần chết mòn từng tên một, cuối cùng chỉ sót lại một người, đó chính là Âu Dương An, người mà bọn chúng đã bắt cóc. Nhưng trên thuyền lại không phát hiện thấy xác và quần áo của Âu Dương An. Anh ta đã mất tích trên con thuyền ma như một điều bí ẩn.

Câu chuyện thứ hai, anh kể rằng linh hồn của Yên Chi và Âu Dương An tương ngộ vào đêm tết trùng dương, kết quả là sinh hạ được một cậu con trai. Anh nói sai rồi, vào năm thứ ba mà Yên Chi chia li cùng chồng, cô phát hiện ra một người đàn ông bị chết đuối bên bờ biển, hóa ra chính là Âu Dương An, chồng cô. Yên Chi đem xác chồng về nhà, hàng đêm lấy máu của mình bôi lên mộ chồng, cuối cùng anh chồng đã sống lại. Nhưng, tất cả mọi người đều cho rằng Âu Dương An đã chết, vì thế anh chỉ có thể âm thầm trốn đi, giống như một người chồng ma, sau này cùng Yên Chi sinh hạ một cậu con trai.

Câu chuyện thứ ba, anh kể rằng đào được một tấm bia khắc trong mộ phần. Thế anh có biết kết cục của những kẻ đào mộ đó không? Họ mang những văn vật đào được từ trong mộ lên một chiếc xe khách để rời khỏi Chiết Giang, kết quả lúc ra khỏi tỉnh ngoài thì xe gặp tai nạn, điều mà khiến người ta không thể tưởng tượng được ở chỗ, tất cả các hành khách khác trên xe đều không hề gặp nguy hiểm, chỉ có duy nhất ba tên đào trộm mộ mất mạng.

Nghe tôi nói bao nhiêu là chuyện như vậy, anh nhất định rất ngạc nhiên đúng không?

Dĩ nhiên, bản thân anh không ý thức được, thực ra anh sớm đã mắc sai lầm rồi, anh cơ bản không nên viết truyện ngắn ‘Hoang thôn’ này, càng không nên đăng truyện ngắn này trên tạp chí để bao nhiêu người biết được sự tồn tại của Hoang thôn. Anh nhất định sẽ hỏi tôi tại sao, thật đáng tiếc tôi cũng không biết tại sao. Tóm lại là anh và tôi đều không thể tưởng tượng được, truyện ngắn này sẽ gây ra hậu quả thế nào.

Nếu như anh nhất định muốn tôi để lại tung tích khi thì tung tích của tôi là

Nhiếp Tiểu Sảnh.”

Nhiếp Tiểu Sảnh? Tôi đột nhiên cười ngớ ngẩn một lúc, sao u hồn xinh đẹp trong “Liêu trai chí dị” lại chạy ra đây gửi email cho tôi? Còn nữa, tại sao tôi luôn cảm thấy ba câu chuyện mà cô ta hoặc anh ta so với “Hoang thôn” của tôi càng giống tiểu thuyết?

Đại khái cô ta hoặc anh ta cũng đang cùng tôi thêu dệt câu chuyện thì phải, tôi đã từng đăng lên mạng một chủ đề bàn luận về ba câu chuyện tại Hoang thôn thời cổ đại.

Thế giới mà chúng ta nhìn thấy, những việc mà chúng ta nghe thấy rốt cuộc là chân thật hay là hư cấu? Cũng một chuyện từ miệng của nhiều người khác nhau rốt cuộc có thể xuất hiện bao nhiêu “ảnh trong gương” đây? Những câu chuyện mà chúng ta nghe thấy, thực ra không phải là thực chất của sự vật, mà là cái bóng của sự vật phản chiếu ra những hình khác nhau. Ví dụ, những chữ cái chúng ta nhìn thấy trong gương đều là ngược, nếu như thực tế của chữ cái vốn dĩ ngược lại, thì trong gương sẽ phản chiếu lại hình dáng đúng, vậy thì chúng ta nên hay không nên cho rằng những gì bản thân mình nhìn thấy chính là thực tế? Nếu như vậy thì thực thể và hình phản chiếu sẽ trở nên lu mờ, ai trong chúng ta cũng không thể phân biệt rõ ràng. Tôi nhắc đến ba phiên bản khác nhau của một câu chuyện và mỗi phiên bản của câu chuyện đều có quan hệ mật thiết với người kể. Đương nhiên, phiên bản cuối cùng của câu chuyện là bia mộ của người chết. Mặc dù tôi đã từng nói rằng người chết không nói dối nhưng chỉ cần chúng ta suy nghĩ sâu xa một chút thì lẽ nào người chết không nói dối sao? Đến đây chúng ta phát hiện, hoặc là vẫn tồn tại phiên bản thứ tư, phiên bản thứ N, còn những người đọc truyện như chúng ta lại giống như đang đứng trước vô số những tấm gương trong căn phòng mê cung, đứng trước một tấm gương chúng ta đều tự mình cho rằng bản thân đang nhìn thấy sự thật. Nhưng nếu như soi hết tất cả số gương đó, có lẽ chúng ta sẽ phát điên.

Biết đâu vẫn còn có nhiều hơn nữa những phiên bản kì dị xuất hiện. Nhưng bây giờ đối với người tự xưng là “Nhiếp Tiểu Sảnh,” tôi càng lúc càng hứng thú.

Tôi lập tức trả lời email cô ấy hoặc anh ấy.

“Nhiếp Tiểu Sảnh:

Cho dù tôi xưng hô với bạn như vậy, nhưng tôi không tin là bạn từ Chùa Lan Nhược chạy ra, bạn phải biết rằng tôi không phải là Ninh Thái Thần (1), mà là Yến Xích Hà (2) trừ yêu diệt quỷ.

(1)(2) Hai nhân vật trong bộ truyện “Liêu trai chí dị.”

Ngoài ra, bạn nói mèo bắt chuột tôi không phản đối, nhưng tại sao bạn nhất định phải làm mèo, tôi làm chuột nhỉ? Tôi thấy phải ngược lại mới đúng.

Tôi hi vọng bạn chỉ là đang sáng tác truyện hoặc là đang viết một bộ tiểu thuyết, nếu như đúng như vậy, tôi nghĩ tôi có thể ủng hộ bạn. Nhưng nếu như bạn vẫn tiếp tục giả mạo thần thánh ma quỷ để dọa nạt tôi thì tôi sẽ đưa email của bạn vào địa chỉ từ chối nhận thư.

Tùy bạn hồi âm hay không.”

Sau khi email này được gửi đi, tôi cảm thấy thanh thản hơn mấy ngày trước một chút, phải biết rằng bình thường tôi sẽ không nói chuyện như vậy.

“Nhiếp Tiểu Sảnh?”

Tôi bắt giắc khẽ bật cười.

NGÀY THỨ TƯ

Hôm nay tôi vừa mở hòm thư điện tử ra là đã bắt đầu tìm kiếm email của “Nhiếp Tiểu Sảnh.” Nhưng tôi không phát hiện ra bất cứ hồi âm nào của người ấy, thôi cứ vậy đi, có lẽ đối phương chỉ trêu chọc tôi mà thôi.

Tôi đã từng nói mình đang viết một bộ tiểu thuyết mới, mỗi khi viết tiểu thuyết tôi đều phải tìm kiếm rất nhiều tư liệu, chính vì vậy sau khi viết xong một cuốn tiểu thuyết, kiến thức của tôi cũng đã tăng lên rất nhiều. May mà tôi sử dụng Google rất thành thạo, thế nên hầu hết tư liệu đều có thể tìm kiếm trên Google, đột nhiên có người gọi tôi trên QQ (3), đây là một QQ hoàn toàn mới, nickname càng làm tôi giật bắn mình: “Nhiếp Tiểu Sảnh.”

(1) Một công cụ chat, phổ biến ở Trung Quốc.

Có khi lại gặp ma rồi cũng nên? Thấy ngay “Nhiếp Tiểu Sảnh” đang ở trên mạng nói với tôi: Tôi biết anh đang trên mạng, mau hiển thị đi.

Tôi lắc lắc đầu, chỉ có thể ngoan ngoãn “hiện thân”: Bạn từ chùa Lan Nhược đến à?

Nhiếp Tiểu Sảnh: Đừng nhắc đến chùa Lan Nhược gì đó với tôi, bây giờ chúng ta nói về Hoang thôn nhé.

Tôi: Sao bạn lại biết số QQ của tôi? Tôi rất ít khi chat trên mạng.

Nhiếp Tiểu Sảnh: Cái này anh không quản được đâu.

Tôi: Tại sao bạn cứ phải nhắm vào tôi?

Nhiếp Tiểu Sảnh: Bởi vì do anh viết “Hoang thôn,” ai gây ra rắc rối thì người đấy đi giải quyết.

Tôi: Câu này ý gì?

Nhiếp Tiểu Sảnh: Anh sẽ hiểu thôi.

Tôi: Tôi đã gửi email cho bạn, bạn đã nhận được chưa?

Nhiếp Tiểu Sảnh: Nhận được rồi. Anh rốt cuộc sẽ nhìn ra ai là mèo, ai là chuột. Còn nữa, tôi không sáng tác truyện, càng không viết tiểu thuyết, nếu như nói ai đang “giả mạo thần thánh ma quỷ” thì người đó chính là anh.

Tôi: Nếu muốn tôi tin bạn, thế thì xin bạn hãy nói cho tôi biết, bạn rốt cuộc là ai?

Nhiếp Tiểu Sảnh: Tại sao biết rồi còn cố mà hỏi? Tôi không phải đã nói với anh rồi sao?

Tôi: Bạn nói là “Nhiếp Tiểu Sảnh?” Thôi đi, thế Nhiếp Tiểu Sảnh đấy với Hoang thôn có liên quan gì đến nhau chứ?

Nhiếp Tiểu Sảnh: Điều này tôi cũng muốn biết.

Tôi: Tôi chịu hết nỗi bạn rồi, tôi thấy bạn đang chơi ác tôi.

Nhiếp Tiểu Sảnh: Không, tôi đảm bảo anh sẽ nhanh tin tôi thôi.

Tôi: Chấm dứt đi, tôi không muốn nhìn thấy “Nhiếp Tiểu Sảnh” nữa. Xin lỗi, tôi thoát ra đây.

Nhiếp Tiểu Sảnh: Anh chạy không thoát đâu.

Tôi out ra ngoài như tháo chạy thoát thân, sau đó dứt khoát tắt luôn điện thoại.

Thật không ngờ cái người “Nhiếp Tiểu Sảnh” này truy tôi truy lên tận QQ. Cho dù đối phương không phải là chơi ác, nhưng chỉ cần chat với Nhiếp Tiểu Sảnh là cũng đã đủ để tôi liên tưởng đến “Liêu trai chí dị” rồi. Xem ra đến lên mạng cũng không an toàn nữa, việc này thật là phiền hà, lúc này tôi chợt nghĩ tới Diệp Tiêu. Không, bây giờ vẫn chưa tới lúc làm phiền anh ấy.

Tôi nằm xuống chợp mắt một lúc, không hiểu sao nhịp tim bất giác tăng tốc, điện thoại của tôi đổ chuông.

Nửa đêm vang lên tiếng điện thoại thường khiến người ta bồn chồn bất an, tôi từ từ nhấc điện thoại thì thấy một số lạ. Lẽ nào cái người thân thông quản đại “Nhiếp Tiểu Sảnh” dò đến số điện thoại của tôi cũng biết rồi?

Tôi do dự một lúc lâu, nhạc chuông “Bóng ma nhà hát” cuối cùng đã vang lên, hình như nó đang ra sức thôi thúc điều gì đó. Cuối cùng, tôi không chịu được đã phải nghe máy, một giọng nói kì lạ truyền qua điện thoại, có chút chói tai, sau đó lại bình tĩnh trở lại, hình như là tiếng thở kì lạ nào đó.

“Alô! Nói đi chứ!”

Tôi kêu vài câu trong điện thoại, nhưng đầu dây bên kia vẫn là những âm thanh kì quái, đúng lúc tôi đang chuẩn bị ngắt máy thì âm thanh ồn ào vọng vào tai tôi: “Alô, chào anh. Tôi là Hoắc Cường.”

Sóng điện thoại rất không ổn, có rất nhiều tạp âm từ trước tới nay tôi chưa từng nghe thấy cứ lạo xạo mãi bên trong.

“Hoắc Cường?” Cái tên này hình như có chút quen tai, nhưng ngay lúc đó tôi lại không thể nhớ ra được.

“Tôi chính là sinh viên mấy hôm trước đến tìm anh, chúng tôi có tất cả bốn người đến hỏi thăm anh.”

“Đúng rồi, tôi nhớ ra rồi. Bây giờ đã nửa đêm rồi, tìm tôi có việc gì không?”

“Tôi muốn nói với anh, chúng tôi hiện đã đến rồi.”

Trong phút chốc tôi vẫn chưa kịp phản ứng lại: “Đến rồi? Đến đâu rồi?”

“Hoang thôn” giọng cậu ta trong điện thoại đặc biệt hưng phấn. “Chúng tôi đã đến Hoang thôn rồi.”

Câu này thì tôi đã nghe thấy rõ. Điện thoại suýt nữa là tuột khỏi tay tôi rơi xuống đất, đầu óc tôi bất giác có chút hỗn loạn, không biết nên nói gì, tôi hỏi hết sức vô lí: “Đến rồi? Đến trong lúc ngủ mơ đúng không?”

“Đâu có, chúng tôi thật sự đến nơi rồi!” lần này người nói chuyện chuyển thành một giọng nữ. “Tôi là Hàn Tiểu Phong, chúng tôi thực sự đã đến Hoang thôn, vừa mới đến được mấy phút trước, bây giờ đang đứng dưới tấm bia đá ngoài cổng thôn. Chúng tôi dùng đèn pin soi thấy những chữ trên tấm bia, giống hệt như trong truyện mà anh viết: Trình Liệt Âm Dương, đúng không?”

Trong điện thoại hình như có cả tiếng gió biển đang gào thét, lúc này đang là lúc thủy triều lên hay thủy triều xuống?

“Không phải lo lắng, là do chúng tôi tự mình tìm thấy. Được rồi, bây giờ chúng tôi phải vào Hoang thôn đây.”

“Đừng vội vàng như vậy, các bạn vẫn có thể đợi đã.”

“Đợi? Bây giờ đã là nửa đêm, lẽ nào anh muốn chúng tôi ngủ qua đêm trên núi.”

“Cái này...”

Tôi vẫn còn muốn nói gì đó, nhưng đã bị cô ấy chen ngang: “Được rồi, chúng tôi vẫn sẽ còn liên lạc với anh, muộn thế này làm phiền anh, thành thật xin lỗi. Bye bye.”

Đối phương ngắt máy.

Tôi cầm điện thoại ngây ra một lúc lâu, tiếng gió đáng sợ dường như vẫn còn vang vọng bên tai. Hơi thở của tôi càng lúc càng gấp gáp, dứt khoát phải đến bên cửa sổ hít thở, hi vọng là có thể xua tan cảm giác ức chế mà cuộc điện thoại ban nãy gây ra.

Bọn họ thật sự đã đến Hoang thôn?

Không, ác mộng bắt đầu rồi.

5. Chương 05

NGÀY THỨ NĂM

Đúng vậy, ác mộng của tôi cũng dần dần bắt đầu rồi.

Ban đầu khi viết “Hoang thôn,” tôi không hề ý thức được sức mạnh của nó lại lớn đến nhường vậy, khiến bốn sinh viên như bị trúng tà, hơn nữa họ còn thực sự tìm thấy Hoang thôn. Sau khi biết họ đã đặt chân tới Hoang thôn, tôi thực sự không thể dự đoán được những gì sẽ xảy ra tiếp theo. Khi biết được sự thật tuyệt đối không thể lãng mạn giống như tiểu thuyết, nếu như quán trọ Jamaica thực sự tồn tại thì nhất định sẽ khủng khiếp hơn gấp vạn lần tiểu thuyết của Daphne du Maurier.

Buổi sáng hôm nay, điện thoại của tôi nhận được tin nhắn hình, người nhắn chính là số điện thoại của chàng sinh viên đêm qua gọi cho tôi.

Tôi mở tin nhắn hình ra, hình ảnh được chụp lại bằng điện thoại, bối cảnh là tấm bia đá ở cổng Hoang thôn, bốn sinh viên đứng dưới tấm bia, dáng vẻ vô cùng hưng phấn, ngón tay còn giờ cả dấu hiệu chữ V.

Cả bốn người đều trong ảnh rồi, vậy thì ai đã chụp ảnh cho họ? Có lẽ là nhờ người dân trong thôn cầm điện thoại chụp hộ. Đêm hôm qua, bốn sinh viên này nhất định đều đã vào Hoang thôn rồi, không biết họ đã qua đêm ở đâu?

Nhìn mặt họ trên tin nhắn hình, tuy vẫn còn trẻ, nhưng tôi lại có cảm giác đặc biệt quan tâm đến họ. Đúng thế, nếu tôi không viết “Hoang thôn,” họ làm sao có thể đến địa điểm đó? Nếu như họ xảy ra chuyện gì ở Hoang thôn, ít nhất về mặt đạo lý tôi cũng không thoát khỏi liên quan.

Nhưng họ làm thế nào mà tìm được Hoang thôn?

Hiện tại tôi có thể nói với các bạn, lúc đó tôi đã phát hiện ra Hoang thôn như thế nào. Mấy tháng trước, trong vòng một đêm tôi đã đọc xong cuốn sách “Cổ gương u hồn kí” và liền hạ quyết tâm nhất định phải tìm bằng được Hoang thôn. Sau đó, tôi đã tới thư viện Thượng Hải, trong đó có một phòng đọc tư liệu nội bộ, đây là nơi tôi tưởng ghé qua.

Nhưng để tìm một tác giả đời Thanh tên là “Hoang thôn kiếm khách” thật chẳng khác nào mò kim đáy bể. Thời đó, mỗi văn nhân đều có tới vài bút danh kì quái, có khi tác giả nổi tiếng đời Thanh hậu thế lại chỉ biết tới những bút danh khác của tác giả đó, còn ông ta rốt cuộc là ai thì cũng chẳng có cách nào để kiểm chứng cả. Thế nên, trước tiên tôi tìm nhà xuất bản của “Cổ gương u hồn kí” – nhà sách Cô Sơn Hàng Châu, và thời gian phát hành là đời Càn Long thứ 43. Tôi bỏ ra cả một ngày và đã tìm ra được nhà sách Cô Sơn Hàng Châu, căn cứ vào tài liệu ghi chép lại thì nhà sách này sáng lập vào đời Khang Hi thứ mười chín, kinh doanh mãi đến tận thời Hàm Phong thứ sáu mới đóng cửa. Những năm đó, “nhà sách” tương đương với nhà xuất bản ngày nay, thời đó số lượng nhà sách rất đông, nhưng quy mô lớn lại rất ít, lúc nào cũng đối diện với nguy cơ phá sản. Nhà sách Cô Sơn Hàng Châu rất cuộc phát hành bao nhiêu sách, trong tài liệu cũng không ghi chép. Và “Cổ gương u hồn kí” cũng không thấy được nhắc đến trong những tài liệu văn hiến. Xem ra cuốn “Cổ gương u hồn kí” đang nằm trong tay tôi là một cuốn hiếm thấy và đã không

còn phát hành nữa. Như vậy là, manh mối của tôi lại bị đứt đoạn, trong tình hình không còn chứng cứ nào khác thì làm cách nào để biết được Hoang thôn ở đâu đây? Biết đâu nó vốn dĩ chỉ là một địa danh mà tác giả tưởng tượng ra?

Lúc này, tôi đột nhiên nghĩ đến địa phương chí. Đúng, nếu như Hoang thôn và thị trấn Tây Lân thực sự tồn tại thì chúng có thể được phản ánh ở trong địa phương chí. Trong phòng đọc vừa vận sưu tập một lượng lớn địa phương sử chí triều Thanh. Tôi chỉ cần tìm kiếm vùng Chiết Giang là được, nhưng Hoang thôn trong “Cổ gương u hồn kí” nằm cạnh biển, vậy thì phạm vi mà tôi cần tìm kiếm càng nhỏ hơn, chỉ cần tìm đọc huyện chí hoặc phủ chí của các huyện phủ ven biển tại Chiết Giang thời kì giữa và cuối đời Thanh là ổn. Nhưng cái đó nói thì dễ, một quyển huyện chí của triều Thanh có những mấy tập, mấy ngày mấy đêm cũng xem không hết. Tôi chủ yếu là tìm kiếm theo mục lục và hướng dẫn tra cứu, xem xem có điều mục nào liên quan tới thị trấn Tây Lân. Cuối cùng đến năm giờ chiều, khi phòng đọc sắp phải đóng cửa, tôi đã tìm thấy thị trấn Tây Lân trên một quyển phủ chí.

Trong chú thích của quyển sách cổ về thị trấn Tây Lân này quả nhiên nhắc đến “Hoang thôn,” tôi lập tức ghi chép lại đoạn sách đó.

“Hoang thôn, tên gọi ngày nay, hai mươi dặm về phía đông Tây Lân, bốn mươi dặm về phía đông nam kinh thành, Đông giáp biển xanh, non xanh trùng điệp, Nam là bãi chắn thả gia súc, Bắc kề khe nước sâu, đất đai cằn cỗi, cổ danh Hoang Thôn. Hoang Thôn tự cổ không giao tiếp với bên ngoài, tương truyền là vùng đất này không may mắn, con người không lương thiện, tứ phương tám hướng, không ai dám cả gan vào thôn này, nghe danh Hoang thôn là đã hồn xiêu phách lạc, nếu như có đứa trẻ nào nghịch ngợm, chỉ cần bảo một câu: đưa tới Hoang thôn, đứa trẻ sẽ lập tức ngoan ngoãn. Duy chỉ có những năm triều Gia Tĩnh, Hoang thôn xuất hiện một tiến sĩ cao trung, danh thế đã khiến mẹ ông được ngự giá phong tặng tẩm bia tiết hạnh.”

(Lời văn trong sách cổ không có dấu câu, tôi đã tự đánh thêm dấu câu để tiện cho đọc giả đọc.)

Xem ra Hoang thôn này thực sự tồn tại, thị trấn Tây Lân cũng tuyệt nhiên không phải do bịa đặt. Tôi lại chép tiếp vài trang phủ chí, tóm lại là sau khi đã hiểu rõ huyện phủ cụ thể của thị trấn Tây Lân và Hoang thôn, tôi liền vội vã rời khỏi thư viện.

Việc tiếp theo thì dễ xử lí rồi, tôi căn cứ vào tên và vị trí huyện phủ thời nhà Thanh nhanh chóng tìm thấy thành phố K, quả nhiên trên bản đồ giao thông của thành phố K phát hiện thấy thị trấn Tây Lân. (Bản đồ tỉnh Chiết Giang tôi cũng đã tìm kiếm qua, nhưng trên bản đồ tỉnh không tìm thấy thị trấn Tây Lân).

Cuối cùng thì đã biết Hoang thôn ở đâu, tôi lập tức chuẩn bị một sổ thứ cho chuyến du lịch, mang theo cả cuốn “Cổ gương u hồn kí,” một mình bước lên chuyến xe khách liên tỉnh từ Thượng Hải tới thành phố K.

Thông qua sáu, bảy tiếng đồng hồ đường trường, tôi đã đến thành phố K, sau đó lại ngồi xe buýt mới đến được thị trấn Tây Lân. Tôi hỏi thăm mọi người ở thị trấn Tây Lân về tình hình Hoang thôn, nhưng thanh niên bản địa dường như chưa từng nghe thấy cái địa danh Hoang thôn này. Tôi lại tìm khắp các bến xe ở thị trấn Tây Lân cũng không tìm thấy một chiếc xe khách nhỏ nào đi tới Hoang thôn.

Sau đó, tôi hỏi mấy người già ở thị trấn mới biết Hoang thôn thực sự có thật, nằm trên bờ biển cách thị trấn Tây Lân hai mươi dặm về phía Đông. Do nghe nói nơi Hoang thôn này không may mắn, những người ở thị trấn Tây Lân và gần đó đều rất kỵ Hoang thôn, từ trước đến nay không ai dám tới Hoang thôn, còn những người Hoang thôn cũng rất ít khi tới thị trấn Tây Lân, ở đó dường như cách biệt với thế giới bên ngoài. Nếu như muốn tới Hoang thôn, chỉ có thể đi bộ một đoạn đường núi rất dài.

Những người già đều ra sức khuyên tôi không nên đi, tôi hỏi họ tại sao ở Hoang thôn thì không may mắn, bản thân họ cũng không nói được cụ thể. Thực ra, những gì mà họ nói càng kích thích ham muốn thám hiểm của tôi. Bởi vậy tôi bất chấp tất cả, ngay chiều hôm đó xuất phát đi bộ trên con đường núi dẫn đến Hoang thôn trong truyền thuyết.

Đường núi khúc khuỷu khó đi, cảnh vật xung quanh giống như tôi viết trong tiểu thuyết. Trời đổ bóng xế chiều, cuối cùng tôi đã tới Hoang thôn, tâm trạng lúc đó của tôi thật sự rất khó diễn đạt thành lời. Tôi vẫn còn nhớ giây phút mà mình ngửa mặt lên nhìn bốn chữ to: “Trình Liệt Âm Dương” trên tấm bia đá triều Minh mà thở không ra hơi.

Tôi cẩn thận rón rén tiến vào Hoang thôn, thỉnh thoảng lăm mơi nhìn thấy vài người dân, sau khi thấy tôi họ đều tỏ ra vô cùng kinh ngạc, giống như nhìn thấy ma quỷ vậy, hoặc là có lẽ tôi đang trở thành vị khách hiếm hoi của Hoang thôn. Tôi đi một vòng quanh Hoang thôn, phát hiện ra một ngôi nhà cổ sân rộng sâu hun hút nằm giữa những căn nhà ngói. Tôi cả gan gõ cửa, ra mở cửa là một người đàn ông trung niên ngoài năm mươi tuổi, ông nhìn tôi chằm chằm một lúc, tôi cũng thành thật nói rõ cho ông biết mục đích chuyến đi của mình.

Ông ấy chính là Âu Dương tiên sinh, chủ nhân của ngôi nhà cổ: Tiến Sĩ Đệ này. Âu Dương tiên sinh tiếp đãi tôi không hề khách sáo, tối hôm đó tôi đã đi hơn hai mươi dặm đường núi nên thật sự rất đói, lúc đó ông đã giữ tôi lại ăn bữa cơm tối, nói thật lòng là đến giờ phút này tôi vẫn chưa quên được khẩu vị ngon tuyệt của bữa ăn hôm đó. Âu Dương tiên sinh lại chủ động mời tôi ở lại Tiến Sĩ Đệ, ông nói từ trước tới nay chưa từng có người ngoài đến Hoang thôn, thế nên ở đây không có lấy một quán trọ nào cả, còn Tiến Sĩ Đệ lại còn rất nhiều phòng trống. Tuy những căn phòng này xem ra rất đáng sợ, ngôi nhà to như vậy mà chỉ có duy nhất Âu Dương tiên sinh ở, nhưng điều đó vừa vặn hợp với ham muốn thám hiểm và khảo cổ của tôi. Tôi liền nghỉ đêm tại Tiến Sĩ Đệ.

Đêm đầu tiên của tôi tại Hoang thôn bình an vô sự, không thấy xuất hiện những sự việc đáng sợ như trong truyền thuyết. Ngày thứ hai, tôi xin thỉnh giáo Âu Dương tiên sinh về lịch sử của ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ. Ông rủ rỉ kể cho tôi nghe ba câu chuyện thời cổ đại. Ba câu chuyện về tổ tông gia tộc Âu Dương đã thực sự làm tôi chấn động, sau này tôi hầu hết đã viết lại nguyên văn ba câu chuyện này trong truyện ngắn “Hoang thôn” của mình.

Tôi lấy ra cuốn “Cổ gương u hồn kí,” Âu Dương tiên sinh tỏ ra rất kinh ngạc, ông cũng lấy ra một quyển sách giống hệt như thế, nghe nói là do gia tộc tổ tông gia đình ông truyền lại. Hiển nhiên, “Hoang thôn cuồng khách” chính là một tiên nhân của gia tộc Âu Dương Hoang thôn triều Thanh, còn về xuất xứ tiểu sử của tác giả cuốn “Cổ gương u hồn kí” thì Âu Dương tiên sinh cũng không biết rõ.

Trong hai ngày sau đó, tôi đi loanh quanh trong phạm vi Hoang thôn, tỉ mỉ quan sát địa hình và cảnh vật lân cận, quả thật đây là một vùng đất cần cỗi hiểm ác. Tuy đối diện với biển lớn nhưng không hề cảm nhận được chút lãng mạn nào của thôn nhỏ ven biển, ngược lại còn tạo cho người ta cảm giác đè nén, dường như biển đen lúc nào cũng có thể nuốt chửng thôn xóm. Có lẽ do nguyên nhân môi trường đã tạo nên tính cách trầm mặc, bảo thủ của người dân Hoang thôn.

Ngoài điều đó ra, tôi không phát hiện thêm nhiều điều ở Hoang thôn, chỉ cảm thấy trong Tiến Sĩ Đệ nồng nặc một mùi vị rất đặc biệt, hình như ẩn giấu thứ gì đó, tôi cũng định thỉnh giáo luôn Âu Dương tiên sinh, nhưng ông chỉ im lặng không đáp, dường như ông vẫn lo lắng điều gì đó.

Tôi hiểu ra Hoang thôn vẫn còn rất nhiều bí mật, nhưng sự cẩn trọng đã khiến tôi không dám thâm nhập vào trong thôn dân, tôi cảm giác trên người họ có một luồng khí u uất khiến con người thật khó sinh tồn. Bắt buộc phải thừa nhận, chuyến đi Hoang thôn này của tôi đã không đến được nơi mình định đến. Đến ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ, tấm bia được ngự giá ban tặng, nghĩa trang ven biển, còn có cả ba câu chuyện của gia tộc Âu Dương đều khiến nỗi nhớ thấp thỏm Hoang thôn của tôi càng thêm mãnh liệt. Dĩ nhiên, tôi không thể thực sự thâm nhập vào bên trong, bí mật của Hoang thôn giống như một mê cung khổng lồ, tôi đã tìm thấy cửa mê cung nhưng lại không có chìa khóa mở cửa.

Đủ rồi, tôi không muốn hồi tưởng tiếp nữa để có thể vĩnh viễn quên đi những kí ức đó.

Những ngày qua phát sinh một loạt những truyện li kì, khiến tôi càng lúc càng mệt mỏi, mấy hôm nay tôi không lên mạng (thực tế là lo lắng trên mạng sẽ lại bị quấy rối khi gặp phải cái người không chỗ nào không có mặt “Nhiep Tiểu Sảnh” kia), nên tối tối tôi đều đi ngủ từ rất sớm.

Không biết bao lâu sau, một hồi chuông điện thoại vồn vã vang lên kéo tôi trở về với thực tại. Đầu tôi mơ màng chuyển hướng, mở mắt, trời ơi, bây giờ là ba giờ sáng, tôi lập tức nghĩ tới mấy sinh viên đang ở Hoang thôn.

Lập cạ lập cập cầm lấy điện thoại, nhưng đầu dây bên kia lặng thinh, điện thoại vẫn chưa ngắt, tôi lớn tiếng gào lên mấy câu: “Là Hoắc Cường à? Hay là Hàn Tiểu Phong? Các bạn đang ở Hoang thôn sao?”

Vẫn không có tiếng nói, tôi lại đợi thêm mấy phút, đợi đến khi tôi hết kiên nhẫn thì đột nhiên lại nghe thấy giọng con gái nhỏ nhẹ: “Anh đang nói chuyện với ai?”

Không phải họ, tôi lập tức ngẩng người ra, giọng nói đó hoàn toàn xa lạ, nhưng lại có sức hút mạnh mẽ như nam châm kích thích màng nhĩ tôi.

Tôi hỏi thăm dò: “Xin hỏi cô là ai?”

Đối phương lại im lặng, tôi “alô” liên tục mấy tiếng nhưng chỉ nghe thấy những tiếng tạp âm kì quái.

Rốt cuộc là ai? Phút chốc, tim tôi run rẩy, hình như là giác quan thứ sáu thần kì đã khiến tôi nghĩ tới một người không thể nghĩ tới.

“Nhiếp Tiểu Sảnh? Cô là Nhiếp Tiểu Sảnh đúng không?”

Tôi cẩn thận hỏi một câu, nhưng đối phương không đáp lại, tôi tiếp tục truy vấn: “Là cô, nhất định là cô. Tại sao không nói gì?”

Đúng lúc này, đối phương gác máy.

Rốt cuộc, tôi thở hắt ra một hơi thật dài rồi ném điện thoại lên ghế sofa.

Thực ra trong lòng tôi cũng mơ hồ, đó thật sự là “Nhiếp Tiểu Sảnh” sao? Nhưng làm sao cô ta lại biết được số điện thoại di động của tôi? Lẽ nào đây đúng là một u hồn không lồ nào là không chui vào được?

Tôi nghi ngờ hay là cô ta bị bệnh tâm thần? Nửa đêm tiếng chuông điện thoại lôi tôi dậy từ trong mơ rồi lại bỗng bành bay mất như một con ma.

Đêm đó, tôi cũng không sao ngủ lại được nữa.

6. Chương 06 - 07

NGÀY THỨ SÁU

Cuộc điện thoại bí ẩn lúc nửa đêm khiến tôi mệt mỏi vô cùng, trời đã sáng mà mắt tôi vẫn không tài nào mở ra được. Nhưng hôm nay tôi đã hẹn tới ban biên tập để bàn về chuyện bản thảo, buổi sáng vẫn cứ phải cố mà bước chân ra khỏi cửa.

Khi xuyên qua cửa soát vé tàu điện ngầm, tôi bỗng cảm nhận đằng sau hình như có vật gì đó, quay đầu lại nhìn thì thấy một dãy người đang xếp hàng dài, nhưng tôi cảm giác trong đám người đó có một đôi mắt đang nhìn mình chăm chăm. Cứ như vậy, tôi đã đứng chôn chân ở cửa soát vé mười mấy phút, những người xếp hàng dài đằng sau bắt đầu phần nộ la ó, tôi đành phải lắc lắc đầu đi vào trong.

Sau khi vào trạm ga tàu điện ngầm, cảm giác kì lạ đó vẫn nghiêm nhiên tồn tại, tôi cảnh giác nhìn ngó xung quanh, một khuôn mặt lạnh lùng giống như sân ga lạnh lẽo này xuyên qua ánh nhìn của tôi.

Đoàn tàu hú còi tiến vào, tôi chen vào trong toa cùng đám người huyên náo đứng trước một ghế ngồi sát cạnh cửa sổ. Đoàn tàu tiến vào đường hầm tối đen, khuôn mặt tôi lúc ẩn lúc hiện trên tấm kính cửa sổ, đằng sau tôi còn có rất nhiều khuôn mặt của những người khác, dấu ấn đôi mắt và biểu cảm của những khuôn mặt đó thật kì dị, giống như bộ phim “Thiên sứ tình yêu” của Pháp.

Đúng vậy, tôi có thể phát hiện ra đôi mắt ấy, tôi chắc chắn cô ta đang ở xó xỉnh nào đó âm thầm nhìn mình chăm chăm, chỉ là lúc này tôi không tìm ra cô ta. Cô ta giống như một cái bóng vô hình, kiên quyết giữ khoảng cách nhất định với tôi, nhưng lại không để tôi vượt qua khỏi mắt cô ta.

Cô ta đang theo dõi bám sát tôi.

Cô ở đâu? Cô ra đây cho tôi, cô là bóng tối bước vào cuộc đời tôi hay là một u hồn bỗng nhiên xuất hiện?

Đột nhiên, tôi phát hiện tất cả những người trong toa tàu đều đang nhìn mình giống như phát hiện ra một bệnh nhân tâm thần vậy. Hóa ra, ban nãy tôi đã tự mình hét lên khiến cả toa tàu đều nghe thấy.

Tôi xấu hổ cúi đầu, may mà đúng lúc tôi phải xuống ga nên vội vàng cúi gằm chen ra ngoài. Tôi không biết cô ta có bám theo sau mình không, nhưng tôi không dám quay đầu lại nhìn, vội vã chạy khỏi ga tàu hỏa giống như vứt bỏ cái đuôi đằng sau bắt đầu tháo chạy, chạy một mạch đến đường Cự Lộc.

Một buổi chiều, tôi lòng dạ thấp thỏm đi từ ban biên tập ra, tiện tay vẫy một chiếc tắc xi để về nhà.

Về tới nhà, cả ngày tôi đứng ngồi không yên, chỉ sợ cái người “Nhiếp Tiểu Sảnh” kia lại đến tìm tôi bằng cách nào đó, bởi vậy buổi sáng trước khi ra khỏi nhà tôi đã tắt điện thoại.

Buổi tối, đến mấy tính tôi cũng không bật mà lấy quyển tạp chí có đăng truyện ngắn “Hoang thôn” ra lật lại, hai chữ “Tiểu Chi” lập tức đập vào mắt tôi.

Tiểu Chi?

Đúng thế, trong truyện ngắn “Hoang thôn” tôi có viết về một nhân vật quan trọng, đó chính là con gái Tiểu Chi của Âu Dương tiên sinh, cô ấy trở thành nhân vật nữ chính của câu chuyện và cũng kích thích được sự hứng thú của rất nhiều độc giả. Đương nhiên, cô ấy chỉ là nhân vật được hư cấu trong truyện mà thôi.

Thực tế chưa từng thấy Tiểu Chi.

Mấy tháng trước tôi tới Hoang thôn, trong ngôi nhà cổ kính Tiền Sĩ Đệ, tôi chỉ gặp một mình Âu Dương tiên sinh. Ông là một người rất kì lạ, lúc thì trầm ngâm lúc lại huyền thuyên không dứt, tôi vẫn nhớ khuôn mặt của Âu Dương tiên sinh lúc ẩn lúc hiện dưới ánh đèn mờ ảo trong đại đường ngôi nhà cổ. Ông giống như bà Tường Lâm bất hạnh, lải nhải nhắc đi nhắc lại với tôi mỗi một câu, ông nói ông có một cô con gái xinh đẹp, tên là Tiểu Chi, con gái từ nhỏ đã rất thông minh, là đứa bé xuất sắc nhất Hoang thôn, hiện đang học khoa Trung văn tại một trường đại học danh tiếng tại Thượng Hải.

Trong hai ngày ở Hoang thôn, Âu Dương tiên sinh nhắc tới con gái ít nhất cũng vài chục lần, hình như mỗi lần nhắc đến ông đều có chút thương tâm. Ông nói ông rất yêu con gái mình, nhưng con gái học đại học ở Thượng Hải đã rất lâu rồi chưa về Hoang thôn. Âu Dương tiên sinh nói mình rất nhớ Tiểu Chi, có lúc còn bỗng nhiên chảy cả nước mắt.

Sau khi trở lại Thượng Hải, tôi lập tức đến trước đại học của Tiểu Chi tìm kiếm cô ấy. Trong khoa Trung Văn của trường đại học danh tiếng này đích thực có một nữ sinh tên là Âu Dương Tiểu Chi, quê tại thành phố K tỉnh Chiết Giang, Nhưng kết quả khiến tôi giật bắn mình, Âu Dương Tiểu Chi một năm trước đã mất trong một tai nạn đường sắt.

Sau khi biết tin, tim tôi bỗng chốc giá lạnh, không dám tiếp tục tìm kiếm nữa. Tôi càng không dám nói với Âu Dương tiên sinh hung tin này, ông nhớ con gái đến nhường vậy, nếu như ông biết con gái mình đã qua đời một năm trước... Không, nghĩ tới bộ dạng của Âu Dương tiên sinh chẳng khác gì bà Tường Lâm, tôi nghĩ ông ấy chắc chắn sẽ không chịu đựng được khi biết tin này.

Mười mấy ngày sau, tôi vẫn bị cảm giác kì lạ này đeo bám. Cho dù Tiểu Chi và tôi chưa từng quen biết nhau, thậm chí chưa từng gặp mặt, nhưng tôi lại có một cảm giác đau buồn và cảm khái không thể nói thành lời, dường như tôi đã quen cô ấy từ rất lâu rồi.

Sau đó, tôi quyết định tìm kiếm tài liệu để viết một câu chuyện ngắn về Hoang thôn, trong truyện ngắn đặc biệt này, Tiểu Chi đã chết một năm trước trở thành nhân vật nữ chính. Trong truyện, một năm trước cô cũng đã qua đời, nhưng hồn cô vẫn chưa siêu thoát, cuối cùng lại trở về Hoang thôn, trở về bên người cha sinh cô ra, nuôi dưỡng cô, và phát hiện ra tình yêu. Những miêu tả về Tiểu Chi trong truyện “Hoang thôn” lại khác hoàn toàn với sự tưởng tượng của tôi, nhưng tôi vẫn tin rằng đó chính là bóng dáng của Tiểu Chi.

Cho dù cách viết này gây nhiều tranh cãi, nhưng để tưởng nhớ cô gái đến từ Hoang thôn và đã mất ở Thượng Hải, tôi cảm thấy làm như vậy thật sự rất ý nghĩa.

Kí ức giống như suối chảy, ào ào tuôn xả trong đầu tôi, chảy mãi, chảy mãi cho tới khi tôi nhắm mắt lại chìm vào giấc mộng.

Nửa đêm, chuông điện thoại lại vang lên.

Chuông điện thoại vồn vã vào lúc này rất dễ khiến người ta liên tưởng đến một bộ phim kinh dị của Nhật Bản, tim tôi bị tiếng chuông kích thích nhảy nhót trong lồng ngực, đành phải dụi mắt nghe điện thoại: “Alô?”

“Tôi là Nhiếp Tiểu Sảnh.”

Ban đầu tôi vẫn chưa tỉnh ngủ, mấy phút sau mới đột nhiên phản ứng lại: “Cô nói cô là ai?”

“Nhiếp Tiểu Sảnh.”

Cô ta đúng thật là u hồn trong Liêu trai của Bồ Tùng Linh chạy ra sao?

NGÀY THỨ BẢY

Tối qua ngủ không đủ giấc, buổi sáng vất vả lắm tôi mới bò dậy được, tôi đã dành hẳn cả một buổi sáng để nghĩ xem làm thế nào để thoát được khỏi sự phiền nhiễu đáng ghét. Buổi trưa, tôi rút cuộc bật điện thoại lên, lập tức nhận được mấy tin nhắn cùng lúc, khiến tôi kinh ngạc ở chỗ, có một tin nhắn đến từ “Hoang thôn.”

“Có một việc quan trọng muốn hỏi anh, hãy gọi vào số của tôi, Hoắc Cường.”

Hoắc Cường? Nhớ ra rồi, chính là người thanh niên dẫn đầu trong bốn sinh viên đó. Tin nhắn đến từ Hoang thôn này khiến tôi run rẩy, tôi xem lại thời gian tin nhắn đến, là mười giờ sáng hôm qua. Để tránh bị làm phiền, hôm qua tôi đã tắt máy cả ngày, có lẽ họ đã xảy ra chuyện gì thật sao?

Tôi đi đi lại lại trong phòng một lúc lâu, rốt cuộc gọi vào số của Hoắc Cường.

Bên kia điện thoại vọng lại giọng Hoắc Cường đầy lo lắng: “Alô, là anh à? Hôm qua chúng tôi gọi cho anh cả ngày nhưng sao anh cứ tắt máy vậy?”

Bây giờ âm thanh đã nghe rất rõ ràng, không hề có những tạp âm kì dị như lần trước, tôi lạnh lùng hỏi: “Nói mau, xảy ra việc gì?”

“Chúng tôi tìm thấy ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ rồi, quả nhiên giống như những gì anh miêu tả trong truyện, sâu rộng và sâu, tối đen rất đáng sợ. Nhưng mà cả ngôi nhà to như thế không có lấy nổi một người, chúng tôi đã tìm ở tất cả các phòng, toàn là trống hết.”

“Âu Dương tiên sinh không ở đây sao?”

“Âu Dương tiên sinh gì, đây là nhân vật mà anh nghĩ ra trong truyện đúng không?”

Tôi ảm thấy có chút bất thường; “Ý cậu là sao?”

“Hôm qua chúng tôi đi hỏi dân trong thôn rồi, họ nói Âu Dương tiên sinh tám tháng trước đã mất vì căn bệnh ung thư rồi.”

“Cái gì?”

“Âu Dương tiên sinh là người chết, tám tháng trước đã chết rồi, tất cả mọi người ở Hoang thôn đều nói như vậy, chúng tôi thậm chí còn phát hiện ra mộ của ông ấy trên núi.”

Sống lưng tôi lạnh toát: “Không thể, tuyệt đối không thể.”

“Tôi không lừa anh đâu, thảo nào trong truyện anh viết cả nhà Âu Dương đều đã chết hết rồi, có đúng không?”

“Không.” Tôi bỗng chốc dờ dẩn cả người, không biết phải làm thế nào để thuật lại cho họ nghe về tất cả những gì tôi nhìn thấy. Bỗng nhiên, tôi linh cảm thấy điều gì đó, dường như hơi thở của Hoang thôn đã thông qua sóng điện từ truyền vào nhà tôi, tôi lập tức hét lên: “Hoắc Cường, bây giờ cậu ở đâu? Tình hình thế nào rồi?”

“Thì đang ở trong Tiến Sĩ Đệ, bốn người chúng tôi đều ở đây.”

“Nhanh rời khỏi đó, các cậu nhanh rời khỏi Hoang thôn, đi, lập tức quay lại Thượng Hải.”

Nhưng Hoắc Cường cố chấp nói trong điện thoại: “Không, chúng tôi vẫn chưa biết được bí mật của Hoang thôn. Chúng tôi không thể bỏ đi.”

Anh ta ngắt máy.

Rất lâu sau, tư duy hỗn loạn của tôi mới dần dần hồi phục lại, tỉ mỉ hồi tưởng lại những gì mà Hoắc Cường nói ban nãy, Âu Dương tiên sinh thật sự chết rồi sao?

Cậu ấy nói Âu Dương tiên sinh tám tháng trước đã chết rồi, nhưng bốn tháng trước tôi tới Hoang thôn không phải là đã tận mắt nhìn thấy Âu Dương tiên sinh đó sao? Ông ấy còn nhiệt tình mời tôi ở lại Tiển Sĩ Đệ, về ba câu chuyện của gia tộc Âu Dương cũng là chính ông ấy đích thân kể cho tôi nghe.

Nếu đúng như những gì Hoắc Cường nói, Âu Dương tiên sinh đã chết tám tháng trước, vậy bốn tháng trước lúc tôi ở trong Tiển Sĩ Đệ thì cái ông Âu Dương tiên sinh mà tôi nhìn thấy là ai?

Lẽ nào ông ấy là... Không, tôi không dám nghĩ tiếp nữa, tuy tôi đã từng viết rất nhiều truyện kinh dị nhưng vẫn chưa từng trải qua việc nào đáng sợ như thế này: sống mà lại gặp ma.

Không thể tưởng tượng nổi! Tôi chỉ có thể dùng câu “không thể tưởng tượng nổi” để hình dung sự việc này.

Nghĩ tới người đã từng tiếp xúc trực tiếp với mình, hóa ra lúc đó đã chết từ mấy tháng trước thì làm sao có thể khiến người ta tin được?

Lúc này đầu óc tôi lại rối bời, logic thông thường không có cách nào để lí giải mọi chuyện, lẽ nào đây cũng là một phần của Hoang thôn thần bí?

Đột nhiên, tôi nghĩ tới một người.

Anh ta chính là Diệp Tiêu.

Những người đã từng đọc qua tiểu thuyết của tôi đều biết, Diệp Tiêu chính là anh họ của tôi, cũng là một cảnh sát xuất sắc, anh đã từng xuất hiện trong rất nhiều vụ án bí ẩn và cũng đã giúp đỡ tôi rất nhiều.

Bây giờ tôi đang bó tay trước việc này, người có thể giúp được tôi chỉ có thể là Diệp Tiêu.

Buổi tối, tôi đến nhà Diệp Tiêu.

Sự ghé thăm đột ngột của tôi khiến Diệp Tiêu có chút bất ngờ, bộ dạng của anh vẫn như trước đây, khuôn mặt trẻ trung lạnh lùng nhưng vẫn toát lên chất già dặn. Anh kể gần đây anh mới phá xong một vụ án bí ẩn, mấy hôm nay đang trong kì nghỉ phép. Và anh cũng đã đọc qua truyện ngắn “Hoang thôn” của tôi.

Sau những câu hỏi thăm, tôi liền đi thẳng vào vấn đề, kể lại cho Diệp Tiêu nguyên vẹn và toàn bộ những chuyện mấy tháng trước tôi tới Hoang thôn, đến khi trở về thì đăng truyện ngắn “Hoang thôn,” rồi những việc phiền phức gần đây tôi gặp phải.

Tôi kể rồi lại kể, bản thân cũng không tránh khỏi cảm giác bắt đầu thấy sợ hãi, đây hoàn toàn không phải phong cách của tôi từ trước tới nay. Nói xong chữ cuối cùng, trên trán tôi cũng nhỏ xuống những giọt mồ hôi lạnh toát.

Nghe xong tất cả những chuyện đó. Diệp Tiêu im lặng hồi lâu, anh vẫn luôn lạnh lùng trầm ngâm như vậy, lặng lẽ nhâm nhi từng chi tiết tôi vừa kể. Nhưng lần này anh chìm sâu vào suy tư, giống như cao thủ cờ vây gặp phải một ván cờ mà tàn cục rất khó giải thoát.

Vậy mà, câu trả lời của anh ấy làm tôi thất vọng: “Cậu xác nhận tất cả những điều này là thật chứ?”

“Đương nhiên, đương nhiên là thật, anh cho rằng đây là ảo giác của em hay lại là một bộ tiểu thuyết khác sao?”

Diệp Tiêu trả lời lạnh nhạt: “Cậu đừng căng thẳng quá, tôi hiểu tâm trạng của cậu. Bây giờ, chủ yếu có hai việc khiến cậu vô cùng đau đầu: việc thứ nhất là bốn sinh viên đến Hoang thôn thám hiểm, hôm nay họ nói với cậu qua điện thoại Âu Dương tiên sinh mà bốn tháng trước cậu gặp thực ra đã chết từ tám tháng trước, điều này khiến cậu rơi vào khủng hoảng trầm trọng. Việc thứ hai là có một người phụ nữ bí ẩn tự xưng là Nhiếp Tiểu Sảnh, cô ta lợi dụng những truyền thuyết hoang đường về Hoang thôn không ngừng quấy rối cậu, thậm chí còn âm thầm đeo bám theo cậu.”

“Không sai, anh nhất định phải giúp em.”

“Yên tâm đi, việc của cậu cũng là việc của anh. Chỉ là anh thấy cậu không nên tiếp tục nhúng tay vào, cứ để những việc này qua đi, chẳng bao lâu sau mọi người cũng quên hết thôi.”

“Được rồi, thế thì anh nói cho em biết, em bây giờ phải làm thế nào?”

“Việc thứ nhất không có cách giải quyết được, trừ khi bản thân cậu lại đến Hoang thôn chuyển nữa.”

Tôi lập tức lắc đầu: “Không, em sẽ không đi lần nữa đâu.”

“Nhưng việc thứ hai anh có thể giúp cậu một tay.”

7. Chương 08 - 09

NGÀY THỨ TÁM

Lại mưa rồi.

Những cơn mưa rào rích làm dịu mát Thượng Hải đang vào tiết giao mùa xuân hạ, mọi thực vật đều thức dậy mạnh mẽ trong làn mưa, vươn ra những cành xanh nõn xâm chiếm từng kẽ hở trong không gian. Dưới bóng tối u ám đang vội vã xâm chiếm, tôi cảm ô lạnh lẽ ra khỏi cửa, hơi nước mịt mù xung quanh giống như nước mưa bao trùm lấy tôi.

Đường sắt trong những ngày mưa gió cũng nồng lên mùi lạnh lẽo ẩm mốc và vắng lặng khác hẳn thường ngày. Tôi từ từ đi qua cửa soát vé, đi xuống thêm ga trống trải. Tôi không đứng sau vạch vàng đợi tàu như mọi khi mà lại chậm rãi chọn lấy một chiếc ghế để ngồi xuống, sau đó lấy sách ra đọc.

Còi tàu vang lên tiến vào trạm, tôi lạnh lùng nhìn cửa tàu mở ra, người bên trong đi ra, người bên ngoài đi vào, tôi vẫn ngồi không nhúc nhích trên ghế chờ. Chừng mấy phút sau, cửa tàu đóng lại, đoàn tàu lại lao đi như bay.

Một lúc sau, chuyến tàu đến hướng khác lại tới trạm, nhưng tôi vẫn ngồi im trên chiếc ghế chờ, mắt nhìn theo đoàn tàu đang rời bến. Cứ như vậy cho tới khi hai mươi phút trôi qua, tôi vẫn cứ ngồi trên ghế, rất nhiều đoàn tàu đến rồi đi bên cạnh tôi.

Đột nhiên, tôi rời khỏi thêm ga đi lên tiền sảnh phía trên.

Lúc này bước chân tôi tăng tốc, nhanh chóng bước ra khỏi cửa soát vé.

Đúng lúc tôi đang định rời khỏi ga tàu điện ngầm, thì sau lưng truyền lại tiếng bước chân gấp gáp vội vã. Tôi lập tức cảnh giác quay đầu lại liền nhìn thấy một cô gái ngoài hai mươi tuổi, cô gái mặc bộ quần áo màu đen, đang rải những bước nhanh để chạy về phía tôi, tóc cô gái tung bay theo nhịp chạy, đôi mắt ả chứa ánh nhìn cuốn hút.

Khi tôi phát hiện ra cô gái đang chạy nhanh thì đôi mắt cô ta vẫn đang nhắm vào mình, hai chúng tôi lạnh lùng nhìn nhau, cho tới khi cô ấy chạy đến bên tôi. Tức khắc, tôi thò tay tóm lấy cổ tay cô ta, cảm giác mềm mại như đang tóm lấy xương của con mèo con. Miệng cô gái khẽ kêu lên một tiếng, rồi vùng vằng dăng ra nhưng tôi không thể để cho cô ta chạy thoát.

“Nhiep Tiểu Sảnh?”

Tôi nhìn vào mắt cô ta hỏi.

Cô gái ngó người ra, ánh mắt toát lên vẻ trầm mặc và cứng đầu, sau đó cô ta cúi đầu không tiếp tục dăng co với tôi nữa.

Lúc này, Diệp Tiêu đã chạy tới, anh nhìn cô gái trước mặt nói: “Khẳng định chính là cô ta. Anh đã âm thầm quan sát cô ta hai mươi phút rồi, cô ta nhìn em từ xa, em rời khỏi thềm ga cô ta cũng theo sau, lúc đó anh đã chạy lại hỏi chuyện cô ta, cô ta lập tức chạy về phía cửa ra vào.”

Vốn là tối hôm qua, Diệp Tiêu giúp tôi nghĩ cách, dùng kế “dụ rắn ra khỏi hang” để tìm ra cái người “Nhiếp Tiểu Sảnh” này. Khi tôi bước vào ga tàu điện ngầm, Diệp Tiêu đã âm thầm theo sau. Tôi giả vờ giống một tên ngốc, đứng ở thềm ga rồi ngồi xuống bất động, cố ý để lỡ rất nhiều chuyến tàu, nếu có người theo dõi tôi thì người đó cũng sẽ để lỡ rất nhiều chuyến tàu như thế này, như vậy sẽ rất dễ bị phát hiện. Quả nhiên, Diệp Tiêu đã chú ý đến cô gái kì lạ này và xác định cô ta chính là người đang đeo bám tôi.

Hiện tại, cô ta đang ở trong tay tôi.

Cô gái rút cuộc cũng ngẩng đầu lên, nhìn tôi bằng ánh mắt có chút tủi thân, đôi môi khe khẽ mở ra: “Anh làm tôi bị đau đấy.”

“Xin lỗi.”

Tôi rút ngay tay lại giống như bị điện giật, đối diện với cô gái trẻ trông thật đáng thương này tôi bỗng trở nên bối rối không biết phải làm thế nào. Cô ta hoàn toàn khác với những gì tôi tưởng tượng về kẻ quấy rối. Tôi vốn rắp tâm nổi trận lôi đình làm một tràng dài, nhưng lúc này đây đến một chữ tôi cũng không nhớ ra nổi.

Cô ta xoa xoa cổ tay, nhìn tôi và Diệp Tiêu nói: “Bây giờ các anh đã tóm được tôi rồi, tùy các anh xử lí.”

Tôi lập tức giống như một quả bóng da xì hơi, e dè nói: “Yên tâm đi, chúng tôi sẽ không làm gì cô đâu.”

Tôi nói nhỏ với Diệp Tiêu: “Cảm ơn anh giúp em tìm thấy cô ấy, em muốn nói chuyện riêng với cô ấy được không?”

Diệp Tiêu nhìn vào mắt cô gái rồi thì thầm với tôi: “Được thôi, nhưng em phải cẩn thận đấy, nhất định không được mềm lòng, theo như kinh nghiệm của anh, thiên sứ và ác quỷ luôn ở cùng nhau đấy.”

Nói xong câu cuối đầy thâm ý, Diệp Tiêu mỉm cười vỗ vỗ vai tôi rồi trịnh trọng nói với cô gái: “Thứ lỗi, vừa nãy khiến cô hoảng sợ. Tôi là một cảnh sát, cậu ấy là em họ tôi, chúng tôi đều không phải là kẻ xấu, hi vọng cô về sau sẽ không quấy rối cậu ấy nữa, nếu không tôi sẽ lại tìm cô đấy. Tạm biệt.”

Diệp Tiêu bước nhanh rời khỏi ga tàu điện ngầm, chỉ còn lại mình tôi nhìn cô gái vận đồ đen đang bắt đầu có chút căng thẳng. Cô từ từ thở hắt ra, nhìn vào mắt tôi nói: “Tôi chính là Nhiếp Tiểu Sảnh.”

Không thể ngờ được, cảm giác của tôi khi lần đầu tiên nhìn thấy cô ấy chính là trông cô ta thật giống với Nhiếp Tiểu Sảnh trong Liêu trai.

Còn nhớ lúc nhỏ đọc cuốn Liêu trai bằng văn hiện đại, mỗi khi đọc đến “Nhiếp Tiểu Sảnh” trước mắt tôi liền hiện lên hình ảnh một cô gái cổ trang: Cô ấy lặng lẽ ẩn nấu trong một ngôi chùa, có một mái tóc dài đen nhánh phủ kín bờ vai, một vòng eo thon thả, khuôn mặt hình trái xoan xinh đẹp, và đôi mắt đẹp như nước hồ mùa xuân, cuốn hút nhất chính là đôi mắt buồn man mác của cô ấy, phảng phất như gợn sóng lăn tăn trên mặt nước.

Lúc này, cô ta đang đứng trước mặt tôi.

Nhưng tôi không dám nhìn cô ấy nữa, khuôn mặt cô giống như hình ảnh bộ phim được phát đi phát lại, lại một lần nữa gợi lên những kí ức hoang tưởng của tôi thời niên thiếu, tôi không kìm chế nổi đã thốt lên một câu: “Thực sự giống quá.”

“Anh nói giống cái gì?”

Giống như nghe trong điện thoại, giọng nói của cô ấy cuốn hút như nam châm, đây chính là giọng nói của nhân vật nữ chính trong Liêu trai sao?

Tôi lúng túng lắc đầu nói: “Không có gì, tôi có thể mời cô uống tách trà không?”

Cô gái ghéech mặt nói: “Tôi đã là con mồi của anh rồi, tùy ý anh thôi.”

Vậy là tôi dẫn cô rời khỏi ga tàu điện ngầm, trời đổ mưa to hơn ban nãy, chúng tôi vào một quán trà nhỏ trên đường Thiểm Tây Nam.

Vừa mới ngồi xuống, cô gái liền nhìn vào mắt tôi hỏi: “Anh hình như có chút căng thẳng.”

“Tôi căng thẳng ư?” Tôi cố ý lảng tránh ánh mắt cô ta, nhìn ra màn mưa ngoài cửa sổ, “Đương nhiên, cùng ngồi uống trà với người chạy ra từ trong Liêu trai sao lại không căng thẳng được?”

Nhưng cô ta không buồn để ý, vẫn nhìn vào mắt tôi, lạnh lùng hỏi: “Anh thực sự đã tới Hoang thôn rồi ư?”

“Đúng thế, tôi đã đến Hoang thôn, tuyệt đối không lừa cô.”

“Nhưng ‘Hoang thôn’ của anh sai sót quá nhiều, không chân thực chút nào cả.”

“Hoang thôn là truyện, truyện chính là con lai của hiện thực và hư cấu mà.”

Cô gái miệt thị nói: “Thế thì anh xa rời thực tế quá rồi, Hoang thôn của anh chẳng qua chỉ là bức tranh được nhìn thấy từ xa bằng ống nhòm mà thôi.”

“Đúng thế, Hoang thôn nhất định còn có rất nhiều bí mật tôi vẫn chưa biết.” Tôi đâu có muốn cô ta dắt mũi mình, lập tức chuyển chủ đề: “Bây giờ đến lượt cô phải trả lời rồi, cô thật sự tên là Nhiếp Tiểu Sảnh sao?”

Ánh mắt cô ta vụt lên tia hoảng sợ, tôi đoán chắc là cô ấy hình như nhớ ra điều gì đó, nhưng suy nghĩ lại trôi đi ngay sau đó. Cô gái gật gật đầu nói: “Đúng thế, tên tôi là Nhiếp Tiểu Sảnh.”

Ba chữ cuối được cô ta kéo dài giọng, hình như làm kinh động cả những người ở bàn bên cạnh.

“Thật là không thể tưởng tượng nổi, trên đời này lại có tên trùng hợp như vậy.” Tôi cười đau khổ nói: “Cha cô nhất định chưa từng đọc Liêu trai, hoặc là đọc Liêu trai đến nỗi si mê rồi.”

“Đủ rồi, một người tên là gì thật sự quan trọng vậy sao?”

Tôi nhìn vào ánh mắt lơ đãng vô định của cô ta nói: “Đúng thế, cực kì quan trọng. Cô biết không? Dáng vẻ của cô rất giống Nhiếp Tiểu Sảnh trong sách viết.”

“Được rồi, tôi nhượng bộ.” Cô ta có chút chán nản nhún nhún vai. “Nếu như anh kiên quyết cho rằng cái tên Nhiếp Tiểu Sảnh này khiến anh liên tưởng tới ma nữ trong Liêu trai thì xin anh hãy gọi tôi là Tiểu Sảnh nhé.”

“Tiểu Sảnh?”

“Đúng, Tiểu Sảnh của Nhiếp gia.”

Tôi vội vã gật gật đầu: “Ồn đấy, gọi như thế hay hơn nhiều, cảm giác giống như cô gái nhà hàng xóm, Tiểu Sảnh.”

Bỗng nhiên, cô ấy có chút khó chịu: “Tôi đã rất nhượng bộ với anh rồi, bây giờ tôi đã đi được chưa?”

“Nhưng tôi vẫn còn rất nhiều điều muốn hỏi mà.”

Cô ta vội vàng đứng lên.

Tôi theo sau cô ta nói: “Nhưng sau này tôi biết tìm cô ở đâu?”

“Tôi làm ở cửa hàng kem đối diện, lúc nào cũng có thể tìm tôi.”

Cô ta lao ra khỏi quán trà như một con nai, nước mưa ướt át tưới lên người cô ấy, cô cúi đầu chạy qua vạch vàng dành cho người đi bộ rồi chui vào quán kem đối diện bên đường.

Tôi lúc đó không kịp phản ứng lại, vẫn đứng ngay ra ở cửa quán trà, không biết có nên tới cửa hàng đối diện không. Vài phút sau, cô ta xuất hiện trong quầy kem, trên người đã thay bộ đồng phục màu da cam, mái tóc dài đen nhánh được buộc thành đuôi ngựa phía sau.

“Nhiếp Tiểu Sảnh bán kem?”

Tôi bỗng bật cười, vài hạt mưa bay đậu trên mũi.

NGÀY THỨ CHÍN

Sáng sớm tỉnh dậy, phát hiện mưa to đêm qua đã tạnh, nhưng những tòa nhà đối diện vẫn ướt sũng, không gian nồng nặc mùi ẩm ướt, không biết Hoang thôn có mưa hay không nhỉ?

Kì lạ, sao lại nghĩ tới Hoang thôn rồi? Nghĩ tới đây lòng tôi bỗng run rẩy, tôi bước vào nhà vệ sinh nhìn mình trong gương, nói nhỏ: “Quên chỗ đó đi nhé.”

Tâm trạng cũng đã tốt lên chút ít, tôi mỉm cười với bản thân rồi đánh răng rửa mặt.

Mấy phút sau, đang đứng lúc miệng tôi toàn bọt kem đánh răng thì điện thoại bỗng đổ chuông. Tôi không kịp súc miệng, vội vàng cầm điện thoại lên, nghe thấy một giọng nữ: “Alô, tôi là Hàn Tiểu Phong.”

Là những sinh viên đến Hoang thôn? Tay tôi run rẩy, sau đó cố gắng trấn tĩnh lại nói: “Các bạn vẫn đang ở Hoang thôn ư? Lại sao rồi?”

“Cứu chúng tôi với, anh phải cứu chúng tôi.”

Tiếng cô gái thật chói tai khiến tôi hoảng sợ, xung quanh hình như còn có cả giọng của những người khác xôn xao.

Tôi đầy miệng bọt kem đánh răng nói: “Rốt cuộc xảy ra chuyện gì? Hàn Tiểu Phong, cô từ từ nói.”

“Tôi nhìn thấy rồi! Tôi nhìn thấy rồi!”

Nghe lạc cả giọng, tôi có thể tưởng tượng ra vẻ mặt của cô ấy.

“Nhìn thấy gì?”

“Đêm hôm qua... Mười hai giờ... tôi... tôi ở trong Tiển Sĩ Đệ... nhìn thấy...” Cô ấy nói đứt quãng, hình như câu nói rất lộn xộn, “Tôi nhìn thấy... nhìn thấy... cái đó rồi.”

“Cái gì hả?”

Thực tế tôi cũng có chút hoảng sợ, tôi thật sự sợ hãi cô ấy sẽ nói ra cái chữ đáng sợ đó.

Điện thoại vọng ra tiếng khóc: “Anh biết... anh nhất định là biết cái đó.”

Tôi biết cái đó? Trời ơi, đó lại là cái gì nữa? Tôi bị hỏi đến độ đờ đẫn rồi.

Bỗng nhiên, đối phương chuyển thành giọng nam: “Xin lỗi, Hàn Tiểu Phong cô ấy không sao đâu.”

“Cậu là ai?” tôi cảnh giác hỏi.

“Tôi là Hoắc Cường.”

Tôi thở dài: “Thế rốt cuộc xảy ra chuyện gì?”

“Không... không có chuyện gì cả, bốn người chúng tôi đều rất ổn. Tất cả... tất cả bình thường.”

“Thế Hàn Tiểu Phong sao rồi?”

“Buổi sáng trước khi ngủ dậy cô ấy có nằm mơ thấy ác mộng, đến bây giờ vẫn cứ nghĩ là thật. Bây giờ cô ấy đã trấn tĩnh lại rồi, anh yên tâm đi.” Giọng Hoắc Cường tỏ ra vô cùng vội vã: “Xin lỗi, đã làm phiền anh.”

Vẫn chưa đợi tôi nói tiếp, đối phương đã kết thúc cuộc gọi.

Tôi từ từ đặt điện thoại xuống, hồi tưởng lại cuộc điện thoại đến từ Hoang thôn vừa xong, sau đó quay lại phòng vệ sinh tiếp tục đánh răng.

Không, Hàn Tiểu Phong không thể nằm mơ thấy ác mộng, cô ấy nhất định nhìn thấy gì đó trong Tiển Sĩ Đệ. Những câu Hoắc Cường nói sau đó rõ ràng là lừa tôi, nhưng tại sao cậu ta phải giấu giếm tôi nhỉ?

Rốt cuộc đã phát hiện gì ở Hoang thôn?

8. Chương 10

NGÀY THỨ MƯỜI

Mười...

Đây là một con số đặc biệt, tôi cảm thấy nó giống một cánh cổng hơn, trước “mười” tôi từ từ đi đi lại lại trước cổng lớn, có thể chờ đợi cũng có thể quay đầu. Nhưng chỉ cần chúng ta bước vào phía trong cánh cổng đó, con số “mười” này sẽ biến thành một sợi dây thừng thông vào cổ chúng ta rồi dắt chúng ta lao điên cuồng về phía trước, bất luận phía trước là thiên đường hay địa ngục.

Hôm nay, ngày thứ mười của câu chuyện này.

Tròn mười ngày trước, bốn sinh viên đó đột nhiên ghé thăm nhà tôi, kể cho tôi nghe về kế hoạch thám hiểm to gan của họ. Trong cùng một buổi tối, tôi lại nhận được một email thần bí, email này đến từ một cô gái tên là “Nhiếp Tiểu Sảnh.” Kể từ đó, bọn họ đã kéo tôi vào trong vòng xoáy, từng bước từng bước dẫn tôi tới trước cánh cổng khủng khiếp đó.

Tôi có nên tiến vào bên trong không?

Vấn đề này quán lấy tôi cả ngày, khiến tâm trạng tôi hoang mang buồn phiền. Đến sáng tối, tôi thực sự không thể ngồi yên được nữa, căn phòng dường như vẫn đang dừng lại vào buổi sáng hôm đó, vẫn còn đó tiếng chuông điện thoại và sự khựng hoảng lạc cả giọng của Hàn Tiểu Phong đến từ Hoang thôn. Sau đó, tôi vội vã ra khỏi nhà, đi tới đường Thiểm Tây Nam.

Tôi đi tìm một người.

Tôi dừng bước trước quán trà đường Thiểm Tây Nam, đứng cách con đường xe chạy cuộn cuộn, tôi nhìn thấy quán kem, ánh đèn cầu vồng chiếu rọi ánh sáng màu đỏ vào cửa hàng, vài cô gái không sợ béo đang ăn kem. Cô gái mặc bộ đồng phục màu cam đang bận rộn làm kem trong quầy bán hàng, cột tóc đuôi ngựa phía sau tung tăng theo nhịp.

Cô ấy chính là “Nhiếp Tiểu Sảnh bán kem.”

Tối nay quán kem này đông khách lạ thường, mãi lâu sau trước quầy kem mới có chỗ trống, cô ấy cuối cùng đã có cơ hội ngẩng đầu lên. Tôi vẫn đứng bên đường, giống như đang nhìn ngắm hình ảnh đường phố về đêm, im lặng nhìn vào đôi mắt cô ta, cứ như vậy khoảng một phút qua đi, cho tới khi cô ta nhìn thấy tôi.

Tôi vốn không quen đối mắt với người khác, nhất là lại đối mắt với người cách hẵn một con đường xe cộ nườm nượp như mắc cửi. Rất nhiều chiếc xe nhả còi lướt qua tôi và cô ta, nhưng kì lạ ở chỗ, ánh đèn cầu vồng góc phố vẫn cứ chiếu rọi vào mặt cô ấy, và ánh mắt cô ta rõ ràng đang chỉ dừng lại trước ánh mắt tôi.

Đèn xanh bật sáng.

Tôi ung dung đi qua đường, đến trước quầy kem. Cô lặng lẽ nhìn tôi, không hề có biểu hiện ngạc nhiên, cạnh quầy kem chẳng còn ai, tôi cố ý tạo vẻ hững hờ nói: “Lấy cho tôi một chiếc kem dâu tây.”

Cô ta lạnh lùng nhìn tôi một cái, sau đó im lặng quay đi rồi đưa kem dâu tây vào tay tôi.

“Cảm ơn.”

Tôi đứng trước quầy kem cắn một miếng nói: “Ừm, lâu lắm rồi chưa ăn thứ gì vị dâu tây.”

Rất cuộc, cô ta cũng mở miệng nói chuyện: “Anh thích ăn kem?”

“Không, rất ít ăn.” Tôi vừa nói chuyện, vừa liếm kem: “Nhưng, hôm nay ngoại lệ.”

Cô ta vẫn biểu hiện như trước, bình tĩnh nhìn tôi ăn từng chút kem một, đột nhiên nói: “Xin lỗi, anh vẫn chưa trả tiền.”

“Ngại quá.” Tôi vội vàng móc tiền ra đưa cho cô ta, có chút bối rối nói: “Khi nào cô hết giờ làm, tôi muốn nói chuyện với cô.”

“Thế thì có thể anh phải đợi rất lâu vì tôi phải đợi người tiếp ca tới.”

Tôi trả lời có vẻ bất cần: “Đợi bao lâu cũng được.”

Sau đó, tôi né sang bên cạnh quầy bán kem, dùng khước mắt liếc nhìn cô ta đang ở trong cửa hàng.

Nhưng người tiếp ca lại tới rất sớm, cô ta đang ở trong quầy tỏ ra chán nản. Hai phút sau, cô ấy đã thay trang phục đi ra.

Vẫn là bộ quần áo đen bó, đèn cầu vồng soi rọi lên từng đường nét trên cơ thể cô. Cô cúi đầu đến bên cạnh tôi: “Hay là vẫn sang bên đối diện nhé?”

“Ừm, được thôi.”

Chúng tôi đi qua đường, bước vào quán trà nhỏ.

Sau khi ngồi xuống, cô ấy tỏ ra vẻ bình thường nói: “Trong truyện anh, anh viết chính là chỗ này sao?”

“Cái gì?”

“Trong truyện ‘Hoang thôn,’ sau lần đầu tiên anh và Tiểu Chi gặp nhau, anh đã đưa cô ta tới một quán trà nhỏ gần ga tàu điện ngầm và đề nghị cô ấy đưa mình tới Hoang thôn.”

“Đúng, tuy là những nội dung này đều là hư cấu, nhưng quán trà nhỏ này lại là thật, thực tế là tôi thường xuyên tới đây, nhưng từ trước tới nay không hề chú ý tới cô ở đối diện.” Nói xong, tôi nhìn sang bên kia đường.

Cửa hàng kem bên đây hiện giờ người đang xếp hàng dài trước quầy.

“Tôi tháng trước mới đến làm thuê ở đây.”

“Xem ra chắc là cô vẫn đang đi học? Trường nào vậy?”

Cô ta úp mở: “Thôi đi. Nhưng tôi sẽ không nói cho anh biết tôi học trường nào đâu.”

“Cô rốt cuộc là ai?”

“Cái này có quan trọng không?” Cô ta lảng tránh ánh mắt tôi.

“Được rồi, mặc cô không chịu nói, vậy thì tôi sẽ thay bằng một câu hỏi khác, cô thực sự biết chuyện ở Hoang thôn? Hay đó đều chỉ là hoang tưởng của cô?”

“Đương nhiên không phải.” Biểu hiện của cô ta chuyển hướng nghiêm túc lạ thường. “Tôi thề, mỗi câu nói liên quan tới Hoang thôn của tôi đều là sự thật. Hoang thôn, không phải ai cũng đùa cợt được.”

Câu cuối cùng của cô ấy khiến tôi cũng phải thừa nhận, tôi lập tức cũng trở nên nghiêm túc: “Thế thì mong cô hãy nói về miệng giếng ở Hoang thôn, rốt cuộc đấy là hoang tưởng của cô sau khi đọc truyện hay là nghe đồn phong phanh thế?”

“Anh thật sự nhìn thấy miệng giếng đó rồi?”

“Đương nhiên nhìn thấy rồi, chính tại sân đằng sau của ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Độ. Nhưng tôi cảm thấy miệng giếng đó có một mùi rất đặc biệt, tôi không dám viết vào trong truyện.”

“Mùi đặc biệt?”

“Đúng thế, khi tôi đối diện với miệng giếng này, tôi lập tức cảm thấy rất buồn nôn, ngoài việc ngửi thấy mùi đặc biệt đó, hình như tôi còn nghe thấy một âm thanh rất kì quái.”

Tôi đột nhiên nhớ ra gì đó, lập tức câm nín, những câu này sao lại có thể nói trước mặt cô ta nhỉ?

Cô ta nhìn xoáy vào mắt tôi, có vẻ như là đang chờ đợi tôi nói tiếp, nhưng tôi không tiếp lời. Sau giây phút bế tắc, cô ta rốt cuộc chậm rãi nói: “Tôi biết đấy là mùi đặc biệt gì rồi, mùi người chết.”

Tức khắc, lời của cô ta như băng giá đâm vào lòng tôi, khiến tim tôi bất giác loạn nhịp, đập thành thịch liên hồi. Tôi lắc đầu nói: “Cô lại cố ý hù dọa tôi đấy à?”

Cô ta lắc đầu, lạnh lùng lạ thường: “Bây giờ để tôi nói với anh bí mật của miệng giếng đó.”

“Bí mật giếng cổ?”

Nhiếp Tiểu Sảnh gật đầu nhấp môi một ngụm trà, rử rử rừ rừ kể: “Vào cuối thời nhà Thanh, tuy Hoang thôn vốn là vùng đất cằn cỗi, nhưng gia tộc Âu Dương lại buôn lậu bằng đường biển và trở thành gia tộc giàu có nhất Hoang thôn. Gia tộc Âu Dương sống cuộc sống xa hoa quý tộc trong ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ, ba dãy nhà trước sau đều trang hoàng cao sang quý phái, tại vùng Hoang thôn này thì đây chẳng khác gì một cung điện. Sân sau của ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ trước đây là một vườn hoa nhỏ, bên trong trồng toàn những cây cối và hoa cỏ quý hiếm, trên mặt đất là những con đường nhỏ rải bằng đá trứng ngỗng, giữa những lùm hoa cỏ lá có những hòn đá gia sơn Thái Hồ, hàng năm vào những lúc giá lạnh nhất, cây hoa mai trong vườn lại lặng lẽ bung nở.”

“Hoa mai?” Theo lời tường thuật nhẹ nhàng của cô ta, trước mắt tôi dường như đang dần hiện lên cảnh tượng của sân sau ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ.

“Anh đã nhìn thấy hoa mai nở chưa?”

“Thấy rồi. Tôi nhìn thấy trong sân đằng sau ngôi nhà cổ, đây vốn dĩ không phải là vườn hoa nhỏ mà cô miêu tả mà chỉ là một cái sân hoang dại thê lương. Miệng giếng cổ nằm chính giữa sân, bên cạnh giếng là một cây hoa mai, vẫn còn một vài cánh hoa rơi rụng trên miệng giếng. Có lẽ là do trùng hợp, tôi đến Hoang thôn đúng vào lúc trời lạnh nhất, cây hoa mai đó dường như đợi tôi đến. Cảm giác đó thật kì lạ, trong sân nhỏ hoang vắng của ngôi nhà cổ, chỉ có một miệng giếng và một cây hoa mai, giống như cảnh tượng của một thời khắc khác.”

“Một thời khắc khác?” Cô ta ngẫm nghĩ rồi gật đầu: “Vĩ von này của anh rất hay, vậy thì hãy nói về Hoang thôn của một thời khắc khác nhé. Đầu năm Dân quốc, ông lớn của gia đình Âu Dương đã ngoài bốn mươi tuổi, nhưng mãi vẫn chưa có người thừa kế. Lúc đó gia đình Âu Dương vốn đơn truyền, một đời chỉ có duy nhất một người con trai, ông lớn cũng không có anh em trai, gia tộc lâu đời này đứng trước nguy cơ đứt đoạn hương khói. Tuy nhiên, việc buôn bán của gia đình Âu Dương buôn may bán đắt, nghiễm nhiên là vua một vùng Hoang thôn, nhưng ông lớn Âu Dương không sao vui vẻ nổi, kết hôn đã bao năm nhưng bà vợ mãi vẫn chưa mang bầu, ngày ngày đầm đìa nước mắt. Để kế tục huyết mạch cho gia tộc Âu Dương, bà vợ cuối cùng đã nghĩ ra một cách: thế vợ.”

“Tôi nhớ ra rồi, tôi đã xem cuốn tiểu thuyết ‘Vì người mẹ nô lệ’ của Nhu Thạch.” Phút chốc, những câu chữ trong sách hiện lên trước mắt tôi, tôi chau mày nhớ lại cuốn tiểu thuyết bi thảm. Những năm Dân quốc, vùng nông thôn phía đông Chiết Giang có một thiếu phụ bất hạnh, chồng bà cờ bạc rượu chè, con trai Xuân Bảo bị bệnh lâu ngày không khỏi, người chồng đã vì một trăm đồng tiền tây đem vợ ột lão học giả khát con trai “thuê.” Thiếu phụ sinh hạ cho lão học giả một thằng con trai, đặt tên là Thu Bảo, lão học giả cũng rất thích thiếu phụ này, nhưng vợ cả của lão học giả không cho phép giữ cô ta lại. Thiếu phụ chỉ có thể cô độc trở về với người chồng khiếp nhược, ôm lấy con trai Xuân Bảo đau ốm vật vờ sống qua những đêm dài...

Nhưng tôi vẫn lắc lắc đầu: “Nhưng cái này có liên qua gì tới Hoang thôn?”

Cô ta lạnh lùng thốt ra hai chữ: “Vợ thế.”

“Cô nói cái gì?”

“Truyện ‘Vì người mẹ nô lệ’ nói về phong tục ‘thế vợ,’ theo một giá nhất định đem vợ cho người khác thuê, sau khi hết hạn thuê sẽ trả lại vợ cho người chồng trước đây. Nhu Thạch là người vùng ven biển đông bộ Chiết Giang, lúc đó ‘thế vợ’ là tập tục thịnh hành tại vùng ven biển Chiết Giang.”

“Hoang thôn cũng là ven biển Chiết Giang, tôi đã hiểu ý cô rồi, năm đó Hoang thôn cũng thịnh hành phong tục ‘thế vợ’ quái ác này sao?”

Cô ta gật đầu: “Đúng, năm đó ông lớn Âu Dương và bà cả vì để tiếp nối hương khói của gia tộc bèn chọn ra một đôi vợ chồng nông dân nghèo ở Hoang thôn. Đôi vợ chồng đó có một đứa con trai khỏe mạnh, nhưng người chồng ốm yếu bệnh tật, người vợ trẻ vất vả lo toan mọi việc trong nhà. Ông lớn Âu Dương bỏ ra tám mươi đồng tiền tây, và người thiếu phụ đó đã trở thành ‘vợ thế’ của ông ấy, thời gian thuê là ba năm. Người thiếu phụ này được đưa tới ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ, ngay đêm bước vào cửa là đã phải hầu hạ chân gối cho lão gia. ‘Vợ thế’ tuy sinh ra trong một gia đình nghèo khó, nhưng cũng có chút vốn nhan sắc trời phú, đẹp hơn rất nhiều so với bà cả trát phấn tô son đậm đà, bởi vậy ‘vợ thế’ rất được lão gia yêu thích. Một năm

sau, ‘vợ thế’ quả nhiên sinh cho lão gia một cậu con trai, gia tộc Âu Dương rốt cuộc cũng đã có người nối dõi.”

“Cổ nhân nói: mẹ hưởng phú quý nhờ con. Bà ‘vợ thế’ này nhất định sẽ được sống những ngày tháng tốt đẹp.”

“Làm gì có chuyện đó, sau khi sinh được con trai, bà cả liền trở mặt với ‘vợ thế,’ thường xuyên đánh đập cô ta, lão gia Âu Dương vốn sợ vợ nên cũng không dám bảo vệ ‘vợ thế.’ Thời gian thuê là ba năm, ‘vợ thế’ vẫn còn ở lại trong Tiển Sĩ Đệ, bà rất nhớ chồng và con trai mình, nhưng lão gia lại không cho phép bà gặp mặt họ, ‘vợ thế’ bị nhốt trong sân sau của Tiển Sĩ Đệ, sống cuộc sống chẳng khác gì nô lệ. Bà bắt đầu nguyên rửa ngôi nhà cổ này, nguyên rửa gia tộc Âu Dương đã đem khổ nạn tới ỉnh, đã mấy lần bà muốn trốn thoát khỏi Tiển Sĩ Đệ nhưng cuối cùng đều thất bại, lần nào cũng bị đánh đập thương tích đầy mình.”

Nghe đến đây, tôi bất giác thở dài: “Xem ra, bà ta còn thảm hơn cả ‘vợ thế’ trong tiểu thuyết.”

“Đúng vậy, sau đó rốt cuộc tới một ngày, bà ta trốn thoát được khỏi Tiển Sĩ Đệ, tìm thấy chồng và con trai trước đây, họ muốn cùng nhau trốn thoát khỏi Hoang thôn, đi tìm tự do ở thế giới bên ngoài. Tuy nhiên, thế lực gia đình Âu Dương ở Hoang thôn rất lớn mạnh, sao có thể dễ dàng để cho ‘vợ thế’ tháo chạy như vậy. Chẳng mấy chốc, họ đã bị gia đình Âu Dương tóm gọn trên ngọn núi gần đó, người chồng đáng thương bị đánh què chân, còn ‘vợ thế’ bị áp giải về Tiển Sĩ Đệ. Bà cả từ trước vốn đã soi mói ‘vợ thế,’ cho rằng ‘vợ thế’ đã không trung thành với gia đình Âu Dương trong thời gian được thuê, Hoang thôn vốn là một vùng đất bảo thủ lạc hậu, tự đặt ra hình phạt chìm xuống giếng để trừng phạt những người đàn bà bất trung.

“Đìm giếng?”

“Mặc cho lão gia Âu Dương có chút không nữ, nhưng bà cả vốn từ lâu đã mất hết nhân tính, sai người trói chặt tay chân rồi áp giải ‘vợ thế’ tới sân sau, sau đó tự tay mình đẩy bà ta xuống giếng cổ!”

“Trời ơi!”

Đột nhiên, tôi dường như nghe thấy tiếng nước chảy, nước giếng bắn tung tóe lên thành giếng ầm ướt, sau đó là một màu đen vĩnh cửu... Tôi ôm lấy ngực mình, mãi không thốt nổi nên lời.

“Anh sao thế?” Đôi mắt ngời sáng của cô ta kề lại gần tôi chút nữa.

“Không sao cả, chỉ là câu chuyện mà cô kể bi thảm quá, tôi nghe mà thấy tức ngực.”

Cô ta bỗng nhiên cười lạnh lùng mỉa mai: “Anh không phải nhà văn sao? Viết bao nhiêu là truyện kinh dị, bao nhiêu là truyện bi thảm như thế, sao lại sợ cái này chứ?”

“Tôi chẳng hiểu thế nào nữa, chắc tại tôi là người đa sầu đa cảm.” Tôi lắc lắc đầu, cười đau khổ.

“Được rồi, về bí mật của miệng giếng cổ ở Hoang thôn tôi đã nói với anh rồi đấy.”

“Thế sau này thì sao? Miệng giếng đó không bao giờ dùng nữa sao?”

“Giếng chìm chết người thì có người nào dám uống nước trong đó không? Không chỉ là miệng giếng đó, đến cả vườn hoa nhỏ ở sân sau cũng chẳng ai dám đến, người ta truyền nhau, linh hồn chết oan của bà ‘vợ thế’ đó không siêu thoát, ban đêm thường xuyên kêu khóc ở vườn hoa.”

“Thế nên vườn hoa ở sân sau dần dần trở nên hoang tàn, chỉ còn sót lại miệng giếng và cây hoa mai.” Bỗng nhiên, tôi nhớ đến một vật gì đó rất khủng khiếp. “Thảo nào, cây hoa mai đó nở rộ và tươi đẹp một cách khác thường, nguyên nhân là do ‘vợ thế’ dưới đáy giếng.”

Nói đến đây, bản thân tôi cũng có chút sợ hãi.

“Đừng có đa sầu đa cảm quá, bây giờ anh đã tin tôi rồi chứ?”

“Đây chính là bí mật của Hoang thôn?”

“Đương nhiên không phải, đây chỉ là một phần nhỏ của bí mật. Đối với những người như chúng ta mà nói, Hoang thôn vĩnh viễn là một câu đố.”

“Ý cô bảo: Hoang thôn vẫn còn có rất nhiều bí mật quan trọng khác nữa?”

Cô ta trình trọng gật đầu: “Anh vĩnh viễn không bao giờ có thể tưởng tượng nổi, bí mật của Hoang thôn đáng sợ tới mức nào.”

Tôi bán tín bán nghi hỏi: “Thật sự đáng sợ thế nào?”

Cô ta nhìn chăm chăm vào mắt tôi một lúc, đột nhiên đứng phắt dậy: “Xin lỗi, tôi phải đi đây.”

“Nhưng cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi cơ mà?” Tôi có chút bất ngờ.

“Đợi lần sau nhé, tôi sẽ trả lời tất cả các câu hỏi của anh.” Cô ta miệng nói còn chân thì đã bước ra tới cửa quán trà.

“Hôm nay thật sự muộn quá rồi, tôi phải về nhà đây.”

Trên đường Thiểm Tây Nam, cách đó không xa, đường Hoài Hải vẫn đèn hoa sáng trưng, chiếu sáng khuôn mặt của Nhiếp Tiểu Sảnh.

Rốt cuộc, tôi đã không kìm nén được gọi một tiếng: “Tiểu Sảnh.”

Cô ta quay đầu lại, nhìn tôi bằng ánh mắt hết sức kì quái.

“Xin lỗi, tôi có thể gọi cô như vậy không?”

Cô ấy ngừng lại một lúc lâu sau mới nói: “Đương nhiên có thể.”

“Cô sống ở đâu? Tôi đưa cô về nhé.”

“Đừng, nhất định không được...,” lời nói của cô ta bỗng nhiên đứt đoạn, hình như là nhớ ra điều gì đó, “Nhớ kĩ, tối nay không được nghe điện thoại.”

“Ý cô là gì?”

Nhưng Tiểu Sảnh không trả lời, cô vội vàng len vào dòng người đang đi trên phố, chẳng mấy chốc chìm nhấm giữa nam thanh nữ tú trên đường Hoài Hải.

Tôi không thể nhìn thấy cô nữa, một mình đứng ven đường, cơn gió đêm lành lạnh thổi qua bất giác khiến tôi nhớ lại câu chuyện “vợ thế.”

Trên đường về nhà, tôi hồi tưởng đi hồi tưởng lại câu nói của Tiểu Sảnh, còn cả hình ảnh của miệng giếng đó nữa. Không, có lẽ đây chỉ là do cô ấy tưởng tượng ra, có thể là do cô ta sau khi xem xong truyện ngắn Hoang thôn của tôi đã liên tưởng tới tiểu thuyết của Nhu Thạch rồi đem tình tiết của “Vì người mẹ nô lệ” đặt vào hoàn cảnh của Hoang thôn và Tiến Sĩ Đệ, thêu dệt nên câu chuyện đáng sợ về Hoang thôn và “vợ thế.”

Nhưng miệng giếng đó thật sự tồn tại mà? Còn cả cây hoa mai đó nữa, tôi chưa từng nói với bất kì ai. Hơn nữa, ánh mắt cô ta nói cho tôi biết, từng câu cô ta nói đều rất chân thật, đáng vẽ của cô ấy thật sự không giống kẻ quỷ rối.

Không, tôi không nên bị vẻ ngoài của cô ta lừa dối, có trời mới biết được cô ta có thể nói những gì?

Cổ đường suy nghĩ mông lung, cuối cùng cũng về được đến nhà. Đã không còn sớm nữa, tôi thấy mình vô cùng mệt mỏi, chưa kịp bật máy tính tôi đã đi ngủ.

Dù là ngủ trên giường nhưng tôi vẫn cảm thấy thấp thỏm bất an, trần trọc trở mình mãi vẫn chưa ngủ được. Không biết bao lâu sau tôi thấy mình càng lúc càng khó chịu, trong lòng âm thầm đếm cừ.

Một con cừu, hai con cừu... một trăm con cừu...

Điện thoại đột ngột đổ chuông!

Tôi theo phản xạ bật dậy khỏi giường, trong đêm tối tôi mở to mắt, hình như nhìn thấy vật gì đó. Lúc này tôi mới định thần lại, trong tức khắc tất cả số cừu đều biến mất, chỉ còn lại tiếng chuông điện thoại vang vọng bên tai.

“Đêm nay không được nghe điện thoại.”

Đột nhiên, tôi nhớ lại câu nói cuối cùng của cô ta trước khi tạm biệt, chắc không phải là điện thoại của cô ta gọi tới đâu nhỉ?

Nghĩ tới đây, tôi lập tức nghe máy: “Tiểu Sảnh, là cô à?”

Nhưng tôi không thể ngờ tới, trong điện thoại truyền lại một giọng nam.

“Không, tôi là Hoắc Cường.”

“Hoắc Cường?” Là chàng sinh viên tới Hoang thôn, nghe thấy cái tên này, bản nửa tim tôi cũng lập tức lạnh toát, nhưng tôi vẫn cố ý trấn tĩnh hỏi: “Các cậu ở đâu?”

“Bọn tôi đã về Thượng Hải rồi?”

“Về sớm thế sao?”

Tin này khiến tôi vô cùng bất ngờ, họ đã trở về Thượng Hải rồi, tôi đáng nhẽ ra phải cảm thấy vui mừng thay họ mới đúng, nhưng tôi lại không thốt ra được bất cứ câu hỏi vui vẻ nào.

“Đúng thế, chúng tôi đang xuống xe ở bến xe khách đường Hán Trung, bây giờ chuẩn bị ngồi xe về trường học.”

Tôi nghe thấy có rất nhiều tiếng còi xe trong điện thoại, chắc là đang ở bến xe thật.

“Bốn người các cậu đều không có chuyện gì chứ?”

Hoắc Cường trầm ngâm một lúc mới chậm rãi nói: “Không... không việc gì, mọi người đều rất bình an.”

Trái tim treo ngược rốt cuộc cũng được hạ xuống, tôi thốt ra một câu mà nhẹ cả người: “Bình an thì tốt rồi, tôi đã khuyên các cậu về sớm. Được rồi, bây giờ về trường nhanh đi.”

Đối phương im lặng, tôi chỉ nghe thấy tiếng người và tiếng xe cộ ồn ào.

Tim tôi đột nhiên co thắt lại: “Àlô, các cậu sao thế? Nói gì đi chứ?”

Nhưng trong điện thoại vẫn không có hồi âm, tôi chờ đợi mấy phút rồi ngắt máy.

Kì lạ, sao đằng sau lưng lại chảy bao nhiêu là mồ hôi?

Trong bóng tối, tôi mò mẫm bật đèn, bây giờ là mười hai giờ đêm. Tức là bốn sinh viên đó đã đi cả đêm từ Hoang thôn để về Thượng Hải.

Tôi thở một hơi thật dài, bỗng nhiên nhớ tới Tiểu Sảnh, cô ta nói đêm nay không được nghe điện thoại, chắc là nói về cú điện thoại này, nhưng tại sao Tiểu Sảnh lại biết được?

Tôi lắc lắc đầu, thật là không cách nào có thể giải thích nổi. Tôi lại tắt đèn nằm xuống.

Cầu cho tất cả bọn họ đều bình an.

9. Chương 11

NGÀY THỨ MƯỜI MỘT

Cả một ngày tôi đều dành để viết truyện mới, tôi hi vọng bộ tiểu thuyết mới này đủ để khơi gợi tư duy và khuôn mẫu đã định của tôi trước đây. Tôi biết cả quá trình này sẽ vô cùng đau khổ, nhưng tôi không thể ngờ tới, vẫn còn cả một quá trình càng đau khổ hơn đang đợi tôi phía trước.

Buổi tối, Diệp Tiêu đột nhiên ghé qua nhà tôi.

Sắc mặt lạnh lùng xông vào nhà tôi, anh dùng ánh mắt lạnh đậm xoáy vào mắt tôi khiến tim tôi đập thành thịch. Tuy anh ấy là cảnh sát trưởng, nhưng bình thường đối đãi với tôi vốn rất thoải mái, tôi đã từng nói mình đã viết rất nhiều tiểu thuyết về anh ấy, rất nhiều vụ án bí ẩn đã qua tay anh ấy, tôi cũng từng đích

thân tham gia, có thể nói chúng tôi vừa là quan hệ anh em, vừa là quan hệ bằng hữu. Nhưng từ trước tới nay, anh chưa từng nhìn tôi với ánh mắt như vậy, đó là ánh mắt đầy nghi ngờ của một viên cảnh sát.

Rốt cuộc, tôi không chịu được nữa hỏi luôn: “Tại sao lại nhìn em như thế?”

“Cậu hôm nay đi những đâu?”

“Chẳng đi đâu cả, chỉ ở nhà viết truyện.”

Diệp Tiêu lạnh lùng nói: “Đừng căng thẳng như thế chứ.”

“Xảy ra chuyện gì?”

“Sáng nay, anh nhận một vụ án.” Anh bước từng bước trên sàn nhà nói: “Nạn nhân là một sinh viên, chết trong phòng kí túc của trường, những người cùng phòng buổi sáng thức dậy, phát hiện cậu ta ngủ trên giường, gọi thế nào cũng không tỉnh dậy, lúc đó mới phát hiện ra cậu ta đã chết.”

“Sao cậu ấy chết?”

“Buổi chiều đã bước đầu khám nghiệm qua tử thi, chết do nhồi máu cơ tim.”

“Thế thì đây là chết tự nhiên chứ? Bét ra có thể loại bỏ trường hợp cậu ta bị giết.”

“Nhưng nạn nhân không có tiền sử bệnh tim mạch, hơn nữa biểu hiện của người chết vô cùng quái dị, đáng vẻ giống như sợ hãi cực độ.” Diệp Tiêu lại chau mày: “Biểu hiện đó thực sự quá khủng khiếp, đến tận giờ dường như vẫn đang dao động trước mắt anh.”

“Hay là ban đêm cậu ta nhìn thấy cái gì đó?”

“Ban đầu anh cũng nghĩ vậy, nhưng những người cùng phòng với cậu ta đều làm chứng, kể từ lúc sáng sớm khi cậu ta quay về kí túc ngủ, tới khi phát hiện ra cậu ta đã chết chỉ vòng vài tiếng đồng hồ, bốn sinh viên trong phòng không một ai nghe thấy hoặc là nhìn thấy bất cứ tình huống bất thường nào.”

“Nói như vậy thì cậu ta chết trong lúc ngủ sao?” Tôi ra sức lắc đầu. “Thật là quá li kì.”

“Đúng, pháp y cũng cho rằng cậu ta chết vô cùng li kì, bởi vì tim của nạn nhân không có bất cứ bệnh tật gì, lúc chết cũng không xảy ra bất cứ chuyện gì, vậy thì khả năng duy nhất chính là lúc nạn nhân nằm mơ thấy ác mộng tự mình sợ hãi quá mà chết.”

“Mơ thấy ác mộng?”

“Em vẫn chưa từng nghe thấy việc thế này, nằm mơ thấy ác mộng mà sợ đến chết.”

“Đây chỉ là một suy đoán của anh mà thôi, ngay đến cả pháp y cũng không thể tin nổi việc này, có lẽ nằm mơ thấy ác mộng quá khủng khiếp và tim đã bị kích thích nghiêm trọng trong giấc ngủ, dẫn đến bị nhồi máu cơ tim, đột ngột ngừng thở mà chết.”

“Thật là đáng sợ, giống như một người đột nhiên sợ hãi, tim lập tức ngừng đập vậy.”

Diệp Tiêu gật đầu: “Đúng, có những lúc sự sợ hãi trong mơ còn khủng khiếp hơn, còn dễ mất mạng hơn.”

“Thì thế, nhiều đêm em nằm mơ thấy ác mộng tỉnh dậy, phát hiện mồ hôi ướt người, tim cũng đập rất nhanh, chắc nhiều người đã từng trải qua cảm giác đó nhỉ? Chẳng qua là chưa tới mức sợ hãi mà chết, nhưng em vẫn không thể tin được, từ trước tới nay chưa từng xảy ra chuyện này mà.”

“Đúng, anh cũng chưa từng nghe thấy. Thế nên anh cảm thấy việc này vô cùng li kì, cái chết của sinh viên đó có quá nhiều uẩn khúc, đằng sau việc này nhất định vẫn còn có bí mật nào đó.”

“Bí mật gì? Anh đã điều tra chưa?”

Đột nhiên, Diệp Tiêu nhìn thẳng vào mắt tôi nói: “Ừ, anh đã điều tra qua, trong điện thoại của nạn nhân, anh tìm thấy trong mục nhật kí cuộc gọi, mười hai giờ đêm hôm qua, anh ta có gọi đi một cuộc điện thoại. Nhưng anh không thể ngờ rằng, số điện thoại đã gọi đi chính là của em họ anh, số của em.”

Tim tôi bỗng nhiên rớt xuống đáy giếng, rơi thành vô số mảnh vụn. Tôi ngồi khụy xuống ghế, thần thờ hỏi: “Nạn nhân tên là gì?”

“Hoắc Cường.”

“Trời ơi, chính là cậu ta...” nhưng tôi bỗng nhiên nín nhịn được.

Diệp Tiêu lạnh lùng nói: “Anh biết cậu nhất định quen biết nạn nhân, vì thế anh mới tìm cậu.”

“Sao cậu ta lại chết trong kí túc nhỉ?”

“Theo như bốn người cùng phòng cậu ta nói, mấy hôm trước Hoắc Cường đến tỉnh ngoài, hai giờ sáng hôm qua mới về phòng, vừa về đến nơi đã vội vã đi ngủ, đến khi buổi sáng mọi người thức dậy mới phát hiện ra Hoắc Cường đã chết rồi.”

Tôi lại ngây ra tại đó, không thể tin được, đêm qua Hoắc Cường vẫn còn điện cho tôi, vậy mà chỉ mấy tiếng sau, cậu ta lại chết trong kí túc. Cậu ấy thật sự chết vì ác mộng sao? Hay là ác mộng vừa mới đang bắt đầu?

Diệp Tiêu rõ ràng phát hiện ra điều gì đó trong mắt tôi, anh truy hỏi: “Cậu sao thế? Nhớ ra gì đó phải không?”

Tôi ngồi trên ghế, hoang mang gật đầu.

“Được rồi, các bạn của cậu ấy nói rằng mấy hôm trước Hoắc Cường đến tỉnh ngoài, em có biết cậu ta đi đâu không?” Im lặng một hồi lâu, tôi mới nhả ra hai chữ “Hoang thôn.”

Diệp Tiêu thoáng chút kinh ngạc: “Hoang thôn? Đây không phải là địa danh trong truyện của cậu sao?”

“Đúng. Diệp Tiêu, không phải em đã nói với anh rồi sao? Từng có bốn sinh viên đến tìm em, họ quyết định đến Hoang thôn thám hiểm, mấy hôm trước họ đã thực sự tìm được Hoang thôn, còn gọi điện thoại cho em vài lần.”

“Anh hiểu rồi, Hoắc Cường là một trong bốn sinh viên đó, đúng không?”

Tôi hoảng loạn gật gật đầu: “Mười hai giờ đêm hôm qua, em nghe điện thoại của Hoắc Cường gọi đến, cậu ta nói vừa mới về tới Thượng Hải, đang ở bến xe khách trên đường Hải Trung, cả hội cùng nhau chuẩn bị về trường.”

“Đừng căng thẳng, em đã cung cấp một manh mối rất quan trọng.”

Tuy Diệp Tiêu chỉ lớn hơn tôi ba tuổi, nhưng xem ra anh ấy già dặn hơn tôi rất nhiều. Tiếp theo, anh hỏi tôi về tình hình cụ thể của bốn sinh viên kia, tôi kể cho anh nghe về tất cả những gì tôi biết, không giấu giếm bất cứ điều gì.

Xem ra Diệp Tiêu rất hài lòng với câu trả lời của tôi, chúng tôi lại nói chuyện thêm một lúc, anh ấy khiến tôi duy trì sự trấn tĩnh, không nên vì thế mà lo lắng, càng không nên lún sâu vào chuyện này, giống như tôi viết trong truyện, khủng hoảng khởi nguồn từ vô thức.

Chín giờ tối, Diệp Tiêu rời khỏi nhà tôi.

Căn phòng giờ chỉ còn lại mình tôi, thần thờ đối diện với đêm đen ngoài cửa sổ. Đến tận lúc này, tôi vẫn không thể tiếp nhận tin tức mà Diệp Tiêu đem tới, tôi vô thức chạm vào điện thoại, dường như Hoắc Cường vẫn đang gọi điện cho tôi. Vậy mà cậu ta lại chết rồi, chết ngay sau khi gọi điện cho tôi vài tiếng đồng hồ, cậu ấy rốt cuộc mơ thấy điều gì?

Nghĩ tới đây, tôi lại thấy mình hít phải một hơi lạnh lẽo, một dự cảm mãnh liệt xâm chiếm đầu óc tôi, phút chốc bỗng quên sạch sự quan tâm của Diệp Tiêu. Không, tôi nhất định phải biết chân tướng Hoắc Cường rốt cuộc vì sao mà mất mạng?

Dưới sự thôi thúc mạnh mẽ của ý nghĩ này, tôi không thể kìm chế được sự mạnh động trong lòng, nhân lúc trời tối, tôi vội vã ra khỏi nhà. Tôi gọi một chiếc tắc xi trên đường, lao ngay tới trường đại học của Hoắc Cường.

Gần mười giờ, tôi rốt cuộc đã tới nơi cần đến, khó khăn lắm mới lừa được bảo vệ để vào được ngôi trường nổi tiếng cả nước này. Qua Diệp Tiêu, tôi đã biết được lớp học của Hoắc Cường nên rất nhanh chóng tìm ra phòng kí túc của cậu ta.

Tòa kí túc bốn tầng này đã rất cũ kĩ, tôi cúi đầu đi lên cầu thang. Trong dãy hành lang tối tăm chật hẹp, hình như tôi nhìn thấy vài bóng đen, còn có cả những tiếng khóc thút thít.

Trong cảnh tượng tưởng chừng như hư ảo này, tôi lấy hết can đảm đi tới giữa những bóng đen. Đèn trong hành lang bỗng chốc sáng lên, một vài tiếng hét khe khẽ vang lên, ánh đèn trắng bệch soi sáng vài khuôn mặt non trẻ.

Tôi lập tức gọi ra tên của họ: “Hàn Tiểu Phong? Tô Thiên Bình? Xuân Vũ?”

Hóa ra đây chính là ba người bạn đi cùng Hoắc Cường tới Hoang thôn, mặt họ trắng bệch nhìn tôi. Tô Thiên Bình ấp úng hỏi: “Anh... sao anh lại tới đây?”

Tôi nhìn khuôn mặt họ u ám thăm hại nói: “Tôi đã biết rồi...”

“Hoắc Cường chết rồi, cậu ấy chết rồi...”

Xuân Vũ lại khóc thút thít, Hàn Tiểu Phong ôm chầm lấy cô ấy.

“Tôi có thể đến xem phòng của Hoắc Cường không?”

“Đương nhiên.”

Tô Thiên Bình gật gật đầu rồi mở cánh cửa đằng sau lưng. Tôi cẩn thận rón rén bước vào cửa, nhìn khắp căn phòng diện tích chừng hai mươi mét vuông này, hai bên xếp giường tầng, bên cạnh cửa sổ chất đống những đồ lặt vặt, tỏa ra mùi đặc trưng của kí túc nam.

“Những người khác trong phòng đâu?”

“Buổi sáng vừa có người chết, còn ai dám ở lại căn phòng này nữa? Họ đều đã dọn đi hết rồi.”

Tô Thiên Bình chỉ một giường tầng dưới nói: “Đây là chỗ mà Hoắc Cường đã ngủ.”

Hiển nhiên, trên giường đã được dọn dẹp lại, nhìn không thấy có vật gì đáng giá, tôi quay đầu lại hỏi: “Cậu ấy có để lại thứ gì đó không?”

“Đều bị trường thu lại rồi, ở đây chẳng còn gì cả.”

Cảm giác của căn phòng này khiến người ta ghê tởm, không biết đây có phải là mùi người chết để lại hay không, tôi vội vàng quay lại hành lang, vịn vào lan can hít thở một hơi thật sâu. Tôi quay đầu lại nói: “Nửa đêm hôm qua, các bạn cùng nhau về trường đúng không?”

“Đúng vậy, chúng tôi cùng nhau về trường rồi lập tức ai về kí túc của người nấy, không có chuyện gì khác xảy ra.”

Kì lạ, lúc này Hàn Tiểu Phong lại tỏ ra bình tĩnh đến vậy, không hoảng loạn như hôm cô ấy gọi điện cho tôi. Còn Xuân Vũ vẫn đang tựa vào Hàn Tiểu Phong thút thít khóc.

“Các bạn biết...” tôi bắt đầu lớn tiếng hỏi họ, “các bạn đều biết tại sao Hoắc Cường chết? Đúng không?”

Cả ba người đều có chút run rẩy, cùng nhìn vào mặt nhau, không có ai trả lời câu hỏi của tôi.

Tôi thở nhẹ, gật đầu nói: “Các bạn thực sự biết.”

Nhưng họ vẫn không trả lời, hành lang im lặng chết chóc, ánh đèn rọi lên khuôn mặt họ giống như quệt lên một lớp bột màu trắng.

“Thế các bạn có thể nói cho tôi biết, đã xảy ra chuyện gì ở Hoang thôn không?”

Lại là sự im lặng kéo dài.

Cuối cùng, Xuân Vũ ngẩng đầu lên, cô gái nhỏ nhắn này nói nhỏ: “Không, chúng tôi không thấy gì cả... không thấy bất cứ điều gì cả...”

Tôi lắc lắc đầu, lại hỏi: “Hàn Tiểu Phong, không phải cô nói trong điện thoại là đã nhìn thấy cái gì đó sao, nhìn thấy gì vậy?”

“Không, đấy là một cơn ác mộng, chỉ là ác mộng mà thôi.”

“Nhưng Hoắc Cường lại chết trong ác mộng.”

Môi Hàn Tiểu Phong bắt đầu run rẩy, lập cập nói không nên lời.

Bỗng nhiên, Tô Thiên Bình khó chịu bắt an hét lên: “Đủ rồi, xin anh đừng hỏi nữa, chúng tôi sẽ lo được cho bản thân mình.”

“Không, tại sao phải giấu giếm? Là bởi vì khủng hoảng sao?”

Tô Thiên Bình quay mặt đi, cả ba người họ đều im lặng.

Tôi lại thở dài, xem ra tối nay chẳng thu hoạch được gì cả. Tôi chậm rãi nói: “Nếu như các bạn cần tôi giúp đỡ điều gì, lúc nào cũng có thể gọi điện tìm tôi.”

Nói xong, tôi lặng lẽ rời khỏi tòa kí túc, đi loay quanh khắp sân trường trong bóng đêm một lúc mới ra về.

Khi tôi về đến nhà thì cũng đã gần nửa đêm.

Tôi mệt mỏi đổ ra giường, đột nhiên hít lấy hít để, hình như tôi đang ngửi thấy cái mùi trong kí túc nam đó.

Mùi của ác mộng?

Có lẽ do côi âm an bài, chỉ định tôi phải cuốn vào sự việc này, bởi vì tất cả đều khởi nguồn từ truyện ngắn “Hoang thôn” của tôi, nếu như không phải là truyện ngắn đó hấp dẫn họ, thì Hoắc Cường có thể chết không? Đúng vậy, đến lúc này tôi khó mà xuống khỏi lưng hổ.

Bỗng nhiên, chuông điện thoại vang lên.

Tôi lập tức nghe máy, trong điện thoại vang lên giọng nữ run rẩy: “Alô... Tôi là... Hàn Tiểu Phong...”

Là cô ta? Tôi lập tức để mình trấn tĩnh lại, hỏi cô ấy bằng giọng hết sức ôn hòa: “Hàn Tiểu Phong, có việc gì không?”

“Thành thật xin lỗi, ban nãy chúng tôi đều không nói thật, tôi không dám nói ra trước mặt mọi người, thực ra chúng tôi đã xảy ra một số chuyện tại Hoang thôn.”

Nghe ra giọng cô ấy vẫn còn rất căng thẳng, nhưng lúc này cô ấy lại không dám nói ra, nên chỉ còn cách âm thầm gọi điện thoại cho tôi.

“Tôi đã đoán được từ trước rồi, rốt cuộc xảy ra chuyện gì?”

“Kể ra thì rất dài dòng, trong điện thoại nói không rõ. Sáng ngày mai anh đến trường tìm tôi được không?”

Sau đó, cô ấy nói cho tôi biết vị trí phòng kí túc, chín giờ sáng mai, cô ấy sẽ đợi tôi dưới tầng một kí túc. Hôm nay thật sự đã rất muộn, tôi không tiếp tục hỏi nữa, nhanh chóng kết thúc cuộc gọi.

Tôi hít một hơi thật sâu, cuối cùng đã có thể biết được tình hình của họ ở Hoang thôn rồi, nhưng tại sao Tô Thiên Bình và Xuân Vũ lại muốn giấu tôi chứ? Có lẽ, còn có rất nhiều chuyện không thể tưởng tượng nổi.

10. Chương 12

NGÀY THỨ MƯỜI HAI

Sáng hôm sau, tôi ra khỏi nhà đúng giờ.

Vẫn là ngôi tắc xi tới trường của Hàn Tiểu Phong, cản trọng trà trộn vào trong trường, đứng dưới kí túc nữ mà cô ấy ở. Vừa đúng chín giờ, ánh nắng chan hòa trên đầu tôi, sự gượng gạo khi đứng dưới kí túc xá nữ đã khiến tôi lặng lẽ lùi lại dưới bóng cây. Tôi nhìn thấy từng nữ sinh từ trên lầu đi xuống, biểu hiện của họ có chút hoảng loạn, chụm đầu rì rầm to nhỏ gì đó với nhau. Khi họ đi qua người tôi, có người đã không thể không nhìn tôi một cái làm tôi cũng cảm thấy ngại ngùng.

Tôi đợi mười phút, vẫn không thấy Hàn Tiểu Phong xuất hiện nên đã gọi vào điện thoại cô ấy, nhưng đầu dây bên đó đổ chuông hồi lâu mà chẳng có ai nhấc máy. Tôi càng nghĩ càng hoài nghi, lấy dũng khí đi tới trước cửa kí túc, cẩn thận nhìn xung quanh.

Đột nhiên, một cánh tay đặt lên lưng từ phía sau, tôi lập tức nhảy lên. Nhưng tôi không thể ngờ tới, cái người vỗ vào lưng tôi lại chính là anh họ, cảnh sát trưởng Diệp Tiêu của mình.

Tôi há hốc miệng hỏi: “Sao lại là anh?”

“Đây cũng là câu mà tôi muốn hỏi cậu.” Diệp Tiêu nhìn tôi bằng ánh mắt đầy nghi ngờ, anh chỉ chỉ vào tòa nhà nói: “Chúng ta đi lên nói chuyện tiếp.”

Diệp Tiêu và tôi bước lên cầu thang kí túc nữ, liên tiếp có những nữ sinh chạy ngược lại, tất cả đều hoảng loạn. Chúng tôi đi tới hành lang tầng hai, tại một cửa phòng trên đó có vài người trông như là giáo viên đang đứng đấy nói chuyện rất căng thẳng.

Tim tôi bắt giắc lại đập nhanh, đôi chân mất tự chủ bước theo Diệp Tiêu tới cửa. Diệp Tiêu giơ thẻ cảnh sát lên cho họ xem, tôi cũng theo sau tiến vào.

Lại là cái mùi đó, giống hệt như mùi trong phòng Hoắc Cường tối qua. Diệp Tiêu lạnh lùng nhìn quét khắp phòng một lượt, ánh mắt dừng lại tại chiếc giường kê cửa sổ. Hóa ra trên giường đang có một nữ sinh nằm đó, cong người cuộn tròn lại, mặt quay vào tường.

Diệp Tiêu lập tức đeo găng tay trắng, cẩn thận tỉ mỉ sờ tay về phía cô gái đang nằm, chậm chậm quay mặt cô ta lại.

Tôi nhìn thấy khuôn mặt đó.

Trời ơi, tôi suýt chút nữa hét lên, tôi chưa từng thấy người nào có biểu hiện hoảng sợ đến nhường vậy, chiếc miệng ngoác rộng như thế, hình như muốn nuốt chửng cả con người của mình vào đó.

Đây là kiểu hoảng sợ gì vậy nhỉ? Xin lỗi, tôi không thể dùng ngôn ngữ để hình dung lại khuôn mặt của cô ấy, tôi chỉ có thể nói, nếu như bạn mà nhìn thấy nó thì sẽ ghi nhớ suốt đời và sẽ trở thành một cảnh tượng khủng khiếp trong cơn ác mộng.

Đờ đẫn nhìn khoảng mấy chục giây, tôi mới đột nhiên nhận ra, tôi quen cô gái này, thậm chí còn biết cả tên của cô ấy, Hàn Tiểu Phong.

Hàn Tiểu Phong chết rồi.

Tôi không dám tin vào mắt mình, thần thờ lù về phía cửa. Tôi lại hít lấy hít để, không sai, chính là cái mùi đấy, mùi trong phòng mà Hoắc Cường mất mạng.

Diệp Tiêu lại cẩn thận kiểm tra lại Hàn Tiểu Phong, sau đó rời khỏi cái xác vẫn chưa cứng đờ này, quay đầu lại hỏi một giáo viên: “Cô ấy chính là Hàn Tiểu Phong?”

Giáo viên cũng không dám lại gần, ra sức lấy tay lau mồ hôi đáp: “Đúng vậy. Sáng hôm nay, bạn cùng phòng ngủ dậy, thấy Hàn Tiểu Phong vẫn còn ngủ, họ cho rằng cô ấy ngủ nướng nên không để ý. Cho đến tám giờ mới phát hiện ra cô ấy đã chết.”

“Tối qua có gì dị thường không?”

“Không có, mọi người cùng phòng nói khoảng mười hai rưỡi thì cô ấy đi ngủ, buổi tối rất yên tĩnh, trong phòng có năm sinh viên, không có ai phát hiện ra điều gì bất thường.”

Diệp Tiêu lạnh lùng nói: “Giống hệt như Hoắc Cường hôm qua.”

Cô ấy cũng bị ác mộng dọa chết sao?

Lúc này, vài cảnh sát khác tiến vào, họ bắt đầu tiến hành kiểm tra hiện trường. Diệp Tiêu đẩy tôi và các giáo viên ra khỏi phòng, nói: “Trước khi khám nghiệm xong hiện trường, bất cứ ai cũng không được vào phòng này.”

Sau đó, Diệp Tiêu tự mình đi ra, tìm một chỗ không người nói với tôi: “Bây giờ thì tiện nói với anh rồi chứ, tại sao cậu lại xuất hiện ở đây?”

Tôi đã không thể giấu anh được nữa, chỉ còn cách kể hết lại cho anh nghe việc tối qua tìm thấy phòng của Hoắc Cường, sau đó Hàn Tiểu Phong gọi điện cho tôi.

Diệp Tiêu nghiêm túc nói: “Tại sao không nghe lời khuyên của anh?”

“Không, đây là trách nhiệm của em, tất cả đều do tiểu thuyết của em gây nên.”

“Vậy là gì đây? Ấy náy hay là tự trách? Ghi nhớ, việc này không liên quan gì tới em.”

Nhưng tôi lắc đầu, thần thờ nói: “Em nhất định phải tìm ra bí mật của Hoang thôn.”

Vừa dứt lời, tôi liền chạy như bay ra khỏi kí túc xá nữ. Tôi phải tìm ra hai người còn lại, Tô Thiên Bình và Xuân Vũ.

Sau một hồi hỏi thăm, khi tôi tìm ra được kí túc của họ thì cả hai người đều đã mất tích, từ sáng hôm nay bạn học của họ đều không ai nhìn thấy bóng dáng hai người đâu. Có lẽ họ đã nghe được thông tin về cái chết của Hàn Tiểu Phong? Nhưng bây giờ biết đi đâu để tìm hai người họ bây giờ?

Tôi gãi đầu nghĩ một hồi cũng không nghĩ ra cách nào, đành phải trở về nhà.

Về đến nhà cũng đứng ngồi không yên, cả ngày đều suy nghĩ mông lung, cơ bản chẳng còn tâm trí đâu để viết tiểu thuyết. Tôi nhắm mắt nằm trên ghế sofa, hồi tưởng lại cảnh tượng lần đầu gặp Hàn Tiểu Phong, đây là ngày đầu tiên của câu chuyện này, cũng tại căn phòng này, cô ta rõ ràng nhanh nhẹn hoạt bát, không hề có chút sợ hãi, khác biệt rõ ràng với cô gái tên Xuân Vũ. Nhưng sau cuộc điện thoại cô ta gọi tới từ Hoang thôn lại bỗng trở nên khủng hoảng và thất thường như vậy. Tôi có thể khẳng định trăm phần trăm, cô ta nhất định nhìn thấy gì đó, nhưng vì nguyên nhân nào đó mà không thể hoặc không dám nói ra.

Rốt cuộc là sức mạnh nào đã khiến Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong mất mạng như thế? Ác mộng thật sự có thể giết người sao?

Đột nhiên, trong đầu tôi vụt lóe lên bốn chữ “Ác mộng Hoang thôn.”

Lưng tôi lạnh toát, có lẽ không ai có thể thoát khỏi giấc mộng này.

Nhưng trên đời này thực sự có việc ác mộng giết người không? Nếu như có, nhất định sẽ có tài liệu liên quan. Đúng, tìm kiếm dữ liệu vốn là sở trường của tôi, tôi lập tức mở máy tính, ra sức tìm kiếm trên Google.

Vậy là chỉ cần vài chục phút tìm kiếm trên mạng, tất cả đều là những trang vô vị, trong cơn tức tối, tôi thoát ra khỏi mạng.

Biết đâu lại tìm thấy trong hiệu sách? Tôi lập tức ra khỏi nhà, đi tới gần ga tàu điện ngầm trong bóng tối, ở đó có một hiệu sách tôi thường ghé qua, đó cũng là nơi tôi tiến hành hoạt động kí tặng giới thiệu sách, và cũng là nơi tôi quen “Tiểu Chi.”

Bây giờ là tám giờ tối, hiệu sách vắng người, một mình tôi đứng trước kệ sách tâm lí học và tội phạm học, lật từng cuốn miêu tả tội phạm và chết chóc.

Nhưng tôi vẫn chưa tìm thấy nội dung cần tìm kiếm, có lẽ từ cổ chí kim, cả trong và ngoài nước chưa từng xuất hiện một vụ án nào kì thế này?

Bỗng nhiên, tôi nghe thấy tiếng bước chân lao xạo vọng lại từ kệ sách trước mặt tôi.

Không biết tại sao, tim tôi bỗng xao động. Tôi lập tức cầm ngay cuốn sách trước mặt mình xuống, trên kệ sách hở ra một khe hở đủ để tôi nhìn thấy đôi mắt sau kệ sách.

Đây là một đôi mắt con gái trẻ trung, đang cúi xuống đọc từng trang sách.

Đột nhiên, cô ta ý thức được có người đang nhìn mình và từ từ ngẩng đầu lên, ánh mắt dịu dàng đó đập vào mắt tôi. Phút chốc, cả tôi và cô ta đều ngơ ngàng.

Nhiếp Tiểu Sảnh.

Qua khe hở trên kệ sách, tôi nhìn vào đôi mắt thật giống hồ li của cô ta, giống như đang nhìn vào những bức tranh đột ngột xuất hiện liên hoàn.

Cô ta bỗng nhiên mỉm cười với tôi, sau đó chớp cái đã không thấy đâu.

Biến mất như sương khói?

Tôi căng thẳng vịn lên kệ sách, thông qua khe hở liên tục ngó nghiêng tứ phía, cho tới khi có một bàn tay vỗ lên lưng tôi.

Run rẩy lấy bối quay đầu lại, hóa ra cô ta đã chuyển ra sau lưng tôi.

“Tiểu Sảnh? Sao cô lại ở đây?”

Cô ấy trả lời lãnh đạm: “Anh có thể tới đây đọc sách, tôi thì không thể sao?”

“Cô vừa mới tan làm tới đúng không, đến xem sách gì vậy?”

Cô ta giở cuốn sách trong tay lên, hóa ra là cuốn tiểu thuyết “Mùi hương” của Patrick Suskind, thuật lại câu chuyện một tên tội phạm giết người vô cùng yêu thích nước hoa.

Tôi gật gật đầu: “Tôi cũng rất thích cuốn này, một cuốn tiểu thuyết rất tuyệt.”

Cô ta dường như có chút gượng gạo, khẽ nói: “Tôi phải đi đây.”

Sau đó, tôi cùng cô ấy đi tới quầy tính tiền, cô ấy mua cuốn sách đó, khi sắp bỏ đi, tôi đột nhiên gọi cô ta lại: “Xin lỗi, còn có thể nói chuyện với cô được chứ?”

Cô ta do dự một lúc nói: “Được, cho anh mười phút, ở đâu vậy?”

Tôi nhìn xung quanh nói: “Ở đây đi.”

Hóa ra ở một góc trong hiệu sách có một quầy đọc, ở đây bày mấy chiếc ghế, bình thường thì ngoài đọc sách có thể uống trà nói chuyện.

Chúng tôi ngồi trong một góc khuất, trên bàn có thấp một ngọn nến trắng, dưới ánh nến lay động, tôi do dự hồi lâu mà vẫn không nói nên lời.

Cô ta liếc tôi nói: “Thời gian cho anh có hạn, có việc gì nói nhanh lên.”

Những việc liên quan tới Hoang thôn, quả là có tới hàng trăm hàng vạn manh mối, tôi thật sự không biết nên bắt đầu nói từ đâu bèn dứt khoát thốt ra: “Đã chết hai người rồi.”

“Anh nói cái gì? Ai chết rồi?” Cô ta rõ ràng cũng giật bản mình.

“Những người đã tới Hoang thôn, hai sinh viên. Tối hôm kia họ vừa mới về tới Thượng Hải nhưng đã lần lượt chết vào sáng hôm qua và sáng hôm nay.”

Tức khắc, mặt cô ta cũng trắng bệch ra, cô ấy lấy tay bịt miệng nói: “Anh bảo có người mới từ Hoang thôn về chưa lâu đã chết rồi?”

Tôi lập cập gật đầu: “Đúng thế.”

“Rất cuộc xảy ra chuyện gì? Có thể nói cụ thể chút không?”

Dưới ánh nến trắng, tôi lại hồi tưởng tỉ mỉ lại, kể từ ngày đầu tiên của câu chuyện này: bốn sinh viên đó đột nhiên ghé thăm, cho tới hôm nay phát hiện Hàn Tiểu Phong chết. Sau đó tôi nhấp một ngụm trà, kể hết lại toàn bộ câu chuyện cho cô ấy nghe.

Tường thuật của tôi mất hơn mười phút, nhưng cô ta đã quên mất cả thời gian giới hạn cho tôi, cho tới sau khi tôi kể hết mọi chuyện, cô ta cũng thở dài và tôi phát hiện ra khuôn mặt cô ta dưới ánh nến càng giống “Nhiếp Tiểu Sảnh” hơn.

Cô ưu tư nói: “Cảm ơn anh.”

Tôi có chút mộng lung hỏi: “Cảm ơn tôi vì điều gì?”

“Cảm ơn anh đã kể cho tôi nghe những chuyện này. Tôi nghĩ, chúng ta có thể phát hiện ra bí mật của Hoang thôn từ chính bản thân những sinh viên đó.”

“Cô cũng muốn tìm kiếm những bí mật này sao?”

Thần sắc của cô ta có chút quái dị: “Xin lỗi, tôi cũng không có cách nào để giải thích rõ ràng.”

“Nhưng, tôi vẫn còn một chuyện muốn hỏi cô, tối hôm trước, trước khi từ biệt cô có cảnh báo tôi nhất định không được nghe điện thoại, và tối đó thực sự có điện thoại gọi đến, chính là Hoắc Cường từ Hoang thôn trở về gọi cho tôi. Thật kì lạ, sao cô lại biết cậu ấy sẽ gọi cho tôi?”

Cô ta nhìn vào mắt tôi, trầm ngâm một hồi rồi đột nhiên nói: “Cảm giác, anh có tin vào cảm giác không? Tối hôm trước, trong giây phút bên đường đó, lúc tôi nhìn vào mắt anh thì đột nhiên nghe thấy...”

“Cô nghe thấy gì?”

Ánh mắt cô ta rời khỏi mắt tôi, nhìn chằm chằm vào ánh nền trắng nói: “Chuông điện thoại.”

“Không, không thể như thế, tôi không tin vào những chuyện như thế này.”

“Bởi vì anh đã viết quá nhiều những chuyện tương tự trong tiểu thuyết, thế nên anh cho rằng tất cả những thứ đó đều do con người chế tác ra, đúng không?”

“Cô nghĩ cô là ai? Nhiếp Tiểu Sảnh trong chùa Lan Nhược? Thầy bói? Hay là thầy mo Witch Doctor?” Nói xong, tôi mới phát hiện ra mình có chút thất thố, “Xin lỗi, Tiểu Sảnh...”

Cô ta lạnh lùng à ừ một tiếng: “Thôi được rồi, tôi biết anh bây giờ đang nghĩ ngợi trong lòng, anh cho rằng tôi chỉ là một con diên gậy rồi lãng nhăng, cho rằng tất cả những gì tôi nói chỉ là hoang tưởng?”

“Nhưng cô chẳng có cách nào để chứng minh những gì mình nói là thật, ví dụ như cô rút cuộc sao lại biết Hoang thôn?”

“Nhất định phải trả lời sao?”

Tôi trả lời chắc như đinh đóng cột: “Đúng thế, nhất định phải trả lời, vào tối hôm nay, bây giờ. Nếu như cô không trả lời, tôi sẽ coi cô nhất định là kẻ lừa đảo và sẽ không bao giờ để ý tới sự quái rối của cô nữa.”

“Nhưng...” cô ta hít một hơi thật sâu, “Tôi không thể nói.”

“Nếu đã như vậy thì cô chẳng có cách nào để người khác tin cô cả.”

Tôi dậm dậm chân đứng dậy, dáng vẻ lúc đó nhất định có chút đáng sợ. Cô ta lạnh lùng nhìn tôi, đôi mắt chỉ có trong truyện Liêu trai đố dưới ánh nến bắt đầu có chút đáng sợ. Tôi đứng, cô ta ngồi, ánh mắt hai bên không chút khoan nhượng, cứ vậy đối nhau hơn cả chục giây.

Cuối cùng, ánh mắt cô ta dịu lại, cô ấy cup mắt xuống nói: “Được rồi, tôi kể cho anh.”

Tôi gật gật đầu, nhẹ nhàng ngồi lại trên ghế.

Cách ngọn nến rung rinh mờ ảo, cô ta chậm rãi nói: “Là bà ngoại tôi, tất cả những gì về Hoang thôn, đều là bà ngoại kể lại cho tôi.”

“Bà ngoại cô là người Hoang thôn?”

“Tôi không biết.” Cô ta bắt đầu có chút bồn chồn bất an, cúi đầu đáp: “Tôi chỉ lơ mơ nhớ lúc còn nhỏ, bà ngoại ôm tôi vào lòng, thì thầm kể cho tôi nghe câu chuyện về Hoang thôn.”

“Hóa ra là như vậy, bà ngoại cô bây giờ ở đâu?” Tôi vội vàng hỏi ngay, nếu như bà ngoại cô ấy vẫn còn sống, tôi nhất định sẽ tới thăm.

“Bà ngoại tôi mất lâu rồi, đã mất hơn chục năm nay rồi.”

Ôi, hi vọng vừa mới len lỏi đã bị dập tắt, tôi ngốc nghếch thốt ra một câu: “Xin lỗi.” Nhưng tôi vẫn tiếp tục hỏi: “Câu chuyện nghe lúc còn nhỏ, sao đến giờ vẫn nhớ rõ thế?”

“Tôi cũng không hiểu tại sao.” Cô ta ngẩng đầu lên, thở dài một cái: “Có lẽ anh không tin, đến bà ngoại tôi trông như thế nào tôi cũng không nhớ rõ, chỉ nhớ rất rõ những câu chuyện này, dường như những câu chuyện về Hoang thôn đã thay thế ngoại, cố chấp mãi tồn tại trong đầu tôi.”

“Ừm, nếu như những chuyện đó là thật thì bà ngoại cô nhất định có cội nguồn rất sâu với Hoang thôn.”

Cô ta không chối bỏ cũng không thừa nhận, than thở một câu: “Ai biết được đây?”

“Tôi sẽ biết.” Tôi lạnh lùng nhìn vào mắt cô ấy giống như muốn moi hết tất cả những bí mật trong đây ra.

Rốt cuộc, cô ta nhìn đồng hồ nói: “Tôi phải đi đây, đã vượt quá thời gian cho anh từ lâu rồi.”

“Thật ngại quá, tôi...”

“Tạm biệt.” Cô ta ngắt lời tôi, vội vàng bước ra khỏi hiệu sách.

Tôi đeo bám theo sau cô ấy, lớn tiếng gọi: “Đợi đã.”

Nhưng cô ta cứ vờ như không nghe thấy, chạy như gió vào trong cửa soát vé tàu điện ngầm, chớp cái đã mất tăm mất tích, chỉ còn lại mình tôi trong tiền sảnh thênh thang.

11. Chương 13 Phần 1

NGÀY THỨ MƯỜI BA

Hôm nay là ngày thứ mười ba của câu chuyện.

Với người phương tây thì đây là một ngày vô cùng đen đui, càng trùng hợp hơn nữa, hôm nay lại là thứ sáu.

Đến hôm nay, mọi việc tiến triển dường như đã không thể khống chế được nữa, hoàn toàn vượt quá phạm vi tưởng tượng của tôi. Có lẽ, không chỉ có bí mật ngày hôm qua của Hoang thôn khiến người ta khủng hoảng, mà đến cả “cái gì xảy ra ngày mai” cũng trở thành một phần của khủng hoảng.

Một giờ chiều, điện thoại của tôi vang lên.

Tôi lập tức nhận ra giọng đối phương, là một chàng trai còn lại trong bốn sinh viên đã tới Hoang thôn.

“Tô Thiên Bình, là cậu sao? Họ nói không thấy cậu đâu cả mà.”

“Cái này anh không cần để ý, bây giờ tôi có thể nói chuyện với anh không?”

Giọng cậu ta rõ ràng đang run rẩy, nhưng tôi cố gắng hết sức ôn hòa đáp lại: “Được, ở đâu?”

“Tại quán cà phê trước cổng trường tôi.”

“Được, tôi tới đó bây giờ luôn.”

Ngắt máy, tôi lập tức ra khỏi nhà, gọi một chiếc tắc xi phi tới cổng trường đại học đó.

Ngồi trong xe mà tôi thấp thỏm không yên, có lại giống như sáng hôm qua không nhỉ? Hàn Tiểu Phong hẹn tôi ra ngoài nói chuyện để kể lại cho tôi nghe chuyện Hoang thôn nhưng khi tôi tới nơi thì cô ta đã chết rồi.

Còn Tô Thiên Bình lần này thì sao? Lẽ nào ác mộng đáng sợ đó luôn nhanh hơn tôi một bước?

Đã tới cổng trường đại học, quả nhiên đối diện có một quán cà phê nhỏ, tôi lặng lẽ đi vào trong, bên trong là nửa tầng hầm, phong cách âm u và trầm lắng.

Quán thưa thớt người, vang lên tiếng nhạc trầm tư ai oán, bỗng chốc tôi cảm thấy như mình bị lừa, nhưng ngay sau đó có giọng nói cất lên sau lưng tôi: “Anh đã đến rồi đấy à.”

Tôi lập tức quay đầu lại mới phát hiện ra Tô Thiên Bình đang ngồi trong một góc tối om, nếu không để ý nhất định sẽ không nhìn thấy cậu ấy.

Trông dáng vẻ cậu ta u buồn đầy tâm trạng, giọng nói nhỏ nhẹ gần như không nghe thấy: “Tôi đã đợi anh một lúc lâu rồi, uống một cốc cà phê nhé.”

“Cậu sao rồi? Sao không ở trong phòng?” Tôi nhấp môi một ngụm nhỏ cà phê.

“Hoắc Cường chết rồi, Hàn Tiểu Phong cũng chết rồi, chúng tôi đều từng tới Hoang thôn, người tiếp theo sẽ là ai đây. Tôi sao lại dám ở lại trong trường được chứ?”

Cậu ta xem ra có chút kích động, nhưng rồi lại thu người vào trong góc, giống như sinh vật trong hang tối dưới ngòi bút của Franz Kafka, cả ngày lo lắng có người cướp mất sinh mệnh mình.”

“Thế nên, cậu muốn nhận được sự giúp đỡ của tôi?”

Tô Thiên Bình run lấy bầy gặt đầu: “Đúng thế.”

“Vậy thì cậu bắt buộc phải kể hết sự thật cho tôi, đã xảy ra chuyện gì ở Hoang thôn?”

Đôi mắt cậu ta nhìn tôi chằm chằm, từ từ nhả ra vài chữ: “Ác mộng... ác mộng...”

“Ác mộng?” Lại là cái từ đáng sợ này khiến lòng tôi xao động. “Có thể nói rõ chút không, các cậu ở Hoang thôn đã mơ thấy ác mộng hay là gặp phải chuyện gì đó khủng khiếp giống như ác mộng?”

“Có lẽ, cả hai đều đúng.” Cậu ta uống một ngụm lớn cà phê, cố gắng trấn tĩnh lại. “Từ nhỏ tôi đã thích lịch sử và khoa học viễn tưởng, giống như Hoắc Cường thích du lịch và mạo hiểm vậy. Chúng tôi vì tính cách và nguyên nhân khác nhau, tham gia vào câu lạc bộ thám hiểm của trường. Tôi đã đọc qua tất cả sách anh viết, rất thích tiểu thuyết của anh, có lẽ bởi vì tiểu thuyết của anh đã thêm vào cuộc sống của chúng tôi rất nhiều điều chưa biết và những điều thần bí, đặc biệt là truyện “Hoang thôn” của anh.”

“Cậu cho rằng đó là thật sao?”

“Cái này tôi không biết, nhưng tôi cho rằng Hoang thôn nhất định tồn tại, hơn nữa còn có rất nhiều câu chuyện đặc biệt, nếu không thì đã không thể sống động đến nhường vậy. Chính vì thế, tôi và Hoắc Cường, còn có cả Hàn Tiểu Phong, Xuân Vũ đều vô cùng hứng thú với Hoang thôn. Bởi vậy chúng tôi mới quyết định làm một chuyến thám hiểm Hoang thôn.”

“Các cậu còn mất công mất sức tìm thấy tôi, nhưng lại không nghĩ là tôi sẽ cự tuyệt lời đề nghị của các cậu.”

Tô Thiên Bình lắc đầu nói: “Điều này không quan trọng, tôi biết làm cách nào để tìm được Hoang thôn. Tôi đã tới nhà xuất bản bản đồ, xem qua một lượt tất cả bản đồ do tỉnh Chiết Giang xuất bản, tuy không tìm thấy thị trấn Tây Lân trên bản đồ tỉnh, nhưng trên bản đồ mỗi thành phố, mỗi huyện nhất định sẽ tìm thấy. Quả nhiên, tôi đã tìm thấy thành phố K trong sách mà anh viết, trên bản đồ của toàn thành phố K, hiển nhiên có đánh dấu địa danh thị trấn Tây Lân, bản đồ hiển thị chỗ đó thực sự rất gần bờ biển.”

“Tôi hiểu rồi.” Tôi thở dài, thực ra tôi nên nghĩ ra từ sớm.

“Sau khi biết được Hoang thôn ở đâu, chúng tôi lập tức chuẩn bị hành lý, ngồi xe khách liên tỉnh tới thành phố K. Chiều hôm đó, chúng tôi tới thành phố K tỉnh Chiết Giang, sau đó lập tức chuyển xe khách nhỏ tới thị trấn Tây Lân. Tới thị trấn Tây Lân thì cũng là lúc hoàng hôn, chúng tôi vội vàng ăn một bữa cơm ở đây, rồi hỏi thăm đường đi tới Hoang thôn. Nhưng điều khiến chúng tôi không thể ngờ tới, một thị trấn giàu có như Tây Lân, lại chẳng có nổi xe ô tô tới Hoang thôn, muốn tới đó chỉ có cách đi bộ mười mấy cây số đường núi. Có lẽ do quá hưng phấn và mạnh động, mọi người đều muốn nhanh chóng tới Hoang thôn. Hoắc Cường kiên quyết đi ngay trong đêm, do cậu ấy có kinh nghiệm cắm trại ở nơi hoang dã nên chúng tôi cũng đành phải đi theo cậu ta.”

“Gan của các bạn to thật đấy.” Nhưng, lúc đầu tới Hoang thôn tôi cũng mạnh động giống hết họ.

“Tôi vẫn nhớ như in cái đêm đó, cả đường gập ghềnh khúc khuỷu, bốn bề gió thổi lồng lộng, phóng tầm mắt ra xa thì toàn là đồi trọc hoang sơ, giống như đang bước vào một thế giới khác vậy. Hai bạn gái Xuân Vũ và Hàn Tiểu Phong đều rất sợ hãi, Hoắc Cường bật đèn pin đi trước. Không ngờ rằng đi bộ mấy tiếng đồng hồ, lúc tới Hoang thôn đã là mười hai giờ đêm.”

“Sau đó các bạn đã gọi điện cho tôi?”

Tô Thiên Bình thở một hơi nói: “Xin lỗi, đêm đó làm phiền anh, nhưng lúc đó chúng tôi quá kích động, nhất định phải chia sẻ cùng anh niềm vui đó. Nói thực lòng, khi tôi ngược lên nhìn tấm bia đá trong đêm tối, đột nhiên có ngay cảm giác ức chế kì lạ, hình như cái tấm bia đá đó có thể đổ xuống bất cứ lúc nào và nghiền nát chúng tôi thành bột.”

“Sau đó, các bạn không nghe lời khuyên của tôi, lập tức vào Hoang thôn đúng không?”

“Chúng tôi vào Hoang thôn ngay trong đêm, cảm giác như dững mãnh xông vào cửa quỷ, ai ai cũng đều sợ hãi run rẩy nhưng lại phần khích lệ thường. Thứ đầu tiên mà chúng tôi muốn tìm, đương nhiên là ngôi nhà cổ Tiên Sĩ Đệ viết trong truyện. Chúng tôi lòng vòng mãi trong thôn như một mê cung, không thấy nổi lấy một bóng người, nhà nào nhà nấy đóng cửa kín mít. Cuối cùng, đèn pin của Hoắc Cường đã soi đúng cổng Tiên Sĩ Đệ, chúng tôi cẩn thận rón rén gõ cửa, nhưng mãi mà chẳng thấy ai ra mở cửa, lúc đó mới phát hiện ra cửa vốn không khóa mà chỉ khép lại. Vậy là chúng tôi đẩy cổng, nhẹ nhàng tiến vào trong ngôi nhà cổ. Tự nhiên, cảm giác giống hệt như anh viết trong truyện, trong Tiên Sĩ Đệ tối om và sâu hun hút đến phát sợ, nồng nặc mùi ẩm mốc hư hại lâu năm.”

“Các cậu không hề phát hiện thấy ai trong Tiên Sĩ Đệ sao?”

“Không có, chúng tôi cẩn thận đi một vòng, từ phòng trước tới sân sau trong ngôi nhà cổ, hầu hết các phòng đều đã xem qua, không có vết tích nào cho thấy có người ở. Điều này cũng khiến chúng tôi vô cùng bất ngờ, lẽ nào thực sự giống như trong truyện anh viết, cả nhà Tiểu Chi đều đã chết sạch rồi?”

Tôi không biết phải nói thế nào, đành ra sức lắc đầu.

Tô Thiên Bình liếm liếm môi nói: “Đêm đó, chúng tôi đã ngủ ở Tiên Sĩ Đệ. May mà đã chuẩn bị sẵn những thứ đi du lịch như thảm, lều và những công cụ cần thiết khác. Chúng tôi chọn một căn buồng tầng một ở gian nhà thứ hai, mỗi người ngủ một lều, các lều đều rất gần nhau, mọi người đều có thể nhìn thấy nhau. Đêm đầu tiên chúng tôi ở lại Hoang thôn đã qua như vậy, có lẽ do quá mệt mỏi, đêm đó mọi người đều ngủ rất muện, nên không có bất cứ việc gì bất thường xảy ra.”

“Ngày thứ hai, các cậu đã đi hỏi thôn dân ở đây?”

“Đúng, bởi vì chúng tôi không hiểu rõ. Âu Dương tiên sinh trong truyện rốt cuộc là người sống hay người chết. Ban ngày, chúng tôi cũng nhìn thấy một vài dân thôn, họ nhìn thấy chúng tôi cũng vô cùng kinh ngạc, giống như nhìn thấy ma quỷ vậy. Khó khăn lắm chúng tôi mới hỏi thăm được một vài dân thôn biết tiếng phổ thông, họ nói Âu Dương tiên sinh đã chết tám tháng trước rồi. Sau đó chúng tôi lại hỏi thêm vài người khác, đều nhận được câu trả lời như vậy, còn có người kể với chúng tôi, mộ của Âu Dương tiên sinh trên núi gần đó. Chúng tôi lập tức tới ngọn núi phía sau tìm, quả nhiên phát hiện ra một bia mộ bằng xi măng rất mới, bên trên có khắc tên của Âu Dương tiên sinh.”

Cho dù cậu ta miêu tả rất tường tận, nhưng tôi vẫn lắc lắc đầu: “Không, bốn tháng trước rõ ràng tôi đã gặp ông ta, một Âu Dương tiên sinh sống đường đường. Trong truyện tôi viết ông ta đã chết, hoàn toàn là do hư cấu. Tôi còn lo lắng rằng ngộ nhỡ ông ta đọc được truyện ngắn này, không biết có khó chịu không nữa. Lẽ nào tôi nhìn thấy Âu Dương tiên sinh là...”

Tôi đột ngột ngậm miệng lại, vẫn chưa thoát ra cái từ đáng sợ đó.

Tô Thiên Bình không ngừng hít hơi thật sâu: “Tôi không quan tâm anh nhìn thấy cái gì, tóm lại là Âu Dương tiên sinh chết rồi. Hôm đó, sau khi phát hiện ra mộ của Âu Dương tiên sinh, sự tò mò và máu thám hiểm của chúng tôi càng mãnh liệt hơn nên đã đi loang quanh gần Hoang thôn. Anh nói không sai, Hoang thôn nằm giữa biển và nghĩa trang, một bên là đồi núi hoang vu đầy rẫy những ngôi mộ, một bên lại là bờ biển kín những đá ngầm và vách núi cheo leo. Đến cả màu sắc của biển cũng là màu đen, những con sóng hung dữ vỗ vào bờ đá, âm thanh đó khiến người ta không rét mà vẫn run cầm cập. Tóm lại, chúng tôi nhìn thấy giống hệt như “Quán trọ Jamaica,” thật là quá hoang tàn, quả là không dám tin đây là vùng ven biển đông nam Trung Quốc. Chiều hôm đó, chúng tôi đều quay về Tiên Sĩ Đệ, lòng nghĩ ngôi nhà to như vậy mà đóng cửa để không, nhất định còn có rất nhiều điều đợi chúng tôi khám phá. Quả nhiên, tôi phát hiện ra thứ mà anh không viết trong truyện... Giếng.”

Nghe thấy chữ “giếng” đó, tôi lập tức nghĩ tới Tiểu Sảnh và câu chuyện đáng sợ đó nữa: “Cậu đã tới sân sau rồi?”

“Không sai, tôi đã phát hiện ra sân sau, giữa sân có một miệng giếng xem ra rất lâu đời, bên cạnh miệng giếng còn có một cái cây không cao lắm.” Tô Thiên Bình vừa nói vừa hồi tưởng lại, hai con mắt bỗng chốc tối om, giống hệt như hai miệng giếng sâu hun hút. “Khi tôi nhìn thấy miệng này, bỗng nhiên có một cảm giác rất kì lạ, giống như... giống như nghe thấy một âm thanh nào đấy? Tôi bò lên thành giếng nhìn ngó, bên dưới sâu hun hút giống một con mắt, có một hơi lạnh trong lòng đất xộc lên khiến tôi lập tức rùng mình. Tôi cảm thấy miệng giếng này có gì đó không may mắn nên liền tránh xa nó ra.”

Tôi nhìn vào đôi mắt sâu như giếng khơi của Tô Thiên Bình hỏi: “Cậu sợ rồi?”

“Ừ, thật sự là có chút sợ. Nhưng điều đó càng khiến tôi tò mò, tôi chắc chắn căn nhà cổ này nhất định có bí mật gì đó. Bữa tối hôm đó, chúng tôi giải quyết bằng thức ăn tự mang theo. Tiếp đó, tôi đề nghị mọi người trải nghiệm một chút cuộc sống được viết trong truyện, đó chính là căn phòng mà anh đã từng ở trong truyện.”

“Căn phòng trên tầng hai dãy nhà thứ hai?”

Tôi đích thực đã từng ở đó.

“Đúng vậy, chúng tôi phần khởi xông lên đó. Căn phòng quả nhiên giống như anh miêu tả trong truyện, ở giữa có một tấm bình phong, bên trong còn có một chiếc sập gỗ. Đúng, bốn bức tranh trên tấm bình phong, trong truyện anh viết không sai, thực sự khiến người ta kinh ngạc, tôi hoàn toàn bị chấn động tới mức chết lặng, đến lúc này cũng khó mà có thể hình dung bằng lời cái cảm giác đó.”

“Đêm đó các cậu đã ở trong căn phòng đấy?”

“Đúng, nhưng không ai dám ngủ trên chiếc sập đó, mỗi người chúng tôi chọn ình một khoảng trên sàn nhà, dựng lều của mình lên ngủ trong đó. Đương nhiên, mọi người vì quá hưng phấn, mãi nửa đêm mà không ai ngủ được, tôi đành phải kể truyện cho họ nghe. Tôi đã từng đọc rất kĩ ‘Liêu trai chí dị’ và ‘Duyệt vi thảo đường bút kí’. Họ rất thích nghe những truyện này, bây giờ nghĩ lại mới thấy sợ, ở một nơi đáng sợ như Hoang thôn, lại trong ngôi nhà cổ âm u hun hút như thế, mấy đứa xúm lại bên cái đèn pin kể chuyện Liêu trai, không biết chừng những người trong truyện chạy ra thật cũng nên.”

Nghe tới đây, tôi âm thầm tự mĩa mai, Nhiếp Tiểu Sảnh trong Liêu trai không phải đã xâm nhập vào cuộc sống của tôi đó sao?

Tô Thiên Bình không có thời gian đùa với tôi, mặt cậu ta căng thẳng nói: “Đêm đó, chúng tôi nói chuyện tới hai giờ sáng, mọi người không chịu được nữa liền lục đục chui vào lều ngủ. Chẳng mấy chốc tôi đã ngủ say, nhưng không biết qua bao lâu sau bỗng tỉnh lại, bởi vì tôi nghe thấy những âm thanh kì lạ...”

“Âm thanh gì?”

“Hình như là... tiếng bước chân... không biết từ phòng nào trong căn nhà cổ vọng ra, ‘cộc... cộc... cộc,’ giống như tiếng guốc mộc gõ trên sàn nhà, tiếng được tiếng mất vọng lại. Bỗng chốc, tim tôi treo ngược lên, trốn trong lều không dám động đậy. Sau đó, tiếng bước chân kì lạ biến mất, dừng lại khoảng vài phút, tôi lại nghe thấy những âm thanh nhẹ nhàng, giống như là... tiếng phụ nữ khóc thút thít, âm thanh đó lúc được lúc mất, lúc ẩn lúc hiện...” Môi Tô Thiên Bình run rẩy, tự mình hít phải một hơi lạnh toát. “Nhưng cũng hơi giống tiếng khóc trẻ sơ sinh? Tóm lại, âm thanh đêm hôm đó khiến tôi quá hoảng sợ, cả đêm còn lại cũng không sao ngủ được, cứ thấp thỏm lo sợ như thế qua đi.”

“Ngày thứ hai của các cậu ở Hoang thôn đã qua như thế sao?”

“Đúng vậy, buổi sáng tỉnh lại, tôi hỏi mọi người có nghe thấy âm thanh gì không, nhưng họ đều nói mình ngủ say như chết, không nghe thấy gì cả. Tôi cũng cảm thấy có chút kì dị, lẽ nào tai mình nhạy cảm quá? Hay là bởi vì mệt mỏi quá nên sinh ra ảo thính? Hoặc là, dứt khoát là mơ thấy một cơn ác mộng?”

Nói đến hai từ “ác mộng” cậu ta bỗng chốc run rẩy khựng lại. Tôi lạnh lùng nói: “Cậu sợ ác mộng sao? Nói tiếp đi.”

Cậu ta thần thờ trầm ngâm hồi lâu mới thốt nên lời: “Đây là ngày thứ ba chúng tôi ở Hoang thôn, mọi người đều quả quyết trong Tiên Sĩ Đệ nhất định ẩn giấu điều gì đó. Vậy là chúng tôi bắt đầu lục lọi trong căn nhà cổ, mở từng căn phòng trước sau trong nhà, có một căn buồng hình như đóng cửa mấy chục năm

rồi, toàn là bụi phủ đầy và mạng nhện, mùi ẩm mốc khiến chúng tôi chảy ra nước mắt. Nhưng trên lầu có một căn phòng khác biệt hẳn so với những căn phòng khác, xem ra là phòng của một phụ nữ, bên trong thậm chí còn có cả máy tính và ti vi, căn phòng bài trí rất sạch sẽ, gần giống ở thành phố.”

“Đó chính là quế phòng của Tiểu Chi đã chết.” Khi nói ra câu này, lòng tôi có chút chát đắng, tôi rất cuộc không kìm chế được nữa. “Đủ rồi, tự ý mở cửa phòng người khác, các cậu không ý thức được sao? Hành vi này là phạm pháp đấy.”

“Lúc đó chúng tôi không để ý gì hết, tôi đã từng nói, chúng tôi đều bị sự tò mò làm đầu óc mù mịt, phải chăng đều đã tới Hoang thôn rồi, không phát hiện ra một số việc qua trọng, thực là có lỗi với sự vất vả khổ sở của bản thân. Hơn nữa, căn phòng cổ này đóng cửa để không, chủ nhân đều đã chết hết rồi, chẳng có ai để ý đến chúng tôi. Nhưng càng quan trọng hơn nữa là....” Mắt Tô Thiên Bình hun hút như giếng sâu, đột nhiên lóe lên một ánh nhìn dị dạng. “Chúng tôi thực sự phát hiện ra một vài bí mật.”

Lúc cậu ta nói những lời này, tôi chỉ cảm thấy sau lưng có một luồng gió lạnh toát thổi tới: “Các cậu phát hiện ra điều gì?”

“Đây là dãy nhà thứ hai trong ngôi nhà cổ, chéo chéo có một căn gác gỗ, tầng một của căn nhà gỗ có một căn phòng, đồ đạc bài trí bên trong xem ra có vẻ mới, có một số đồ gia dụng vài năm nay mới có. Sát tường còn có một chiếc giường gỗ, chất gỗ vô cùng tốt, bốn phía thành giường còn nguyên vẹn, xem ra hình như là một thứ đồ cổ từ đời nhà Minh, nhà Thanh.”

“Cậu nói căn phòng của Âu Dương tiên sinh sao?”

“Có lẽ là thế, nhưng chúng tôi phát hiện căn phòng này hơi kì quái, so với những căn phòng khác bên cạnh nó rộng bằng những phòng khác, nhưng lại ngắn hơn rất nhiều, mắt thường là có thể nhìn ra. Hoắc Cường đi đến cuối phòng, gõ gõ lên bức tường trong cùng, cảm giác bên trong rỗng. Chúng tôi đều cảm thấy hưng phấn, có lẽ sau bức tường còn giấu một mật thất nào đó chẳng? Vậy là bốn người chúng tôi cùng nhau hợp sức di chuyển chiếc giường cổ thì phát hiện sau tấm màn có giấu một cánh cửa bí mật.”

“Cánh cửa bí mật trên tường? Nghe sao thấy giống lăng mộ thời cổ đại vậy nhỉ?”

Tô Thiên Bình lập tức gật gật đầu: “Đúng, lúc đó thực sự là tôi cũng cảm giác vậy, giống như những kẻ đào trộm mộ phát hiện ra đường vào trong. Nhưng cánh cửa đó đã được dùng gạch bịt kín lại, Hoắc Cường tỉ mỉ sờ lên những viên gạch mới phát hiện ra những viên gạch này chưa được gắn kết lại, chỉ là từng viên từng viên được đặt chồng lên nhau. Xem ra cánh cổng này có thể vào trong được, dùng gạch bít cửa chỉ là để qua mắt mọi người. Chúng tôi lập tức nhanh tay nhanh chân dỡ những viên gạch này xuống, cánh cửa bí mật này rốt cuộc đã được mở ra. Chúng tôi phần khởi tiến vào bên trong, bên trong quả nhiên là một mật thất, rộng khoảng mười mét vuông. Xuân Vũ bước vài bước vào trong bóng tối, đột nhiên cô ấy bước hụt chân rồi hét lên thất thanh, nếu như Hoắc Cường không kịp thời kéo lại thì cô ấy suýt nữa đã rơi xuống. Xuân Vũ sợ đến nỗi hồn xiêu phách lạc. Lúc này tôi mới phát hiện ra, trên sàn mật thất có một lỗ hổng, dùng đèn pin soi lên đó, dưới đất hình như là từng bậc thang.”

“Các cậu phát hiện ra địa đạo?”

“Nghe có giống đào trộm mộ không? Không sai, chúng tôi phát hiện ra địa đạo trong gian mật thất này, mọi người vừa hưng phấn vừa sợ hãi, đắn đo nên bỏ qua hay là quyết định đi tiếp. Hoắc Cường dẫn đầu, trên tay cầm chiếc đèn pin cỡ đại, đeo trên lưng các loại dụng cụ dã ngoại, những người khác bám chặt theo sau. Bậc cầu thang hình như được làm bằng đá, chúng tôi bước từng bước xuống, xung quanh giờ tay ra cũng không nhìn thấy năm đầu ngón tay, phía xa địa đạo dường như có âm thanh vọng lại, cảm giác không khác gì so với đi trộm mộ. Đi chừng được khoảng hơn chục mét, thì tới một hành lang bằng phẳng. Chiếc đèn pin trong tay Hoắc Cường rọi về phía trước, xuất hiện một chiếc cổng đá, cánh cổng được ghép lại bằng hai tấm đá xanh, trên cổng đá còn khắc một số hoa văn độc đáo. Nhưng ở khe hở chính giữa cánh cổng, có một chiếc khóa sắt khóa chặt cánh cổng lại.”

Tôi đột nhiên nghĩ tới cung điện dưới lòng đất Thanh Đông Lăng. Cổ nhân thông thường không thể dùng khóa để khóa cổng mộ đạo được, thường là sẽ dùng kĩ thuật như kiểu “đá tự nhiên” cổ xưa để đóng cửa: “Là khóa gì? Có gì sắt không?”

“Chất lượng cửa khóa cổng rất tốt, cơ bản không hề gỉ sét, xem ra không giống cổ vật mà là loại khóa thường thấy trong thập niên tám mươi. Chúng tôi tức khắc ngay ra, dùng hết sức đẩy cổng nhưng nó không hề nhúc nhích. Tuyệt đối không thể vì chiếc khóa kiên cố này mà khiến thành quả của chúng tôi bỗng chốc tan thành mây khói. Hoắc Cường lấy trong túi ra một chiếc kẹp sắt, đây là dụng cụ đôi lúc dùng tới khi đi dã ngoại. Cậu ấy nhét chiếc kẹp vào lỗ khóa, tôi giúp cậu ấy giữ một chiếc kẹp còn lại, hai thanh niên chúng tôi dùng hết đức bình sinh cuối cùng cũng bẻ gãy được chiếc khóa sắt.”

“Hành vi này khác gì trộm cắp?”

Tô Thiên Bình chẳng buồn để ý, tiếp tục nói: “Sau khi mở được cánh cổng đá dưới lòng đất đó, một làn khói kì lạ từ trong cổng lập tức xộc lên, cảm giác đầu tiên của tôi lúc đó là mùi xác chết, nhưng sau đó lại thấy không giống lắm. Đợi làn khói tản mát hết đi, chúng tôi cẩn thận rón rén tiến vào trong, đường đi trong đó chật hẹp tối tăm, rõ ràng dốc xuống dưới, cũng có nghĩa là ngã rẽ, xung quanh đều là địa đạo tối om, ai ai cũng hồn xiêu phách lạc, đến cả người to gan nhất như Hoắc Cường cũng hơi run rẩy. Rốt cuộc, ánh đèn pin trên tay chiếu rọi một khoảng đất trống rộng rãi, xem ra giống như ‘phòng khách’ trong sơn động.”

“Các cậu đã tới địa cung rồi?”

“Không biết, nhưng cảm giác lúc đó rất kì quái, phạm vi chiếu sáng của đèn pin có hạn, không cách nào nhìn thấy những chỗ tối đen, đành phải đoán đại khái diện tích ‘phòng khách,’ có lẽ phải tới mấy trăm mét vuông cũng nên. Lúc này, Hàn Tiểu Phong đột nhiên hét lên một tiếng, hóa ra dưới ánh sáng đèn pin, có một vật màu sáng lướt qua. Chúng tôi lập tức căng thẳng chiếu đúng vào chỗ đó thì thấy một vật thể kì quái đang nằm dưới đất. Tôi lập cả lập cập đi tới xem thì phát hiện ra trên đất có mấy thứ bằng ngọc.”

“Ngọc khí? Hình dạng thế nào?”

12. Chương 13 Phần 2

“Ban đầu vẫn chưa phát giác ra, nhưng Xuân Vũ vừa nhìn đã nhận ra ngay, bởi vì cô ấy rất thích những đồ trang sức như vòng ngọc. Lúc đó chúng tôi đi sơ qua, tổng cộng có trên dưới hai mươi thứ bằng ngọc, to thì có đường kính khoảng mấy chục centimet, nhỏ thì bằng ngón tay cái. Hình dạng của những đồ làm bằng ngọc này đa dạng đủ kiểu. Có thứ thì hình dạng như cái bánh, cũng có thứ hình tròn như cột gỗ, có thứ nhìn giống chiếc riêu, còn lại là những thứ nhỏ nhặt khác. Xuân Vũ nói những đồ ngọc này hình dáng kì quái quá và khác hoàn toàn với những gì bày bán trên thị trường.”

“Nghe có vẻ như là những đồ chôn cùng khi mai táng thời cổ đại?”

“Ừm, đích thực là như thế, lúc đó tôi đang chuẩn bị tìm kiếm xem có thứ gì như quan tài không thì mới phát hiện ra bức tường đằng sau những đồ ngọc còn có một cánh cửa nhỏ, cao khoảng một mét rưỡi, nhưng chất liệu của cánh cửa rất đặc biệt. Chúng tôi cả gan dùng tay sờ thì phát hiện cánh cửa này hóa ra được tạc thành từ một tấm ngọc hoàn chỉnh. Nhìn chiếc cửa bằng ngọc này, chúng tôi dường như đối diện với một thế giới khác, tất cả mọi người đều bất động.”

“Cửa sinh tử?” Tôi cũng không kìm chế được tự lẩm bầm, tôi có thể tưởng tượng ra tâm trạng họ khi đối diện với cánh cửa trong bóng tối của cung điện dưới lòng đất.

Lúc này, trên trán Tô Thiên Bình lấm tấm rất nhiều mồ hôi, cậu ta run rẩy gật gật đầu nói: “Lúc đó, Hàn Tiểu Phong bắt đầu sợ hãi, cô ấy nói tất cả chúng tôi quay về thôi. Nhưng Hoắc Cường thô bạo ngắt lời cô ấy, cậu ta nói kể cả trong cánh cửa là thế giới của u hồn thì chúng tôi cũng phải xông vào đó xem xem. Ý kiến của Hoắc Cường được tôi và Xuân Vũ đồng ý. Hàn Tiểu Phong cũng không dám một mình bỏ đi. Chúng tôi thử đẩy cánh cửa ngọc một cái, không ngờ rằng cánh cửa này đã bị chúng tôi đẩy ra, hóa ra cửa không hề khóa, bên trong cũng không có thứ gì như then cửa. Sau đó, mỗi người chúng tôi đều hít một hơi thật sâu rồi cúi đầu chui vào cánh cửa nhỏ này.”

“Bên trong có phải mộ chí không?”

“Không, trong cánh cửa ngọc là một mật thất rộng khoảng mười mét vuông, độ cao không quá một mét bảy, người bình thường đứng bên trong chỉ có thể cúi đầu. Tôi dùng đèn pin cẩn thận chiếu một vòng, không phát hiện bất cứ dấu vết quan tài nào, chỉ trong góc của mật thất có giấu một vật hình như là chiếc hộp. Chiếc hộp nhỏ này cũng được tạc thành từ ngọc, dài, rộng, cao đều chỉ khoảng chục phân.”

Tôi cẩn thận ngắm nghĩ nói: “Cái đó chắc là một chiếc rương ngọc.”

“Chiếc rương này không có khóa, nhưng trên nắp rương có một miếng đất niêm phong, phía trên hình như có viết một vài văn tự, nhưng những chữ đó thật sự quá nhỏ, lúc đó chúng tôi không có tâm trí nào để đọc, Hoắc Cường bèn đập vỡ miếng đất niêm phong đó.”

“Cái gì? Các cậu đã đập vỡ miếng đất niêm phong đó?” Tôi thực sự có chút bức tức, cái gọi là “miếng đất niêm phong” là miếng đất để bịt kín thẻ viết chữ rồi đóng dấu lên đó từ thời Trung Quốc cổ đại, có tác dụng bảo mật cho văn kiện. Miếng đất niêm phong đã được sử dụng từ thời Xuân Thu, đến thời Tần, Hán, Ngụy, Tấn rất thịnh hành, những miếng đất niêm phong tồn tại tới tận ngày nay đều là văn vật quý báu, những văn tự trên miếng đất niêm phong thường hỗ trợ rất lớn cho việc nghiên cứu. Tôi lắc đầu nói: “Cho dù là ở thời cổ đại, hành vi đập vỡ miếng đất niêm phong cũng là tội rất lớn, tính chất nghiêm trọng giống như việc đánh cắp cơ mật quốc gia, thời xa xưa rất nhiều người cũng vì thế mà rơi đầu.”

“Xin lỗi, lúc đó tôi cũng muốn ngăn cản Hoắc Cường, nhưng đã không kịp, thực ra cậu ấy không hiểu biết gì về lịch sử.” Sắc mặt Tô Thiên Bình dần trở nên trắng bệch, cậu ta nuốt nước bọt nói: “Sau đó, Hoắc Cường liền mở chiếc rương đó ra...”

“Trong rương ngọc có gì?”

Tim tôi cũng bị cậu ta nhắc bổng lên, lo sợ cậu ta sẽ nói ra cái từ đáng sợ đó. Tô Thiên Bình lấy tay lau mồ hôi trên trán, chậm rãi trả lời:

“Nhấn ngọc.”

Tôi thoáng ngỡ ngàng rồi hỏi lại lần nữa: “Nhấn ngọc?”

“Đúng vậy, chiếc rương nhỏ đó không có thứ gì khác cả, chỉ có duy nhất chiếc nhấn ngọc, hình dáng hơi giống nhấn đeo tay nhưng thô hơn nhấn thông thường. Màu sắc của chiếc nhấn này rất đặc biệt, tổng thể là màu xanh gần như trong suốt, phản quang tối dưới ánh đèn pin. Nhưng một bên của chiếc nhấn lại có màu đỏ sẫm rất kì lạ, nhìn giống như vết bẩn, Xuân Vũ nói cô ấy chưa từng nhìn thấy vật gì bằng ngọc có màu sắc như vậy.”

“Nhưng tiếp đó, sự việc không thể ngờ tới đã xảy ra. Có lẽ do Hoắc Cường quá kích động, đèn pin của cậu ấy đã bất cẩn rơi xuống đất, chỉ nghe thấy tiếng động lạnh lạnh, mật thất chìm vào bóng tối đặc quánh. Đột nhiên chìm trong bóng tối khiến mọi người đều hoảng loạn, Hàn Tiểu Phong lúc đó đã hét lên thất thanh, chúng tôi đều rối tung cả lên mà mật thất đó lại rất chật chội thấp bé, tôi mấy lần bị đập đầu vào trần nhà. Hoắc Cường quỳ dưới đất mò mẫn mãi, rốt cuộc cũng nhặt được đèn pin nhưng lại không thể bật sáng được, rõ ràng là bị rơi hỏng. Tuy nhiên trong túi cậu ấy vẫn còn đèn pin khác dự trữ, nhưng trong bóng tối cậu ta không tài nào tìm ra được. Hàn Tiểu Phong đã khựng hoảng tới đỉnh điểm, cô ấy dò dẫm trong bóng tối chạy ra khỏi mật thất, chúng tôi cũng lần lượt chạy theo sau.”

Nói tới đây, Tô Thiên Bình đột nhiên dừng lại, ánh mắt trở nên thật kì quái.

“Sao thế? Còn xảy ra gì nữa?” Tôi cảm thấy hình như cậu ta có gì đó không tiện nói ra.

Con người của Tô Thiên Bình đảo vài vòng, lảng tránh ánh mắt của tôi đáp: “Không, không có gì cả... Tôi kể tiếp nhé. Lúc đó, chúng tôi đều chạy tới phòng khách dưới hầm, nhưng tắt lửa tối đèn chẳng ai nhìn thấy ai, chỉ có thể gọi tên lẫn nhau để tránh có người đi mất hoặc lạc đường. Chúng tôi giống như người mù mò mẫm phía trước, Hoắc Cường bỗng nhiên nói cậu ấy mò thấy đường ra, chúng tôi lập tức nghe tiếng nói và mò thấy cậu ấy, dưới sự dắt đường của cậu ấy trở lại địa đạo. Mọi người vội vàng chạy về phía trước, con dốc dưới chân rõ ràng hướng lên. Cuối cùng, chúng tôi mò thấy chiếc cổng hai tấm đá, chạy ra khỏi cổng đá là tới những bậc cầu thang cao cao rồi.”

“Thật là giống loạt phim mạo hiểm của Indiana Jones.”

“Không, tôi cảm thấy giống phim kinh dị hơn. Chúng tôi cuống quýt bò lên cầu thang, cuối cùng đã nhìn thấy một tia sáng trên đỉnh đầu. Trải qua bao gian lao vất vả, rốt cuộc đã trở lại mặt đất. Cuối cùng mọi người đều chạy ra ngoài sân, ngửa mặt lên trời hít hơi thật sâu giống như vừa bị ngạt thở vậy. Tạ ơn trời đất, xem ra mọi người chỉ sợ hãi chứ không ai bị thương.”

“Sau đó các cậu không sợ sao?”

“Sợ hãi sau đó? Đương nhiên, sau đó chúng tôi đều rất sợ hãi, đến cả Hoắc Cường cũng hồi hận, cậu ta bảo không nên liều lĩnh xông vào hầm như thế. Buổi tối, chúng tôi vẫn ngủ trong căn phòng trên lầu, nhưng không ai dám kể chuyện nữa, không khí giữa bốn người cũng có chút cứng nhắc nên đi ngủ sớm. Nhưng đến quá nửa đêm lại xảy ra một chuyện kì quái.”

Khẩu khí lúc hoảng hốt lúc thành linh của cậu ta khiến tim tôi treo ngược lên: “Chuyện gì kì quái?”

“Lúc tôi ngủ tới quá nửa đêm, đột nhiên bị một tiếng hét chói tai làm tỉnh dậy. Tôi lập tức chui từ trong lều ra, những người khác ở trong phòng của chui hết cả ra, chỉ có Hàn Tiểu Phong không biết đi đâu mất. Mọi người vội vàng chạy khỏi phòng thì nhìn thấy trên hành lang có một bóng đen như một bóng ma. Tôi cẩn thận rón rén tiến lại mới phát hiện bóng đen đó chính là Hàn Tiểu Phong. Cô ta hoảng hốt lắc đầu lia lịa, sắc mặt dưới ánh trăng giống hệt người chết, miệng không ngừng lẩm bẩm điều gì đó. Chúng tôi cuống cuống đưa cô ấy vào phòng, vừa rót nước nóng vừa bóp người để cô ấy tỉnh lại. Đáng vẻ cô ấy lúc đó thật giống một u hồn, anh thử đoán xem sau đó cô ấy nói gì?”

“Nói nhanh lên.” Tôi cũng có chút nóng vội.

“Hàn Tiểu Phong nói cô ấy đã gặp ma, cô ấy kể lại nửa đêm bỗng nghe thấy những âm thanh lạ, sau đó liền lẳng lặng đi ra ngoài, phát hiện phòng bên cạnh lộ ra chút ánh sáng le lói. Cô ấy cẩn thận áp mặt vào cửa sổ, chọc rách một lỗ nhỏ trên cửa sổ dán giấy thì phát hiện trong phòng có thấp một ngọn nến, ánh nến leo lắt chiếu rọi chiếc bàn trang điểm, có một người phụ nữ mặc áo trắng đang quay lưng lại phía cửa sổ, mặt hướng về tấm gương. Hàn Tiểu Phong sợ quá không thốt nên lời, cô ấy nhìn thấy người phụ nữ bí ẩn đang chải đầu, một bên mái tóc đen nhánh xõa ra, chiếc lược gỗ không ngừng chải lên chải xuống...”

“Giống như tôi viết trong truyện?” Tôi không kìm chế được thốt lên, liên tiếp lắc đầu nói: “Sao lại như thế được chứ? Đoạn tình tiết này chỉ là hư cấu của truyện thôi mà.”

Tô Thiên Bình gật gật đầu nói: “Không sai, Hàn Tiểu Phong nói cô ấy sợ quá hét toáng lên, sau đó thần kinh có chút không minh mẫn nữa. Sau khi chúng tôi nghe cô ấy kể xong cũng đều sợ mất vía bèn quyết định đến bên cạnh xem sao. Lúc chúng tôi rón rén đi vào phòng bên cạnh thì phát hiện trong đó tối om, dùng đèn pin soi một vòng, đến cả một bóng ma cũng không thấy, chỉ có một chiếc bàn trang điểm phủ đầy bụi, trên bàn cắm nửa ngọn nến nhưng xem ra lâu lắm rồi chưa từng dùng tới.”

“Lẽ nào là ảo giác của Hàn Tiểu Phong?”

“Chẳng ai biết rõ thế nào, cũng có thể cô ấy sau khi đọc xong truyện của anh, coi hư cấu trong truyện như thật, hoặc là... mơ thấy ác mộng?”

“Lại là ác mộng?” Nhưng tôi lập tức lắc đầu.

“Ngày thứ hai, Hàn Tiểu Phong càng ngày càng khủng hoảng, cô ấy âm thầm gọi điện cho anh, nhưng lập tức bị chúng tôi phát hiện. Hoắc Cường lo lắng cô ấy kể lại cho anh sự việc tối qua nên giật điện thoại nói chuyện với anh...”

Tôi ngắt lời cậu ta: “Được rồi, những điều này tôi đều biết cả, nói những thứ khác đi.”

“Chiều hôm đấy, tôi và Hàn Tiểu Phong đều trốn trong phòng không dám ra ngoài, còn Hoắc Cường và Xuân Vũ lại ra ngoài đi lòng vòng, tới khi hoàng hôn mới trở về. Sắc mặt họ lúc trở về rất khó coi, tôi hỏi họ đã xảy ra chuyện gì, nhưng họ không nói với tôi, nhất định lại là chuyện khủng khiếp gì đó. Cả một ngày chúng tôi thấp thỏm bất an, tất cả những gì tối qua nhìn thấy trong hầm không ngừng hiện lên trước mắt tôi, dường như bất cứ lúc nào cơ thể cũng đều đang ở trong lòng đất tối thui. Đêm xuống, vậy đã là ngày

thứ tư chúng tôi ở Hoang thôn, mọi người đều đi ngủ sớm. Đề phòng Hàn Tiểu Phong nửa đêm chạy ra ngoài, Hoắc Cường còn gác lều chặn ngay giữa cửa ra vào.”

Tôi đoán ngay trước được liền hỏi ngay: “Đêm đó lại xảy ra chuyện gì nữa?”

Tô Thiên Bình nhìn thẳng vào mắt tôi, chậm rãi thốt ra hai từ... “Ác mộng.”

“Cậu nói gì?”

“Tôi nói là ác mộng... Đêm đó, tôi nằm mơ thấy ác mộng.” Sắc mặt Tô Thiên Bình càng lúc càng đáng sợ, con mắt sâu hoắm như đáy giếng bắt đầu lơ lửng. “Tôi mơ thấy một người đàn bà, mặc một chiếc áo sườn xám màu trắng, bóng lửa leo lắt lay động trên người cô ta, cô ta xoa mái tóc dài, khuôn mặt trắng trẻo xinh xắn, nhưng đôi mắt cô ta vô cùng đặc biệt, giống như đến từ một đất nước xa xôi nào đó. Cô ta lộ ra ánh mắt kì dị đó, không hiểu là bi ai hay tuyệt vọng? Nhưng khóe miệng cô ta lại rất kiên cường, hình như đang quyết tâm làm một việc gì đó, cả người ung dung kiên định, khí chất đó quả thật cao quý, thậm chí có thể dùng hai từ thánh khiết để hình dung, và những người thời nay tuyệt đối không thể làm được...”

“Giống như nữ hoàng Cleopatra của Shakespeare (1)?”

(1) William Shakespeare đã viết vở kịch về nữ hoàng Cleopatra có tên là “Antony and Cleopatra.”

“Đúng, anh nghĩ rất giống tôi. Giống như nữ hoàng Cleopatra của Shakespeare, ung dung thò tay vào chiếc hộp đựng toàn rắn độc, tôi nhìn thấy cô ta nhấc lên một con dao có cạnh sắc nhọn, sau đó trấn tĩnh dị thường dùng dao tự mình cắt cổ... Tôi trợn mắt nhìn làn da trắng nõn của cô ta bị cứa, vết cắt nơi vết máu chảy ra rất nhiều máu tươi...”

Đột nhiên, mắt Tô Thiên Bình sững lại, dường như trước mắt cậu ta đang hiện lên cảnh tượng đó. Tôi vội vã thúc giục: “Tiếp theo thế nào?”

“Tiếp theo... tôi tỉnh mộng.” Cậu ta lắc mạnh đầu, rốt cuộc đã hồi phục lại từ giấc mơ trong kí ức.

Tôi cũng thở dài thườn thượt: “Kì lạ, thường thì tôi ngủ dậy là sẽ quên ngay giấc mơ. Nhưng tại sao cậu lại nhớ cơn ác mộng chi tiết như thế?”

“Đúng vậy, cả tôi cũng không rõ nữa. Giấc mơ đó tôi nhớ rất rõ, thậm chí có thể nói là khắc cốt ghi tâm, có lẽ cả đời này tôi cũng không quên được. Đúng, tôi bây giờ có thể hồi tưởng rất rõ ràng khuôn mặt của người đàn bà bí ẩn trong mơ, cả ánh mắt khác biệt của cô ta, rồi còn tất cả những tình tiết khác nữa hình như đều thực sự đang hiện lên trước mắt tôi.”

Đang nói, cậu ta bỗng nhiên thò tay ra lần mò phía trước, giống như người phụ nữ đó đang ngồi trước mặt cậu ta. Tôi vội vàng gạt tay cậu ta bảo: “Cậu đừng hù dọa tôi được không?”

Tô Thiên Bình thở hổn hển, mắt nhắm nghiền: “Tuyệt đối không dọa anh, tôi thực sự cảm nhận thấy... Được rồi, để tôi kể tiếp. Sáng hôm đó sau khi tỉnh dậy, cơn ác mộng cứ chập chờn trước mắt nên tôi đã kể lại giấc mơ cho Hoắc Cường nghe. Hoắc Cường nghe xong vô cùng kinh ngạc, cậu ta nói với tôi, đêm qua cậu ấy cũng mơ thấy một giấc mơ giống hệt như thế, cũng là một phụ nữ mặc đồ trắng toát dùng dao tự cắt cổ mình, giống y xì đúc. Sau đó, chúng tôi lại kể cho Hàn Tiểu Phong và Xuân Vũ, càng không thể tin nổi, họ nói rằng đêm qua cả hai người cũng nằm mơ thấy cảnh tượng y chang, bỗng chốc cả hội chúng tôi đều ngây hết cả ra.”

“Cậu nói là... trong cùng một đêm, bốn người các cậu cùng mơ thấy một giấc mơ giống hệt nhau?”

“Vô cùng chính xác!” Tô Thiên Bình chậm rãi nhấn mạnh lại từng chữ một. “Chính là vào đêm thứ tư chúng tôi tới Hoang thôn, bốn người chúng tôi ở trong căn phòng trên lầu đó, cùng mơ thấy một người phụ nữ bí ẩn.”

“Sao lại có thể như vậy nhỉ?” Tôi lại cúi đầu ngẫm nghĩ những điều bí ẩn viết trong truyện rồi lắc đầu nói: “Có lẽ, trên đời này có quá nhiều chuyện không thể giải thích nổi.”

“Lúc đó tôi vô cùng sợ hãi, chúng tôi không biết người phụ nữ bí ẩn trong mơ là ai, cũng không hiểu tại sao cô ta lại làm như vậy, càng không hiểu tại sao chúng tôi lại mơ thấy cô ta khi ở trong căn phòng đó. Đây nhất định là điềm xấu, đến lúc này thì ngay cả Hoắc Cường cũng bắt đầu run lập cập rồi, nghĩ lại tất

cả những gì chúng tôi đã làm trong những ngày qua, mỗi người đều cảm thấy rùng mình. Lúc này chúng tôi mới bắt đầu hối hận, hối hận vì đã không nghe lời cảnh báo của anh từ đầu, nơi này thực sự quá kinh khủng, bất cứ ai cũng không thể chịu đựng nổi.”

“Thế nên các bạn quyết định rời khỏi Hoang thôn?”

Tô Thiên Bình vội vàng gật đầu: “Đúng, Hoang thôn chính là lâu đài của bá tước Dracula, chúng tôi không thể ở lại thêm một phút nào nữa, lập tức thu dọn hành trang, vội vã rời khỏi ngôi nhà cổ Tiễn Sĩ Đệ. Khi rời khỏi Hoang thôn, những dân thôn đều nhìn chúng tôi cảm giác rất dị dạng, ánh mắt đó thật sự quá cổ quái, giống như đang... đưa đám...”

“Ánh mắt của những dân thôn nhìn các bạn giống như đưa đám?”

“Phải chăng lúc đó tôi cảm thấy như thế, có lẽ là do tác động tâm lí. Chúng tôi rời khỏi Hoang thôn như tháo chạy thoát thân, men theo đường núi lúc tới đây để ra ngoài. Ánh mắt cuối cùng tôi nhìn Hoang thôn chính là tấm bia đá sừng sững trước cổng, núi hoang đồi trọc gần đó, biển đen khắc nghiệt, còn có cả những ngôi mộ cổ trải dài liên miên, tôi thì thâm niệm một tiếng... Vĩnh biệt nhé, Hoang thôn.”

Đoạn ngôn ngữ tường thuật xa xỉ này lập tức gọi lại kí ức trong tôi: “Đúng vậy, lúc đó tôi cũng bỏ đi như thế.”

“Trên đường rời khỏi Hoang thôn, mọi người đều rất vất vả, mãi tới tận trưa mới tới thị trấn Tây Lãnh. Sau đó, chúng tôi lại ngồi xe khách nhỏ để tới bến xe khách liên tỉnh tại thành phố K, cuối cùng bước lên chuyến xe khách về Thượng Hải. Cả đường đi không ai nói một câu, rõ ràng vẫn chưa thoát khỏi sự khủng hoảng ở Hoang thôn. Khi chúng tôi về tới thành phố Thượng Hải đã là hơn mười một giờ đêm rồi.”

“Hoắc Cường xuống xe và gọi điện ngay cho tôi?”

“Lúc đó tôi cũng ở bên cạnh, thực ra cậu ấy cũng có chút đắn đo, không biết có nên kể cho anh nghe những chuyện này không. Không ngờ rằng cậu ấy lại chết nhanh như thế.” Nói tới đây, Tô Thiên Bình đột nhiên bịt miệng lại, vẻ mặt vô cùng đau khổ.

“Nhưng, tối hôm tôi tới kí túc xá của Hoắc Cường, tại sao cậu nhất định không nói cho tôi biết sự thật?”

“Tôi không dám nói, tất cả những gì chúng tôi làm ở Hoang thôn, nhất định đã phạm phải điều gì đó cấm kị, tôi sợ ngộ nhỡ nói ra sau này sẽ càng rắc rối to.”

“Các cậu đã gây nên họa lớn rồi đấy thôi.”

“Đúng vậy, khi hay tin Hàn Tiểu Phong cũng đã chết rồi, tôi lập tức sợ hãi tới nỗi hồn lìa khỏi xác, tôi sợ nạn nhân tiếp theo sẽ là tôi...” Tô Thiên Bình lại trầm ngâm một lúc lâu, cúi đầu nói: “Thế nên, hôm đó tôi đã chạy khỏi kí túc xá, dọn đến ở trong một căn phòng thuê ngoài trường. Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong đều chết trong phòng, tôi không thể ở đó được nữa.”

Nghe tới đây, tôi hoàn toàn đã cảm nhận được sự hoảng sợ thấu tận xương tủy của Tô Thiên Bình, dường như tôi cũng đang rơi theo cậu ta xuống đáy vực sâu. Bằng cái, cả một buổi chiều đã trôi qua, chính tại quán cà phê nhỏ tối tăm lạnh lẽo này, Tô Thiên Bình đã tường thuật lại cho tôi nghe những sự việc li kì mà họ gặp phải tại Hoang thôn, tôi biết làm thế nào để hình dung ra biểu cảm của cậu ta lúc nói chuyện, cậu ta giống hệt một người sắp bị chết đuối thì bỗng vớ được ngọn cỏ cuối cùng trên mặt nước.

Sắc mặt của Tô Thiên Bình hình như đã tốt hơn ban nãy chút ít, có lẽ là do cậu ấy đã nói hết ra được những điều giữ trong lòng, cậu ấy hít từng hơi thật sâu, giống như vừa mới tham gia vào một trận thi đấu thể thao ác liệt. Tôi nhìn dáng vẻ cậu ta mà ngẫm nghĩ mãi cũng không nghĩ ra nổi câu nào an ủi cậu ấy. Điều này cũng khó trách, trong hoàn cảnh thế này, làm sao bảo người ta đừng hoảng sợ đừng tuyệt vọng được?

Bỗng nhiên, Tô Thiên Bình khom người, từ dưới gầm bàn lấy ra một chiếc cặp da đặt trước mặt tôi, cậu ta nói nhỏ: “Xin lỗi, những thứ này để ở chỗ anh nhé!”

Tôi bỗng chốc ngó người ra, nhìn chiếc cặp da nói: “Bên trong là cái gì?”

“Anh cầm về là sẽ biết.” Giọng điệu cậu ấy có chút bí hiểm.

“Tại sao nhất định phải giao cho tôi?”

“Những thứ trong đó không thuộc về tôi, nhưng tôi không thể giao nó cho ai khác, bây giờ tôi chỉ có thể tin tưởng anh thôi.”

Tôi sờ lên bên ngoài chiếc cặp, cảm giác như chẳng có gì bên trong, trong lòng vẫn cứ do dự hồi lâu. Nhưng nhìn vào đôi mắt khẩn cầu của cậu ấy, tôi rốt cuộc đã gật đầu. Tôi đã không mở chiếc cặp ra trước mặt cậu ấy mà đặt xuống chân mình.

Tô Thiên Bình dường như nhẹ nhõm cả người: “Hôm nay, cảm ơn anh đã tới.”

“Tại sao? Chỉ vì để kể lại những chuyện này cho tôi?”

“Tôi không biết, nhưng tôi cảm thấy những chuyện này giữ trong lòng rất bức bối, nhất định phải tìm một người để dốc hết tâm sự, và người này bắt buộc phải đáng tin cậy, người đó chính là anh.”

Tôi bắt giác gật đầu. Hơn nữa, việc này cũng do truyện ngắn “Hoang thôn” của tôi gây nên, nếu như tìm đúng ngọn ngành, sợ rằng tôi cũng sẽ phải tính phần: “Thế tiếp đây cậu định tính thế nào?”

“Không biết, chỉ hi vọng chết chóc tới đây là chấm dứt. Ít nhất tôi cũng có thể nói với anh, tôi không bị bệnh tim, tôi không thể nửa đêm tự mình dọa mình sợ đến chết được.”

“Tôi hi vọng cậu sẽ bình an vô sự. Nhưng tôi vẫn khuyên cậu nên trở lại trường, giáo viên của cậu sẽ giúp đỡ cậu.”

“Cảm ơn, tôi biết cách tự lo ithub.”

Lúc này tôi đã định đứng dậy, ngồi mấy tiếng đồng hồ, đùi cũng có chút tê mỏi, tôi nhẹ nhàng nói: “Trời cũng sắp tối rồi, tôi phải đi đây. Có việc gì thì hãy gọi điện cho tôi, tạm biệt.”

Tôi vừa mới đi ra cửa, Tô Thiên Bình gọi giật lại: “Đợi đã, chiếc cặp đưa cho anh.”

“Ồ, suýt nữa quên mất.”

Tôi có chút ngại ngùng gỡ gỡ đầu, thực ra là tôi cố ý bỏ quên, nhưng cậu ta đã nhắc rồi, tôi đành phải xách cặp ra về.

Rời khỏi quán cà phê nửa tầng hầm này, tôi đã được hít thở không khí trong lành, toàn thân từ đầu tới chân như mới được vớt từ dưới nước lên.

Lúc này sắc trời đã chuyển sang màu đen, tôi nhìn chiếc cặp trên tay, bên trong rốt cuộc là gì đây? Không kịp nghĩ ngợi lâu, tôi vấy một chiếc tắc xi, tức tốc rời khỏi đây.

13. Chương 14

NGÀY THỨ MƯỜI BỐN

Có lẽ do hôm qua trong quán cà phê nghe thấy những câu chuyện quá khủng khiếp về Hoang thôn, nên cả ngày hôm nay lòng dạ tôi bất an, bên tai hình như vẫn còn văng vẳng tiếng của Tô Thiên Bình, giọng nói run rẩy đó giống như một hố đen, không ngừng hút lấy linh hồn của người nghe.

Buổi tối, Diệp Tiêu đến tìm tôi, sự ghé thăm đột ngột của anh ấy khiến tôi bất ngờ, hình như sắc mặt của anh ấy không được tốt lắm. Diệp Tiêu vừa bước vào cửa là liền im lặng, anh ấy dừng lại nhìn vào mắt tôi hồi lâu mới lạnh lùng nói: “Nữ sinh tên là Xuân Vũ hôm nay đã được tìm thấy.”

“Tìm thấy rồi? Không phải tìm thấy một xác chết chứ?” Trước mắt tôi lập tức lại hiện lên khuôn mặt của Xuân Vũ, tim tôi cũng treo ngược lên: “Cô ấy ở đâu? Vẫn sống chứ?”

“Yên tâm đi, Xuân Vũ không chết. Sáng nay, cô ấy được giáo viên phát hiện trước cổng trường, thần kinh của cô ấy không được bình thường cho lắm, nhà trường đã đưa cô ấy tới bệnh viện kiểm tra rồi.”

“Anh nói Xuân Vũ điên rồi?”

“Đúng, đích thân anh hỏi cô ấy, nhưng toàn thân cô ta run rẩy, đôi mắt vô thần, miệng cứ lắp bắp, trong cơn hoảng loạn cực độ, anh thấy thần kinh của cô ấy hoàn toàn suy sụp, không thể cung cấp bất cứ manh mối gì.”

“Thế Tô Thiên Bình đâu? Có tin tức gì của cậu ta không?”

Diệp Tiêu trầm ngâm lắc đầu: “Nhà trường đã tìm cậu ta hai ngày hôm nay, đến bây giờ cũng không có bất cứ tin tức gì của cậu ấy, chỉ trừ...”

Anh ấy đang nói dở thì dừng lại, khiến tôi bắt đầu có chút thấp thỏm bất an: “Anh nói chỉ trừ cái gì cơ?”

“Chỉ trừ chiều hôm qua, có người thấy Tô Thiên Bình cùng một người đàn ông hơn hai mươi tuổi trong một quán cà phê trước cổng trường.”

“Cùng với ai?” Tôi bất giác ngó người ra, hỏi một câu thật ngu xuẩn.

“Người tận mục sở thị chính là bạn học của Tô Thiên Bình, lúc đó cậu ta nhìn cái là đã phát hiện ra Tô Thiên Bình, nhưng không biết người đàn ông kia là ai?” Diệp Tiêu đột nhiên quay đầu lại, nhìn vào mắt tôi nói: “Nhưng anh đã đoán được người đàn ông đó là ai rồi.”

Đối diện với ánh mắt của Diệp Tiêu, tôi lập tức chẳng có cách nào giấu giếm được nữa, đành phải nộp vũ khí đầu hàng: “Được rồi, em thừa nhận, hôm qua em đã gặp Tô Thiên Bình.”

“Cậu ấy tìm em làm gì?”

“Tô Thiên Bình đã kể hết cho em nghe rồi, tất cả những gì mà họ đã phát hiện ra ở Hoang thôn.”

Tôi tự mình uống một ngụm nước, sau đó giản lược thuật lại cho Diệp Tiêu nghe những gì Tô Thiên Bình hôm qua kể ỉn.

Đợi tôi kể xong xuôi thì mồ hôi cũng ướt đầm lưng áo. Diệp Tiêu cũng rùng mình, ngón tay không ngừng gõ lên bục, anh lạnh lùng nói: “Không biết Tô Thiên Bình giờ này sao rồi.”

“Bốn sinh viên từng tới Hoang thôn, Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong đều đã chết, Xuân Vũ thì điên rồi, thế còn Tô Thiên Bình thì sao? Cậu ta chết hay điên đây?”

“Có lẽ... cậu ta đã chết rồi?”

Không, tôi không dám đối diện với khả năng này, hôm qua tôi vẫn còn nói chuyện với cậu ấy cả một buổi chiều, bây giờ cậu ấy lại có thể biến thành một xác chết sao? Tôi ra sức lắc đầu: “Chết bởi ác mộng?”

“Chết bởi ác mộng chỉ là suy đoán mà thôi.” Giọng Diệp Tiêu bình tĩnh lạ thường. “Căn cứ vào kết quả khám nghiệm tử thi của Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong, chỉ có thể nói họ chết trực tiếp vì nhồi máu cơ tim cấp tính.”

“Cái này gọi là đột tử đúng không? Em biết rất nhiều vận động viên nổi tiếng, đều đột ngột chết trong lúc luyện tập hoặc trong lúc thi đấu. Giống như trong giải vô địch các châu lục năm 2003, cầu thủ Marc Vivien Foe của đội tuyển Cameroon đã đột tử ngay trên sân cỏ.”

“Nhưng những người này đều có tiền sử bệnh tim mạch hoặc là những bệnh bẩm sinh tương tự. Còn Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong, anh đã điều tra qua, cơ thể họ rất khỏe mạnh, càng không có bệnh tật về tim mạch.”

“Thế anh nói tại sao họ lại chết? Lẽ nào là do lỗi nguyên của u hồn?”

Nói xong câu này, tôi đột nhiên thấy mình lỡ lời, vội vàng im bặt.

“Giống như tiểu thuyết ‘Lời nguyên’ của cậu? Hay là lời nguyên của pháp sư Ai Cập?”

“Không, em không biết, anh đừng hỏi nữa.”

Nhưng Diệp Tiêu vỗ vai tôi nói: “Nhưng cậu đã lộ ra một ít rồi đấy.”

“Cái gì?” Tôi không nhớ mình lộ cái gì nữa.

“Chiếc cặp mà Tô Thiên Bình đưa cho cậu, bên trong đựng những thứ gì?”

“Ồ, hóa ra là cặp da của cậu ấy.” Lúc này tôi mới thở phào nhẹ nhõm, lau lau mồ hôi nói: “Em vẫn còn chưa kịp mở ra.”

Diệp Tiêu lạnh lùng nói: “Được rồi, bây giờ thì mở nó ra đi.”

“Bây giờ sao?”

Tôi bỗng nhiên có chút đắn đo, có lẽ là bởi chủ nhân của nó hiện vẫn chưa rõ là sống hay chết.

“Đúng thế, ngay bây giờ, nhanh lấy ra đây đi.”

Giọng điệu của một cảnh sát như anh thật khó mà chen vào, tôi đành phải làm theo, lấy chiếc cặp từ buồng để đồ ra.

Chiếc cặp không hề có khóa, trực tiếp kéo phéc mơ tuya là có thể mở được. Nhưng động tác của tôi hết sức rón rén, bởi vì đây là đồ của Tô Thiên Bình. Rốt cuộc, dưới ánh mắt mạnh mẽ của Diệp Tiêu, tôi từ từ mở chiếc cặp ra.

Kì lạ, trong cặp có rất nhiều những bọc báo cũ cuộn lại, tôi nhặt những gói báo này ra thì phát hiện trong bọc báo có vài thứ.

“Hình như là ngọc khí!”

Diệp Tiêu cũng thốt lên, anh vội vàng xúm lại giúp tôi bày những thứ đó ra, hóa ra báo cũ dùng để bảo vệ. Chẳng mấy chốc, một vật hình đĩa tròn bằng ngọc lộ ra, đường kính khoảng hai mươi phân, ở giữa có một lỗ hổng hình tròn, phơi bày một màu trắng rất kì dị. Tôi cẩn thận bưng miếng ngọc này lên, trên tay cảm giác lạnh buốt lạ thường, một cảm giác băng giá xuyên thấu da thịt tôi.

“Xem trong cặp có còn gì khác không?”

Diệp Tiêu nhắc nhở tôi một miếng. Tôi lập tức đặt vật trên tay xuống, sau đó cẩn thận quỳ xuống, lôi tất cả những ngọc khí khác trong cặp ra.

Vật thứ hai xem ra giống một chiếc rìu, có hoa văn màu vàng, dài khoảng mười mấy phân. Vật thứ ba hình trụ, xem sơ qua thì giống chiếc cột, xem tỉ mỉ lại giống lọ đựng bút bằng đá hoa cương, từ trên xuống dưới có một lỗ to, bên trong tròn bên ngoài vuông, cao khoảng hai chuc phân, rộng mười phân, trọng lượng ít nhất cũng khoảng nửa cân. Vật thứ tư bé hơn rất nhiều, tạc thành hình dáng con rùa rõ nét, chỉ to bằng hộp diêm. Còn vật thứ năm lại giống như một con dao găm, đặc biệt là trên bề mặt có khắc rất nhiều hoa văn kì dị, hơi giống quái thú đang ngoác chiếc miệng đầy máu.

“Tô Thiên Bình sao lại có những thứ này?” Diệp Tiêu cuối cùng cũng đã lên tiếng.

Tôi để bản thân trấn tĩnh trước đã, sau đó cẩn thận hồi tưởng lại, hôm qua Tô Thiên Bình đã từng nói với tôi: “Đúng rồi, hôm qua Tô Thiên Bình nói khi họ ở Hoang thôn không phải là đã xâm nhập vào một địa đạo sao? Ở nơi giống như cung điện trong lòng đất đó đã phát hiện ra rất nhiều đồ ngọc kì dị, theo như những gì cậu ta miêu tả hôm qua, không phải chính là những thứ này sao?”

“Em nói là... những đồ ngọc này đều đến từ Hoang thôn, là Tô Thiên Bình mang về từ địa cung bí ẩn đó?”

“Thảo nào, hôm qua cảm giác như cậu ta còn để lộ điều gì đó chưa nói, hóa ra cậu ta ngại không dám nói những thứ này ra.” Trong phút chốc tôi đã hiểu hết. “Bốn người họ trong địa cung thần bí, trong bóng tối cả hội rồi tung cả lên, Tô Thiên Bình đã nhân cơ hội này nhét những đồ ngọc vào trong túi hành lí của mình, không gian tối thui chẳng ai nhìn thấy gì, sau đó cùng mọi người chạy ra ngoài, như thế thì sẽ chẳng ai phát giác ra được.”

Diệp Tiêu gật đầu nói: “Hai hôm sau, Tô Thiên Bình đem những đồ ngọc này về Thượng Hải, còn những người đi cùng cậu ta không hề biết, đúng không?”

“Trừ thể này ra thì cũng chẳng còn khả năng nào khác cả. Nếu không thì cậu ta cũng chẳng có lí do gì mà không nói với em, nhất định là lo sợ hành vi trộm cắp này bị em vạch trần, thế nên ngại nói trước mặt em...”

Diệp Tiêu đột nhiên ngắt lời tôi: “Thế nên, cậu ta chuyển giao lại những đồ ngọc này cho em cũng đồng nghĩa với việc truyền lại vận đen cho em.”

Câu nói này khiến tôi lập tức ngớ người ra, mãi vẫn chưa kịp phản ứng lại. Bỗng nhiên, tôi giống như tỉnh mộng: “Lẽ nào, giống như hăng video nguyên rửa? Nhất định phải đưa bằng video cho người khác xem, chuyển lời nguyên đồ lên đầu người khác thì bản thân sẽ vô sự sao?”

“Không, anh không tin những việc thể này tồn tại, nhưng có lẽ Tô Thiên Bình tin đấy.”

Tôi lập tức ngớ người ra: “Lẽ nào nói cậu ta đổ lỗi nguyên lên đầu em? Không, cậu ấy không phải loại người đấy.”

“Có thể là cậu ta đọc ‘Hung chuông buổi trưa’ quá nhập thần, muốn tự mình trải nghiệm một chút một chút phương thức này, giống như cố chấp lao đầu vào chỗ chết vậy.”

“Đủ rồi, xin anh đừng nói nữa.”

Lập tức người tôi mềm nhũn ra, cúi đầu nhìn những đồ ngọc cổ quái này, sự nghi hoặc trong lòng càng lúc càng lớn, tôi lo sợ bất an đi từng bước trong phòng. Diệp Tiêu bình tĩnh nói: “Được rồi, những việc tiếp theo anh không can thiệp nữa nhưng em nhất định phải cẩn thận.”

“Thế những ngọc khí này thì sao?”

Diệp Tiêu nhìn những đồ ngọc nói: “Tạm thời để ở chỗ em, không biết những thứ này có phải đồ cổ thật không, đi giám định văn vật trước đã nhé.”

“Được, em có quen biết chuyên gia về lĩnh vực này.”

Diệp Tiêu mỉm cười nói: “Huynh đệ, cứ tự coi mình là giỏi đi.”

Sau đó anh ấy vội vàng rời khỏi đây.

Trong phòng chỉ còn lại mình tôi, đơn độc đối diện với những đồ ngọc này, giống như đang đối diện với một không gian xa xăm nào đó...

14. Chương 15

NGÀY THỨ MƯỜI LĂM

Dãy hành lang bệnh viện thần kinh nồng nặc một mùi rất đặc biệt, ánh nắng chiếu rọi vào phòng từ một bên cửa sổ, không giống như không khí mà tôi từng tưởng tượng. Nhưng một nam y tá cường tráng đi lướt qua đã khiến tôi hiểu rằng đây một nơi rất đặc biệt.

Tôi nhẹ nhàng đẩy cửa một buồng bệnh nhân, một thiếu nữ đang cuộn tròn lại dưới ánh nắng ấm áp, tên của cô ấy là Xuân Vũ.

Tối hôm qua, Diệp Tiêu kể rằng Xuân Vũ đã được tìm thấy và được đưa tới bệnh viện. Vậy là tôi liền quyết định đến thăm cô ấy, bất luận là vì đồng cảm hay là trách nhiệm, cũng bất luận cô ấy là có điên thật hay không.

Ban nãy bác sĩ nói với tôi, hôm qua lúc Xuân Vũ được đưa vào bệnh viện, thần kinh không minh mẫn, hỏi gì cô ấy cũng không trả lời được, miệng lảm bảm không hiểu nói những gì, khả năng bị hoảng sợ cao độ tới mức bị thần kinh phân liệt rồi. Bác sĩ không hi vọng tôi có thể hỏi được gì từ cô ấy, ông cho rằng khả năng Xuân Vũ phải trải qua một đợt điều trị kéo dài mới có thể hồi phục lại.

Lúc này, Xuân Vũ chậm chậm ngẩng đầu lên, cô ấy nhìn chăm chăm vào mắt tôi giống một con cừu trước khi bị kết liễu, cảm giác tuyệt vọng và bất lực. Trái tim tôi run rẩy, lẽ nào tôi đáng sợ vậy sao? Nhưng, nếu như không có “Hoang thôn” của tôi thì cô ấy có thể tới bước đường cùng như hiện nay không? Nghĩ tới đây, tôi cúi đầu im lặng.

Ngoài sức tưởng tượng của tôi, Xuân Vũ là người mở miệng trước: “Anh rốt cuộc tới rồi.”

“Cô biết tôi sẽ đến sao? Hay là cứ thế ngồi đợi tôi xuất hiện?”

“Đúng, tôi biết anh nhất định sẽ tới tìm tôi. Nói đi, có phải cả ba người họ đều đã chết rồi không?”

Kì lạ, không phải bác sĩ nói cô ấy điên rồi sao? Nhưng giọng điệu cô ấy lúc này rất bình tĩnh còn thần sắc và biểu cảm cũng rất bình thường, nhìn không ra bất cứ dấu hiệu tâm thần nào.

Đối diện với câu hỏi của cô ấy, tôi cũng có chút ngần ngại, nếu nói ra tin Tô Thiên Bình đã chết thì có kích động tới cô ấy không? Tôi đành phải gượng cười nói: “Cô đừng lo lắng quá, cô ở đây rất an toàn.”

“Thôi đi, tôi biết đây là đâu.” Giọng điệu của cô ấy già dặn hơn rất nhiều, hình như không còn là một nữ sinh nhỏ nhắn nữa. “Anh nhất định là đến hỏi tôi, đã xảy ra chuyện gì ở Hoang thôn đúng không?”

“Có lẽ là thế, nhưng tôi đã biết được chút ít rồi.”

“Là Tô Thiên Bình kể cho anh?”

“Đúng, tôi và cậu ta đã nói chuyện với nhau.”

Nhưng Xuân Vũ lắc đầu nói: “Anh vẫn còn chưa biết một số chuyện đâu.”

“Là chuyện gì?”

Ánh mắt của cô ấy đột nhiên có chút hoảng loạn, khựng lại một hồi mới thốt ra: “Miệng giếng đó...”

“Giếng?”

Nhịp tim tôi lập tức loạn nhịp.

“Đúng thế, sau sân Tiến Sĩ Đệ có một chiếc giếng, về bí mật của chiếc giếng.” Xuân Vũ bắt đầu thở dốc, cô ấy vuốt tóc trên trán nói. “Trước hôm rời khỏi Hoang thôn, Tô Thiên Bình và Hàn Tiểu Phong đều ở lại trong Tiến Sĩ Đệ, nhưng tôi và Hoắc Cường lại ra ngoài đi loanh quanh, tôi hỏi thăm một ông cụ trong thôn, nghe nói cụ ấy là người cao tuổi nhất ở Hoang thôn rất quen thuộc và nắm rõ các truyền thuyết về Hoang thôn.”

“Các bạn đã tìm thấy cụ già đó rồi?”

“Đúng vậy, cụ già này râu tóc bạc phơ, râu để dài cả chòm, ít nhất cũng phải ngoài tám mươi tuổi rồi. Cụ giống hệt những dân thôn ở Hoang thôn, ánh mắt cụ nhìn chúng tôi rất kì quái, sau đó kể cho chúng tôi nghe về câu chuyện thế vợ...”

“Thế vợ?”

“Anh hiểu ý nghĩa của thế vợ?”

“Ừ, tôi biết, kể tiếp đi.”

“Những năm đầu Dân quốc, gia đình Âu Dương ở Hoang thôn rất giàu có, nhưng lão gia Âu Dương bao năm vẫn chưa có con nên đã bỏ tiền ra thuê một người đàn bà nghèo về làm vợ thế. Sau đó, vợ thế đẻ cho ông ta một cậu con trai, nhưng cô ta luôn muốn bỏ trốn khỏi Tiến Sĩ Đệ để gặp lại người chồng và con trai trước đây. Lão gia nhốt cô vào hậu viên. Rốt cuộc tới một ngày, vợ thế bỏ trốn khỏi Tiến Sĩ Đệ chuẩn bị cao chạy xa bay, nhưng lại bị gia đình Âu Dương bắt lại, lão gia quyết định trừng phạt cô bằng thủ đoạn cay nghiệt.”

“Đim giếng...”

Tôi chậm rãi thốt ra hai từ này.

Xuân Vũ tỏ ra rất bất ngờ: “Anh biết câu chuyện này?”

“Đúng thế, vợ thế bị chìm xuống giếng. Từ đó trở đi, không ai dám tới hậu viên nữa.”

Đột nhiên, tôi nhớ tới Tiểu Sảnh, cô ấy đã từng kể cho tôi câu chuyện này, rõ ràng câu chuyện này là có thật.

Xuân Vũ tiếp tục nói: “Nhưng anh nhất định không biết, ông cụ kể chuyện cho chúng tôi chính là con trai của vợ thế đó.”

“Con trai của vợ thế?”

“Là con trai với chồng trước, trước khi vợ thế vào nhà Âu Dương. Ông cụ nói ông rất hận gia đình Âu Dương, thực ra tất cả mọi người ở Hoang thôn đều không thích Tiến Sĩ Đệ. Sau năm 1949, gia đình Âu Dương lụi bại thì càng không có ai để ý tới gia đình họ, gia tộc này giống như cô hồn ma đại trấn giữ ngôi nhà cổ, nhân khẩu càng ngày càng khan hiếm, bây giờ xem ra triệt để tuyệt hậu rồi.”

Tôi thở dài: “Chắc đây chính là báo ứng.”

Xuân Vũ gật gật đầu, cô ấy nói chuyện đã bắt đầu có chút khó khăn: “Ngoài ra... ông cụ còn nói Hoang thôn cổ đại là một... làng phong.”

“Làng phong?”

Cái này là lần đầu tiên tôi nghe thấy. Thậm chí trong truyện “Hoang thôn” của tôi còn nói là người dân Hoang thôn chính là di dân phương bắc tới từ thời Tĩnh Khang đời Tống, hoàn toàn vượt ra khỏi sự hư cấu của tôi.

“Đúng thế, thời xưa những bệnh nhân phong rất bị kì thị, họ bị đuổi ra khỏi nhà, lang thang tứ phương thật đáng thương. Rất nhiều bệnh nhân phong vì sinh tồn đã tụ họp nhau lại, trèo đèo lội suối đi đường trường tới mảnh đất hoang vắng cạnh biển này và đặt tên cho nó là Hoang thôn. Nhưng, trước khi họ tới đây thì đã có một gia tộc đời đời định cư tại đây, đó chính là gia tộc Âu Dương.”

“Gia tộc Âu Dương sống cùng những người bệnh phong và cùng nhau tập hợp thành Hoang thôn?”

“Nhưng không biết tại sao, gia đình Âu Dương không có một ai bị mắc bệnh phong. Còn những bệnh nhân phong từ nơi khác tới đa số đều sống thọ, hơn nữa còn sinh con đẻ cái, nối dõi tông đường, trải qua sự phát triển phồn thịnh của mười mấy đời người, bệnh phong đã dần dần biến mất khỏi Hoang thôn.”

“Thật là không thể tin được, bệnh phong thời xưa được nhận định là tuyệt chứng, không ai có thể chữa được căn bệnh này.”

“Thực sự như thế, thế nên mấy trăm năm sau, rất ít người cả gan tiến vào Hoang thôn.”

“Đây cũng là nguyên nhân mà Hoang thôn bảo thủ và cách biệt với thế giới bên ngoài, đúng không?”

“Đúng, nhưng không chỉ có những điều đó.” Đột nhiên, ánh mắt Xuân Vũ biến thành dị dạng trở lại. “Mấy trăm năm nay, Hoang thôn luôn có một truyền thuyết thế này: có một bí mật trọng đại không một ai biết được chôn giấu tại một nơi nào đó trong Hoang thôn, tất cả những người nơi khác tới Hoang thôn đều sẽ bị nguyên rủa bởi lời nguyên thần bí đó.”

Tôi bỗng dưng lạnh toát, nhìn đáng vẻ kì quái của Xuân Vũ chậm rãi nói: “Tất cả những người từ nơi khác tới đều sẽ bị nguyên rủa?”

“Không sai, không một ai thoát được.”

Câu trả lời của Xuân Vũ chắc như định đóng cột.

Nhưng vấn đề là tôi cũng là “người nơi khác tới.”

Tôi cảm giác mình như bị cái gì đó bắn trúng, bất giác sững lại, cúi đầu trong vô thức, chìm đắm trong suy tư.

Xuân Vũ giống như trúng tà, miệng lẩm bẩm mãi mãi một câu: “Không một ai thoát được... Không một ai thoát được...”

Thật không thể tin nổi, trông cô ấy lúc này chẳng khác gì phù thủy còn câu nói trong miệng cô giống lời nguyên cổ xưa, văng vẳng mãi bên tai tôi không dứt. Tôi căng thẳng nhìn mặt cô ấy, lớn tiếng nói: “Xuân Vũ, cô sao thế, tỉnh dậy mau.”

“Không một ai thoát được... Không một ai thoát được... Không một ai thoát được”

Cô ấy dường như biến thành một con người khác, đôi mắt vô thần nhìn về phía trước, đầu thì lắc lư theo miệng, tần số lắc càng lúc càng nhanh khiến tôi cũng chóng cả mặt, tôi vội vàng hét lên gọi y tá.

Lúc này, theo nhịp lắc điên loạn của Xuân Vũ, một vật đeo lúc lắc được giấu trong lòng cô rơi ra. Phút chốc, mắt tôi như bị vật gì đó đâm thấu, vật đó chính là một chiếc nhẫn ngọc.

Tôi không buồn để ý tới Xuân Vũ đang phát điên, mắt nhìn chăm chăm vào chiếc nhẫn đeo trước ngực cô ấy, nó phát ra một thứ ánh sáng kì lạ, khiến mắt tôi cũng dao động theo nó.

Nam y tá cường tráng xông lên, vắt vả lăm mới khống chế được Xuân Vũ, sau đó một y tá khác tiêm cho cô ấy. Trong quá trình Xuân Vũ giãy giụa giằng co, sợi dây trên cổ cô ấy đứt ra, chiếc nhẫn rơi ra đất. Tôi lập tức cúi người nhặt chiếc nhẫn ngọc lên, lùi sang một bên nhìn Xuân Vũ.

Khoảng mười phút sau, các y tá rời khỏi phòng. Xuân Vũ rốt cuộc đã phục hồi trấn tĩnh, vẻ mặt mệt mỏi nhìn tôi.

Tôi lắc lắc chiếc nhẫn trước mặt cô ấy nói: “Xin lỗi, đồ của cô rơi rồi.”

Xuân Vũ nhú mắt nhìn chiếc nhẫn một lúc: “Không, đây không phải là đồ của tôi, anh cầm lấy đi.”

“Thế nó là của ai?”

Cô ấy trả lời bằng một giọng kì dị và buồn rầu: “Nó thuộc về Hoang thôn.”

“Hoang thôn?”

Tôi lại tỉ mỉ nhìn chiếc nhẫn ngọc, nó dày dặn hơn những chiếc nhẫn thông thường, chủ yếu là một nửa màu xanh non trong suốt, nhưng phía bên cạnh của chiếc nhẫn lại có màu đỏ đùn rất kì lạ.

Phút chốc, tay tôi như bị điện giật, trong đầu hồi tưởng lại những câu hỏi của Tô Thiên Bình. Đúng, ở Hoang thôn họ đã xâm nhập vào một cung điện bí ẩn dưới lòng đất, ở tầng dưới cùng của địa cung, họ đã phát hiện ra một chiếc rương ngọc, bên trong có đựng một chiếc nhẫn ngọc.

Chính là chiếc nhẫn này, giống hệt như Tô Thiên Bình đã miêu tả.

Đột nhiên, tôi nhìn Xuân Vũ chăm chăm nói: “Chiếc nhẫn ngọc này đúng ra là của mật thất dưới lòng đất tại Hoang thôn?”

Cô ta xem ra có chút sợ hãi, lập tức gật gật đầu.

“Lúc đó, đèn pin của Hoắc Cường bị rơi hỏng, thế nên cô nhân cơ hội bóng tối, trộm chiếc nhẫn này từ mật thất ra?”

“Đúng thế, anh cầm lấy nó đi.” Xuân Vũ run rẩy nói, đôi mắt quả rất lạnh lùng.

Lúc này, các y tá đột nhiên đi vào, họ dìu Xuân Vũ để đưa cô ấy tới khu nằm viện.

Xuân Vũ rất phục tùng đi theo, nhưng khi cô ấy bước tới cửa, giống như vừa đột nhiên nhớ ra gì đó, quay đầu lại nói với tôi: “Còn có một tấm ảnh...”

“Ảnh gì?”

Tôi lập tức lao bỏ về phía cô ấy, các y tá tóm lấy tay cô kéo ra ngoài. Xuân Vũ dùng tay còn lại bám chặt vào thành cửa, hấp tấp nói: “Một bức ảnh về Hoang thôn, bị Hàn Tiểu Phong lấy đi rồi.”

Tôi chưa kịp trả lời thì Xuân Vũ đã bị các y tá kéo ra ngoài hành lang, cô ấy chống cự quay đầu lại nhìn tôi toát ra vẻ biểu cảm vô cùng kì lạ, chẳng mấy chốc đã mất hút khỏi tầm mắt.

Tôi một mình đứng trước cửa, hồi tưởng lại câu nói cuối cùng của Xuân Vũ, toàn thân như bị cái gì đó đông cứng lại.

Lúc này, chiếc nhẫn ngọc nhỏ bé đang nắm chặt trong lòng bàn tay tôi.

Từ từ mở lòng bàn tay ra, vài giọt mồ hôi đang đọng trên chiếc nhẫn, tôi nhẹ nhàng lau những giọt mồ hôi này, cảm giác giống như vừa mò được vàng dưới nước lên. Bỗng nhiên, tôi hành động theo bản năng vô thức, đeo chiếc nhẫn lên ngón tay mình, đúng lúc tôi đang thử đeo nó vào thì chuông điện thoại của tôi đột ngột vang lên.

Tôi bỗng khựng lại, nhét chiếc nhẫn vào trong túi áo trước đã rồi nghe điện thoại sau.

Một giọng nữ như nam châm vang lên trong điện thoại: “Alô, tôi là Nhiếp Tiểu Sảnh.”

Là cô ta? Mấy hôm không gặp, tự dưng nghe thấy giọng cô ta trong lòng tôi bỗng có cảm giác thật khó nói thành lời, tôi ngốc nghếch hỏi: “Cô ở đâu?”

“Tôi đang ở hiệu sách dưới ga tàu điện ngầm lần trước gặp anh, thế anh ở đâu?”

“Bệnh viện tâm thần.”

“Trời ơi? Họ nhốt anh vào trong đấy rồi sao?”

Chắc hẳn là ai nghe thấy câu trả lời này cũng đều ngã vật ra mất thôi. Tôi cũng cười thầm nói: “Xin lỗi, ban nãy tôi không nói rõ, tôi tới bệnh viện tâm thần thăm một bệnh nhân.”

“Ô, chỗ đó không thể tùy tiện tới được.”

Lúc này tôi thử hỏi thăm dò: “Chúng ta bây giờ có thể nói chuyện không?”

“Được chứ, tôi đợi anh ở hiệu sách, nhưng mà anh phải nhanh lên đấy, nếu không tôi không đợi được là đi đấy.”

“Được.”

Sau khi kết thúc cuộc gọi, tôi lập tức chạy khỏi căn phòng này, chỉ để lại tiếng bước chân gấp gáp vọng lại trong dãy hành lang bệnh viện tâm thần.

Sau khi rời khỏi bệnh viện tâm thần, tôi chỉ mất hai mươi phút là đã tới hiệu sách dưới ga tàu điện ngầm.

Lúc tôi thở phà phò bước vào hiệu sách, đi dọc theo từng kệ sách tìm kiếm bóng dáng của Tiểu Sảnh thì đột nhiên nghe thấy một giọng nói nhỏ nhẹ phía sau: “Anh đến muộn rồi.”

Tôi thở một hơi dài, quay đầu lại quả nhiên thấy Tiểu Sảnh, cô ấy mặc một chiếc váy đen, cột tóc đuôi ngựa, xem ra lại không giống lần trước gặp.

“Anh đến bệnh viện tâm thần thăm ai?” Cô ta ra bộ kì quái hỏi tôi.

“Xuân Vũ.”

“Nữ sinh đã từng tới Hoang thôn?”

“Cô ấy điên rồi.”

Sắc mặt Tiểu Sảnh trở nên nghiêm nghị: “Tại sao?”

“Không biết, bốn sinh viên tới Hoang thôn sau khi trở về Thượng Hải liên tiếp chết mất hai người. Một nam sinh còn lại cũng mất tích, bây giờ không rõ sống chết ra sao. Còn Xuân Vũ thì lại phát điên, bị nhốt trong bệnh viện tâm thần.”

“Đúng là một cơn ác mộng.”

“Không sai, chính là ác mộng.” Tôi nhẹ nhàng thở dài, dường như bên tai lại vang lên giọng nói của Xuân Vũ. “Lúc này ở trong bệnh viện tâm thần, Xuân Vũ kể cho tôi nghe một câu chuyện về Hoang thôn, câu chuyện về vợ thế và miệng giếng, không sai, câu chuyện mà cô ấy nghe kể ở Hoang thôn giống hệt như câu chuyện mà cô đã từng kể cho tôi nghe.”

Tiểu Sảnh gạt đầu, tự tin nói: “Bây giờ chắc anh đã tin tôi rồi chứ?”

“Được thôi, tôi tin cô. Xuân Vũ còn nói với tôi, Hoang thôn còn cất giấu một bí mật mà không một ai biết, tất cả những người từ nơi khác tới đều sẽ bị bí mật này nguyên rủa.” Tôi nhìn thẳng vào mắt Tiểu Sảnh hỏi: “Tiểu Sảnh, cái này có thật không?”

Cô ấy hình như có chút sợ hãi, lảng tránh ánh mắt tôi: “Tôi không biết... không biết... Xin lỗi, tôi bất giác có chút lo sợ trong lòng.”

Tôi cúi đầu hỏi: “Sao thế? Có khó chịu trong người?”

“Không, không. Anh đừng có đoán linh tinh.” Cô ta như đinh đóng cột ngắt lời tôi.

“Được rồi, tôi sẽ không hỏi tiếp nữa, cô về sớm nghỉ ngơi đi.”

Vừa nói chúng tôi vừa bước tới cửa hiệu sách, cô ta nhẹ nhàng hỏi: “Thế anh đi đâu?”

“Tôi bây giờ ngồi tàu điện ngầm tới trường của Xuân Vũ.”

Tiểu Sảnh dường như lại nổi hứng: “Tối đó làm gì?”

“Có một bức ảnh liên quan tới Hoang thôn, ban nãy nghe Xuân Vũ nói, bức ảnh đó đã bị Hàn Tiểu Phong lấy đi.”

“Vậy thì chúng ta đi thôi.”

Cô ta vừa nói vừa tiến về phía trước, tôi chút mông lung: “Đi? Đi đâu?”

“Đến trường học, không phải anh nói muốn đi tìm bức ảnh đó sao? Tôi đi cùng anh.”

Câu trả lời này khiến tôi chẳng biết phải làm thế nào, tôi hơi bối rối nói: “Cô đi làm gì? Việc này không liên quan gì tới cô.”

“Chỉ cần liên quan tới Hoang thôn, tôi nhất định phải tham gia, đi nào...”

Tiểu Sảnh kéo tôi tới cửa soát vé, tôi ngây ra hỏi: “Thế có hôm nay không tới làm ở cửa hàng kem sao?”

“Phải chăng cũng chỉ là làm thêm, thỉnh thoảng không đi một hôm cũng chẳng sao.”

Đang nói chuyện thì cô ấy đã đi xuyên qua cửa soát vé, quay đầu lại nói với tôi: “Anh rốt cuộc có đi không, nếu không thì để một mình tôi đi.”

Vậy là tôi đành phải miễn cưỡng đi theo và đi cùng cô ta tới thêm ga.

Nhân lúc đợi tàu, tôi đột nhiên hỏi nhỏ: “Cô có hối hận không?”

Cô ta lạnh lùng trả lời: “Không, người hối hận là anh.”

Tàu kéo còi vào ga, chúng tôi vội vàng bước vào bên trong rồi bỗng nhiên im lặng, mặc cho toa tàu đang chở chúng tôi xuyên như bay qua đường hầm.

Cả đường đi tôi không nói câu nào, chỉ nhìn trần trần ra ngoài cửa sổ, trong đường hầm tối thui, mặt chúng tôi hiện lên trên cửa kính toa tàu, tôi cảm thấy cô ta đang nhìn mình chăm chăm, nhưng tôi lại không nhìn rõ đôi mắt cô ấy, giống như đang nhìn vào một tấm gương tù mù còn phía sau gương vẫn đang có một người nấp ở đó.

Sau hơn hai mươi phút, chúng tôi mới trở lại mặt đất, tới trường đại học của Xuân Vũ và các bạn của cô ta.

Khi tôi tìm thấy phòng kí túc xá của Hàn Tiểu Phong, muốn xem xem những thứ cô ấy để lại, một giáo viên đã ngăn chúng tôi lại, chắc là cái chết của Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong đã khiến nhà trường vô cùng căng thẳng, không dám để nhiều người biết.

Không còn cách nào khác, tôi đành phải bốc phét, nói mình là họ hàng của Hàn Tiểu Phong, muốn đem những di vật của cô ấy đi. Nhưng giáo viên nói di vật của Hàn Tiểu Phong đã được thu dọn lại và đã đưa trả cho người nhà của cô ấy.

Tôi và Tiểu Sảnh thất vọng ra khỏi kí túc xá nữ, bỗng nhiên một vài nữ sinh đi tới, trên tay đang cầm cuốn tạp chí “Chồi non.” Tôi mặt dày vội vàng gọi họ lại, nói với họ mình là tác giả của truyện ngắn “Hoang thôn,” tôi muốn hỏi thăm tình hình của Hàn Tiểu Phong.

Không ngờ họ đều rất thích truyện ngắn “Hoang thôn,” lập tức vây lấy tôi nói rất nhiều, để mặc Tiểu Sảnh đứng bên cạnh. Sau đó, khi tôi hỏi tới Hàn Tiểu Phong, bọn họ đều bắt đầu sợ hãi, không ai dám nói tiếp.

Nhưng tới khi tôi chuẩn bị bỏ đi, một nữ sinh đột nhiên gọi giật lại: “Tôi nhớ ra rồi, Hàn Tiểu Phong vẫn còn một chiếc hòm chứa đồ, tôi đưa anh đi nhé.”

Tôi và Tiểu Sảnh đi theo nữ sinh này rời khỏi khu kí túc, tiến vào tiền sảnh của một tòa nhà. Bên một dãy hành lang rộng thênh thang có kê rất nhiều hòm chứa đồ, to gần bằng hòm thư. Nữ sinh này nhìn cái là đã nhận ra ngay chiếc hòm của Hàn Tiểu Phong bởi vì trên chiếc hòm có dán tên Hàn Tiểu Phong.

Sau đó, nữ sinh này lặng lẽ ra về.

Đối diện với cái tên Hàn Tiểu Phong, tôi ấp úng nói: “Nhưng tôi không có chìa khóa thì làm thế nào?”

Tiểu Sảnh liền thò tay ra kéo nắp chiếc hòm, nắp hòm bỗng mở ra.

Sau đó, tôi vẫn lắc đầu nói: “Sau khi Hàn Tiểu Phong chết, trường học nhất định mở qua chiếc hòm này, xem ra chúng ta sẽ không thể tìm thấy gì đâu.”

“Để tôi xem xem.”

Tiểu Sảnh thò tay vào trong chiếc hòm, nhưng chỉ mò thấy một bọc báo cũ, xem ra những vật có giá trị đều đã bị lấy đi hết rồi. Nhưng cô ấy vẫn không cam lòng, hình như đang mò được cái gì đó dưới đáy hòm, đột nhiên, cô chau mày, mò ra được một tấm ảnh từ dưới đáy hòm.

Cô ta thở hổn hển nói: “Nó bị dính vào đáy hòm.”

“Thảo nào không bị nhà trường phát hiện ra.”

Tôi nhận thấy ảnh từ tay Tiểu Sảnh, phát hiện ra đây là một tấm ảnh đen trắng, màu sắc đã ngả vàng, cầm lên tay cảm giác thô ráp, hình như rất dễ bị vỡ vụn.

Đây là bức ảnh gia đình, trong ảnh có tất cả năm người, hàng trên có một đôi vợ chồng già, xem ra cũng chừng hơn bảy mươi tuổi. Ông lão trông gầy gò, mặc áo sơ mi, để râu dài, tóc cũng để rất dài, nhìn có vẻ hoài cổ. Bà lão mặc một chiếc sườn xám, trên mặt không biết trát bao nhiêu là phấn, trắng bệch như một xác chết. Hàng sau chắc là một đôi vợ chồng trẻ, người đàn ông khoảng hai bảy hai tám tuổi, mặc một bộ lễ phăng phiu, phong độ lịch lãm, giống hệt như thiếu gia trong “Kim phấn thế gia.” Người phụ nữ chỉ khoảng ngoài hai mươi tuổi, trong lòng đang ôm một đứa trẻ sơ sinh còn quấn tã, cô ta mặc chiếc sườn xám ngắn tay rất thịnh hành thời Dân quốc để lộ ra đôi cánh tay trắng nõn nà, khuôn mặt thanh tú, ánh mắt hơi đượm buồn, không giống như dáng vẻ của một người phụ nữ đủ đầy.

Tiểu Sảnh và tôi nhìn lẫn cả người ra, dường như nhân vật trong tấm ảnh này cũng đều đang nhìn chúng tôi bằng một ánh mắt đầy sức sống, đặc biệt là người phụ nữ trẻ đang ôm đứa bé sơ sinh, ánh mắt kì quái của cô ta dường như xuyên thấu tấm ảnh cũ kĩ. Tôi không kìm chế được tự lẩm bẩm: “Kì quái, sao lại có cảm giác này chứ?”

Tỉ mỉ xem bối cảnh trong bức ảnh, dường như là một phòng khách rộng rãi, đằng sau hình như có một chiếc đàn dương cầm, trên giường có một cái bếp lò lớn, phía bên trên còn treo vài chiếc đèn.

Có bếp lò thì nhất định là kiểu nhà tây cũ, nhưng Hoang thôn không thể có kiểu nhà như vậy được?

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh lật úp bức ảnh lại, tôi chợt phát hiện ra phía sau tấm ảnh có chữ, hình như được viết bằng một loại thuốc nhuộm màu đen nào đó.

“Chụp tại khu quán trọ Hoang thôn Thượng Hải ngày 5 tháng 4 năm Dân quốc 37.” Tôi đọc nhỏ dòng chữ này lên, đọc được một nửa thì sống lưng bỗng lạnh toát.

Tiểu Sảnh cũng mở mắt to hết cỡ, dờ dẫm nói: “Trời ơi, có lẽ chúng ta thật sự phát hiện được gì đó rồi.”

“Đợi đã, chúng ta phải trấn tĩnh lại trước đã. Năm Dân quốc 37? Chuyển đổi sang Công nguyên là năm 1948. Thời kì Dân quốc sử dụng dương lịch, ngày 5 tháng 4 dương lịch chính là tiết thanh minh.”

“Bức ảnh này chụp vào tiết thanh minh năm 1948?”

Tôi gật gật đầu, nhưng lập tức chau mày lại: “Nhưng... khu quán trọ Hoang thôn Thượng Hải rất cuộc là chỗ nào?”

“Ít nhất cũng ở Thượng Hải mà.”

“Xuân Vũ nói rằng bức ảnh này liên quan tới Hoang thôn, chắc là không chỉ vì bốn chữ đơn giản ‘Quán trọ Hoang thôn’ này. Bức ảnh này nhất định được tìm thấy trong ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ ở Hoang thôn, sau đó đã bị Hàn Tiểu Phong lấy đi. Cô ấy đem bức ảnh về Thượng Hải rồi cẩn thận cất trong hòm đựng đồ.”

Tiểu Sảnh dường như hiểu ngay tức khắc: “Nói như vậy, năm người trong bức ảnh gia đình này nhất định là gia tộc Âu Dương?”

“Không sai, chắc là gia đình Âu Dương đã chụp ảnh cả nhà tại Thượng Hải. Thật không thể ngờ, gia đình Âu Dương ở Hoang thôn hóa ra đã từng sống tại Thượng Hải.”

“Mà lại còn có một khu quán trọ Hoang thôn ở Thượng Hải.” Tiểu Sảnh bổ sung thêm.

Tôi lại cảm thấy đau đầu, nhìn bức ảnh đen trắng này trong lòng tôi có một cảm giác quái dị không thể diễn tả bằng lời. Vậy là tôi cất bức ảnh đi, cẩn thận kẹp vào trong cuốn sổ sau đó nhét vào cặp của mình.

Cuối cùng, tôi và Tiểu Sảnh rời khỏi đây, ra khỏi trường trước khi trời tối. Tuy đã phát hiện ra bức ảnh này nhưng tâm trạng của chúng tôi vẫn trùng xuống. Có lẽ mỗi khi có một phát hiện mới thì đồng nghĩa với việc bí mật giữa Hoang thôn và chúng tôi vẫn còn có những đoạn đường gian nan hơn nữa cần phải đi tiếp.

“Quán trọ Hoang thôn” rất cuộc ở đâu?

15. Chương 16

NGÀY THỨ MƯỜI SÁU

Hôm nay là ngày thứ mười sáu của câu chuyện, bắt đầu từ ngày hôm nay bạn sẽ phát hiện ra câu chuyện này đã tiến vào một mê cung mới.

Trời càng ngày càng nóng, hôm qua từ bệnh viện tâm thần chạy tới hiệu sách trong ga tàu điện ngầm rồi lại chạy tới trường học đã khiến cơ thể tôi ướt mát mồ hôi nên phải thay hết cả quần áo. Bỗng nhiên, tôi sờ được một vật cứng trong túi áo, trong lòng chẳng hiểu sao bỗng run rẩy, tôi vội vàng thò tay vào túi thì mò thấy chiếc nhẫn ngọc màu xanh đó.

Đây là nhẫn ngọc dưới mật thất dưới lòng đất tại Hoang thôn, nó rất cuộc nên đeo vào ngón tay ai?

Hôm qua tại bệnh viện tâm thần, tại sao Xuân Vũ lại đeo nó trên cổ? Tôi vốn không muốn đem nó đi, nhưng hiện nay nó đã nằm trong tay tôi, có lẽ đây chính là số mệnh của nó.

Tôi tỉ mỉ nhìn chiếc nhẫn ngọc, vết đỏ đùn trên một mặt nhẫn cảm giác giống như một dấu ấn nào đó khảm trong ngọc thạch xanh. Tôi đột nhiên sờ sờ, dường như chiếc nhẫn này đã hút hết thân nhiệt của tôi. Tôi lập tức đặt chiếc nhẫn vào một chiếc hộp nhỏ, rồi cất vào trong ngăn kéo.

Hôm qua thật sự quá mệt, từ trường học đi ra lúc hoàng hôn, tôi liền cáo từ Tiểu Sảnh, tự mình gọi tắc xi về nhà. Về tới nhà còn chưa kịp thở tôi đã gọi ngay điện thoại cho Diệp Tiêu, kể cho anh ấy nghe về những chuyện đã xảy ra trong ngày, đặc biệt là nghi vấn cuối cùng.

Lúc này, bức ảnh đang kẹp trong cuốn sổ của tôi, tôi thẩn thờ nhìn chằm chằm vào mấy người trong ảnh, cảm giác đó thật khó có thể hình dung bằng lời.

Chuông điện thoại bỗng vang lên. Tôi lập tức nghe máy, là giọng của Diệp Tiêu.

“Anh tìm thấy quán trọ Hoang thôn rồi.”

Lúc đầu tôi vẫn chưa kịp phản ứng lại, nhưng vài phút sau bốn chữ “quán trọ Hoang thôn” đó giống như những viên đạn bắn vào tim tôi. Tôi lớn tiếng nói: “Anh làm thế nào mà tìm được?”

“Tối hôm qua, cậu nói là quán trọ Hoang thôn chắc là kiểu nhà tây được xây dựng trước năm 1949. Sáng nay, tôi thông qua hồ sơ nội bộ của sở công an tìm kiếm được tất cả tài liệu về địa danh cũ của Thượng Hải, cuối cùng đã tìm ra cái tên quán trọ Hoang thôn đó.”

Tôi hấp tấp truy hỏi: “Ở đâu?”

“Số 13 đường An Tức.”

Diệp Tiêu chậm rãi nhả ra từng chữ một, tôi bất giác sững cả người ra, đường An Tức, Thượng Hải có con đường này sao? Tôi vội vàng hỏi: “Số 13 đường An Tức? Tôi không nghe lầm chứ, tôi chưa từng bao giờ nghe thấy con đường này.”

“Không sai, chính là chỗ đó, còn nhớ hồi còn nhỏ, chúng ta thường tới phía sau con đường đó chơi không?”

“Lúc nhỏ?” Kí ức lập tức ủa về, một con đường nhỏ râm mát đang mờ ảo hiện lên trước mắt tôi. “Đúng, tôi nhớ ra rồi, con đường nhỏ không biết tên phía sau nhà em ngày xưa.”

“Con đường đó gọi là đường An Tức.”

“Cám ơn anh, Diệp Tiêu.”

Diệp Tiêu hình như còn muốn dặn dò tôi điều gì đó, nhưng tôi đã hấp tấp gác máy rồi.

Bởi vì tôi còn phải gọi điện ột người khác... Nhiếp Tiểu Sảnh.

Trong cuộc điện thoại sau đó, tôi kể cho cô ấy nghe về thông tin mình vừa nghe được. Tiểu Sảnh cũng vô cùng hưng phấn, lập tức đòi tới quán trọ Hoang thôn xem xem. Tôi đồng ý và hẹn luôn nửa tiếng sau sẽ gặp nhau tại trước cửa nhà số 13 đường An Tức.

Đem theo bức ảnh cũ này, tôi vội vàng lao tới đường An Tức.

Cuộc điện thoại ban nãy của Diệp Tiêu khiến tôi hồi tưởng lại thời niên thiếu, đó chính là ngôi nhà cũ của gia đình tôi, trước sau đều là một con đường nhỏ, kín mít những ngôi nhà kiểu dáng cũ kĩ. Nhưng, kể từ năm tôi lên mười tuổi gia đình tôi đã dọn nhà đi, tôi đã chưa từng quay lại đó, những kí ức còn sót lại cũng dần dần biến mất.

Nửa tiếng sau, tôi đã tới ngôi nhà mười mấy năm trước của mình, thật không ngờ ở đây đã thành công trường xây dựng, căn nhà trước đây đã bị tháo dỡ từ lâu. Nhìn đồng hồ nát trên công trường xây dựng, lòng tôi bỗng dưng chát chắng, đây chính là năm tháng đã trôi đi sao?

Không kịp cảm khái nữa, tôi bước nhanh qua đường để tới con đường nhỏ phía sau. Quả nhiên, tôi nhìn thấy tấm biển ghi tên đường, “Đường An Tức.”

Chính là chỗ này. Nhìn con đường nhỏ yên tĩnh, kí ức tuổi thơ của tôi giống như từng thước phim đang được chiếu lại, dù tôi chậm chậm tiến về phía trước. Tôi tự nhiên nhớ lại lúc còn nhỏ, Diệp Tiêu thường đưa tôi tới đây chơi, lúc đó hai bên đường đều là từng dãy nhà cổ kính, ẩn náu trong những tán cây xanh um tùm, khiến những đứa trẻ chúng tôi vừa có chút hiếu kì vừa có chút sợ hãi. Ở đây hình như không có xe ô tô chạy qua, đến cả người đi bộ cũng thưa thớt, con đường chật hẹp bé nhỏ quanh co có thể tùy ý xuyên qua, có lúc yên tĩnh tới mức khiến người ta phát sợ. Đường như chỉ cách có một con đường mà đã là một thế giới khác.

Vậy là, hiện nay tất cả đều đã cái biến rồi, mất tôi như thế, những căn nhà bên đường đều bị dỡ sạch, có những căn nhà chỉ còn là một đồng gạch ngói hoang phế, có căn nhà chỉ còn lại bức tường đổ nát. Vài xe ủi đất đang làm việc trên bãi đất hoang tàn, một vài công nhân xây dựng đang dựng lên những căn buồng ở tạm, đường An Tức biến thành một công trường lớn.

Tim tôi bắt đầu treo ngược lên, quán trọ Hoang thôn không biết có biến thành đồng hoang phế này không nữa? Nếu như đúng như vậy thì khác gì công sức của tôi đã tan thành mây khói? Trong lòng tôi âm thầm cầu nguyện, bước theo con đường nhỏ, hai mắt không ngừng quét dọc hai bên đường.

Sắc trời càng lúc càng âm u, đột nhiên có vài giọt mưa rơi xuống khiến lòng tôi càng trở nên bất an.

Khi tôi đang chạy tới cuối đường An Túc, bỗng nhiên phát hiện ra giữa một đồng cỏ nát sừng sững một ngôi nhà màu xanh lá cây.

Đây là một căn nhà ba tầng kiểu dáng của Anh quốc, trên tường phủ kín những dây leo màu xanh lá cây bao trọn lấy cả ngôi nhà. Mưa càng lúc càng to, dưới bầu trời u ám, căn nhà màu xanh này đứng sừng sững cô độc, xung quanh toàn là những bức tường đổ nát. Tôi cảm thấy cảnh tượng này thật sành điệu, giống hệt như di chỉ cổ đại trên thảo nguyên hoang tàn nước Anh khiến người ta tìm đập thành thịch từng hồi.

Nước mưa càng lúc càng dày đặc quất vào mặt tôi, tôi đành phải dẫm lên đồng gạch ngói hoang phế, chạy về phía ngôi nhà màu xanh.

Bỗng nhiên, tôi phát hiện một phụ nữ trẻ đứng dưới lầu đang ngược mắt lên nhìn đỉnh ngôi nhà, cô ta mặc một chiếc váy trắng nhưng không che ô, nước mưa dần dần làm ướt cô ta khiến chiếc váy bó sát cơ thể, nhìn từ đằng sau dáng dấp của cô ta thật sự vô cùng hấp dẫn.

Tôi rất cuộc đã lao tới nơi, lập tức thốt lên tên của cô ta: “Tiểu Sảnh.”

Sắc mặt của cô ấy hình như thần thờ quay đầu lại nói: “Anh tới muộn rồi.”

“Xin lỗi, sao cô lại đứng đây, cẩn thận ướt mưa bị lạnh đấy.” Trong lúc nói chuyện, tôi cũng phát hiện ra mình cũng đã bị ướt hết cả người từ lúc nào rồi, điệu bộ còn lếch thếch hơn cả cô ta.

Tiểu Sảnh không buồn để ý tới lời tôi nói, cô ta vẫn đứng nhìn chằm chằm vào ngôi nhà nói: “Đây chính là quán trọ Hoang thôn.”

“Quán trọ Hoang thôn?”

Bốn chữ này khiến tôi chột dạ, lúc này tôi mới phát hiện ra tấm biển số nhà treo dưới tầng trệt “Số 13 đường An Túc.”

Không sai, nơi Diệp Tiêu nói chính là chỗ này, tôi không sao kìm chế được sự kích động trong lòng, nắm lấy tay Tiểu Sảnh xông vào ngôi nhà.

Giây phút nắm lấy tay cô ấy, lòng tôi bỗng ấm áp, làn da cô ấy trơn mịn và mát rượi, còn ướt cả những hạt mưa, cảm giác vừa trơn vừa mịn khiến tôi bất giác cũng cảm thấy ngại ngùng.

Nhưng cô ấy dang tay lại nói: “Đừng, tôi cảm giác ngôi nhà này rất kì quái, chúng ta đừng tự ý xông vào.”

“Cô muốn thành gà mắc tóc dưới mưa sao?”

Tôi nắm chặt tay cô ấy, lao nhanh về phía cửa ra vào, hiên nhà giúp chúng tôi chắn mưa, tôi ra sức gõ cửa, nhưng đằng sau cánh cửa không chút phản ứng. Tôi lại nhào lên cửa sổ để nhìn vào bên trong, nhưng trong đó quả thật rất tối.

Trong lúc vội vã, chúng tôi vòng ra phía sau ngôi nhà thì phát hiện ra một cửa sau không hề bắt mắt, hình như chỉ là che đậy qua quýt. Tôi thử nhẹ nhàng đẩy cửa, không ngờ rằng cánh cửa liền mở ra. Tôi lập tức kéo Tiểu Sảnh đi vào trong.

Tôi đã bước vào quán trọ Hoang thôn.

Bước vào cửa là một dãy hành lang, chất đồng linh tinh những đồ gia dụng cũ kĩ và rác rưởi, ánh sáng tối tăm khiến mắt của chúng tôi không thích ứng lắm, lớp bụi tung bay theo từng bước chân của chúng tôi tiến vào, tôi vội vàng dùng tay che miệng và mũi.

Mãi đến lúc này, bàn tay của Tiểu Sảnh mới giã ra khỏi tay tôi, cô ấy xoa xoa cổ tay nói: “Đây là do anh muốn xông vào đấy nhé.”

Lớp bụi đã dần dần bay đi, tôi thở dài nói: “Ban nãy trong điện thoại, không phải cô nói rất muốn xem quán trọ Hoang thôn sao? Sao bây giờ lại thấy sợ rồi?”

“Tôi cũng không hiểu tại sao?” Tiểu Sảnh lấy tay lau lau mái tóc ướt mưa để lộ ra ánh mắt hoảng hốt. “Khi tôi đứng dưới ngôi nhà, lúc ngược lên nhìn cửa sổ tầng ba trong lòng bỗng có cảm giác kì quái, tôi không thể diễn tả bằng lời nhưng thực sự tôi cảm thấy rất khủng khiếp, khủng khiếp vì ngôi nhà này.”

Nghe giọng nói u sầu của cô ấy khiến lòng tôi cũng có chút sợ hãi nhưng tôi vẫn cứ an ủi cô ấy: “Không, đây chỉ là tác động tâm lí của cô mà thôi.”

Nhưng cô ấy vẫn lắc đầu quầy quậy, bàn tay lại bắt đầu lau vấy đang bị ướt mưa.

Tôi có chút bối rối hỏi: “Cô bị ướt hết rồi, có sao không? Có cần tôi đưa cô về không?”

“Không sao đâu, dù sao cũng đã vào đây rồi, chúng ta xem thế nào trước đã.”

Tiểu Sảnh rút cuộc đã ngẩng đầu lên, người cô ấy đã lau khô được chút ít, ánh mắt thần thờ nhìn về phía cuối hành lang, ở đó chìm đắm trong bóng tối đặc quánh.

Tôi rón rén đi trước, mỗi bước chân đều khiến bụi tung bay, tôi không ngừng dùng tay phẩy bụi, cảm giác giống như đang đi trong một đường hầm khiến tôi nhớ lại địa cung Hoang thôn mà Tô Thiên Bình từng kể lại.

Đột nhiên, bên cạnh hành lang xuất hiện một căn phòng, trong ánh sáng tù mù có thể phân biệt mang máng, đây là một cửa tối om để tiến vào, cánh cửa ban nãy tôi gõ chính là cánh cửa này.

Sau cánh cửa là căn phòng trống hươu trống hoắc, tôi ngẩng đầu tỉ mỉ quan sát tường và sàn nhà, xem ra thiết kế của căn phòng này không đến nỗi tệ, mang phong cách Anh quốc. Chỉ là trên tường phủ kín bụi, còn có cả những vết bẩn tích lũy qua bao năm tháng, rất nhiều chỗ trên sàn nhà đều đã bong tróc, cảm giác loang lổ này khiến người ta nhụt chí.

Bên trong còn có một phòng khách, mắt tôi giờ đã thích ứng với bóng tối, phát hiện ra phòng khách này rất rộng rãi, nếu có tới vài chục người khiêu vũ ở đây chắc vẫn chứa đủ. Bên cạnh phòng khách còn có một chiếc cầu thang hình xoắn ốc, tôi tới bên cầu thang ngẩng đầu lên nhìn, đoán đo một lúc lâu nhưng vẫn không dám đi lên đó. Có lẽ do bị đóng cửa quá lâu nên căn phòng này tỏa ra một mùi ẩm mốc khiến những người bước vào cảm thấy tức thở.

Sau đó, Tiểu Sảnh đi vào căn phòng bên cạnh, tôi vội vàng đi theo cô ấy. Đó cũng là một căn phòng rộng rãi, ánh sáng có vẻ khá hơn căn phòng ban nãy một chút. Nhưng khiến chúng tôi ngạc nhiên ở chỗ, căn phòng này có đặt một chiếc đàn dương cầm màu đen.

Tiểu Sảnh lập tức lao tới, tuy trên mặt đàn phủ rất nhiều bụi nhưng cô ấy vẫn mở nắp đàn ra. Một dãy những phím đàn đen trắng so le nhau lộ ra, cô ấy lấy tay nhấn lên những phím đàn. Tuy nhiên tiếng nhạc điệu kì đã không vang lên như tưởng tượng, chiếc đàn này giống như một người câm, cho dù Tiểu Sảnh ấn thế nào đi chăng nữa nó đều không phát ra bất cứ âm thanh gì.

Tôi cẩn thận nhìn mác gắn trên mặt đàn, nó được sản xuất tại Anh quốc, vào năm 1947. Tôi lắc đầu nói: “Đã bao nhiêu năm qua, chiếc đàn dương cầm này chắc hỏng từ lâu rồi. Nếu như mà chưa hỏng thì chiếc đàn dương cầm quý giá đáng tiền này chắc đã bị người ta dọn đi từ lâu rồi.”

Sau đó, tôi lại ra phía sau đàn xem xem, quả nhiên như vậy, linh kiện bên trong đều đã bị đổ gãy, giống như một chiếc máy rách nát chỉ còn lại sắt thép rỉ sét.

Tiểu Sảnh cũng gật gật đầu, cô ấy thất vọng đập nắp đàn lại: “Anh nói không sai, nếu không thì nó đã không còn ở đây.”

Lúc này, tôi quay đầu lại để xem bức tường bên cạnh, rồi lại nhìn chiếc đàn, đột nhiên kêu lên: “Chính là chỗ này rồi.”

“Anh nói cái gì?”

“Giống hệt như trong ảnh!”

Tôi lập tức lấy bức ảnh từ trong cặp ra, vốn là bức ảnh gia đình Âu Dương, tôi chỉ vào bức tường trước mặt, Tiểu Sảnh cũng lập tức gật đầu: “Đúng, đèn dương cầm và bếp lò.”

Hóa ra, trên bức tường này có khảm nạm một chiếc bếp lò to, trên góc tường còn có vài chiếc đèn phong cách phương tây, cộng thêm cả chiếc đèn dương cầm thì hoàn toàn giống với bối cảnh trong bức ảnh cũ này. Chúng tôi lại cẩn thận đối chiếu thêm một chút, cầm bức ảnh tới một góc khác trong phòng, đây có lẽ là vị trí mà người thợ chụp ảnh đứng, đứng tại chỗ này nhìn ra thì quả thật giống hệt với góc độ nhìn thấy trong ảnh. Bối cảnh đằng sau hình như không có chút biến đổi nào, dường như thời gian đã ngưng đọng trong căn phòng này.

“Chính là chụp tại căn phòng này.” Tôi sưng người ra nhìn tấm ảnh cũ kỹ này: “Không sai, nơi đây chính là quán trọ Hoang thôn. Đã hơn năm mươi năm qua đi, nhưng chúng ta đứng tại đây, nhìn những người trong ảnh mà dường như họ vẫn đang ở trong căn phòng này.”

“Đừng nói linh tinh.” Tiểu Sảnh lập tức ngắt lời tôi, giống như tôi đã phạm phải một điều tối kỵ nào đó. Cô ấy lại quay đầu lại nhìn ra ngoài cửa sổ, bên ngoài mưa như trút nước, màn mưa dày đặc hòa cùng sắc trời uỷ mị, trộn với cả không khí ẩm ướt cùng mùi ẩm mốc cũ kỹ của căn phòng này đều khiến người ta cảm thấy khó thở.

“Bên ngoài mưa to thế, không thể tạnh ngay được, chúng ta đi xem ngôi nhà này trước đã.”

Vừa nói tôi vừa bước ra khỏi căn phòng này, lại xuống đi một vòng khắp tầng một. Bên cạnh phòng khách hình như là một nhà bếp, nhưng không thấy bất cứ đồ gia dụng nào, mạng nhện giăng kín trên bếp lò. Ngoài ra còn có vài căn phòng nhỏ, hình như là để cho những người giúp việc ở.

Tôi lại tới chỗ lên cầu thang, cẩn thận rón rén bước lên, chiếc cầu thang xoắn ốc này vẫn còn khá kiên cố, chỉ có lan can là phủ kín bụi. Bước một vòng theo cầu thang, rốt cuộc tôi đã tới tầng hai của quán trọ Hoang thôn. Trước mặt là một dãy hành lang dài nhưng không nhìn thấy dù chỉ là một tia ánh sáng đã khiến tôi không dám cả gan tùy tiện bước vào. Trên tường có một chiếc công tắc đèn, tôi thử ấn một cái, không ngờ đèn đã bật sáng, hóa ra ở đây từ trước tới nay vẫn chưa ngắt điện.

Bỗng nhiên, tiếng bước chân lạnh lạnh của Tiểu Sảnh theo lên, căn phòng trống rỗng vọng lại những âm thanh kì quái, tôi mỉm cười với cô ấy: “Có lẽ ở đây vẫn có thể ở được.”

Nhưng về mặt cô ấy vẫn giữ nguyên vẻ nghiêm túc: “Nhưng tại sao bao lâu nay lại chẳng có ai ở? Xem ra ít nhất cũng đóng cửa để không vài năm nay rồi.”

Tôi tiến thẳng về phía hành lang, ánh đèn trên trần rất tối chiếu lên một khoảng không đầy bụi, cảm giác như một đám khói đặc quánh. Tôi ra sức khua tay tán đám bụi đi, lấy hết dũng khí đi vào cánh cửa bên cạnh.

Căn phòng rộng khoảng mười mấy mét vuông này, bên trong cũng trống huơ trống hoắc, bức tường bị ẩm đều đã bong tróc hết cả. Tôi chậm rãi bước tới trước cửa sổ, ven cửa sổ giăng kín những dây leo xanh mướt, dường như muốn che kín cả một nửa cửa sổ. Nhìn qua những kẽ lá che lấp cửa sổ là cả một công trường hoang phế và đổ nát, phía xa xa là những công trình cao ốc đã được dựng nên. Mưa to vẫn đang trút xuống ngoài cửa sổ, vài giọt mưa bắn vào qua ô cửa kính bị vỡ, tôi hít một hơi thật sâu, đến cả không khí cũng ẩm ướt, căn phòng này giống như được ngâm trong nước.

Tôi quay đầu lại, nhìn thấy Tiểu Sảnh đứng ngoài cửa, sắc mặt cô ấy trắng bệch dị thường, mái tóc ẩm ướt dính từng búi trên trán, ánh mắt cũng toát lên vẻ mệt mỏi. Tôi tới bên cô ấy nói: “Có phải bị lạnh rồi không?”

“Không, tôi chỉ cảm thấy không khí của căn phòng này có chút quái dị.”

“Nhà cổ đều có mùi này, bình thường thôi.”

Sau đó, tôi tới cửa cầu thang trên hành lang, ngó nghiêng lên phía tầng ba. Trên lầu lộ ra vài tia sáng yếu ớt, tôi vịn lan can dẫn đo một hồi lâu, tìm đập nhanh một cách vô có.

Khi chân tôi vừa đặt lên sàn nhà, Tiểu Sảnh đột nhiên kéo tôi lại, cô ta rầu rĩ nói: “Đừng lên đó.”

“Tại sao?”

Mắt cô ấy sững lại nhìn xoáy vào mắt tôi: “Không biết, nhưng anh đừng lên.”

Tôi và cô ấy bốn mắt nhìn nhau vài phút, nhưng rốt cuộc tôi đã từ bỏ: “Được, chúng ta rời khỏi đây thôi.”

Đi xuống cầu thang xoắn ốc, chúng tôi trở lại tầng trệt, cửa trước hình như bị khóa chết rồi, đành phải đi ra từ hành lang như lúc tới. Bên hành lang chất đống những đồ đạc linh tinh, tôi phát hiện trong đó có một chiếc ô, đúng kiểu ô đen cán sắt thời những thập kỷ tám mươi, tôi thử căng chiếc ô lên, xem ra vẫn có thể sử dụng.

Vậy là, tôi và Tiểu Sảnh dùng chung một chiếc ô, ra khỏi quán trọ Hoang thôn bằng cửa sau.

Ra khỏi ngôi nhà cổ ức chế này, chúng tôi đều tham lam hít thở không khí trong mưa, mưa to không ngừng rơi đập xuống ô. May mà chiếc ô này che được rất rộng, vừa vặn có thể dung nạp hai chúng tôi, còn Tiểu Sảnh có vẻ như ý tứ giữ khoảng cách với tôi, cố gắng hết sức không chạm vào người tôi.

Cả đoạn đường toàn là gạch ngói đổ nát ngổn ngang, giống như đang đi trên một di chỉ cổ đại. Tôi chốc chốc lại ngoái đầu nhìn, quán trọ Hoang thôn sừng sững giữa đồng hoang tàn, khắp thân mình nó đều bị những dây leo quấn chặt. Tôi tưởng tượng ra mưa to sẽ khiến những thực vật này phát triển mạnh mẽ, lá xanh sẽ vươn tới từng góc ngách của ngôi nhà cổ, đây có lẽ là niềm vui cuồng nhiệt cuối cùng của chúng.

Chúng tôi đi lại trong mưa thật khó khăn, vất vả lắm mới đi khỏi đồng hoang tàn này, tôi đột nhiên nhớ ra gì đó: “Đợi đã, tôi còn muốn tới một nơi nữa”

Mưa to hình như đã khiến Tiểu Sảnh có chút bực bội khó chịu: “Đi đâu?”

“Công ty bất động sản, chỉ có ở đây mới hỏi ra được nhiều hơn tình hình liên quan tới ngôi nhà.”

Tiểu Sảnh do dự một lúc nói: “Được thôi, chúng ta đi.”

Ngày mưa gió quả thật chẳng gặp được mấy người, chúng tôi vất vả lắm mới hỏi thăm được địa chỉ của công ty bất động sản, chính là chỗ cách nơi này hai con phố. Vậy là tôi và Tiểu Sảnh cùng chung chiếc ô, vội vàng tìm tới công ty bất động sản.

Tôi vỗ ngực mình là phóng viên muốn làm một phóng sự điều tra về ngôi nhà cổ để hỏi thăm công ty bất động sản về ngôi nhà số 13 trên đường An Tức.

“Số 13 đường An Tức?” Người phụ trách của công ty bất động sản hít một hơi lạnh toát, anh ta ngạc nhiên hỏi: “Các bạn sao lại hỏi về ngôi nhà đó?”

“Có gì không bình thường sao?”

“Ngôi nhà cổ đó mười hôm nữa là đập rồi.”

Bỗng dưng trong lòng tôi như bị một nắm đấm, vội vàng lắc đầu nói: “Không thể được, sao lại phải đập nó đi chứ?”

“Các bạn không nhìn thấy sao? Cả đường An Tức đều đã tháo dỡ sạch rồi, bây giờ chỉ còn sót lại mỗi ngôi nhà cổ đó. Theo như kế hoạch thi công của đội di dời, số 13 đường An Tức sẽ là ngôi nhà cuối cùng được đập đi.”

“Tại sao phải đập nó đi?”

“Dải đất hai bên đường An Tức đều đã được phê chuẩn cho thuê, chuẩn bị xây cao ốc.”

Tôi phút chốc bỗng trở nên bó tay: “Thế bây giờ ngôi nhà đó thuộc về ai?”

“Ngôi nhà đó vốn dĩ của nhà nước, cũng là sở hữu của công ty bất động sản chúng tôi, vài năm trước đã đóng cửa để không rồi, từ lâu đã không có người ở.”

“Ngôi nhà to như thế, sao lại không có người ở? Lẽ nào cũng không cho thuê được?”

“Đương nhiên muốn cho thuê đi rồi, cũng có rất nhiều người đến xem nhà, chuẩn bị bỏ ra cả đồng tiền thuê lại. Nhưng người ta vừa bước vào nhà liền cảm thấy âm khí quá nặng, không may mắn. Bây giờ thuê nhà người ta coi trọng phong thủy, đặc biệt là những ông chủ có tiền, ai ai cũng đều rất mê tín, vừa thấy phong thủy không tốt một cái là nói thế nào cũng không dám thuê nữa.”

“Thế ông có biết tình hình của ngôi nhà nay trước giải phóng không?”

Ông ta lắc lắc đầu nói: “Thực sự lâu quá rồi, chúng tôi cũng không rõ nữa.”

Tôi hiểu rằng có hỏi thêm cũng chẳng được kết quả gì nên liền cảm ơn ông ta rồi vội vàng rời khỏi công ty bất động sản.

Mưa đã ngớt dần, ánh mắt của Tiểu Sảnh cứ có chút thần thờ, tôi đột nhiên chạm vào cô ấy nói: “Cô sao thế? Vừa nãy ở công ty bất động sản, cô chẳng nói câu nào.”

“Tôi có thể nói được gì?”

Cô ấy lạnh lùng trả lời, khẩu ngữ này khiến tôi nản chí.

Tôi cảm thấy vài phần tuyệt vọng, ngẩng đầu nói: “Thôi được rồi, Tiểu Sảnh, việc này vốn dĩ không liên quan gì tới cô, cô không cần tới nữa, quên hết tất cả đi.”

Tiểu Sảnh lắc đầu nói: “Không, tôi cũng muốn biết bí mật của Hoang thôn.”

Tôi không biết phải nói thế nào với cô ấy, thực ra thì lòng tôi cũng đang rối bời. Tôi đưa chiếc ô vào tay cô ấy nói: “Tôi đi đây, tạm biệt... Không, không cần gặp lại nữa đâu.”

Sau đó, đến đầu cũng không ngoái lại, tôi lao vào màn mưa, chặn một chiếc tắc xi về nhà.

Ngồi hàng ghế sau trên tắc xi, tôi quay đầu lại nhìn Tiểu Sảnh bên đường, thân hình mảnh dẻ cùng cả chiếc ô đen giống như một bức tượng điêu khắc diễm lệ.

16. Chương 17

NGÀY THỨ MƯỜI BẢY

Kể từ ngày hôm nay, tôi chỉ còn lại có mười ngày.

Bởi vì mười ngày sau, quán trọ Hoang thôn số 13 đường An Túc sẽ bị xe ủi đất san bằng. Và ngôi nhà cổ mà gia tộc Âu Dương đã từng ở này chính là hi vọng duy nhất để tôi mở ra bí mật Hoang thôn.

Tối hôm qua, tôi trở mình liên tục nghĩ ngợi cả đêm, cuối cùng đã hạ quyết tâm, bất luận trả giá thế nào chẳng nữa, tôi cũng phải bóc gỡ được bí mật của Hoang thôn. Bởi vậy, tôi bắt buộc phải bóc gỡ được bí mật của Hoang thôn. Bởi vậy, tôi bắt buộc phải đuổi kịp trước khi quán trọ Hoang thôn bị hủy diệt, hết mức tìm hiểu ngôi nhà cổ này để đào bí mật được chôn giữ trong đó lên. Trong vòng thời gian mười ngày ngắn ngủi, trừ khi đích thân tôi sống trong quán trọ Hoang thôn ra thì cũng chẳng còn cách nào khác.

Vậy là, trước tiên tôi tới công ty bất động sản sở hữu quán trọ Hoang thôn, nói với họ rằng tôi là một nhà văn, đang viết một quyển sách về kiến trúc cũ của Thượng Hải thập niên bốn mươi, đặc biệt nhắm trúng ngôi nhà cổ quán trọ Hoang thôn này. Nhưng nghe nói ngôi nhà sắp bị tháo dỡ, thế nên muốn tận dụng thời gian sống trong đó vài ngày, công ty bất động sản rất vui vẻ đồng ý lời đề nghị của tôi.

Sau đó tôi ở nhà chuẩn bị một chút, ví dụ như: nồi cơm điện, lò vi sóng... cùng những vật dụng sinh hoạt thường nhật khác, còn có cả một chiếc giường gấp đơn giản. Còn những thứ to như ti vi, tủ lạnh, tôi nghĩ ở đó chắc không dùng tới.

Tôi thuê một chiếc xe chở hàng và nhân viên chuyển nhà để đem những thứ này lên xe, đích đến chính là quán trọ Hoang thôn. Nửa tiếng sau, đội hình dọn nhà này đã đặt chân tới đường An Túc.

Lúc tôi xuống dỡ đồ, nhìn ngôi nhà cổ số 13 đường An Túc tim bỗng đập thành thịch. Nhân viên chuyển nhà khiêng đồ của tôi qua bãi nhà cửa đổ nát, ánh mắt của những người này nói cho tôi biết, họ đều cho rằng tôi bị điên rồi, sao lại dọn tới nơi này làm gì.

Vẫn là đi vào từ cửa sau của quán trọ Hoang thôn, xuyên qua dãy hành lang phủ kín bụi, nhân viên chuyển nhà đều chau mày, có lẽ từ trước tới nay họ chưa từng nhận việc nào thế này. Tôi dọn tất cả đồ đạc lên cầu thang, đặt trong một căn phòng rộng rãi sáng sủa trên tầng hai.

Sau khi mấy nhân viên này ra về, tôi lại mất đúng hai tiếng đồng hồ quét dọn căn phòng một lượt, lau đi lớp bụi không biết là đã tích tụ bao năm, phải chăng giờ thì đã có thể được. Tôi làm một chiếc tủ đơn giản, bên trong có để sách và quần áo, chiếc giường xếp cũng được bỏ ra, phủ khăn trải giường lên cũng rất thoải mái. Tôi cũng thử lại nguồn điện trong phòng, hoàn toàn có thể sử dụng nồi cơm điện và lò vi sóng.

Ở nhà mình tôi còn chưa bao giờ dọn dẹp thế này, tôi nhào lên cửa sổ thở hổn hển nhưng trong lòng cũng có chút cảm giác thành quả. Bây giờ đây đã là phòng của tôi, cho dù chỉ có thời gian mười ngày ngắn ngủi.

Tiếp theo, tôi xem từng căn phòng trên tầng hai, tầng lầu này có tất cả sáu phòng, phòng nào cũng na ná nhau, bên trong không đặt bất cứ đồ gia dụng nào, sàn nhà phủ kín bụi. Tôi thực sự chẳng có sức mà quét dọn từng phòng một, chỉ có thể cẩn thận kiểm tra một chút xem xem trong phòng có cất thứ gì không, nhưng tôi chẳng thu hoạch được gì cả.

Ở cuối dãy hành lang lầu hai, tôi còn phát hiện ra một nhà vệ sinh, rất rộng rãi, ít nhất cũng phải tới mười mét vuông, trên tường và sàn nhà đều lát gạch men trắng, bồn cầu giặt nước vẫn còn dùng được. Bên trong nhà vệ sinh thậm chí còn có một chiếc bồn tắm bằng inox, chỉ là tích đầy bụi bẩn. Phía sau máng nước còn có một tấm gương, do mặt gương bị bụi phủ kín nên hình bóng tôi trong gương mờ mờ lung lung, giống như đang soi vào chiếc gương đồng thời xưa. Tôi vịn vòi nước, bên trong chảy ra nước trắng đục, vài phút sau mới dần dần trong trở lại. Tôi hắt nước lên tấm gương, nước như thác từ mặt gương chảy xuống gột đi lớp bụi tích lũy qua bao năm tháng, nước chảy xuống đôi mắt tôi dần dần lộ ra. Tôi nhìn vào đôi mắt mình sau làn nước, bỗng nhiên có chút không còn nhận ra mình nữa. Tôi vội vàng lắc đầu, lấy giẻ lau lại mặt gương, rốt cuộc đã nhận ra khuôn mặt mình.

Tôi nhìn tấm gương bằng ánh nhìn từ góc mắt, chậm chậm lùi khỏi nhà vệ sinh. Kì lạ, ban nãy lúc nhìn vào gương, tôi dường như nhìn thấy một người khác trong đó? Tôi không muốn nghĩ ngợi thêm điều gì nữa liền vội vàng đi xuống lầu.

Phòng khách ở tầng trệt quả thực rất rộng, tôi đành phải đeo khẩu trang lên, vẩy rất nhiều nước lên sàn nhà, sau đó dùng chổi lau nhà lau một lượt. Rồi tôi tới dãy hành lang thông với cửa sau, bật chiếc đèn tù mù lên, đồng hồ linh tinh chất hai bên hành lang lập tức tỏa khói mịt mù. May mà tôi đã đeo khẩu trang, trong đồng hồ gia dụng cũ kĩ, loạn xạ tìm kiếm manh mối biết đâu hữu dụng.

Những đồ gia dụng này cũ kĩ tới mức thảm hại, nhìn không ra là từ năm nào, chắc là cái nào hơi đáng giá chút đều đã bị bẻ đi hết. Bên trong còn có vài thứ nồi niêu bát đĩa đã bị vỡ, có những thứ mà đến đồng nát chắc cũng chẳng cần. Tôi kho tôi mồ hôi mướt mát mệt phờ, bỗng nhiên nhìn thấy một vật giống như là chiếc kèn dưới một đống tủ cũ nát.

Tôi vội vàng dọn đồ đạc ra thì phát hiện đây chính là một chiếc máy phát nhạc thời cổ. Chiếc loa như bông hoa nở ra, bên dưới là hộp máy hình vuông, chắc là đồ cổ đây. Tôi vội vàng bê chiếc máy phát nhạc lên phòng khách, đặt lên một chiếc tủ cũ. Nhìn lại phòng khách rộng rãi, còn cả sàn nhà bằng gỗ dưới chân, tôi bỗng chốc hiểu ra rồi, năm đó chiếc máy phát nhạc đặt ở đây, bởi vì gia đình Âu Dương hay tổ chức vũ hội gia đình. Sau đó, tôi bất giác tiến tới chính giữa phòng khách, trung tâm sàn nhà có treo một thanh sắt trống trơn, hồi trước ở đây nhất định là có treo một chiếc đèn hoa lệ. Tôi lại nhìn ngó khắp căn phòng một lượt, tưởng tượng ra cảnh vũ hội náo nhiệt năm nào, và máy phát nhạc thì vang lên điệu valse?

Trời đã dần tối đen, quán trọ Hoang thôn trong màn đêm thật cô đơn, tôi một mình đứng giữa phòng khách trống trải, dường như đang đấu mắt với một người nào đó. Rốt cuộc, tôi lặng lẽ rời khỏi phòng khách, khi tôi bước lên cầu thang xoắn ốc, cả ngôi nhà cổ đều vang lên tiếng bước chân nhẹ nhàng.

Trở lại căn phòng trên tầng hai, tôi đã chuẩn bị sẵn bữa tối trong lò vi sóng. Nghĩ lại đúng thật là có chút buồn cười, tôi đang ở trong quán trọ Hoang thôn cổ kính và sống cuộc sống của thời đại lò vi sóng.

Ăn xong bữa tối ngoạn mục này, tôi lại nhào ra cửa sổ lần nữa, một vài nhánh dây leo dường như đã trườn vào trong phòng, tôi lấy mũi ngửi ngửi, chắc đây là mùi của lá cây dây leo Chi trinh đẳng? Mùi thực vật cổ quái này hòa quyện cùng mùi ẩm mốc cũ kĩ của ngôi nhà không biết có phát sinh ra phản ứng hóa học rồi

chế tạo ra một nguyên tố hóa học mới nào không nữa? Tôi thò đầu ra ngoài cửa sổ hít một hơi thật sâu, không, cái mùi đáng ghét này còn quần lấy tôi mười ngày nữa.

Bên ngoài cửa sổ, Thượng Hải đã đèn hoa giăng mắc, tối nay lại là một buổi tối không đêm. Mấy chục cao ốc phía sau hai con đường bên ngoài đã che khuất tầm mắt của tôi, nhưng tôi vẫn nhìn thấy đường Lục Gia Chủy trên khu Phố Đông, đỉnh chóp của những tòa nhà chọc trời sừng sững phía xa xa. So với tối không đêm của Thượng Hải thì quán trọ Hoang thôn quả là một thế giới khác, nhìn những bức tường đồ nát bên ngoài tôi cảm giác bản thân mình như đang bị vây giữ trên một hòn đảo hoang.

Bỗng nhiên, điện thoại của tôi vang lên.

Trong điện thoại vọng ra giọng nói gấp gáp: “Cậu ở đâu thế? Vừa nãy anh tới nhà tìm cậu, hàng xóm nói cậu dọn đi rồi.”

“Em có dọn nhà đâu, chỉ ở tạm bên ngoài vài ngày thôi.” Tôi đắn đo một lúc, rốt cuộc nói ra sự thật: “Được rồi, em nói cho anh biết, em đang ở quán trọ Hoang thôn.”

“Cậu tìm được rồi?”

“Không những tìm được rồi, hơn nữa còn sống ở đây rồi.”

“Cậu đã ở trong quán trọ Hoang thôn rồi?”, rõ ràng Diệp Tiêu bị tôi làm cho kinh ngạc, tôi rất hiếm khi nghe thấy anh ấy lo lắng trong điện thoại đến vậy, “Cậu điên rồi sao?”

“Em không điên, đây là một ngôi nhà cổ ba tầng, đã đóng cửa rất nhiều năm rồi. Hiện nay nhà cửa trên đường An Tức đều đã dỡ sạch rồi, chỉ còn lại duy nhất quán trọ Hoang thôn, mười ngày sau ngôi nhà này cũng bị đập đi rồi. Em không còn cách nào khác, chỉ còn cách tự mình tới đây sống, tranh thủ trong mười ngày khai phá bí mật của Hoang thôn và gia đình Âu Dương.”

Giọng nói của Diệp Tiêu trở nên nghiêm trọng: “Cuộc sống và tiểu thuyết không giống nhau, cậu đừng cho rằng mình giống như những nhân vật trong truyện. Cậu không thể, mỗi người trong số chúng ta đều không thể, hiểu không? Chúng ta đều không thể đối diện với sự khủng khiếp của cuộc sống.”

“Việc của cá nhân em, em biết cách tự xử lý.”

Diệp Tiêu cười đau khổ: “Không, cậu nhìn cậu vẫn đang ở dưới bóng cái chết của Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong đi. Nghe anh nói, bất luận là ác mộng hay là nhồi máu cơ tim, họ đều chết một cách tự nhiên chứ không phải bị người khác giết hại và đều chỉ có thể coi là chết ngoài ý muốn.”

“Ngoài ý muốn? Nhưng bất luận thế nào, em cũng đã từng tới Hoang thôn, cũng thuộc về ‘người từ nơi khác tới’ mà.”

“Em lo cho an nguy của mình?” Diệp Tiêu chững lại một lúc. “Không thể, em không thể để xảy ra chuyện gì cả.”

“Ai biết được? Diệp Tiêu, bây giờ anh có thể giúp em kiểm tra xem tình hình của quán trọ Hoang thôn trước đây, em tin rằng ở đây đã từng xảy ra rất nhiều chuyện.”

“Được rồi, anh đồng ý với em. Nhưng em cũng phải đồng ý với anh, nhanh chóng rời khỏi cái chỗ quái quỷ đó.”

“Em sẽ rời khỏi đây, chỉ cần em phát hiện ra điều bí mật đó.”

Trước sự cố chấp của tôi, Diệp Tiêu thực sự chẳng còn gì để nói, chúng tôi kết thúc cuộc nói chuyện.

Rời khỏi cửa sổ, bóng đèn trên đỉnh đầu chiếu rọi vào khuôn mặt trắng bệch của tôi, tôi lẩm nhẩm đọc tên của những sinh viên đó: Hoắc Cường, Hàn Tiểu Phong, Tô Thiên Bình, Xuân Vũ. Hiện nay hai trong số bốn người họ đã chết, một người bị điên, còn lại một người không rõ sống chết ra sao. Vào ngày đầu tiên của câu chuyện này, họ tới trước mặt tôi, nói với tôi về kế hoạch thám hiểm Hoang thôn, có nằm mơ tôi cũng không thể ngờ tới kết cục như ngày hôm nay.

Họ rút cục đã phạm phải điều gì ở Hoang thôn?

Mệt mỏi rồi nằm trên giường, toàn thân kiệt quệ sức lực, không khí của căn phòng này khiến người ta chìm dần vào giấc ngủ. Nhưng hôm nay quét dọn căn phòng ra bao nhiêu là mồ hôi, tôi vẫn cứ đấu tranh bò dậy, một mình mò mẫm trong dãy hành lang tối om, bật đèn trong phòng vệ sinh lên.

Ánh đèn từ mù soi rọi vào gương, sau đó tôi đổ rất nhiều nước rửa bát vào trong bồn tắm, mất nửa tiếng đồng hồ mới cọ rửa được nó sạch sẽ. May mà bây giờ trời nóng, tôi tự mình lấy chiếc vòi hoa sen, dùng nước lạnh tưới lên cơ thể.

Cả người tôi ướt sũng trở về phòng, tắt đèn rồi đổ lên chiếc giường xếp.

Trong bóng đêm của căn phòng, mùi Chi trình đăng lan tỏa bay tới mũi tôi, xâm chiếm cơ thể tôi như nước thủy triều khiến tôi từ từ chìm đắm, cho tới tận đêm sâu.

Không biết bao lâu sau, từ dưới đêm sâu tôi nổi dần lên, mơ hồ cảm thấy sàn nhà dưới chiếc giường xếp có chút động đậy nhẹ. Đột nhiên, tôi mở to mắt, lồm cồm bò dậy trong đêm đặc quánh, tôi lần theo tường đi ra cửa, nín thở lắng tai lắng nghe.

“Cộc... cộc... cộc...”

Đúng vậy, tôi đã nghe thấy âm thanh này, giống như tiếng bước chân u hồn lúc nửa đêm, hình như đang gõ lên sàn nhà dưới phòng khách tầng trệt, dần dần bay tỏa khắp ngôi nhà cổ. Tôi khẽ khàng bặm miệng lại để tự mình không sợ hãi tới mức hét lên.

Nhưng âm thanh đó vẫn tiếp tục, hình như còn mang cả tiết tấu kì dị, môi tôi khẽ run rẩy, miệng lẩm bẩm: “Vũ hội bắt đầu rồi?”

Một lúc sau, tiếng bước chân dường như bay lên đỉnh đầu, âm thanh dường như cũng bắt đầu xoay vòng theo bậc cầu thang. Tôi đứng trong bóng tối hành lang, không nhìn thấy gì phía trước.

Đột nhiên, một bóng trắng toát lướt qua mắt tôi.

“Ai?”

Tôi lớn tiếng hỏi, lao như bay về phía trước, cái bóng đó hình như lại lui xuống cầu thang, trong bóng tối của cầu thang tôi thực sự không nhìn rõ, đành phải lần theo tiếng bước chân của đối phương chạy theo xuống bậc cầu thang xoắn ốc.

Không kịp bật lên, mượn ánh sáng yếu ớt ngoài cửa sổ, trong phòng khách dưới tầng trệt, tôi từ từ nhìn rõ một bóng người mảnh dẻ. Tôi hình như đã đuổi kịp cái bóng đó, nó nhanh như chớp trốn thoát vào phòng bên cạnh phòng khách, tôi tiếp tục đuổi theo, rốt cuộc đã thò tay tóm được đối phương.

Tôi cảm giác mình đang tóm lấy cánh tay của một cô gái.

“Bỏ tôi ra!”

Là giọng nói của Tiểu Sảnh? Tôi bất giác sững người ra, trong bóng tối tôi không nhìn rõ mặt cô ấy chỉ có nắm chặt lấy tay cô ta.

Bật chiếc đèn trên tường lên, tôi rốt cuộc đã nhìn rõ đôi mắt của Tiểu Sảnh, ánh mắt cô ta thật hoảng hốt và đáng thương, giống như con nai mẹ bị thợ săn tóm được.

Nhìn vào mắt cô ấy, tôi không nói một lời, chỉ tiếp tục giữ chặt lấy cô ta. Và cô ấy cũng dần dần bình tĩnh lại, nhìn chằm chằm vào mắt tôi, dường như đấu mắt với tôi.

Cuối cùng, tôi đã nói bên tai cô ấy: “Tiểu Sảnh, sao cô lại tới đây?”

“Tôi cũng muốn hỏi anh câu này.” Cô ấy thở dài. “Ban nãy, tôi còn tưởng rằng một u hồn khác đuổi theo tôi, hóa ra là anh à.”

“U hồn? Cô nói, trong ngôi nhà này thực sự có u hồn?” Cô ngẩng đầu nhìn căn phòng to lớn này, trên tường có khoét một lỗ sưởi, chính là nơi mà gia đình Âu Dương chụp ảnh năm đó.

“Không biết, nhưng cầu cho không có.”

Tôi kéo tay cô ấy ra khỏi căn phòng này: “Chúng ta lên lầu thôi.”

Tiểu Sảnh mặc một chiếc váy trắng, khi cô ấy đi xuyên qua phòng khách giống hệt một bóng trắng đang trượt tha khiêu vũ.

Bước lên cầu thang xoắn ốc, tôi dẫn cô ấy về phòng mình, cô ấy kinh ngạc nói: “Anh dọn tới đây sống rồi?”

“Ừ, thời gian còn lại cho tôi chỉ có mười ngày, tôi buộc phải tìm ra bí mật của Hoang thôn trước khi ngôi nhà này bị tháo dỡ.”

“Không tiếc bất cứ sự trả giá nào?”

“Đúng, không tiếc bất cứ sự trả giá nào.” Tôi chắc như đinh đóng cột trả lời cô ấy. Sau đó, tôi nhìn đồng hồ, bây giờ là bốn giờ sáng. “Tiểu Sảnh, thế còn cô, sao nửa đêm xuất hiện ở đây?”

Cô ấy lảng tránh ánh mắt tôi nói: “Tôi mơ thấy ác mộng.”

“Ác mộng?” Nửa đêm nói ra cái từ này khiến tôi sợ hãi. “Cô mơ thấy ai?”

“Tôi mơ thấy anh.”

Tiểu Sảnh sững sờ nhìn vào mắt tôi khiến tôi sợ hãi lùi lại một bước, lập cập nói: “Cô nói sao, tôi xuất hiện trong cơn ác mộng của cô?”

“Không sai.”

Trong lòng tôi âm thầm nhạo báng, nói: “Thế tôi không phải thành quái thú rồi sao?”

Cô ấy mỉm cười gật đầu, tiếp tục nói: “Tôi mơ thấy anh nửa đêm mộng du... một mình đi trên đường... trong đêm tối bước đi bước đi... đi mãi tới tận đường An Tức hoang tàn này... Anh lặng lẽ đi vào quán trọ Hoang thôn... đối diện với một tấm gương...”

Bỗng nhiên, lời của cô ta đột nhiên ngắt quãng, tôi sợ hãi toàn thân toát mồ hôi, thúc giục hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Sau đó... tôi tỉnh rồi.” Cô ấy không ngừng thở dồn dập, lồng ngực phập phồng, lưng dựa vào tường nói: “Tôi thực sự không yên tâm nổi, ngủ mãi mà không được nên liền chạy tới đây.”

“Cô cũng to gan thật đấy, một cô gái trẻ, nửa đêm chạy tới chỗ này, ngộ nhỡ gặp phải kẻ xấu thì sao? Người nhà cô nhất định sẽ lo lắng chết đi được.”

Tiểu Sảnh mím mím môi, lạnh lùng đáp: “Tôi không có người thân.”

Tôi lắc đầu cười: “Lẽ nào cô đúng là Nhiếp Tiểu Sảnh trong Liêu trai?”

“Đúng thì có làm sao?”

“Thôi đừng câu nãi, tôi đưa cô về nhà nhé.”

“Tôi không có nhà.” Giọng nói của Tiểu Sảnh rốt cuộc đã dịu dàng trở lại, trong đó còn có cả chút u buồn, rầu rĩ lẫn buồn: “Tôi không có nhà... tôi không có nhà...”

Biểu hiện của cô ấy càng lúc càng mệt mỏi, từ từ nhắm mắt lại nói: “Tôi mệt quá!”

Nhưng trong căn phòng này tới ghế cũng chẳng có, tôi đành phải dìu cô ấy ngồi xuống chiếc giường xếp. Cơ thể cô ấy phút chốc mềm nhũn ra, tôi nghĩ cô ấy nhất định mệt mỏi đến đỉnh điểm rồi, dù gì thì cũng đã quá nửa đêm mà vẫn chưa ngủ, ai cũng không tránh nổi.

Tôi đặt Tiểu Sảnh nằm ra giường, còn đắp cho cô ấy một chiếc chăn mỏng, nhìn cô ấy sắp ngủ say tới nơi rồi, về mặt lại trở lại về an nhàn, vài sợi tóc dính trên trán giống như người đẹp ngủ trong rừng trong truyện cổ tích vậy.

Ngủ ngon, tôi tắt đèn, nhẹ nhàng rời khỏi phòng, đóng cửa lại. Sau đó tôi đi xuống cầu thang xoắn ốc, từ cửa sau ra khỏi quán trọ Hoang thôn.

Cho dù tôi cũng buồn ngủ cao độ nhưng những cơn gió lạnh thổi qua đã làm tiêu tan cảm giác buồn ngủ của con người. Tôi đi một vòng quanh công trường đổ nát, đi thẳng tới đường An Tức. Từ đây quay đầu

lại nhìn quán trọ Hoang thôn, căn nhà cổ cô độc bị bóng tối bao phủ giống hệt như lâu đài của Dracula trên vùng Transylvania hoang dã.

Bây giờ là bốn giờ hai phút sáng, ngày thứ mười tám của câu chuyện này.

17. Chương 18

NGÀY THỨ MƯỜI TÁM

Hai tiếng đồng hồ trước khi trời sáng, tôi đi loay quanh trong vài con phố trên đường An Túc. Tôi tới trước căn nhà hồi nhỏ ở trước đây. Không, bây giờ chỉ có thể tính là di chỉ thôi, tôi bước lên đồng gạch ngói đổ nát, định kiểm tìm gì đó trong đồng gạch vỡ còn sót lại, là đồ chơi lúc còn nhỏ hay là những bức ảnh bị quên lãng? Hoặc chỉ là kí ức.

Sáu giờ sáng, ánh nắng đã soi rọi vào người tôi, tôi trở lại số 13 đường An Túc, xuyên qua đồng hoang tàn đổ nát, bước vào quán trọ Hoang thôn trong ánh bình minh.

Tôi nghĩ Tiểu Sảnh nhất định vẫn đang ngủ say, rón ra rón rén bước lên cầu thang, nhẹ nhàng đẩy cửa. Nhưng căn phòng lại trống hươ trống hoắc, chiếc chăn đã gấp gọn gàng trên giường. Tôi ngây ra vài phút, sau đó nhanh như cắt chạy ra khỏi phòng, trước cửa cầu thang lớn tiếng gọi Tiểu Sảnh nhưng không thấy cô ấy trả lời. Xem ra cô ấy đã đi khỏi quán trọ Hoang thôn rồi.

Nhoài ra ngoài cửa sổ, tôi hít một hơi thật sâu, cảm giác, trong căn phòng này hình như vẫn còn ngưng đọng hơi thở của cô ấy. Sau đó, một cơn buồn ngủ kéo lên mắt, tôi ngã ngay lên chiếc giường gấp, mặt úp xuống mắt nhắm lại, tham lam hít lấy mùi hương trên giường.

Những tàn hương của Tiểu Sảnh để lại xâm chiếm cơ thể tôi, lập tức khiến tôi choáng váng, dường như có một bàn tay chụp lấy đôi mắt khiến tôi dần dần chìm sâu vào bóng tối.

Mãi tới trưa tôi mới dần dần tỉnh lại, sau khi đánh răng rửa mặt và ăn sáng xong, tôi ngồi xuống dọn dẹp những thứ mình mang tới, ngoài vài quyển sách và mấy bộ quần áo ra, còn có một chiếc hòm lớn.

Tôi cẩn thận tỉ mỉ mở chiếc hòm ra, bên trong có nhét rất nhiều cuộn báo cũ, tôi chậm rãi thò tay vào bên trong, vớ lấy một miếng ngọc hình chiếc đĩa tròn. Ánh nắng êm dịu ngoài cửa sổ chiếu vào khiến miếng ngọc này tỏa ra một ánh sáng trắng kì dị. Tôi lại mò ra một đồ ngọc thứ hai, xem ra giống một chiếc rìu, đồ ngọc thứ ba giống như một ống bút, đồ ngọc thứ tư giống một con rùa nhỏ, đồ ngọc thứ năm lại giống một con dao găm.

Những đồ ngọc thần bí này tới từ Hoang thôn, là do Tô Thiên Bình lấy trộm từ địa cung trong Tiên Sĩ Độ lên và đã trao lại cho tôi trước hôm cậu ấy mất tích.

Không biết những thứ này là thật hay rởm, và cũng không biết chúng thuộc niên đại nào, tôi thậm chí còn không biết tác dụng của chúng. Nhưng chúng đã đến từ địa cung thần bí, rất có khả năng có mối quan hệ đặc biệt nào đó với bí mật của Hoang thôn. Bởi vậy, tôi bắt buộc phải làm rõ những đồ bằng ngọc này.

Sau đó, tôi nghĩ ngay tới một người bạn, anh ấy tên là Tôn Tử Sở.

Tôi cất tất cả những đồ ngọc vào lại trong hòm, sau đó xách chiếc hòm rời khỏi quán trọ Hoang thôn.

Lúc còn nhỏ, tôi đã từng một lần tới trường học của hội Hoắc Cường, trong vài tuần gần đây, tôi đã lại tới đây vài lần, gần như đã thuộc đường thuộc lối rồi. Chẳng mấy chốc tôi đã tới giảng đường của khoa lịch sử, tìm đến văn phòng của Tôn Tử Sở.

Tôn Tử Sở là giáo viên của khoa lịch sử trường này, anh ấy chỉ lớn hơn tôi ba tuổi, dưới cằm có để chòm râu ngắn màu đen. Thầy giáo trẻ bao giờ cũng thu hút những nữ sinh, lúc tôi bước vào phòng anh ấy, vài nữ sinh đang vây quanh anh trò chuyện. Nhưng khi anh ấy bỗng nhiên phát hiện ra tôi đang đứng ngoài cửa liền lập tức hồi phục trạng thái đứng đắn, đứng dậy tiễn những nữ sinh này ra cửa.

Trong phòng không còn người khác, biểu hiện của anh ấy lại trở nên khoa trương: “Ồ, mấy tháng không gặp rồi, tôi đã đọc ‘Hoang thôn’ đăng vào tháng tư của cậu rồi, fan của cậu quả là không ít, dạo này đang bận bịu gì thế?”

Tôi thực lòng là không gượng cười nổi, vẫn còn nhớ ngày thứ hai của câu chuyện này, bốn người hội Hoắc Cường đến tìm tôi, tôi hỏi họ làm thế nào mà biết được địa chỉ của tôi, Hoắc Cường nói ra một cái tên, cái tên này chính là Tôn Tử Sở.

“Fan mà anh nói chắc là Hoắc Cường hả? Còn cả Hàn Tiểu Phong, Tô Thiên Bình và Xuân Vũ.”

“Cái này à...” biểu hiện của Tôn Tử Sở bỗng có chút bối rối. “Không phải cậu vì chuyện đó mà tới tìm tôi chứ?”

“Không chỉ có việc đó.”

Anh ấy chán nản lắc lắc đầu: “Được rồi, tôi thừa nhận, là tôi nói cho họ biết địa chỉ của cậu. Tôi vốn dĩ cũng không muốn nói ra, nhưng họ thực sự cứ bám riết lấy tôi, tôi là bị ép buộc đấy chứ.”

“Là không qua nổi ải mỹ nhân chứ gì?”

Tôn Tử Sở bật cười: “Cậu đừng nói linh tinh chứ, dù thế nào chăng nữa thì tôi cũng là thầy giáo đại học. Hơn nữa, nữ sinh tươi trẻ người ta muốn đến hỏi thăm cậu thì cũng là một việc tốt mà.”

Nói xong, anh ấy lại cười hi hi. Lần này tôi không thể nhịn được nữa rồi: “Anh thật sự không biết hay là cố tình giả ngây giả ngô thế? Trong số bốn sinh viên đó, đã có hai người chết rồi, một người bị điên, còn một người không rõ tung tích.”

Lúc này anh ta không cười nổi nữa rồi, thẩn thờ hỏi: “Cậu không đùa chứ?”

“Đương nhiên không đùa.”

Sau đó, tôi bỏ qua những chi tiết bốn sinh viên ở Hoang thôn, chỉ nói về chuyện họ trở lại Thượng Hải, về cái chết của Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong. Đến khi tôi nói xong, trên trán Tôn Tử Sở cũng toát mồ hôi hột, anh lập cập nói: “Tôi chỉ nghe nói mấy hôm trước, có hai sinh viên chết tại phòng mình, nhưng không nghĩ là hội Hoắc Cường. Họ vốn không phải là học sinh của tôi, chỉ là từng nghe tôi giảng mà thôi, thế nên tôi không hề biết.”

“Thôi được rồi.” Tôi lắc đầu, thở một hơi dài. “Thực ra, hôm nay tôi tới tìm anh không chỉ vì chuyện này mà là nhờ anh xem giúp tôi một số thứ.”

Nói xong, tôi mở chiếc hòm ra, lấy từ trong gói báo ra năm vật bằng ngọc, cẩn thận tỉ mỉ đặt trước mặt Tôn Tử Sở.

Nhìn những đồ ngọc tới từ Hoang thôn này, Tôn Tử Sở vô cùng kinh ngạc, anh ấy vội vàng nhấc một chiếc lên tỉ mỉ quan sát. Mười mấy giây sau, mặt anh bỗng biến sắc, tay cầm vật bằng ngọc run bần bật. Anh ấy vội vàng cầm chiếc kính lúp lên, cẩn thận soi vào những hoa văn trên đó và ánh mắt của anh cũng càng lúc càng quái dị.

Đột nhiên, Tôn Tử Sở đặt đồ ngọc xuống, rầu rĩ nói: “Những thứ này từ đâu tới?”

Nhưng tôi không muốn nói cho anh ấy biết sự thật, tôi sợ rằng bí mật của Hoang thôn sẽ có thêm nhiều người biết, tôi đành phải trả lời lạnh nhạt: “Cái này anh đừng hỏi nhiều, phải chăng chúng đều lấy từ dưới đất lên.”

Tôn Tử Sở lại xem thêm những thứ khác, gật gù nói: “Cậu có biết những đồ bằng ngọc này lâu đời đến mức nào không?”

Từ trước tới nay tôi vốn không dám đoán mò, chỉ có thể lắc lắc đầu.

Anh ấy lạnh lùng nói ra một con số: “Năm nghìn năm.”

Cái gì? Tim tôi như bị va đập, miệng lắp bắp thốt ra: “Năm nghìn năm?”

Tôi vội vàng lắc lắc đầu nói: “Không thể được, anh không xem nhầm chứ, sao lại lâu đời đến như vậy? Lịch sử Trung Quốc còn chưa tới năm nghìn năm nữa là.”

Nhưng biểu hiện của Tôn Tử Sở lại chuyển sang trấn tĩnh lạ thường: “Cậu đã từng nghe nói về văn minh Lương Chử chưa?”

“Văn minh Lương Chử? Tôi có đọc qua một số tin tức, văn minh Lương Chử của Giang Nam thần bí và lâu đời, đúng không?”

“Không sai, văn minh Lương Chử hay còn gọi là văn hóa Lương Chử, được đặt tên vào năm 1936, lần đầu được phát hiện tại thị trấn Lương Chử, Dư Hàng, Chiết Giang là văn minh tiền sử quan trọng nhất trong hạ lưu Trường Giang, Trung Quốc, đồng thời cũng là một trong những nguồn cội chủ yếu của văn minh Đông Á thời kì đầu. Căn cứ vào phương pháp cacbon mười bốn trong khảo cổ học xác định, niên đại đó cách ngày nay khoảng năm nghìn ba trăm năm tới bốn nghìn năm. Di chỉ văn hóa Lương Chử ngày nay phát hiện ra, đa số rải rác khắp dải Giang Nam, di chỉ Phúc Tuyền Sơn tại khu Thành Phố vùng ngoại ô Thượng Hải cũng thuộc về văn hóa Lương Chử.”

“Vậy thì liên quan gì tới những đồ ngọc này?”

“Đặc sắc nhất của văn minh Lương Chử chính là đồ làm bằng ngọc. Cho dù lịch sử văn minh Lương Chử cách đây năm nghìn năm, nhưng họ đã sáng tạo ra văn minh đồ ngọc phát triển đỉnh điểm, chiếm giữ vị trí quan trọng trong văn minh thời kì đầu của nhân loại.”

Tôi bỗng sững sờ hỏi: “Văn minh đồ ngọc?”

“Đúng, đặc trưng quan trọng của văn minh Trung Quốc chính là văn minh đồ ngọc, có lịch sử dài tới bảy tám nghìn năm, đồng thời cũng dẫn đầu, bỏ xa những dân tộc khác có nền văn minh đồ ngọc, ví dụ như người châu Mỹ cổ đại và người Maori ở Châu Đại Dương. Đối với người Trung Quốc cổ đại mà nói, đồ ngọc có địa vị vô cùng cao cả, thậm chí còn cho rằng đồ ngọc chứa đựng sức mạnh thần bí vượt qua cả tự nhiên. Bất luận là thánh hiền trước đời Tần hay là đế vương của Hán Đường đều chỉ độc yêu thích mỗi đồ ngọc.”

“Thế còn chúng thì sao?” Tôi chỉ năm vật bằng ngọc hỏi.

Tôn Tử Sở cầm lấy chiếc đĩa ngọc nói: “Vật này gọi là ngọc bích. Cậu nhìn nó xem có phải tròn giống hình chiếc bánh không? Ở giữa còn có một lỗ hổng. Giới học thuật phân những vật có bề ngang rộng gấp hai lần đường kính trở lên gọi là ngọc bích. Ngọc bích của văn hóa Lương Chử thông thường đều to, đại đa số đều được chôn theo một khi mai táng, có người thậm chí còn cho rằng ngọc bích Lương Chử là một loại tiền tệ nguyên sử, cậu xem hình dạng của nó có phải rất giống tiền đồng phóng to không?”

Tôi gật gật đầu, lỗ hổng bên trong của miếng ngọc bích này hình vuông, tương ứng với tiền đồng thời cổ của triết học Trung Hoa cổ đại.

Tôn Tử Sở lại chỉ vào vật có hình giống chiếc rìu nói: “Vật này gọi là búa ngọc.”

“Tôi hiểu rồi, rìu và búa là vũ khí cùng loại.”

“Nhưng búa ngọc của văn hóa Lương Chử là một loại lễ khí phi thực dụng, thông thường tượng trưng cho vũ lực và quyền lực của chủ nhân.” Sau đó, Tôn Tử Sở lại cầm vật giống ống bút lên nói: “Cái này là nổi tiếng nhất, tên là ngọc cầm thạch.”

“Ngọc cầm thạch? Tôi hình như đã từng nhìn thấy trong viện bảo tàng.”

“Đúng, ngọc cầm thạch có thể trọng lớn nhất trong những đồ ngọc Lương Chử, chế tạo cũng tinh xảo nhất. Hình dạng của ngọc cầm thạch đa số là bên ngoài hình vuông, bên trong hình tròn, trên to dưới nhỏ, có cái còn phân tầng phân đoạn. Tất cả những ngọc cầm thạch Lương Chử khai quật được đều có điêu khắc và hoa văn trang trí phức tạp, còn chủ đề đa số là một thú và tượng thần nhân.

Tôi lập tức nhìn chăm chú vào miếng ngọc cầm thạch trên tay, quả nhiên có rất nhiều hoa văn tinh xảo, giống như miếng một con quái vật đầy máu nào đó đang ngoác ra, tôi sờ ngọc cầm thạch hỏi: “Thế nó dùng để làm gì?”

“Ngọc cẩm thạch có nguồn gốc từ tôn giáo thầy mo của văn minh Lương Chử, là tượng trưng của thần quyền trên trời. Phàm là những ngọc cẩm thạch ở trong mộ mai táng đã khai quật, chủ nhân của ngôi mộ đó đều là đại nhân vật nắm giữ thần quyền trong tay, có thể là quốc vương, cũng có thể là thầy mo. Có thể nói ngọc cẩm thạch đã quyết định sự hưng thịnh của nước cổ Lương Chử, giống như điện thần Thái Dương của Ai Cập cổ.”

“Thật sự huyền bí vậy sao?”

Nói tới chuyên ngành sử học của Tôn Tử Sở, anh ấy càng nói càng say sưa: “Có một số đều đã được giới học thuật công nhận là sự thật, tuyệt đối không phải là lời của riêng mình tôi. Còn về hai vật nho nhỏ còn lại, đều là ngọc trang sức đeo trên người của người Lương Chử thời đó.”

Tôi nhìn rùa ngọc và dao găm ngọc, chỉ có thể gật gật đầu nói: “Anh có thể xác định năm vật bằng ngọc Lương Chử này đều là thật không?”

“Bây giờ, tôi chỉ có thể nói về hình dạng chế tác của năm thứ này cùng loại với những đồ ngọc Lương Chử đã khai quật, bất luận là từ chất liệu hay là điêu khắc đều có những đặc điểm nổi bật của đồ ngọc Lương Chử.” Nhưng anh ấy lại trầm ngâm một hồi, giọng chùng xuống: “Nhưng đồ ngọc Lương Chử đều thuộc báu vật cổ khai quật lên, để giám định thì vô cùng phức tạp. Chủ yếu một là xem lớp đất bọc bên ngoài, hai là xem sắc ngọc, ba là xem đặc trưng hình thể và chế tác của vật, cuối cùng mới cần phải xác định niên đại. Tôi chủ yếu nghiên cứu lịch sử, về việc giám định ngọc đá thì không am hiểu lắm.”

“Nói mãi, bản thân anh cũng không thể xác định sao?”

Tôn Tử Sở chau mày ngẫm nghĩ nói: “Nếu như cậu tin vào người bạn như tôi thì hãy để những thứ này lại đây, tôi sẽ mời chuyên gia giám định cổ vật giỏi nhất để giám định những đồ ngọc này là thật hay giả và niên đại của chúng cho anh.”

Đề nghị của anh ấy khiến tôi bắt đầu do dự, dù gì thì những vật này kiếm được cũng không dễ dàng chút nào, là Tô Thiên Bình dùng cả mạng sống của mình đổi lấy. Tôi nắm con dao găm bằng ngọc, cúi đầu trầm ngâm một hồi lâu, rốt cuộc tôi gật gật đầu nói: “Được thôi, tạm thời để ở đây, nhưng anh nhất định không được làm mất chúng.”

“Yên tâm đi, bản thân tôi làm nghề này, sao lại có thể làm hỏng được?”

Vừa nói, Tôn Tử Sở vừa bắt đầu cẩn thận thu dọn những vật bằng ngọc này lại, tôi vỗ vai anh ấy nói: “Nếu như biết được kết quả thì anh phải trả ngay đồ cho tôi đây.”

“Đương nhiên rồi, những đồ ngọc này đều là bảo bối của anh mà.”

Tôi bất giác cười đau khổ: “Được, tôi đi đây, anh làm việc của anh đi.”

Rời khỏi văn phòng của Tôn Tử Sở, tôi đi như chạy khỏi ngôi trường này, có lẽ tôi không bao giờ muốn quay lại đây nữa.

Tại sao lại phải giao những đồ ngọc cho Tôn Tử Sở? Bởi vì, nếu như những đồ ngọc thần bí đến từ Hoang thôn này thật sự là những cổ ngọc Lương Chử năm nghìn năm lịch sử thì Hoang thôn nhất định có quan hệ với văn hóa Lương Chử. Hoặc là, văn hóa Lương Chử cổ xưa thần bí cũng là một chiếc chìa khóa để mở ra bí mật Hoang thôn? Tuy nhiên đây chỉ là suy đoán của tôi, nhưng tôi tình nguyện thử xem.

Khi tôi trở về quán trọ Hoang thôn, màn đêm đã bao trùm lấy Thượng Hải, tôi dò dẫm trong bóng tối vào ngôi nhà cổ từ cửa sau, trở lại căn phòng trên tầng hai.

Lúc này bụng tôi đã đói không thể chịu nổi, vội vàng dùng lò vi sóng giải quyết bữa tối.

Ăn tối xong tôi lại ra đứng bên cửa sổ, mùi Chi trình đăng xộc lên mũi nhưng trong lòng tôi vẫn không ngừng nghĩ ngợi về những đồ ngọc kia, chúng đều đến từ lòng đất của Hoang thôn, có lẽ đã có hơn năm nghìn năm lịch sử, ngọc bích, búa ngọc, ngọc cẩm thạch...

Đột nhiên, tôi nhớ ra mình đã để sót mất một vật... nhẫn ngọc!

Chính là chiếc nhẫn trong mật thất dưới lòng đất ở Hoang thôn, chiếc nhẫn bị Xuân Vũ lấy trộm. Tôi vội vàng mở tủ, cuối cùng cũng đã tìm ra chiếc nhẫn.

Tôi cẩn thận rón rén bưng chiếc nhẫn ngọc, dưới ánh sáng mờ ảo trong ngôi nhà cổ, màu xanh ngọc tỏa ra ánh sáng trong suốt, giống như một con người màu xanh ngọc bích.

Nhưng ở một bên mặt chiếc nhẫn lại có một vết màu đỏ đùn khắc sâu, đặc biệt bắt mắt trên nền ngọc bích trong xanh. Tôi đưa chiếc nhẫn lên mũi, hít thật mạnh, một mùi tanh tanh bay qua mũi bất giác khiến người ta cảm thấy buồn nôn.

Nhịp tim lại bắt đầu tăng tốc, tôi từ từ đưa chiếc nhẫn lên đỉnh đầu, đưa chuân nó về hướng đèn. Ánh đèn dịu êm xuyên qua ngọc thể trong suốt, bên trong chiếc nhẫn hình như có một ít hoa văn kì dị, uốn như rắn lượn trong ánh sáng trong veo. Chỉ có phần vết đỏ đùn, ánh sáng mới không thể xuyên thấu qua nó, bí mật bên trong được che giấu lại.

Cuối cùng, tôi bỏ chiếc nhẫn xuống, trong lòng âm thầm nghĩ: Nó cũng là nhẫn ngọc của văn minh Lương Chữ sao? Nếu như đúng là vậy, vậy thì ở thời đại lịch sử năm nghìn năm trước chiếc nhẫn ngọc này rốt cuộc đeo trên ngón tay ai đây?

Có lẽ là do tiềm thức, tôi giơ ngón tay trỏ của mình ra. Tôi nhìn ngón tay mình rồi cắn chiếc nhẫn, trong lòng bỗng có cảm giác mạnh động kì lạ. Đột nhiên tôi chỉ thấy đầu óc trống rỗng, tay phải dường như không thể khống chế nổi, bất giác cầm lấy chiếc nhẫn. Không, tôi đã không làm chủ được mình, nhìn trân trân vào chiếc nhẫn đang từ từ đeo vào ngón trỏ.

Nhưng tôi không ngờ được rằng chiếc nhẫn lại chặt tới như vậy, khi nó đeo vào đốt ngón tay đầu tiên của tôi, một luồng cảm giác lạnh toát xuyên thấu ngón tay rồi lan tỏa khắp cơ thể, đốt và móng tay đều bắt đầu nóng ran đau nhức. Nhưng chiếc nhẫn ngọc đã chui xuống đốt ngón tay thứ hai rất nhanh, xương ngón tay thứ hai của tôi cảm thấy một áp lực kì lạ. Cuối cùng, khi chiếc nhẫn chui xuống đốt ngón tay thứ ba, cũng chính là phần cuối cùng của ngón tay thì cảm giác đau nhức và áp lực đó bỗng tan biến.

Tôi đã đeo chiếc nhẫn ngọc.

Chính giây phút này, dường như tôi nghe thấy âm thanh u u đang thì thào kêu tên mình. Tôi lập tức hoảng sợ quay đầu lại, lớn tiếng hét: “Người là ai?”

Nhưng căn phòng chỉ có mình tôi, quán trọ Hoang thôn rộng thênh thang vang lên tiếng tôi vọng lại lạnh lẽo.

Nhìn chiếc nhẫn ngọc đeo trên ngón tay, bỗng chốc mặt tôi biến sắc, lẽ nào âm thanh ban nãy vọng ra từ chiếc nhẫn ngọc?

Không, không thể, đây chỉ là ảo giác của tôi mà thôi. Cho dù tôi liên tục lắc đầu nhưng ngón tay trỏ trên tay trái vẫn lạnh toát, đến cả những sợi lông trên bàn tay cũng dựng đứng cả lên. Tôi vội vàng giơ tay trái lên mắt nhìn, chiếc nhẫn ngọc bó chặt lấy ngón tay của tôi giống như một đốt ngón tay màu xanh lá cây. Vết đỏ đùn trên nhẫn lúc này lại đặc biệt nổi bật, vừa vặn hướng vào chính diện lòng bàn tay tôi, giống như trên nhẫn có nạm một viên đá hồng ngọc vậy.

Tôi lại giơ bàn tay ra xa, trong lòng càng lúc càng khó chịu, giống như đang đeo một thứ đánh dấu kì quái gì đấy. Không biết là do nguyên nhân tâm lí hay là khí lạnh của chiếc nhẫn ngọc cổ quá nặng, tôi cảm thấy mình đang không ngừng đổ mồ hôi lạnh toát.

Không được, tôi không thể đeo chiếc nhẫn ngọc này, trên mình nó có một luồng tà khí kì quái khiến khắp người tôi khó chịu.

Tôi vội vàng lấy tay phải ra tháo chiếc nhẫn trên ngón tay ra. Đột nhiên, chiếc nhẫn dính chặt vào ngón tay tôi, bất luận tôi dùng lực thế nào rút nó ra, nó cũng nhất quyết không động đậy.

Càng chết tiệt ở chỗ, khi tôi dùng lực rút chiếc nhẫn ra, tôi liền cảm thấy ngón tay trỏ bên trái bị một sức mạnh nào đó âm thầm đè nén, chiếc nhẫn ngọc đeo trên ngón tay càng rút càng chặt, dần dần hằn cả vào trong thịt. Tôi lập tức cảm thấy ngón tay tê liệt, chiếc nhẫn ngọc cổ này dường như đã biến thành một vật có sức sống, thò ống hút ra hút chặt lấy da tôi, dường như muốn nuốt chửng cả ngón tay trỏ của tôi.

Mất đứt nửa tiếng đồng hồ, tôi dùng sức mạnh toàn thân nhưng cũng không thể rút chiếc nhẫn ngọc ra được. Vết đỏ đùn trên chiếc nhẫn đang ngạo mạn nhìn tôi, sống chết quấn chặt lấy ngón tay tôi, hình như

đã mọc rễ trên da thịt tôi.

Rút cục tôi thở phì phò buông thông bàn tay ướt sũng mồ hôi ra, nhìn chiếc nhẫn đang ở trên ngón trỏ của mình, bây giờ làm thế nào cũng không thể tháo ra được, tôi bất giác không lạnh mà lại rung mình.

Tay trái của tôi không ngừng run rẩy, nhưng cảm giác đau đớn đã dần dần tiêu tan. Sau đó, khi tôi lại giơ tay định rút chiếc nhẫn ngọc ra lần nữa, ngay tức khắc nó lại thắt chặt, chết cứng trên đốt ngón tay tôi, giống như có thể tự động co giãn vậy.

Đột nhiên, tôi nhớ đến cách mà mẹ tôi đã từng dạy: khi nhẫn hay vòng mà không thể tháo ra được, có thể bôi một chút dầu lên đó là sẽ tháo được nó ra.

Vậy là tôi tìm mấy chai dầu đem tới, đổ dầu lên ngón tay, chẳng mấy chốc dầu đã thấm ướt ngón tay và chiếc nhẫn ngọc. Tôi nghĩ chiếc nhẫn ngọc đã bị dầu bôi trơn rồi nên liền dùng tay phải nắm lấy một miếng giẻ, tóm chặt lấy chiếc nhẫn, sau đó ra sức rút ra ngoài.

Nhưng dường như chiếc nhẫn đã bị dầu kích thích, càng thắt chặt hơn nữa, hằn lên ngón tay tôi, tôi càng dùng sức rút, ngón tay tôi càng cảm thấy đau đớn thấu tận xương tủy giống như đang rút xương cốt của chính mình vậy. Cuối cùng, dầy vò mười phút đồng hồ, đổ cả nửa chai dầu, chiếc nhẫn ngọc vẫn bám chặt trên ngón tay tôi, vệt đỏ đun trên thân nó như đang nhìn tôi cười chế nhạo.

Bây giờ phải làm thế nào đây? Tôi gần như tuyệt vọng rồi, vung tay trái bước qua bước lại trong phòng. Tôi thực sự vô cùng hối hận, tại sao lúc này như bị trúng tà, không kiểm soát nổi mình đã đeo chiếc nhẫn ngọc này vào. Đây không còn là một phút manh động, mà chính là một sức mạnh niếm chú kì lạ nào đó điều khiển tôi. Nhưng có ai nghĩ được rằng, vừa mới đeo chiếc nhẫn ngọc thần bí này lên một cái thì sẽ không còn cách nào để rút nó ra, giống như rễ “mọc” trong ngón tay tôi.

Sau khi đã sức cùng lực kiệt, bất lực đổ người ra giường, tôi cũng không còn cảm thấy đau đớn nữa, chỉ thấy hình như trên ngón tay mọc ra một miếng thịt thừa. Hiện tại, tôi đã không dám rút nó ra nữa, chỉ hi vọng sáng hôm sau tỉnh dậy, chiếc nhẫn ngọc sẽ tự động tuột khỏi ngón tay tôi.

Thần thờ ngồi trên giường một hồi lâu, tôi đã dúm cả mắt lại, nhìn tay mình đầy dầu, cả người đầy mồ hôi, tôi nghĩ mình nên đi tắm. Vậy là tôi đành phải đeo cả chiếc nhẫn bước ra khỏi phòng, bước vào phòng vệ sinh.

Tôi sững sờ nhìn mình trong gương, chiếc nhẫn ngọc trên ngón tay nổi bật lạ thường, tôi thấy đáng vẻ mình đeo nhẫn giống như đến từ một không gian cổ đại nào đó.

Nhúng đôi tay vào bồn tắm, tôi mở vòi nước ra, nước chảy xuống không ngừng gột rửa bàn tay tôi và cũng gột rửa cả bề mặt chiếc nhẫn ngọc, ngọc trong nước phát ra một loại ánh sáng khúc xạ, cảm giác của tôi cũng dễ chịu hơn chút ít. Rốt cuộc, số dầu bóng nhẫy đều đã được rửa sạch, sau khi được gột rửa bằng dầu và nước, chiếc nhẫn ngọc càng trở nên long lanh, màu xanh non trên thân nhẫn càng trở nên óng ánh trong suốt, còn vệt đỏ đun cũng càng trở nên sẫm màu hơn, giống như một cái bớt xấu xí.

Sau đó, tôi dùng ấm đun nước trong phòng vệ sinh, tiện thể dùng vòi hoa sen tắm qua. Sau khi nước sôi, tôi lại nhúng đầu vào bồn nước, dùng nước nóng gội đầu, chiếc nhẫn ngọc hình như cũng không sợ nước nóng, cảm giác khó chịu trên ngón tay gần như tan biến hết. Cuối cùng cũng đã tắm gội sạch sẽ thân thể sau một ngày mồ hôi mề mề. Tôi đứng trước gương lau đầu, hơi nước nóng mịt mù khắp phòng tắm khiến cả tấm gương cũng phủ một làn hơi nước.

Tôi nhìn tấm gương mờ ảo, bên trong chỉ thấy bóng mình lơ mơ. Đột nhiên, tôi phát hiện cái bóng trong gương đứng im, trong khi tôi đang lắc lư qua lại lau người.

Người trong gương là tôi sao?

Tức khắc, phía sau tôi dựng hết cả tóc gáy. Tôi lùi lại mấy bước, lại lắc lư sang trái sang phải nhưng bóng người trong gương vẫn không động đậy.

Cổ vô thức giật lại phía sau, tôi run rẩy nhìn chằm chằm vào gương, làn hơi nước phủ trên mặt gương khiến tôi không tài nào nhìn rõ khuôn mặt trong đó.

Đột nhiên, tôi bật vọt nước, té rất nhiều nước lạnh lên mặt gương. Nước như thác chảy xuống, gột sạch lớp hơi nước trên mặt gương, dần dần lộ ra vài khe hở... trong gương là bóng của một phụ nữ.

Tôi sợ hãi tới nỗi ú ớ. Không sai, đó là bóng của một thiếu nữ, trong gương hiện rõ lên một mái tóc đen nhánh, còn cả bờ vai nhỏ nhắn và vòng eo thon...

Nhưng tôi không nhìn rõ mặt cô ta, trên mặt gương còn một vệt hơi nước chưa bay đi, vừa vịn che lấp đúng đôi mắt của cô ta.

Khủng khiếp tới đỉnh điểm sẽ khiến người ta quên mất hoảng loạn. Tôi vội vàng nín thở, lại tiếp tục té rất nhiều nước lên mặt gương, nước gạt đi sương khói, rốt cuộc tôi đã nhìn rõ tấm gương.

Nhưng thiếu nữ đó đột nhiên biến mất, trên gương lại là khuôn mặt tôi.

Tôi khủng hoảng nhìn ngó tứ phía, xác định trong phòng vệ sinh không có ai khác. Sau đó tôi sờ lên mặt mình, trong gương rõ ràng tôi đang lặp lại hành động của tôi.

Ban này là sao vậy? Tôi nhìn tấm gương trong quán trọ Hoang thôn nhưng không tài nào giải thích nổi, lẽ nào lại là ảo giác? Tôi lắc lắc đầu, đành phải tự mình mĩa mai nói: “Thảo nào gương trong đêm tối toàn là nguyên tố bắt buộc phải có trong tất cả những phim kinh dị.”

Bỗng nhiên, tôi lại nhớ tới mấy chục năm trước, những người sống trong quán trọ Hoang thôn, bao gồm cả đàn ông đàn bà của gia đình Âu Dương, nghĩ tới chắc hẳn họ đã từng đứng trước tấm gương này, lưu lại hình dáng và khuôn mặt của mình, lưu lại hạnh phúc và khổ đau...

Lúc này, tôi gơ tay trái của mình lên, chiếc nhẫn ngọc đang tỏa ra ánh sáng yếu ớt.

Tôi hấp tấp rời khỏi phòng vệ sinh, trở lại phòng mình. Đeo chiếc nhẫn ngọc đến từ Hoang thôn trên tay, chẳng khác gì đang đeo chiếc công tay, tôi cảm thấy mình không dám làm bất cứ điều gì nữa.

Sau đó, tôi tắt đèn, nằm trên chiếc giường bị bóng tối bao phủ, nhẹ nhàng vuốt chiếc nhẫn ngọc đang đeo trên ngón trỏ, nó dường như cũng đang thở cùng tôi, từ từ chìm vào giấc mộng khủng khiếp...

18. Chương 19

NGÀY THỨ MƯỜI CHÍN

Buổi sáng tỉnh dậy, chiếc nhẫn ngọc vẫn đeo y nguyên trên ngón tay tôi, tôi nhẹ nhàng vuốt vuốt nó, vẫn giống hệt hôm qua, giống như đã mọc vào da thịt tôi không chút động đậy.

Bên ngoài cửa sổ vọng lại tiếng máy móc, tôi không động vào chiếc nhẫn nữa, bước tới bên cửa sổ phủ đầy dây leo thì chỉ nhìn thấy một bãi cỏ nát, vài chiếc máy ủi đất đang thanh lý nốt những bức tường hoang phế, bụi và đất đá bay mù mịt khắp nơi, giống như một trận bom nổ, tôi vội vàng đóng cửa sổ lại.

Sau khi ăn sáng trong phòng xong xuôi, tôi tới cửa cầu thang, đột nhiên ngẩng đầu nhìn lên trên. Ô, tôi thực sự ngây người ra, sống trong quán trọ Hoang thôn ngày thứ ba rồi nhưng tôi từ trước tới nay vẫn chưa lên lầu ba. Đỉnh cầu thang xoắn ốc tối om om, phả ra hơi thở êm dịu, tôi tựa vào lan can một hồi lâu, rốt cuộc cũng chậm rãi bước lên.

Tôi đeo một chiếc khẩu trang to, bởi vì mỗi bước chân đều khiến bụi bay mù mịt. Tôi cẩn thận rón rén đi lên cầu thang tới cửa hành lang của lầu ba. Tôi mò mẫm mãi trên tường, khó khăn lắm mới bật được đèn, dưới ánh đèn vàng vọt một dãy hành lang tối sâu thẳm tấp phía trước, cảm giác hơi giống với đường đi dưới lòng đất.

Qua một hồi lâu bụi bặm mới lắng ngắt trở lại, tôi vô thức sờ lên chiếc nhẫn ngọc rồi xông về phía hàng lang. Tôi mở cánh cửa phòng đầu tiên, giống hệt như phòng trên lầu hai, bên trong trống huơ trống hoác chẳng có gì cả, duy nhất khác ở chỗ Chi trình đằng rậm rạp hơn lầu hai, những dây leo màu xanh từ cửa sổ bò vào trong phòng, vô số những cành lá lay động trên một bên tường kề cửa sổ, rễ của những thực vật

này thậm chí đã đâm sâu vào trong tường, mặt tường và sàn nhà đều có rất nhiều những vết rạn, xem ra ngôi nhà này đang cận kề cái chết tới nơi rồi.

Những căn phòng khác trên lầu ba cũng na ná, tôi mở từng phòng từng phòng một, trong những căn phòng có đủ ánh sáng soi rọi, Chi trinh đẳng thậm chí còn mọc cả trên sàn nhà. Tôi nghĩ không một lỗ hổng nào chúng không đâm rễ vào, nhất định cũng đã phủ kín sàn nhà các phòng dưới lầu. Nhưng ngôi nhà này bao năm nay không có người ở, bởi vậy bị những thực vật này xâm chiếm cũng là lẽ tự nhiên thôi.

Tôi mở cửa căn phòng cuối cùng trên lầu ba, cũng chẳng có bất cứ thứ gì. Đúng lúc tôi chuẩn bị bỏ đi thì lại phát hiện dưới chân có rất nhiều bột đá và ván gỗ vỡ. Tôi từ từ ngẩng đầu lên mới phát hiện trần nhà rơi xuống một miếng to, lộ ra một lỗ hổng rất lớn, bên trong còn có rất nhiều tia sáng xuyên thấu. Tôi hiểu kì đi dưới lỗ hổng đó, kiễng chân nhìn lên bên trên, phát hiện trên trần nhà còn có một không gian rộng, hình như là gác xép.

Phát hiện bất ngờ này lập tức khiến tôi tưởng tượng rất nhiều, tôi lao khỏi phòng, chạy xuống tầng trệt. Tôi còn nhớ cửa hậu trong hành lang hình như vẫn còn một chiếc cầu thang tre. Quả nhiên, tôi phát hiện ra chiếc cầu thang tre trong đồng đồ đạc linh tinh.

Tôi xách chiếc cầu thang tre, thở phà phò trở lại căn phòng trên lầu ba. Tôi gỡ chiếc khẩu trang dày cộm ra, gác cầu thang dưới lỗ hổng trên trần nhà, sau đó cẩn thận rón rén leo lên trên.

Khi thò đầu ra khỏi trần nhà, tôi nhìn thấy mái nhà chênh chếch, chính giữa xà nhà còn có hai dây cửa sổ. Rốt cuộc, tôi đã vất vả leo lên trên, quả nhiên là một căn gác xép, ít nhất cũng hơn ba mươi mét vuông.

Ánh nắng xuyên qua cửa sổ chiếu vào, do bị những dây leo chằng chịt che lấp nên căn gác xép chỉ chiếu vào vài tia ánh sáng thưa thớt. Lúc còn nhỏ trong ngôi nhà cổ của gia đình tôi cũng có kiểu cửa sổ này. Tôi nhòai ra ngoài cửa sổ, nhìn xuống bãi công trường phía dưới, dưới cửa sổ là từng hàng gạch ngói màu đen, bên trên cũng phủ kín những dây leo màu xanh, tôi nghĩ Chi trinh đẳng chắc cũng đã phủ kín cả mái nhà. May mà những cửa sổ ở đây đều đóng chặt, trên cửa kính toàn là những lá cây Chi trinh đẳng, nhìn những tia nắng xuyên qua kẽ lá, cảm giác giống như trong rừng rậm tối đen.

Rời khỏi cửa sổ, tôi tỉ mỉ nhìn khắp một vòng căn gác, rõ ràng ở đây đã đóng cửa rất nhiều năm rồi, cảm giác giống như mộ cổ vừa được mở ra. Trong một góc gác xép, tôi phát hiện một tủ quần áo kiểu dáng cổ. Tuy phủ một lớp bụi dày, nhưng có thể nhìn ra chiếc tủ này được làm bằng loại gỗ thượng hạng, vào thời đó cũng được coi là đồ nội thất cao cấp.

Tôi nhẹ nhàng mở cửa tủ ra, một mùi ẩm mốc đậm đặc xộc lên mũi. Tôi quay đầu đi đợi chừng vài phút, mùi này mới dần dần nhạt đi.

Sau đó, tôi dụi mắt nhìn vào trong tủ, hóa ra trong tủ quần áo treo lủng lẳng mấy xác chết khô.

Tôi lập tức ngã ra sau, mồ hôi lạnh toát đầm đìa trên trán, suýt nữa là hét toáng lên. Tôi lại nhìn chiếc nhẫn ngọc trên tay, vết đỏ đun càng lúc càng bắt mắt.

Nhưng khi tôi đứng dậy mới phát hiện ra trong tủ không hề có người chết, chỉ có quần áo treo kín trong tủ mà thôi. Tạ ơn trời đất, tôi thở một hơi dài, hóa ra ban nãy tôi nhìn nhầm. Những chiếc quần áo cũ đó treo trong tủ quần áo, nhìn thoáng qua dưới ánh sáng mờ ảo giống hệt những xác chết đang treo lơ lửng.

Trong tủ có cả quần áo nam và quần áo nữ, ple màu đen và màu trắng, bên dưới còn liên cả quần tây, sườn xám màu đỏ và màu xanh, vài chiếc áo khoác bằng da màu đen, một tủ quần áo gia đình hơn năm mươi năm trước bỗng hiện lên trước mắt tôi. Tôi giơ tay sờ vào quần áo, tất cả đều đã giòn tan, mùi ẩm mốc lại xộc lên, có chiếc áo vest còn bị mối đục cả một lỗ to dưới vạt áo.

Tôi vội vàng bịt mũi lùi lại một bước, đóng ngay cửa tủ lại. Đó là những quần áo mà gia đình Âu Dương đã từng mặc sao? Nghĩ tới đây tôi đột nhiên có chút buồn nôn liền chạy ngay tới góc khác trên gác xép.

Lúc này, tôi mới phát hiện trên sàn nhà chỗ này cũng có một cánh cửa tối, chỉ là dưới đáy trông trơn mà thôi, trước kia ở đây chắc là có một cầu thang vịn. Nhưng dù như vậy thì đem cả chiếc tủ quần áo to thế này lên đây cũng chẳng dễ dàng gì.

Góc này trên gác còn có một bàn trang điểm, nhưng tấm gương trên bàn đã vỡ vụn từ lâu, chỉ còn sót lại một khoang gỗ hình bầu dục, lộ ra ván gỗ đã ngả vàng. Tôi nghĩ tới nữ chủ nhân của quán trọ Hoang thôn thời đó chắc là ngồi chải tóc trang điểm trước tấm gương này.

Sau đó, tôi kéo ngăn kéo đầu tiên dưới bàn trang điểm ra mới phát hiện bên trong chất đống rất nhiều ảnh cũ. Ngửi thấy mùi ẩm mốc của những bức ảnh này, mắt tôi sáng ra, lập tức lấy hết chúng lên mặt bàn.

Hơn chục phút sau đó, tôi cố gắng nín thở, lặng lẽ xem những bức ảnh này. Lần theo những hình ảnh đen trắng mấy chục năm trước đây, những người đã từng sống trong ngôi nhà này dường như lại hiện lên sinh động như đang sống.

Bức ảnh đầu tiên là một thiếu nữ, người cô gái dựa vào cửa sổ, hình như đang ngóng trông về phía bầu trời bên ngoài. Cô ấy mặc một chiếc áo len, mái tóc gọn xoắn xòa hai bên mang tai, khuôn mặt thanh thoát và xinh xắn cộng thêm sự mờ ảo của ảnh đen trắng, dường như đây chính là mỹ nhân Thượng Hải nổi tiếng những năm bốn mươi.

Nhưng càng khiến tôi say đắm chính là đôi mắt của cô ấy, ánh mắt mới dịu dàng làm sao, đó là ánh mắt phảng phất chút u buồn đang hướng về bầu trời u ám mịt mù ngoài cửa sổ. Nhìn dáng cô ấy tựa vào cửa trong bức ảnh, cảm giác giống như một con rùa nhỏ bị nhốt giữ, khát vọng bầu trời tự do ngoài cửa sổ. Tôi vẫn nhớ khuôn mặt của cô ấy trong bức ảnh của gia đình Âu Dương.

Bức ảnh thứ hai là ảnh cưới của một đôi vợ chồng trẻ, cô dâu là thiếu nữ ban nãy, còn chú rể cũng đã từng nhìn thấy trong bức ảnh gia đình Âu Dương. Nhìn vào bức ảnh này, trông họ thật đẹp đôi, chú rể mặc một bộ ple, đứng thẳng người. Cô dâu mặc một chiếc váy cưới trắng tinh khôi, chiếc váy kéo dài trên đất, một tay cô được chú rể nâng lên, miệng cô mỉm cười, đó là do hạnh phúc của một cô dâu hay là sự lưu luyến thời khắc đẹp nhất của chính mình? Phải chăng tôi cũng không thể hỏi cô ấy được.

Bức ảnh thứ ba là cô gái này đang cúi đầu đọc sách, dường như đang chìm đắm suy tư gì đó. Bối cảnh của bức ảnh là chiếc bàn trang điểm này, trên chiếc gương hình bầu dục phía sau có thể nhìn thấy bóng dáng cô ấy. Nhưng kì lạ ở chỗ, trong gương hình như còn có chiều một người khác, nhưng ánh sáng trong ảnh không đủ, tôi không nhìn rõ người đó, nhưng có thể xác định góc độ mà người đó đang đứng tuyệt đối không phải là người chụp ảnh.

Phía dưới còn có mười mấy bức ảnh khác, tất cả đều là những cảnh sinh hoạt thường nhật trong ngôi nhà này, nhân vật xuất hiện cũng chỉ có đôi vợ chồng trẻ đó. Chỉ có bức ảnh cuối cùng, là bức ảnh cả gia đình Âu Dương chụp tại quán trọ Hoang thôn, và nó giống hệt với bức ảnh mà Hàn Tiểu Phong lấy về từ Hoang thôn, chắc là được rửa ra từ cùng một tấm phim. Chỉ kì lạ ở chỗ, họ không hề có một bức ảnh nào chụp ngoài trời, tất cả đều là chụp trong phòng. Về mặt của họ đa số đều rất trầm mặc, cực hiếm thấy bức ảnh nào có mặt cười, còn người vợ trẻ đó còn nhiều hơn nữa những ánh mắt u buồn.

Sau khi xem hết toàn bộ số ảnh, tôi cất chúng vào lại trong ngăn kéo. Sau đó, tôi mở ngăn kéo thứ hai ra thì phát hiện bên trong có hai quyển sách cũ. Tôi lấy hai quyển sách này ra xem, trước tiên là để ý cái tên: Trương Ái Linh.

Hóa ra là sách của Trương Ái Linh, một cuốn “Truyền kì,” còn một cuốn là “Lưu ngôn,” xuất bản lần lượt vào năm 1944 và 1945. “Truyền kì” là tiểu thuyết nhiều tập của Trương Ái Linh. Không ngờ rằng trong quán trọ Hoang thôn đã từng có một “mê sách,” tôi nghĩ rằng hai cuốn sách này là của người vợ trẻ mua trước khi lấy chồng. Tôi tiện tay lật cuốn “Truyền kì” ra, lại là mùi ẩm mốc xông lên mũi. Đột nhiên, tôi lật tới một tấm đánh dấu trang, thực ra là một tấm thiếp nhỏ, bên trên có mấy chữ viết bằng bút mực: “Cuộc sống là một chiếc áo choàng lộng lẫy, bên trên bò đầy rắn.”

Dòng chữ này mềm mại thanh tú, nhìn cái là biết ngay do con gái viết, bên dưới còn có một hàng tái bút: “Nhược Vân – Ghi ngày mừng 1 tháng 4 năm Dân quốc 37.”

Bây giờ rốt cuộc đã biết rồi, cô ấy tên là Nhược Vân.

Còn về câu “Cuộc sống là một chiếc áo choàng lộng lẫy, bên trên bò đầy rắn,” chính là câu mà Trương Ái Linh đã từng nói, nhất định là Nhược Vân rất có cảm xúc với câu nói này nên ghi nó lại trên tấm đánh dấu trang.

Và tấm đánh dấu trang này vừa vắn kẹp vào trang cuối cùng của truyện ngắn “Kim tỏa kí.”

Tại sao phải kẹp trong “Kim tỏa kí” chứ? Tôi nhẹ nhàng dỡ trang sách ngẫm nghĩ hồi lâu, có lẽ Nhược Vân đang lo lắng cho số phận của mình không biết có lại trở thành một Tào Thất Xảo? Giống như trong “Kim tỏa kí” viết, thiếu nữ thanh xuân Tào Thất Xảo được gả ột gia đình giàu có nhưng giống như con rùa nhỏ bị nhốt trong lồng, kể từ đó về sau số trời định đoạt cô ta phải lãng phí cả một đời trong đó.

Thôi vậy, tâm tư của phụ nữ không thể đoán biết được, đừng nói là Nhược Vân của hơn năm mươi năm trước. Tôi thở dài, đặt hai cuốn sách trở lại ngăn kéo.

Dưới đáy bàn trang điểm còn có một ngăn kéo nhỏ, tôi mở ra xem thì phát hiện bên trong là một số đồ mỹ phẩm, có son môi, phấn lót, nước hoa và còn một số thứ tôi không biết là thứ gì. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy hình dạng son môi của hơn năm mươi năm trước, chẳng qua là bên trong đã khô từ lâu rồi. Nhưng chỉ cần tưởng tượng tới thứ này đã từng quệt trên môi của Nhược Vân, trong lòng tôi lại có cảm giác rất đặc biệt, là hoài cổ hay là thương cảm?

Cuối cùng, tôi vẫn cứ đóng ngăn kéo lại, sau khi đảo mắt một vòng quanh căn gác, tôi bước xuống cầu thang đi xuống dưới.

Trở lại căn phòng trên lầu ba, tôi vẫn để thang tre dưới sàn nhà, sau đó vội vàng đi xuống cầu thang.

Bữa trưa vẫn là thức ăn của lò vi sóng, ăn xong tôi nằm trên chiếc giường xếp dỡ mấy quyển sách mà mình mang theo. Thời tiết sau buổi trưa oi bức lạ thường, trong phòng không một chút gió, tôi chỉ cảm thấy mí mắt nặng trĩu, khắp cơ thể không còn chút sức lực nào.

Nhìn chiếc nhẫn ngọc trên ngón tay mình giống như mọc thêm một cục u, tim tôi bất giác đập thình thịch. Không biết nó sẽ ở trên tay tôi bao lâu nữa? Lẽ nào đeo lên một cái là vĩnh viễn không tháo ra được sao? Nghĩ tới đây tôi nhắm mắt lại, run rẩy nằm trên giường, chẳng mấy chốc đã ngủ thiếp đi.

Sáu giờ chiều tôi mới mơ màng tỉnh dậy, tùy ý làm chút bữa tối giải quyết cơn đói, sau đó ngồi thần thờ trong phòng. Cho tới ngày hôm nay, cả ba tầng lầu của quán trọ Hoang thôn tôi đều đã xem qua, tôi không biết mình còn có thể khám phá thêm điều gì ở đây. Có lẽ suy đoán ban đầu của tôi đã hoàn toàn sai, ngôi nhà cổ này không có bất cứ quan hệ gì tới bí mật Hoang thôn? Nhưng tôi không có lí do gì lại phải thêm một thứ phiền toái trên ngón tay.

Đang suy nghĩ mông lung, đột nhiên nghe thấy dưới lầu có tiếng động nhẹ vang lên, xuyên qua ván sàn của cả tòa nhà vang vọng. Bỗng chốc, tim tôi lại đập thình thịch, chỉ nghe thấy tiếng “cộc... cộc... cộc” dưới lầu vang lên. Tôi cẩn thận rón rén bước ra ngoài, xuyên qua hành lang đang bị bóng tối bao trùm, dừng lại trước cửa cầu thang nhìn xuống dưới.

Có một bóng đen đang theo cầu thang xoắn ốc đi lên.

Tôi lập tức nín thở, đợi tới khi tiếng bước chân đó đến bên cạnh mình, tôi một tay tóm ngay lấy đối phương.

“Là tôi!”

Giọng con gái vang lên bên tai tôi, tôi vội vàng buông cô ta ra, bật đèn cạnh tường lên.

Quả nhiên là Tiểu Sảnh, cô ấy mặc một chiếc váy ngắn màu đen, chau mày dựa vào tường, rõ ràng ban nãy cô ấy bị hoảng sợ. Cô không ngừng thở dốc, lồng ngực phập phồng, trên tay còn xách một chiếc cặp màu đen.

Tôi thở dài nói: “Sao cô lại đến đây?”

“Xin lỗi, tôi đã làm anh hoảng sợ đúng không?”

Miệng Tiểu Sảnh lẩm bẩm nói, dáng vẻ thật tội nghiệp, lập tức khiến sự khó chịu của tôi tan thành mây khói.

“Vào ngồi lúc đã.”

Nói xong, tôi giúp cô ấy xách chiếc cặp đen, đưa cô ấy tới phòng mình.

Vừa bước vào phòng, đôi mắt trong veo của cô không ngừng ngó nghiêng tứ phía, muốn nói điều gì đó nhưng không nói ra được. Tôi cảm thấy có chút kì quái. Thử thăm dò hỏi: “Tiểu Sảnh, xảy ra chuyện gì sao?”

Cô từ từ ngẩng đầu lên, đôi mắt xoáy sâu vào mắt tôi, cuối cùng cũng thốt nên lời: “Xin lỗi, tôi có thể sống ở đây không?”

“Cô nói sao? Sống ở đây?” Câu hỏi của cô ấy khiến tôi thực sự kinh ngạc, càng khiến tôi cảm thấy bối rối.

“Xin anh nhất định không được hiểu lầm.” Tiểu Sảnh cũng thực sự ngại ngùng, cô ấy cúi đầu nói: “Coi như giúp đỡ tôi một lần, tôi cảm thấy mình không còn nơi nào để đi nữa, chỗ duy nhất có thể ở chỉ có mỗi quán trọ Hoang thôn này.”

Khẩn cầu của Tiểu Sảnh càng khiến tôi khó hiểu, dáng vẻ của cô ấy lúc này bỗng nhiên khiến tôi nhớ tới tên một bộ phim... “Không chốn nương thân.”

Tôi bất giác nắm vào vai cô ấy hỏi: “Nói cho tôi biết, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Anh không cần hỏi bất cứ điều gì cả, bản thân tôi cũng không biết xảy ra chuyện gì, chỉ là trong lòng có cảm giác...” lời của cô ấy hình như chạm vào cái gì đó, lại bị cô nuốt chửng lại.

“Hay là cãi nhau với người thân? Cô thật là ương bướng quá, mau về với cha mẹ đi.”

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh hét lên thất thanh: “Không, tôi đã nói tôi không có người thân rồi mà, tôi cũng không có cha mẹ, tôi là một người không có gia đình.”

“Không có gia đình? Thế thì khác nào cô hồn dã quỷ?”

Câu nói này vừa thốt ra, tôi cũng có chút hối hận. Nhưng tôi không ngờ rằng Tiểu Sảnh đã trả lời tôi thế này: “Lẽ nào anh không biết tôi là ai sao? Tôi là Nhiếp Tiểu Sảnh mà.”

“Ma nữ xinh đẹp trong Liêu trai?” Tôi ra sức lắc đầu nói: “Tiểu Sảnh, có phải cô từ trước tới nay luôn sống trong thế giới nội tâm của mình không? Có lẽ tất cả những thứ này đều chỉ là hoang tưởng của cô mà thôi.”

“Anh không cần hỏi nữa đâu, tối nay tôi nhất định ở đây, tôi đã quyết định rồi.”

Vừa nói, cô vừa mở chiếc cặp, lấy từ bên trong ra một số đồ dùng sinh hoạt thường ngày, còn có cả mấy gói thực phẩm ăn nhanh khá to, một túi gạo nhỏ, thậm chí còn có cả một đồng hồ ăn vặt, xem ra cô ấy thực sự định “nằm vùng” ở đây rồi.

Lúc này coi như tôi đã thực sự đầu hàng, phải chăng ngôi nhà này vốn không phải của tôi. Thế nên tôi cũng không có quyền đuổi cô ấy đi, tôi chỉ còn cách lắc đầu nói: “Được rồi, tùy cô. Nhưng ngôi nhà này mấy hôm nữa là bị tháo dỡ rồi.”

Tiểu Sảnh vừa sắp xếp đồ đạc vừa trả lời dứt khoát: “Tôi biết.”

Nhìn điệu bộ của cô ấy lúc này giống như bỗng chốc biến thành chủ nhà, tôi ngốc ngếch đứng bên cạnh, không biết nên nói gì cho phải đạo.

Đột nhiên, cô ấy ngẩng đầu lên mỉm cười với tôi: “Xin lỗi, tối nay anh có thể ngủ trên tầng trên không?”

“Tầng trên?”

Tôi ngơ người ra, sau đó bất giác gật gật đầu, cảm giác trong lòng thật khó diễn tả thành lời.

Khóe miệng Tiểu Sảnh cong cong lên: “Cám ơn anh, tôi biết anh là một người tốt.”

Nhưng trong lòng tôi lại âm thầm nói: Tự nhiên đuổi người ta lên gác, để tôi ngủ cùng với đồng dây Chi trình đằng, đêm nay thăm rồi.

Cô ấy bước mấy bước trong phòng nói: “Kể từ tối hôm nay, chúng ta sẽ là hàng xóm tầng trên tầng dưới.”

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh hình như phát hiện ra gì đó, cô ấy nhìn vào tay trái tôi nói: “Cái gì trên ngón tay anh thế?”

Tôi hơi hoảng, biết rằng mình trốn không thoát, đành phải ngoan ngoãn giơ tay về phía cô ấy. Cô ấy nhìn chằm chằm vào ngón tay tôi một lúc, sững sờ hỏi: “Tôi chưa từng thấy anh đeo nhẫn bao giờ.”

“Đây là một chiếc nhẫn ngọc,” giọng tôi trở nên ủ ê, “nó đến từ Hoang thôn.”

“Nhẫn ngọc của Hoang thôn? Sao lại đeo trên ngón tay anh?”

“Một lời không nói hết được.”

Sau đó, tôi kể hết cho cô ấy nghe về lai lịch của chiếc nhẫn ngọc này, còn cả sự phiền toái khi tôi đeo nó lên thì làm thế nào cũng không tháo ra được.

Tiểu Sảnh cảm thấy có chút khó hiểu, cô tóm lấy tay trái của tôi, vuốt lên chiếc nhẫn ngọc đeo trên ngón trỏ. Sau đó, cô ấy thử rút nó ra, nhưng nhẫn ngọc lập tức co lại khiến tôi đau đớn hết lên. Tiểu Sảnh thực sự hết hoảng, vội vàng buông tay tôi ra.

“Có lẽ bí mật nằm trong chiếc nhẫn này?”

“Nhưng tôi biết làm thế nào? Đeo nó vĩnh viễn sao?” Tôi buồn bực đi đi lại lại mấy vòng trong phòng, cuối cùng tựa lên cửa nói: “Thôi vậy, cứ đeo mấy ngày rồi sau tính tiếp.”

Sau đó, tôi lôi từ góc tường ra một chiếc chiếu cói và gối đầu, vác chúng ra ngoài.

Tiểu Sảnh vội vàng chạy theo sau tôi hỏi: “Anh đi đâu đấy?”

“Không phải cô bảo tôi lên tầng trên ngủ sao?” Đi được một nửa, tôi lại quay đầu lại nói: “Tối nay, cô ngủ trên giường xếp đi, phòng vệ sinh ở cuối hành lang, nước trong vòi có thể rửa mặt, nhưng mà không có nước nóng.”

Điệu bộ của cô ấy lại có chút bối rối, cúi đầu nói: “Cảm ơn anh.”

“Ngủ ngon nhé, đừng mơ thấy ác mộng nữa, tôi không chịu được sự dày vò của cô đâu.” Tôi rút cuộc cũng lộ ra chút tươi cười: “Ngủ ngon nhé.”

Đang nói tôi đã vác chiếc chiếu và gối đi lên cầu thang rồi.

Bước vào bóng tối trên lầu ba, tôi đẩy cửa căn phòng đầu tiên, may mà đèn trên trần nhà vẫn có thể bật sáng. Căn phòng này nồng nặc mùi thực vật kì quái, bức tường kề cửa sổ phủ kín rễ và cành lá Chi trinh đẳng, gió đêm lành lạnh thổi từ cửa sổ vào. Tôi mất bao nhiêu sức lực mới đóng chặt được cửa sổ lại. Sau đó, tôi lại mất nửa tiếng đồng hồ quét dọn căn phòng này, quét ra một đồng lá rụng và bụi bẩn. cuối cùng, tôi mới trải chiếu lên sàn nhà.

Lúc này tôi nhớ tới Tiểu Sảnh đang ở tầng dưới, phải chăng không dám xuống đấy nữa. Đêm sâu yên tĩnh, tốt nhất không nên nghĩ ngợi mông lung. Tôi dứt khoát tắt đèn, nằm lên chiếu ngủ.

Trong căn phòng nồng nặc mùi thực vật này, dưới người là chiếc chiếu lạnh toát thật giống như đang ngủ trên bãi cỏ. Tuy nhắm mắt nhưng tôi vẫn có thể cảm giác những cành Chi trinh đẳng chằng chịt đang âm thầm sinh trưởng, thoăn thoắt cắm rễ vào sàn nhà giống như một cánh tay đang trườn bò dầy dụa.

Chi trinh đẳng trong đêm không ngừng nhả ra khói các bon, trên chiếu ngủ tôi dần dần chìm vào hư vô...

Không biết bao lâu sau, vài tia sáng rọi vào mắt rồi trốn dưới mí mắt làm con người cũng dần thức tỉnh khiến tôi chậm chậm mở mắt.

Có lẽ do hoang mang khi vừa tỉnh dậy, tôi thở từng hơi hổn hển, phát hiện mình đang nằm trên chiếu cói, căn phòng vẫn đang bị bóng đêm bao phủ. Còn những tia sáng rọi vào mắt tôi là từ cửa ngoài hành lang chiếu vào.

Tôi vùng vằng ngồi dậy, tia sáng trắng từ trong cửa rọi vào có chút chói mắt, còn người tôi vẫn đang trong bóng tối. Tôi ra sức dụi mắt mới thích ứng được tia sáng nhỏ hẹp đó, nhìn thấy hình như có một bóng đen đang đứng ngoài cửa.

Tim đột nhiên đập thình thịch, nhưng tôi lập tức để mình trấn tĩnh lại, có khi nào lại là Tiểu Sảnh mơ thấy ác mộng? Tôi cẩn thận rón rén đứng dậy, cố gắng hết sức không phát ra bất cứ tiếng động nào, lặng lẽ thò đầu ra khỏi cửa.

Ngoài hành lang lóe lên một vùng ánh sáng êm dịu, tôi phát hiện một bóng lưng thiếu nữ đang đứng đơn độc chính giữa hành lang. Quần áo cô ta mặc thật kì quái, từ trước tới nay tôi chưa từng nhìn thấy, nhưng tôi vẫn nhẹ nhàng gọi một tiếng: “Tiểu Sảnh?”

Gần như cùng lúc, cô ta từ từ quay đầu lại, ánh sáng phút chốc quá chói lóa khiến tôi không nhìn rõ mặt cô ấy. Cô ta đi về phía tôi, tôi bất chợt cảm thấy căng thẳng, dùng tay che chắn ánh đèn trên đỉnh đầu, rồi cuộc cũng nhìn rõ đôi mắt cô ta.

Cô ta không phải là Tiểu Sảnh.

Tức khắc, tôi gần như hét toáng lên, nhưng cô ta hình như nhìn thấy mà cố tình lơ tôi đi, sững sờ đi về phía đầu hành lang bên này. Lúc này tôi đã nhìn rõ quần áo cô ấy mặc, hóa ra là một chiếc áo choàng vừa dày vừa dài, tôi từ trước tới nay chưa từng nhìn thấy kiểu áo này, xem ra quả thực rất nặng, giữa mùa này mà mặc nó e rằng nóng chết khiếp. Khuôn mặt cô ta trắng bệch thanh thoát, đôi mắt diêm lệ nhìn thẳng phía trước, nếu như không xuất hiện ở đây và trong thời khắc này, cô ta chắc chắn là một cô gái vô cùng hấp dẫn.

Tôi run rẩy nhẹ nhàng hỏi: “Cô là ai?”

Nhưng cô ta không có bất cứ phản ứng gì, mặt vô cảm đi qua người tôi, dường như tôi không hề tồn tại. Giây phút tôi và cô ấy lướt qua nhau, tôi đột nhiên nhớ lại, tôi đã từng nhìn thấy mặt cô ta, buổi sáng trên căn gác xếp, tôi phát hiện ra rất nhiều ảnh cũ, hình như mỗi một tấm ảnh đều có mặt cô ấy.

Tên của cô ấy là Nhược Vân.

Lúc này tôi kinh ngạc ngây cả người ra, sững sờ nhìn cô ta chậm chậm đi về phía cửa cầu thang, ánh sáng êm dịu như thác nước bao trùm cô ấy, còn bức tường phía sau lưng cô vẫn chìm trong bóng tối.

Sao lại có thể như vậy được? Từ tận năm 1948 xa lắc xa lơ, cô ta đã từng sống trong ngôi nhà cổ này. Vào một đêm hơn năm mươi năm sau, cô ta lại xuất hiện trong hành lang trên tầng ba của quán trọ Hoang thôn, vẫn tươi trẻ như năm nào, vẫn hấp dẫn như năm nào, không khác gì so với cô ấy trong ảnh trước đây.

Tôi rốt cuộc nhìn thấy gì?

Cô ấy đi xuống cầu thang, quãng ánh sáng soi rọi theo cô ấy, còn xung quanh vẫn toàn là bóng tối. Cô ấy thật giống một minh tinh trên sân khấu, toàn thân được bao trùm bởi đèn hội tụ ánh sáng trắng, còn tất cả những người khác đều đứng trong bóng tối nhìn cô ấy.

Không thể kìm chế được nữa, tôi bật đèn lên, khi ánh đèn chiếu sáng đôi mắt tôi, cô ấy đột nhiên biến mất. Tôi hoảng hốt nhìn khắp tứ phía, nhưng không thấy bất cứ tình hình khác thường nào. Tôi lại chạy xuống cầu thang xoắn ốc, cũng không phát hiện ra bất cứ dấu tích có người nào cả.

Cô ấy đi đâu rồi?

Đi tới cửa cầu thang tầng hai, nhìn cửa phòng mà Tiểu Sảnh ngủ bên trong đang đóng im ỉm, tôi nghĩ tôi không nên làm phiền giấc ngủ của cô ấy. Tôi để mình thoải mái trở lại, sau đó trở lại căn phòng trên lầu ba.

Tôi đứng ngoài cửa một hồi lâu, nhìn ánh đèn vàng vọt trên tường, hoàn toàn khác với ánh sáng kì dị ban nãy. Vậy thì ánh sáng chiếu lên người Nhược Vân là ở đâu ra? Tôi làm thế nào cũng không nghĩ ra được, đành phải tắt đèn, lại nằm ra chiếu.

Tự véo vào đùi mình một cái, dường như đau tới mức hét lên. Lúc này tôi có thể khẳng định rồi, ban nãy tuyệt đối không phải là nằm mơ, tôi thực sự tận mắt nhìn thấy Nhược Vân, người phụ nữ sống ở đây hơn năm mươi năm trước.

Nhưng tại sao tôi lại nhìn thấy cô ấy? Cho dù Nhược Vân xinh đẹp năm nào, hôm nay vẫn sống giữa cõi đời này thì cũng phải là bà lão tám mươi tuổi mới đúng. Không nghi ngờ gì nữa, tôi chính mắt nhìn thấy ban nãy chính là Nhược Vân của hơn năm mươi năm trước, còn cả bộ quần áo cô ta mặc nữa, cũng chỉ có thời đó mới có, lẽ nào tôi nhìn thấy hồn ma?

Nghĩ tới đây, tôi lại sờn hết cả tóc gáy, vội vàng nhắm mắt lại, trong lòng âm thầm cầu nguyện: “Đêm tối ơi, mau mau để tao ngủ thôi.”

19. Chương 20

NGÀY THỨ HAI MƯƠI

Có lẽ do “cuộc gặp gỡ kì dị” tối qua, mãi tới tận mười giờ sáng tôi mới ngủ dậy, mơ mơ màng màng mở mắt, ánh mắt đầu tiên là thấy đôi mắt của Tiểu Sảnh, hóa ra cô ấy đánh thức tôi dậy.

Tôi theo phản xạ nhảy khỏi chiếu, nhìn cô ấy chằm chằm một lúc mới tỉnh táo lại, sau đó cười gượng gạo nói: “Trông tôi lúc này chắc là ngốc lắm nhỉ?”

Tiểu Sảnh cũng mỉm cười nói: “Không, đáng anh ngủ trông rất hay.”

Thật là mất mặt quá, ban này nhất định cô ta đứng cạnh tôi, nhìn đáng tôi ngủ một lúc lâu. Tôi ngại quá không nói gì được nữa bèn cúi đầu chạy ra ngoài.

Tôi vội vàng lao vào nhà vệ sinh dưới lầu hai, hỏa tốc đánh răng rửa mặt. Khi tôi trở lại căn phòng trên lầu hai mới phát hiện ra Tiểu Sảnh đã chuẩn bị xong bữa sáng, có bánh quẩy và cả sữa đậu nành.

Cô ấy nhẹ nhàng nói: “Đây là buổi sáng tôi ra ngoài mua, không biết anh có thích ăn không?”

“Đương nhiên thích rồi.” Tôi lập tức vớ lấy một chiếc quẩy: “Hồi nhỏ tôi thường ăn sáng thế này, nhưng khi lớn lên thì ít ăn hơn, tôi thực sự rất nhớ mùi vị của quẩy đấy.”

Chưa tới vài phút, bữa sáng đã được tôi giải quyết sạch sẽ, tôi không buồn để ý tay đang đầy dầu mỡ, quẹt miệng nói: “Tiểu Sảnh, thật là không ngờ rằng, cô lại mua đồ ăn sáng cho tôi. Thật là cảm ơn cô.”

“Mấy hôm nay, có phải anh ngày nào cũng ăn cơm trong lò vi sóng không?”

Tôi gãi gãi đầu đáp: “Phải chăng, phải chăng chỉ có mấy hôm thôi mà.”

“Ngày nào cũng ăn những thứ đó không tốt cho sức khỏe đâu, nên ăn cơm nhiều chút.”

“Được, tôi hiểu rồi.”

Lúc này, tôi đột nhiên nhớ lại nửa đêm hôm qua nhìn thấy người phụ nữ hơn năm mươi năm trước. Nhưng tôi nên nói thế nào với Tiểu Sảnh đây? Cô ấy có tin lời tôi không? Nếu như tin tôi thì có nghĩa là cô ấy sẽ bị ngôi nhà này dọa cho chết khiếp sao? Đắn đo một lúc, tôi vẫn không nói ra.

“Anh đang nghĩ gì thế?”

“Không, không nghĩ gì cả.” Tôi đành ấp úng nói, “Tôi đang nghĩ, thực ra... cô cũng rất biết cách quan tâm người khác.”

Tiểu Sảnh bỗng nhiên cười nói: “Trước đây không phải anh cho rằng tôi chỉ là một độc giả vô vị đến quấy nhiễu anh sao?”

“Không, cô là Nhiếp Tiểu Sảnh trong Liêu trai mà.”

“Không sai.” Cô ấy ngược lại rất tự nhiên gật đầu nói: “Được rồi, tôi bây giờ phải ra ngoài đây, anh ở đây một mình cẩn thận chút.”

“Ra ngoài? Cô đến cửa hàng kem làm chứ gì?”

Cô ấy không nói có cũng chẳng bảo không nhìn vào mắt tôi, sau đó nhỏ nhẹ nói: “Tạm biệt, tôi về.”

Nhưng tôi vẫn bám theo sau, nhìn bóng cô ấy rời khỏi ngôi nhà.

Trở lại căn phòng trên lầu hai, tôi không dám xem nhiều đồ đạc của cô ấy để lại đây, cứ nghĩ tới tối qua cô ấy ngủ trong căn phòng này, trong lòng tôi lại sợ hãi kì lạ.

Không hiểu sao, những lời Tiểu Sảnh nói tôi đều ghi nhớ rất kĩ, buổi trưa tôi không ăn đồ ăn trong lò vi sóng nữa mà ra ngoài tiệm cơm ăn một bữa.

Buổi chiều, tôi không ở ngoài lâu mà vội vàng trở về quán trọ Hoang thôn. Lúc tôi vừa tới căn phòng trên lầu hai, bỗng nhiên nghe thấy tiếng gõ cửa dưới lầu vọng lên.

Cửa chính tầng trệt bị gõ ầm ầm, dường như cả ngôi nhà đều lắc lư sắp sập tới nơi. Tôi vội vàng ôm lấy trái tim đang nhảy nhót loạn xạ, thò đầu ra ngoài cửa sổ, phát hiện một thanh niên đứng dưới lầu đang ra sức gõ vào cửa chính.

Bỗng nhiên, người thanh niên này ngẩng đầu lên tôi mới nhìn rõ mặt anh ta. Là Diệp Tiêu.

Tôi giật bản mình, vội vàng lớn tiếng gọi anh ấy.

Diệp Tiêu cũng đã nhìn thấy tôi, anh ấy đứng dưới nói: “Nhanh nhanh mở cửa cho anh.”

“Cửa trước đóng chết rồi, anh vào từ cửa sau đi.”

Nói xong, tôi lập tức lao khỏi phòng, chạy xuống tầng trệt mở cửa cho anh ấy. Quả nhiên, tôi gặp Diệp Tiêu ở cửa sau, anh ấy rõ ràng không yên tâm lắm về ngôi nhà cổ này, cẩn thận rón rén bước vào hành lang, điệu bộ mà chỉ cảnh sát mới có, giống như bất cứ lúc nào cũng đều có người tấn công anh ấy vậy.

Tôi dẫn anh đi vào tầng một, chỉ vào phòng khách rộng rãi nói: “Diệp Tiêu, em đưa anh đi tham quan. Anh xem, đây là nơi khiêu vũ của gia đình Âu Dương trước đây.”

Diệp Tiêu lạnh lùng đảo mắt một vòng, mặt vô cảm đáp: “Âm khí ở đây nặng quá.”

“Tại sao mọi người đều nói như vậy nhỉ? Em nghĩ, có thể là do căn phòng này ẩm ướt quá thôi.”

“Đợi đã, trên tay em là cái gì thế?”

Anh ấy đã phát hiện ra chiếc nhẫn ngọc trên tay tôi, tim tôi “thình thịch” một cái, từ từ nhấc tay trái lên nói: “À cái này á? Mấy hôm trước, em thấy nó ở mấy sạp hàng rong ven đường, thấy rất hay nên đã bỏ ra mười tệ mua.”

Nhưng Diệp Tiêu vẫn nhìn chằm chằm vào chiếc nhẫn ngọc, sau đó lạnh lùng nói: “Cái này thật sự không hợp đeo trên ngón tay em.”

“Ha ha.” Tôi cười ngốc ngếch với Diệp Tiêu, sau đó đưa anh ấy lướt một vòng dưới tầng trệt.

Chúng tôi đi lên cầu thang xoắn ốc, vào căn phòng trên lầu hai. Diệp Tiêu nhìn chiếc giường xếp và lò vi sóng, nói nhỏ: “Thực ra anh lo lắng cho em mới đến thăm em. Một mình em ở chỗ quái quỷ này, anh làm sao mà yên tâm được.”

“Anh vẫn coi em là trẻ con sao? Em có thể tự lo cho mình.”

Đột nhiên, Diệp Tiêu phát hiện dưới giường có một đôi dép con gái, mặt anh ta tức khắc đanh lại, chỉ vào đôi dép hỏi: “Thế này là thế nào?”

Lòng tôi chùng xuống, chết rồi, tôi nên sớm dự phòng tới việc Tiểu Sảnh để lại dấu vết trong căn phòng này, làm sao có thể qua được mắt cảnh sát chứ? Tôi có chút bối rối đáp: “Diệp Tiêu, cái này mà... cái này...”

“Cô gái này là ai?” Diệp Tiêu thẳng thừng hỏi.

Không, tôi không thể nói ra Tiểu Sảnh, tôi đành phải nói nhỏ: “Xin đừng hỏi nữa, đây là việc của cá nhân em.”

“Anh không thể can thiệp vào việc riêng của em. Nhưng anh nhắc nhở em, ở đây là quán trọ Hoang thôn, không phải là nơi em muốn làm gì thì làm.”

Tiêu rồi, anh ấy cho rằng tôi ở đây... Không thể, tôi vội vàng giải thích: “Diệp Tiêu, anh hiểu lầm rồi, em chẳng làm gì ở đây cả.”

Anh nhướn lông mày cười nói: “Thôi được rồi, không hỏi nữa.”

Bỗng nhiên, tôi nhớ tới một người đến nay vẫn chưa rõ sống chết ra sao: “Đúng rồi, có tin tức gì của Tô Thiên Bình không?”

“Không, đến giờ trường học vẫn đang đi tìm cậu ta khắp nơi, nhưng cậu ta giống như biến mất trên trời, bất luận chỗ nào cũng không tìm thấy đâu cả.”

“Có khi đã thành một xác chết từ lâu rồi cũng nên. Không, em không nên nói thế, những lời nói này hình như quá tàn nhẫn.”

“Đừng nghĩ nhiều tới Tô Thiên Bình nữa.” Diệp Tiêu tới bên cửa sổ, nhìn bầu trời bên ngoài nói: “Thực ra anh hôm nay đến tìm em, vẫn còn một nguyên nhân nữa.”

Tôi phút chốc trở nên căng thẳng: “Nguyên nhân gì?”

“Lần trước trong điện thoại, không phải em nhờ anh tìm xem, tình hình cụ thể của quán trọ Hoang thôn trước đây sao?”

“Đúng, anh tìm thấy chưa?”

Diệp Tiêu gật đầu nói: “Không sai, mấy hôm nay anh đã tìm rất nhiều hồ sơ trước đây, chủ yếu là tài liệu đăng kí nhà cửa của khu này trước năm 1949. Tối hôm qua, anh rốt cuộc đã tìm thấy ngôi nhà này, hồ sơ của nhà số 13 đường An Tức khu phố tây tại hội đồng thành phố.”

“Nó xây dựng vào năm nào?”

“Năm 1930, thời đó đường An Tức là khu dân cư phố tây cao cấp danh tiếng của Thượng Hải, hai bên đường xây rất nhiều nhà tây ba tầng, ngôi nhà này là do một công ty bất động sản của Pháp xây dựng, ban đầu không gọi là quán trọ Hoang thôn, mà gọi là biệt thự Caroline.”

“Biệt thự Caroline? Cái tên này hay thật.”

“Đúng thế, lúc đó có một gia đình quốc tịch Pháp sống ở đây, sau khi chiến tranh Thái Bình Dương nổ ra, người Nhật khống chế khu phố tây Thượng Hải, hộ người Pháp này bị hạn chế tự do, bị giam lỏng trong ngôi nhà này, không hiểu lí do tại sao cả gia đình này đều tự sát hết, treo cổ chết trong chính căn phòng trên tầng hai ngôi nhà.”

“Cái gì?” Tôi ngẩng đầu nhìn lên trần nhà, lẽ nào gia đình người Pháp treo cổ trong chính căn phòng này?

Diệp Tiêu cũng nhìn căn phòng bằng ánh mắt xa xăm nói: “Trong hồ sơ vụ án này viết như vậy. Sau khi kháng chiến thắng lợi, phố tây cũng không còn tồn tại nữa, quyền sở hữu ngôi nhà này được một gia đình Trung Quốc mua lại. Trong hồ sơ ghi rõ người chủ gia đình này tên là Âu Dương, là thương nhân tại một địa phương tỉnh Chiết Giang.”

“Đương nhiên là gia đình Âu Dương ở Hoang thôn rồi, thời đó họ buôn lậu kiếm được rất nhiều tiền, nghĩ rằng nhất định phải làm ăn lớn tại Thượng Hải, bởi vậy mới mua ngôi nhà này ở đây.”

“Đúng, gia đình Âu Dương sau khi mua căn biệt thự Caroline này liền đổi tên thành quán trọ Hoang thôn rồi đăng kí tên với cơ quan hữu quan. Từ bản sao chứng từ của quán trọ Hoang thôn cho thấy, thời gian gia đình Âu Dương sống tại đây tổng cộng hơn ba năm. Tới đầu năm 1949, gia đình Âu Dương lại bán lại ngôi nhà này ột thương nhân giàu có. Nhưng thương nhân giàu có này vẫn chưa kịp dọn vào sống trong quán trọ Hoang thôn thì đã tự mình bạo bệnh mà chết.”

Tôi sốt ruột hỏi: “Từ đó trở đi, ngôi nhà này đều đóng cửa để không đúng không?”

“Sau đó, anh lại tra thêm một số tài liệu vụ án sau giải phóng mới biết được vào thập niên sáu mươi, những người dân cạnh đây đã từng dọn vào sống trong ngôi nhà. Lúc này một dãy nhà tây trên đường An Tức hầu như không có người ở, rất nhiều nhà đã bị dân gần đó chiếm dụng như thế. Nhưng chỉ có duy nhất ngôi nhà này xảy ra một số chuyện kì quái.” Diệp Tiêu bỗng nhiên rung mình, chau mày nói: “Hồ sơ vụ án thời đó ghi chép không đầy đủ lắm, nghe nói trong ngôi nhà này xảy ra án mạng, cũng không tìm ra rốt cuộc là chuyện gì. Đến thập niên tám mươi, những người dân sống trong đó đều đã dọn hết ra ngoài, từ đó trở đi không còn ai dám sống trong này nữa.”

Bỗng nhiên tôi nhớ lại cuộc gặp gỡ kì dị đêm qua, bất giác tự mình lảo bẫm: “Có lẽ trong quán trọ Hoang thôn từ trước tới nay có truyền thuyết ma quỷ quái rối khiến những người gần đây sợ quá nên mới đóng cửa để không mãi thế này.”

“Em nói cái gì? Ma quỷ quấy rối?”

Tôi vội vàng cúi đầu nói: “Không có gì cả, chỉ là suy đoán bừa thôi mà.”

“Đừng có suy nghĩ mông lung nữa.” Diệp Tiêu đi đi lại lại nói, sau đó nhìn ra cửa sổ bảo: “Có lẽ là do không khí trong ngôi nhà này quá ẩm ướt, hơn nữa còn mọc bao nhiêu là Chi trinh đằng thế này, anh nghe nói loại thực vật này không tốt lắm cho cơ thể con người.”

“Không sao, em nghĩ mấy hôm nay em quen rồi.”

“Thế tiếp theo em định làm gì?”

“Em không biết, có lẽ vẫn phải sống ở đây mấy hôm nữa, cho tới khi nó bị tháo dỡ.”

Diệp Tiêu thất vọng lắc đầu: “Anh biết anh không thay đổi nổi quyết định của em, nhưng em phải tự lo mình ổn thỏa, anh đi đây.”

Nói xong, anh ấy vỗ vỗ vai tôi rồi bước nhanh ra khỏi phòng. Tôi tiến anh ra tận cửa sau dưới tầng trệt, Diệp Tiêu vẫy vẫy tay với tôi nói: “Có việc gì thì gọi điện cho anh, anh lúc nào cũng có thể đến giúp em.”

Sau khi nhìn Diệp Tiêu ra về, tôi quay lại căn phòng trên lầu. Cả buổi chiều, tôi chẳng làm gì cả, trong lòng toàn nghĩ tới những lời Diệp Tiêu nói với mình.

Ví dụ, lúc quán trọ Hoang thôn vẫn còn gọi là biệt thự Caroline, cả nhà người Pháp sống ở đây đều treo cổ chết trên tầng hai. Nghĩ tới đây, tôi lại tưởng tượng ra những sợi dây thừng đó đang lắc lư dao động. Còn cả thập niên sáu mươi, bảy mươi rất nhiều người sống trong ngôi nhà này nhưng lại từng xảy ra một số án mạng li kì, rốt cuộc là thế nào?

Lẽ nào đây thực sự là một “hung trạch?” Còn tôi là người cuối cùng sống ở đây, có lẽ còn thêm cả Tiểu Sảnh nữa.

Trong giây phút vô thức, sắc đêm đã vội vàng kéo đến. Tôi vẫn ra ngoài ăn bữa tối, tới hơn tám giờ tối mới trở về quán trọ Hoang thôn.

Cả ngôi nhà đều chìm trong bóng tối, trải qua mấy ngày sớm tối sống cùng ngôi nhà, dù có nhắm mắt tôi cũng có thể nhận biết được đường đi. Tôi cố ý không bật đèn, dò dẫm trong căn phòng tối om, chả mấy chốc đã leo lên cầu thang xoắn ốc.

Khi tôi vừa tới cửa cầu thang trên lầu hai, bỗng nhiên nghe thấy tiếng nhạc bật to, giống như những làn sóng đập vào màng nhĩ. Âm thanh đó từ tầng dưới vọng lên, tiết tấu chấn động ván sàn dưới chân tôi, hình như dưới nhà đang mở đại nhạc hội.

Những âm thanh này từ đâu tới? Tim tôi lập tức treo ngược lên, lại từ từ bước xuống cầu thang xoắn ốc.

Rốt cuộc, tôi đã nhìn thấy họ rồi.

Vũ hội đã bắt đầu.

Không, tôi không dám tin vào mắt mình, nhưng tôi thực sự nhìn thấy cảnh tượng này... Trong phòng khách dưới tầng trệt của quán trọ Hoang thôn, bỗng nhiên đèn dóm sáng trưng, mười mấy đôi nam nữ lúc ẩn lúc hiện đang lướt nhảy trong phòng khiêu vũ sáng sủa rộng rãi. Đàn ông hầu hết mặc những bộ âu phục đủ màu sắc, cũng có vài người mặc áo sơ mi, đàn bà thì đa số mặc sườn xám diêm lệ hoặc là đầm thời trang.

Tiếng nhạc du hợm nhảy được phát ra từ chiếc máy phát nhạc cạnh tường, tôi thậm chí còn nghe rõ cả lời bài hát trong đó: “Biết bao năm tháng, tâm trạng của ánh trăng, sự thông minh của băng tuyết, cuộc sống tươi đẹp, gia quyến đa tình...”

Tôi nghe ra rồi, đây là bài hát: “Biết bao năm tháng” của hơn sáu mươi năm trước, thậm chí còn là giọng hát của ca sĩ đầu tiên hát bài này, giọng hát mang đậm đặc trưng của thời đại đó. Tôi ra sức dụi mắt, nhưng phía trước dường như có che một tấm voan ngả vàng, vài ánh sáng trắng chớp lên chớp xuống, giống như đang xem một thước phim bao nhiêu năm trước, có cả những vết mốc kèm theo, thông qua máy chiếu phim từ từ phản chiếu lên màn ảnh.

Bỗng nhiên, một gương mặt lướt qua trong vũ hội lập tức khiến tôi trợn tròn mắt, tôi lại nhìn thấy cô ấy.

“Nhược Vân?”

Tôi khẽ kêu lên, người phụ nữ của hơn năm mươi năm trước đang hiện hữu ở đây, lại một lần nữa xuất hiện trước mặt tôi.

Cô ấy đang ở chính giữa phòng nhảy, nơi thu hút mọi ánh nhìn và đang ôm một người đàn ông, bước những bước nhảy nhẹ nhàng, thanh thoát. Đúng, tôi đã nhìn thấy người đàn ông này trong bức ảnh cũ, anh ta chính là ông chủ trẻ của quán trọ Hoang thôn, người thừa kế của gia tộc Âu Dương, chồng của Nhược Vân.

Chỉ có họ mới là trung tâm và tiêu điểm của vũ hội, tất cả những khách nhảy đều vây quanh họ. Đôi bạn trẻ mới tới này rực rỡ chói lóa, nhảy hết điệu này tới điệu khác, chùm đèn sáng nhất hình như mãi mãi chỉ chiếu vào hai người họ.

Đột nhiên, tiếng bước chân dồn dập phá vỡ mọi thứ ở đây, tiếng nhạc Âu Dương đột ngột ngắt quãng, ánh đèn chói lóa lập tức tắt ngóm, phòng khách trở nên trống trải, tất cả những quan khách đều biến mất như một làn khói trong không trung, một không gian ảo giác tiêu tan.

Vũ hội kết thúc.

Mắt tôi vẫn chưa thích ứng với mọi thứ ở đây, phòng khách đã yên tĩnh trở lại, chỉ có ánh đèn vàng vọt soi rọi. Bên cạnh công tắc đèn trên tường, Tiểu Sảnh đang đứng đó với nét mặt đầy nghi hoặc.

“Tiểu Sảnh, vừa xong cô có nhìn thấy không?”

Cô ấy xem ra có chút mệt mỏi, lắc đầu nói: “Nhìn thấy gì? Tôi vừa vào từ cửa sau, thấy phòng khách tối om om nên tôi đã bật đèn lên.”

Tôi kinh ngạc lắc đầu hỏi: “Cô không nhìn thấy? Thế cô có nghe thấy không?”

“Anh đang nói cái gì thế? Vừa nãy ở đây tối om om, lặng ngắt như nghĩa địa, tôi chẳng nhìn thấy gì cả, cũng chẳng nghe thấy gì cả. Lúc tôi vừa mới bật đèn thì thấy anh đứng đờ đẫn ở đây như con gà gỗ, giống như đang mộng du vậy.”

Lúc này, trong lòng tôi cũng rất tỉnh táo, ban nãy tuyệt đối không phải là nằm mơ, đích thực là tận mắt tôi nhìn thấy, tận tai tôi nghe thấy. Tôi chắc chắn mình đã nhìn thấy một vũ hội ở quán trọ Hoang thôn hơn năm mươi năm trước, hơn nữa còn có hoàng hậu trong vũ hội: Nhược Vân con dâu nhà Âu Dương.

Tiểu Sảnh bước đến bên cạnh, hươ hươ tay trước mắt tôi nói: “Anh nhìn thấy ở đâu? Sao giống nhìn thấy ma vậy?”

“Không, đó không phải là ma. Giống như chúng ta đang xem phim cũ ngày xưa vậy, chúng ta không nhìn thấy ma mà đây chỉ là hình ảnh của diễn viên mà thôi.” Tôi bước tới chính giữa phòng, nơi mà ban nãy Nhược Vân khiêu vũ, lớn tiếng nói: “Tất cả những cảnh tượng xuất hiện trong phòng khách này, giống như những hình ảnh trên màn ảnh vậy, cô có hiểu không?”

“Vậy thì máy chiếu phim đâu? Phim và phiên bản đâu?” Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh nắm lấy tay tôi. “Tôi không hiểu tất cả những gì anh nói, nhưng tôi biết anh cần phải nghỉ ngơi, ngôi nhà này khiến anh cảm thấy khủng hoảng nên đã khiến anh sinh ra ảo giác. Nghe lời tôi, chỉ cần anh nghỉ ngơi tốt là sẽ không có việc gì cả.”

Điều bộ cô ta vừa nói thật giống một bà mẹ, tôi chỉ có thể cười đau khổ. Sau đó, tôi bước tới bên chiếc máy phát nhạc, nó được tôi tìm thấy trong đồng hồ linh tinh chất đồng ngoài hành lang. Tôi tỉ mỉ nhìn chiếc máy phát nhạc, chiếc máy này đã là đồ cổ rồi, đúng ra hỏng từ lâu rồi sao lại có thể phát ra tiếng nhạc được chứ?

Rốt cuộc, tôi ngán ngấm lắc đầu rồi theo Tiểu Sảnh lên lầu.

Trong căn phòng trên lầu hai, Tiểu Sảnh rót cho tôi cốc nước, cô ấy dịu dàng hỏi tôi: “Mấy hôm nay có phải anh căng thẳng quá không?”

“Có lẽ vậy.” Tôi run rẩy bưng cốc nước, tóc của cô ấy xoa cả vào mặt tôi, những sợi tóc mềm mượt tỏa ra hương thơm dịu mát chọc vào khiến tim tôi ngứa ngáy. Tôi bất giác ngẩng đầu lên, sững sờ nhìn vào mắt cô ấy, giống như một vật bằng ngọc thần bí.

Cô ấy ý thức được mình quá gần gũi tôi nên lùi lại đằng sau nói: “Anh biết không? Trông điệu bộ của anh lúc này thật giống trẻ con.”

“Thế nên cô mới chăm sóc tôi?”

Câu hỏi bạo dạn của tôi khiến Tiểu Sảnh có chút bối rối, cô ấy không đồng ý cũng không phản đối cười nói: “Anh mệt rồi, nghỉ sớm đi.”

Tôi gật gật đầu, đứng ở cửa chào cô ta một câu: “Ngủ ngon.”

Có lẽ do bị “vũ hội” thần kì ban nãy kích thích, tôi thực sự cảm thấy vô cùng mệt mỏi, tắm rửa trong nhà vệ sinh xong, tôi lên ngay tầng ba đi ngủ.

Bước vào căn phòng trên tầng ba, lại là cái mùi Chi trinh đằng. Nhưng ngay cả đèn tôi cũng không bật, lao ngay xuống chiếu ngủ.

Đêm nay, tôi thực sự chìm đắm vào bóng tối của quán trọ Hoang thôn.

20. Chương 21

NGÀY THỨ HAI MƯƠI MỐT

Buổi sáng, lúc tôi tỉnh lại, mặt trời đã soi thẳng vào trán. Tôi mơ màng bò dậy, chỉnh lại mái tóc rối bù, xuống dưới nhà tìm Tiểu Sảnh.

Nhưng cô ấy không ở trong phòng, tôi ra hành lang gọi vang tìm cô ấy nhưng chẳng có bất cứ hồi âm nào. Quay đầu lại tôi mới phát hiện ra trên tủ có một tờ giấy, cô ấy nói cô ấy đi làm rồi, trong lò vi sóng có bữa sáng chuẩn bị cho tôi.

Mở lò vi sóng ra, vẫn giống hệt như bữa điểm tâm hôm qua. Ăn sáng xong, tôi ngồi đọc sách trong phòng một lúc, bỗng nhiên điện thoại đổ chuông.

Không ngờ đây lại là điện thoại của Tôn Tử Sở, anh ấy nói đang đứng trước cửa nhà tôi, đến để trả những đồ ngọc nhưng tôi không có nhà. Tôi đành phải nói với anh ấy, mấy hôm nay tôi sống ở ngoài, địa chỉ là số 13 đường An Tức.

Hai mươi phút sau, chuông cửa dưới nhà vang lên, quả nhiên là Tôn Tử Sở đứng ngoài cửa, xách trên tay chiếc cặp trả tôi. Tôi vội vàng chạy ra ngoài dẫn anh ấy lên phòng.

Tôn Tử Sở cẩn trọng nhìn căn phòng, miệng không ngừng than vãn: “Cậu tìm chỗ giỏi quá đấy, kiểu nhà này chắc chắn là môi trường tốt nhất để viết truyện kinh dị nhỉ.”

Tôi thực sự không có tâm trí nào mà đùa với anh ấy, dẫn anh ta lên phòng trên tầng hai. May mà tôi đã chuẩn bị sẵn, tất cả những thứ liên quan tới Tiểu Sảnh đều đã bị tôi giấu trong tủ rồi.

Anh ấy lại đảo mắt một lượt khắp phòng, nói với giọng ngưỡng mộ: “Sau này tôi cũng được ở chỗ nào như thế này viết luận văn tốt quá.”

Sau đó, Tôn Tử Sở mở chiếc cặp, vẫn là những bọc báo cũ cuộn lại, anh ấy còn thêm cả rất nhiều bọ xít, cẩn thận rón rén lấy năm thứ ngọc khí ra nói: “Cậu cẩn thận xem lại, xem có vấn đề gì thì báo.”

Năm vật bằng ngọc đến từ lòng đất Hoang thôn giờ đang chính tề bày trước mặt tôi, tôi cầm chúng lên tỉ mỉ xem xét, không phát hiện bất cứ vết nứt mẻ hay rạn nứt nào. Tôi gật đầu: “Không vấn đề gì cả, cảm ơn. Vậy kể quả giám định thì thế nào?”

“Tôi nói rồi, tôi sẽ mời chuyên gia giám định đồ ngọc giỏi nhất, kết quả giám định của họ về năm vật bằng ngọc này là... đồ siêu thật.”

Tim tôi bỗng chốc rung động: “Chúng đúng thật là ngọc cổ Lương Chữ?”

“Không sai, họ xác nhận chúng đích thực là đồ ngọc Lương Chử năm nghìn năm trước, bất luận là chất liệu hay là hình dạng, hoa văn và kĩ nghệ điêu khắc ra sao đều phù hợp với đặc trưng của đồ ngọc Lương Chử đã được khai quật. Những thứ đều đã qua giám định của chuyên gia thì cậu cứ yên tâm đi.”

“Có thể nói cụ thể hơn không?”

“Được thôi, từ góc độ khoáng vật học nhìn nhận, ngọc có thể phân thành hai loại, ngọc cứng và ngọc mềm. Ngọc cứng chính là phi thủy thường nói, chủ yếu ở Miến Điện, còn ngọc mềm là một chuỗi cấu trúc của nước với can xi và magiê silicat, nó là một khoáng vật đặc biệt được tạo thành bởi khoáng vật tạo đá chủ đạo thuộc nhóm Amphibole, Tremolite và Actinolite.”

Tôn Tử Sở nói một tràng toàn những thuật ngữ chuyên ngành, xem ra anh ấy đã học được rất nhiều từ những chuyên gia đồ ngọc. Tôi không muốn lãng phí thời gian, thẳng thừng nói: “Vậy thì văn minh Lương Chử dùng ngọc gì?”

“Văn minh Lương Chử là cội nguồn của văn minh đồ ngọc Trung Quốc, đồ ngọc Trung Quốc truyền thống chủ yếu dùng ngọc mềm, nổi tiếng nhất là ngọc Hòa Điền của Tân Cương, ngọc Na Âm Dương và ngọc Lam Điền của Trung Nguyên. Số lượng đồ ngọc văn minh Lương Chử khai quật không nhiều, tạo hình đẹp tinh xảo hiếm thấy trên thế giới, thu hút được sự quan tâm của rất nhiều học giả khắp nơi trên thế giới, thậm chí có người còn đề ra quan điểm thời đại đồ ngọc.”

“Tôi chỉ biết có thời đại đồ đồng và thời đại đồ sắt, lấy đâu ra thời đại đồ ngọc?”

“Trong văn hóa cổ xưa của Trung Quốc thần bí, sau khi thời đại đồ đá kết thúc, trước khi mở ra văn hóa đồ đồng còn tồn tại một ‘thời đại đồ ngọc,’ nhân loại trong thời đại đó cho rằng đồ ngọc có sức mạnh thần bí, ai thấu tóm được đồ ngọc thì người đó thấu tóm được văn minh. Còn về văn minh Lương Chử, do số lượng chất liệu ngọc được sử dụng quá lớn nên khẳng định là phải có rất nhiều mỏ ngọc dưới lòng đất để cung ứng.”

“Mỏ ngọc?” Tôi đột nhiên nhớ tới kho báu dưới lòng đất.

“Vấn đề nằm ở chỗ đó. Trong khai quật khảo cổ phạm vi văn hóa Lương Chử, từ trước tới nay chưa từng phát hiện ra di chỉ mỏ ngọc cổ đại. Cũng có người cho rằng chất liệu ngọc là từ Liêu Ninh hoặc Tân Cương chuyển tới, nhưng giao thông thời đó vô cùng bất tiện, khả năng vận chuyển một số lượng ngọc lớn như vậy từ nơi xa xôi nghìn dặm gần như bằng không.”

“Nhưng ngọc không thể từ trên trời rơi xuống.”

“Không sai, bởi vậy tôi cho rằng trong khu vực văn hóa Lương Chử hoặc là trong những dãy núi lân cận, nhất định tồn tại một mỏ ngọc cổ đại nào đó bị lãng quên. Văn minh cổ xưa có thể tiêu vong một cách thần bí, nhưng kho báu dưới lòng đất thì vĩnh viễn tồn tại.”

Tôi liên tiếp gật đầu: “Hàng vạn sự bí hiểm cổ xưa của văn minh Lương Chử... chính là kho báu dưới lòng đất?”

“Không, những bí ẩn mà văn minh Lương Chử để lại cho chúng ta vô cùng nhiều, bí ẩn về kho ngọc chỉ là một trong vô số những điều bí ẩn đó.”

“Ý của anh là: bản thân văn hóa Lương Chử chính là một điều bí ẩn?”

“Sự nổi lên của văn minh Lương Chử tương đối thần bí, khi nó vừa sản sinh ra, trình độ văn minh của những vùng lân cận vốn không cao, văn minh Tam Tinh Đới nóng hổi gần đây muộn hơn nó một nghìn năm. Trước đây năm nghìn năm, tại Phương Đông, văn minh Lương Chử đã đạt đỉnh cao, đủ để sánh vai với văn minh Ai Cập cùng thời đại và văn minh Lưỡng Hà cổ đại.”

“Cái này nhất định phải có nguyên nhân đặc biệt nào đó.”

Tôn Tử Sở gật đầu: “Đúng vậy, trên ngọc cẩm thạch Lương Chử khai quật lên thường thấy xuất hiện một hình vẽ kì lạ được gọi là ‘tượng thần vi,’ phần trên có khắc một mặt thần hình bậc thang, hai con mắt tròn, răng lộ ra ngoài, trên đầu đội vương miện cẩm đầy lông, đôi tay tóm lấy đầu quái thú phía dưới. Trong văn minh Maya và Inca cổ đại cũng có hình vẽ vương miện lông vũ tương tự. Chúng đều giống với văn minh

Lương Chữ, lưu lại rất nhiều phong cách kì dị của đồ ngọc và di tích, nhanh chóng nổi lên và cũng nhanh chóng suy tàn.”

“Anh cho rằng văn minh Lương Chữ và văn minh Maya liên quan với nhau?”

“Đây chỉ là quan điểm của cá nhân tôi.”

“Vậy thì văn minh Lương Chữ rốt cuộc đến trình độ nào?”

“Một nền văn minh có cả cung điện, lăng mộ vua chúa và kim tự tháp, cậu nói xem nó đến trình độ nào? Di chỉ Mạc Giác Sơn của Dư Hàng đủ để bất cứ ai cũng đều phải thốt lên kinh ngạc. Nó là trung tâm chính trị, kinh tế và tôn giáo của văn hóa Lương Chữ, phát hiện ‘quảng trường cung điện’ có quy mô rộng lớn, nền kiến trúc hơn một vạn mét vuông được mệnh danh là Tử Cấm Thành của năm nghìn năm trước. Lại còn có cả số lượng lớn mồ mả cao cấp, trong những quan tài lớn có những đồ ngọc tinh xảo. Ai Cập bảo tồn hơn một trăm ngôi kim tự tháp, còn văn minh Lương Chữ cũng có hơn một trăm ngôi cao đài được giới khảo cổ mệnh danh là kim tự tháp bằng đất.”

Tôi hít một hơi thật sâu: “Dù đã đạt tới trình độ huy hoàng như vậy, sao lại đột nhiên suy vong chứ?”

“Đây lại là một điều bí ẩn.” Tôn Tử Sở tỏ ý thờ dãi: “Cách giải thích nhiều nhất chính là hiểm họa tự nhiên: hơn bốn nghìn năm trước, bề mặt nước biển dâng cao trên toàn trái đất, đa số đất đai Giang Nam bị nhấn chìm, văn minh Lương Chữ gặp phải ‘họa trong đỉnh diệt vong.’ Nhưng vẫn còn một cách nói khác, văn minh Lương Chữ vô cùng si mê đồ ngọc, họ đem hết thời gian và tinh thần đổ vào việc khai thác và chế tác đồ ngọc. Ở bất cứ thời đại nào đồ ngọc đều vật xa xỉ, bởi vậy văn hóa Lương Chữ rơi vào xu thế xa xỉ đó.”

“Vong quốc xa xỉ?”

“Không sai, nhưng bất luận là ‘họa trong đỉnh diệt vong’ hay là ‘vong quốc xa xỉ’ đều không có chứng cứ khẳng định. Có lẽ, văn minh Lương Chữ thực sự giống với người Maya, vô hình và đi mất tích.”

Cứ như vậy hai tiếng đồng hồ qua đi, Tôn Tử Sở giống như người dẫn chương trình của kênh Discovery, thao thao bất tuyệt tường thuật lại sự thần bí của cổ quốc Lương Chữ.

Nghe hết bài diễn văn của anh ấy, trong lòng tôi bất giác nảy sinh một cảm giác kì lạ, nền văn minh thần bí của vùng đất năm nghìn năm trước này rốt cuộc có liên quan gì tới Hoang thôn đây? Nhưng tôi thực sự không hiểu nổi, Hoang thôn nằm ở vùng ven biển phía đông Chiết Giang, vốn không nằm ở trung tâm văn minh Lương Chữ thuộc lưu vực Thái Hồ, hơn nữa văn minh Lương Chữ cách ngày nay thực sự quá xa, những đồ ngọc phát hiện ở Hoang thôn có lẽ nào là văn vật khai quật được ở chỗ khác?

Tôi chỉ biết lắc đầu, trong đầu rối tung thành một khối. Nhìn thấy năm vật bằng ngọc này, trong lòng lại như bị vật gì đó đâm chích. Tôn Tử Sở giúp tôi cất những vật này đi, anh ấy dặn dò tôi nhất định phải rất thận trọng, phải để ở một nơi an toàn, những vật này đều là báu vật cấp quốc gia.

“Nhưng nơi quý báu này cũng chẳng có ai tới cả, phải chăng tôi cũng chỉ ở đây vài ngày thôi.”

Buổi chiều, tôi cùng Tôn Tử Sở ra ngoài ăn cơm tối, hôm nay đương nhiên là tôi mời tối. Trong quán cơm tôi chẳng nói gì mấy, có một số chuyện tôi không dám nói với anh ấy, do tính cách của anh ấy, cộng thêm thói quen nghề nghiệp nhất định sẽ dò hỏi đến tận cùng. Như vậy sẽ lại thêm một người lãng nhãng với việc này, như thế thà để một mình mình làm còn hơn.

Tôn Tử Sở uống rất nhiều rượu, còn tôi không dính đến một giọt. Trong bữa ăn anh ấy đã ngà ngà say, nói năng lung tung, cuối cùng tôi dìu anh ấy ra khỏi quán cơm, nhét anh ấy vào trong tắc xi đưa về nhà.

Sau khi trở lại quán trọ Hoang thôn, tôi lập tức lên tầng hai, xách chiếc cặp đựng đồ ngọc cất trong căn phòng cuối cùng trên tầng ba. Ở đó vừa vặn đặt một chiếc thang thông lên gác xếp trên trần nhà. Tôi cẩn thận rón rén leo lên cầu thang, cất chiếc cặp trong góc gác xếp, như thế này chắc là an toàn rồi.

Đêm xuống, tôi ăn bữa tối từ sớm, giờ thì không dám tắt đèn nữa rồi. Theo như kinh nghiệm hai hôm trước, chỉ cần là trong bóng tối mắt tôi sẽ nhìn thấy những cảnh tượng kì lạ, người phụ nữ Nhược Vân của hơn năm mươi năm trước, những người đã từng sống trong ngôi nhà này. Sau đó, chỉ cần bật đèn, họ sẽ lập tức biến mất trước mắt tôi.

Đi khắp một lượt từ trên gác xuống dưới nhà trong quán trọ Hoang thôn, chỉ cần bóng điện không bóng, đèn trong tất cả các phòng đều được tôi bật lên. Tuy ánh sáng phát ra từ những chiếc đèn cũ này chẳng khác gì ánh nến mờ mờ, nhưng tôi nghĩ, nếu từ bên ngoài nhìn vào quán trọ Hoang thôn nhất định sẽ có cảm giác rất kì lạ, dường như mỗi ô cửa sổ đều lộ ra vài tia ánh sáng u ám, cả ngôi nhà giống như đang trở về những năm ba mươi, hệt như tên của một bộ phim tình cảm: “Thời gian quay trở lại năm bảy mươi.”

Nhưng nếu như những công nhân tháo dỡ bên ngoài bỗng nhiên nhìn thấy ngôi nhà cổ đóng cửa để không bao năm nay bỗng nhiên sáng lên rất nhiều ánh đèn, chắc là sẽ sợ chết khiếp cũng nên? Có lẽ người ta sẽ cho rằng ma quỷ mấy chục năm trước đều chạy hết cả ra để mở một dạ hội ma chỉ có ở quán trọ Hoang thôn.

Đáng tiếc, hôm nay không phải là ngày lễ Halloween.

Nghĩ tới đây, tôi bất giác bật cười, bản thân tôi cũng cảm thấy kì quái, đã tới nước này mà vẫn còn cười được.

Mười giờ tối, Tiểu Sảnh trở về, mái tóc đen nhánh phản chiếu ánh sáng lấp lánh, xem ra cô ấy đã tắm gội ở ngoài rồi. Mắt của phụ nữ vốn luôn nhạy bén, cô ấy lập tức phát hiện thấy gì đó trên mặt tôi: “Hôm nay xảy ra chuyện gì thế?”

“Chẳng chuyện gì cả. Hôm nay tôi nằm cả ngày trên tầng ba.”

Nhưng cô ấy mở tủ ra xem rồi nói: “Sao ai lại giấu hết đồ của tôi vào đây? Có phải hôm nay có người lên phòng không?”

Ái chà, lại bị cô ta phát hiện rồi, tôi bối rối cười vu vơ, đành phải thật thà kể lại cho cô ấy nghe chuyện Tôn Tử Sở tới đây. Nhân tiện đó tôi giới thiệu qua cho cô ấy về văn minh Lương Chử thần bí của năm nghìn năm trước.

Sau khi nghe xong tất cả những gì tôi kể, Tiểu Sảnh lạnh lùng nói: “Ý anh là những đồ ngọc thần bí đó có liên quan tới văn minh Lương Chử và Hoang thôn?”

“Đúng, hoặc đây chính là cánh cửa mở ra đường vào bí mật Hoang thôn?”

Ánh mắt sắc bén của Tiểu Sảnh nhìn thẳng vào tay trái của tôi: “Thế thứ trên tay anh thì sao? Nó cũng là đồ ngọc thần bí năm nghìn năm?”

Tim tôi lại “thình thịch,” nhìn chiếc nhẫn ngọc trên tay, nó giống như một kí sinh trùng “mọc” trên ngón tay tôi, dường như đã hòa cùng với tôi làm một. Tôi lấy tay phải che chiếc nhẫn ngọc lại, rầu rĩ nói: “Tôi thì đã làm sao? Giống một thằng ngốc co rúm lại, nhìn bốn người lần lượt chết mà không làm gì được, bây giờ trên tay lại bị đeo lên cái thứ như bị phép thuật nguyên rửa này, mắt thì chỉ nhìn thấy toàn mặt ma mặt quỷ. Tôi rốt cuộc sao đây?”

“Đây không phải là lỗi của anh.” Tiểu Sảnh bỗng nhiên lại gần tôi, cô ấy đổi giọng hết sức nhẹ nhàng: “Đừng lo lắng, có tôi bên cạnh anh, anh sẽ không có chuyện gì đâu.”

Cuối cùng tôi đã không kìm chế nổi bản thân, đem tất cả những bức bối của mấy ngày hôm nay phát tiết ra hết: “Có cô bên cạnh tôi? Cô nghĩ cô là ai? Nhíp Tiểu Sảnh trong Liêu trai hay là thầy mo Lương Chử của năm nghìn năm trước?”

Cô ấy im lặng nghe tôi nói hết, biểu hiện vô cùng bình tĩnh, không nói lấy một câu và cứ nhìn vào mắt tôi như thế.

Lúc này tôi mới ý thức được sự thất lễ của mình nên cúi đầu xin lỗi: “Xin lỗi, tôi không nên cáu giận với cô, cô biết rồi đấy, từ trước tới nay tôi có bao giờ tức giận đâu, nhưng tình cảnh hiện nay khiến tôi quá tuyệt vọng rồi.”

Tiểu Sảnh vẫn nhìn chăm chăm vào mắt tôi, nhẹ nhàng nói: “Không sao cả.”

“Thật không sao chứ? Vừa nãy không phải tôi làm cô sợ sao?”

“Không, anh không bao giờ có thể làm tôi sợ được.”

Đột nhiên, cô ấy lấy tay vuốt nhẹ lên má tôi, mỉm cười nói: “Nghỉ sớm đi nhé, ngủ rồi sẽ không hoảng sợ nữa.”

Tôi gật gật đầu, nhưng bước đến cửa lại quay đầu lại nói: “Nhưng ngủ vẫn mơ thấy ác mộng thì sao?”

Tiểu Sảnh vẫn mỉm cười nói: “Ngủ ngon.”

Tắm gội trong phòng vệ sinh xong, tôi liền về lại căn phòng trên tầng ba. Đêm nay tất cả bóng đèn đều sáng trưng, thực ra tôi vốn rất không quen ngủ trong phòng bật đèn, nhưng cũng đành phải cắn răng, nhắm mắt ngủ trên chiếu.

Ánh đèn mờ ảo cứ chọc vào mí mắt tôi, tôi quay ngang quay dọc mãi mới thiếp đi được... Không biết mấy tiếng sau, bỗng nhiên có âm thanh đập vào màng nhĩ khiến tôi từ từ tỉnh dậy.

Tim tôi lại nhảy nhót, âm thanh đó có một giai điệu đặc biệt, thôi thúc tôi mở to mắt. Ánh đèn trên tầng ba vẫn sáng, âm thanh đó hình như vọng lên từ tầng trệt. Tôi hấp ta hấp tấp chạy ra ngoài, rốt cuộc cũng nghe ra là tiếng đàn dương cầm.

Trong quán trọ Hoang thôn sao lại có tiếng đàn dương cầm? Tôi đóng tai nghe một lúc, cảm giác giai điệu này hơi quen thuộc. Đúng, là bản dương cầm “Cho tới tận mãi mãi” của Franz Liszt, đây cũng là bản nhạc mà tôi vô cùng thích.

Lần theo giai điệu của nhà soạn nhạc Hungary, tôi lập cà lập cập bước xuống cầu thang xoắn ốc. Phòng khách tầng trệt tối om, kì lạ thật, tôi nhớ đèn ở đây sáng cơ mà. Nhưng tiếng dương cầm như suối chảy và quyến rũ như thiếu nữ vô cùng hấp dẫn khiến tôi phút chốc quên đi sự khủng hoảng.

Lúc này, trong bóng tối của quán trọ Hoang thôn, tiếng dương cầm vang lên giai điệu của Liszt, tôi cảm giác mình đang ở giữa thế kỉ mười chín, trong rừng rậm tối đen của Hungary, lắng nghe tiếng đàn dương cầm cùng giọng ca của thiếu nữ trong tòa lâu đài. Tôi không thể hình dung bằng lời nhiều hơn nữa.

Tiếng dương cầm kì diệu đó, cộng thêm cả giai điệu của Liszt, giống như một đôi tình nhân trời sinh đang ở bên nhau, thì thầm to nhỏ, tình cảm dịu dàng như nước, thật giống với tên giai điệu “Cho tới tận mãi mãi” này.

Tiếng dương cầm tuôn chảy trong ngôi nhà cổ, dẫn dắt tôi phát hiện ra tia ánh sáng, đó là căn phòng cạnh phòng khách, tiếng dương cầm từ đó bay ra. Đó là căn phòng mà gia tộc Âu Dương đã chụp ảnh cả gia đình, sát cạnh tường có chiếc đàn dương cầm nổi tiếng và quý hiếm, nhưng phía trong nó đã hỏng từ lâu rồi mà, không thể phát ra âm thanh như thế.

Tôi lặng lẽ bước tới cửa phòng, một vùng ánh sáng êm dịu kì lạ khiến mắt tôi lóe sáng, tôi nhìn thấy rồi.

Trong căn phòng rộng rãi này, chiếc đàn dương cầm mới tinh rực rỡ đang mở nắp, mười ngón tay như những búp ngà đang nhảy múa trên những phím đàn, tiếng nhạc tuôn chảy theo từng ngón tay của cô ta vang vọng khắp quán trọ Hoang thôn.

Ánh mắt tôi đưa theo đôi bàn tay trắng nõn đó, từ từ di chuyển lên cánh tay và cổ cô ta, không biết ánh sáng âm u từ đâu tới như nước tỏa hắt lên làn da, phản chiếu thành những đốm sáng, bắn thẳng vào con người của tôi.

Không sai, vẫn là cô ấy... Nhược Vân.

Tôi giống như đang nằm mơ, nhìn người phụ nữ xinh đẹp của hơn năm mươi năm trước. Cô ta mặc một chiếc váy dài, chân váy trắng phủ kín đôi chân, tóc đen nhánh xõa sau lưng. Cô ta tập trung hết tâm trí vào những phím đàn, đôi mắt giống như khép hờ, mười đầu ngón tay chỉ cần chạm nhẹ vào phím đàn là đã vang lên nốt nhạc, cô ta ngây ngất đắm say như vậy, dường như đang lĩnh hội linh hồn của giai điệu này, một tình yêu đau buồn vĩnh hằng.

Đúng lúc tôi gần như không thể kìm chế được nữa, tiếng dương cầm đột ngột ngắt quãng, đôi tay của Nhược Vân khựng lại trên không trung, những ngón tay run run. Sau đó, cô ấy từ từ quay đầu lại, ánh mắt nhìn thẳng về phía sau lưng.

Lúc này tôi mới phát hiện ra còn có một người đang đứng trong phòng, một thanh niên trẻ tuổi phong độ, mặc trang phục màu đen, đứng thẳng cạnh cửa sổ, ánh sáng soi rọi lên khuôn mặt anh ta trắng bệch ra.

Anh ta chính là chồng của Nhược Vân, người kế thừa của gia đình Âu Dương.

Trong phòng lặng ngắt như tờ, ánh sáng đèn đưa trên gương mặt người đàn ông, anh ta từ từ đến bên cạnh Nhược Vân, đặt tay lên vai cô ấy...

Tim tôi bất giác treo ngược lên, không biết mình nên làm gì? Lúc này tôi mới cảm thấy ngón tay mình đau âm ỉ, hóa ra sự đau đớn này duy trì từ lâu rồi, tôi run rẩy nhìn tay trái, ánh sáng êm dịu chiếu lên chiếc nhẫn ngọc, vệt đỏ đun dường như càng lúc càng rực rỡ.

“Không!”

Tôi hét lên trong sự khủng hoảng lên tới đỉnh điểm, vùng ánh sáng trắng tức khắc biến mất, căn phòng lại chìm vào bóng tối, không còn nhìn thấy những gì trước mắt, tôi hoảng loạn tìm công tắc đèn trên tường, nhưng mãi mà vẫn chưa sờ thấy đâu.

Đột nhiên, một bàn tay đặt trên vai, tôi run rẩy quay đầu lại, liền ngửi thấy ngay một mùi hương dịu mát, vài sợi tóc chọc vào mặt tôi.

Đèn trong phòng sáng lên, một khuôn mặt quen thuộc hiện ra trước mắt tôi, hóa ra là Tiểu Sảnh. Cô ấy đang tròn xoe mắt đứng trước mặt tôi, chỉ cách tôi có vài centimet, tôi thậm chí còn có thể cảm nhận hơi thở của cô ấy phả lên mặt mình.

Chúng tôi cứ như vậy bốn mắt nhìn nhau, mấy giây sau Tiểu Sảnh liền lùi lại mấy bước, hai má đỏ ửng nói: “Sao anh lại ở đây?”

“Tôi cũng đang muốn hỏi cô như thế đấy.”

Tiểu Sảnh mặc một bộ quần áo ngủ mỏng tang, hai tay cô ấy ôm lấy bờ vai nói: “Ban này tôi nằm mơ.”

“Ác mộng?” Tôi liên tục lắc đầu, “ác mộng” đã trở thành từ xuất hiện với tần suất nhiều nhất trong câu chuyện này.

“Không phải ác mộng.” Cô ấy thấp thỏm bất an bước tới trước cây đàn dương cầm nói: “Tôi mơ thấy tiếng đàn dương cầm, bản dương cầm đó rất tuyệt, hình như là...”

“Giai điệu ‘Cho tới tận mãi mãi’ của nhà đại soạn nhạc dương cầm Hungary – Liszt.”

Tiểu Sảnh cúi đầu nói: “Khúc dương cầm trong đó khiến tôi nảy sinh một cảm giác kì lạ. Vậy là tôi bước ra khỏi phòng, lúc tới cửa cầu thang thì bỗng nghe thấy tiếng hét của anh, tôi lập tức đi tới đây thì nhìn thấy một bóng đen đứng ngoài cửa.”

“Sau đó cô đã bật đèn?”

Vừa nói tôi cũng vừa bước tới cạnh chiếc đàn dương cầm, nhìn chiếc đàn rách nát thảm hại, thật không thể tưởng tượng nổi nó lại có thể cất lên những âm thanh tuyệt vời như vậy. Tôi mở nắp đàn lên, thò tay ấn lên những phím đàn, vẫn chẳng có âm thanh nào phát ra.

Vậy thì tiếng đàn ban này tôi nghe thấy phát ra kiểu gì đây? Lẽ nào đây cũng là tiếng đàn dương cầm của hơn năm mươi năm trước? Nhưng tại sao tiếng đàn này lại bay vào cả trong giấc mơ của Tiểu Sảnh?”

Tiểu Sảnh lấy tay chọc chọc tôi nói: “Anh đang thần thờ gì đó?”

Tôi cười đau khổ: “Tôi đang nghĩ tới những gì ban này nghe thấy và cả nhìn thấy nữa.”

“Anh rốt cuộc nghe thấy gì? Nhìn thấy gì? Thôi được rồi, tôi bây giờ đã tin lời anh nói.”

Nhìn đôi mắt cuốn hút của cô ấy, tôi bất giác gật gật đầu, kể lại hết tất cả những cảnh tượng kì lạ vừa nhìn thấy ban này cho Tiểu Sảnh nghe.

Nhưng sau khi nghe xong, cô ấy vẫn bán tín bán nghi hỏi: “Anh thực sự nhìn thấy người của hơn năm mươi năm trước?”

“Đúng vậy, tôi đã nhìn thấy Nhược Vân.” Tôi thì thào thốt ra cái tên đó, đồng thời ngẩng đầu nhìn lên trần nhà, giống như đang nói ột u hồn nào đó nghe, sau đó nói như đọc thơ: “Tận mắt nhìn thấy, tận tai nghe thấy, tuyệt phi mộng cảnh.”

Tôi đảo mắt khắp phòng một lượt, lắc lắc đầu nói: “Nửa đêm không nên đứng ở đây, chúng ta lên lầu đi.”

Tiểu Sảnh hình như đã tin lời tôi nói, cô ấy vội vàng chạy ra khỏi phòng.

Trở lại tầng hai, tôi cảm thấy toàn thân vô cùng mệt mỏi, khẽ nói với Tiểu Sảnh: “Ngủ ngon nhé.”

Sau đó tôi chạy lên tầng ba, ngã người ra chiếu. Lúc này tôi mới phát hiện ngón tay mình không còn đau nữa, chiếc nhẫn ngọc cũng không còn cảm giác dị thường, nhìn vào vết đỏ đun, tôi bỗng nhiên cảm thấy điều gì đó...

Lẽ nào là do chiếc nhẫn ngọc này? Không, tôi vội vàng nhắm mắt lại.

Bên ngoài cửa sổ, đêm dài đang chậm chậm trôi...

21. Chương 22

NGÀY THỨ HAI MƯƠI HAI

Sớm tinh mơ, gió lạnh thổi vào từ cửa sổ tầng ba, mùi Chi trình đằng cũng bớt nồng. Tôi nằm trên chiếc chiếu cói lạnh cứng, từ từ mở mắt, một bóng trắng lay động trên đầu tôi, sợi tóc đen đỏ xuống tấm áo trắng, tôi biết chính là cô ấy.

Mắt tôi từ từ nhìn rõ, Tiểu Sảnh mặc một chiếc váy ngủ màu trắng, tóc xõa trước ngực, cúi đầu nhìn tôi. Ánh mắt cô ấy thật kì lạ, tôi giống như bị điện giật lần qua khắp người khiến toàn thân khó chịu làm sao. Tôi nhìn ra cửa sổ, ánh nắng vẫn chưa chiếu vào phòng, chắc mới chỉ tầm sáu giờ sáng. Tôi mơ mơ màng màng bò dậy hỏi: “Sao lại đến đây? Bây giờ vẫn còn sớm mà.”

Sắc mặt Tiểu Sảnh trắng bệch, trên trán vẫn còn lấm tấm mồ hôi, vài sợi tóc dính trên khuôn mặt. Lại là dáng vẻ đáng thương, cô ấy rầu rĩ đáp: “Vừa này, tôi nằm mơ thấy ác mộng.”

“Lại là ác mộng?” Giọng cô ấy nặng nề khiến tôi hoảng sợ, từ trước tới nay chưa từng nghe thấy giọng cô ấy khàn đặc thế này, nhớ lại cảnh tượng đêm qua, tôi lắc đầu hỏi: “Cô mơ thấy tiếng đàn dương cầm à?”

“Không, tôi mơ thấy một đôi nam nữ.”

“Đôi nam nữ nào? Ý cô là Nhược Vân và chồng cô ta?”

“Đúng vậy, cuối cùng tôi đã biết rồi...”

Nhưng cô ấy đột nhiên dừng lại, quay đầu sang bên cạnh, tôi vội vàng hỏi: “Biết gì?”

Tiểu Sảnh vẫn quay lưng lại phía tôi, giọng run rẩy: “Người đàn ông đó chính là con trai của vợ thế.”

“Con trai của vợ thế?”

Phút chốc, trước mắt tôi lại hiện lên sân sau của Tiên Sĩ Đệ, miệng giếng cổ cô độc cạnh cây hoa mai, nơi thẳm sâu, u tối đã mai táng thể xác và linh hồn của vợ thế.

Tôi tới bên cửa sổ hít một hơi thật sâu, gật đầu nói: “Không sai, nếu như câu chuyện về vợ thế là thật, thì người con trai mà bà ta sinh cho nhà Âu Dương đến năm 1948 cũng đã trưởng thành rồi, đã đến tuổi lấy vợ sinh con. Tính toán về mặt thời gian thì hoàn toàn phù hợp, hơn nữa lão gia Âu Dương cũng chỉ có một người con trai này, đương nhiên là con của vợ thế sinh ra.”

Tiểu Sảnh bước tới cạnh tôi, tựa lưng vào bức tường mộc đầy Chi trình đằng, không nói thêm một câu nào. Tôi nhìn vào mắt cô ấy truy hỏi: “Sao cô lại biết? Trong mơ có người nói với cô sao?”

“Không, anh đừng hỏi nữa.” Cô ấy cúi đầu, không muốn trả lời câu hỏi của tôi.

“Được thôi, tôi không hỏi nữa.”

Tôi thở dài rồi đi ra khỏi phòng. Tiểu Sảnh bám theo sau hỏi: “Anh đi đâu?”

“Đi đánh răng rửa mặt. Sáng sớm ngày ra cô đã đánh thức tôi dậy, tôi làm sao mà ngủ tiếp được?”

Sau khi xuống nhà đánh răng rửa mặt xong, Tiểu Sảnh kéo tôi vào căn phòng ở tầng hai. Hóa ra, tối qua cô ấy mang rất nhiều thứ về, bây giờ trở thành bữa sáng để cùng tôi thưởng thức.

Ăn xong bữa điểm tâm thịnh soạn này, tinh thần cô ấy xem ra khá hơn rất nhiều, rốt cuộc cũng đã hé cười. Cô ấy kéo tôi ngồi xuống nói: “Anh biết không, ban nãy lúc anh bước ra khỏi phòng, trong lòng tôi vô cùng sợ hãi.”

“Sợ cái gì?”

Tiểu Sảnh đắn đo hồi lâu, rốt cuộc rầu rĩ nói: “Tôi sợ anh đột nhiên bỏ đi, để lại tôi ở đây một mình.”

“Cô nghĩ linh tinh gì thế?”

“Không, xin anh hãy hứa với tôi, đừng để tôi một mình ở trong ngôi nhà này, bởi vì bây giờ tôi không còn chỗ nào để đi cả, được không?”

“Không chỗ nào để đi? Nghe cứ như là tội phạm bị truy nã.” Tôi sững sờ nhìn vào mắt cô ấy, đôi mắt chỉ có trong truyện Liêu trai đố hình như đang đọng lại những tình thế lòng uơn ướn khiến tim tôi rúm rỏ. “Hôm nay cô sao thế? Từ trước tới nay tôi chưa từng thấy cô thế này?”

Nhưng cô ấy vẫn cố chấp truy hỏi: “Hứa với tôi đi, nhanh hứa với tôi đi.”

“Được, tôi hứa với cô, không để cô một mình ở đây? Trừ phi...”

Thấy tôi dừng lại, cô ấy lại có chút lo lắng: “Trừ phi gì?”

“Trừ phi... ngôi nhà này không còn tồn tại nữa.”

Nhưng Tiểu Sảnh lắc đầu, lạnh lùng nói: “Không, trừ phi tôi chết.”

“Đừng nói thế...”

Nhưng tôi cũng không nói tiếp được nữa, chỉ biết lặng lẽ nhìn cô ấy. Còn cô ấy cũng giữ sự im lặng, hình như đang nói chuyện với tôi bằng ánh mắt.

Sau khoảng mấy chục giây miễn cưỡng, tôi rốt cuộc lên tiếng: “Tiểu Sảnh, chúng ta nói chuyện khác đi.”

“Được thôi, nói gì?”

“Tại sao cô nhất định phải ở đây? Có phải vì tôi không?” Rốt cuộc tôi cũng cả gan thốt ra những gì cất giấu trong lòng bấy lâu nay.

Tại Tiểu Sảnh đỏ lựng lên, cô ấy quay đầu đi nói nhỏ: “Anh đang nói gì thế? Tôi nghe không hiểu.”

“Tại sao cứ phải đi theo tôi làm gì? Tôi tới đâu, cô cũng tới đó, tôi làm gì cô cũng giúp tôi làm đó, cô giống như cái bóng của tôi vậy...”

Nói tới đây, tôi cũng có chút bối rối nên dừng lại.

“Anh ghét tôi rồi?”

“Không, tuyệt đối không phải ý đấy. Tuy nhiên, hồi đầu tôi thấy cô quấy rối tôi, nhưng kể từ sau lần đầu tiên gặp cô, cảm giác đó hoàn toàn thay đổi rồi. Mấy ngày gần đây, trong tiềm thức của tôi luôn mong cô xuất hiện trước mặt tôi, giống như lúc này, rất gần, rất gần tôi...”

Rốt cuộc Tiểu Sảnh cũng mỉm cười, ánh mắt lóe lên điều gì đó khiến tim tôi lại loạn nhịp, cô ấy buồn bã nói: “Nhưng tôi là Nhiếp Tiểu Sảnh, anh không sợ sao?”

“Không, tôi thấy Nhiếp Tiểu Sảnh rất đáng yêu, vô cùng đáng yêu.” Không biết dừng khí từ đâu ra, tôi đột nhiên nói rất to: “Tôi tình nguyện mình Ninh Thái Thần, tôi thấy anh ta là người đàn ông hạnh phúc nhất trên thế gian này.”

Môi cô ấy hơi cong lên: “Vậy thì Nhiếp Tiểu Sảnh cũng là người đàn bà hạnh phúc nhất thế gian này.”

Lúc này, tôi không biết nên nói gì tiếp, chỉ ngây ra nhìn cô ấy, nhìn đôi mắt mê hồn chỉ có trong Liêu trai. Tôi nhẹ nhàng đưa tay ra, vuốt mái tóc cô ấy, mái tóc mềm mượt dưới nắng mai tỏa ra ánh sáng phản quang như suối núi, tay tôi lướt qua làn nước đó, thật mát mẻ và trong vắt. Tôi bất giác hít một hơi thật sâu nói: “Cảm ơn em, Tiểu Sảnh. Anh rốt cuộc đã cảm nhận được hạnh phúc của người đàn ông nhân vật chính trong truyện Liêu trai.”

Cô ấy bỗng lặng lẽ không nói một lời, mí mắt đồ xuống dưới, một mùi hương dịu mát âm thầm thấm vào gan ruột tôi. Nhưng không ngờ bỗng nhiên cô ấy đứng phắt dậy, cúi đầu nói: “Tôi chút nữa quên mất, hôm nay phải đến cửa hàng kem sớm.”

Phút chốc, tôi bỗng tỉnh táo trở lại, lặng lẽ ra khỏi phòng. Xuống dưới phòng khách ở tầng trệt, tôi giơ tay trái của mình lên ngắm chiếc nhẫn ngọc trên ngón trỏ, cảm giác trong lòng thật khó nói thành lời.

Một lúc sau, Tiểu Sảnh thay quần áo đi xuống dưới nhà, trước khi ra khỏi cửa còn có ý quan tâm dặn tôi buổi chiều đừng ra ngoài.

Sau khi Tiểu Sảnh đi, tôi một mình đi đi lại lại trong phòng khách, bất giác đi sang phòng bên cạnh. Ánh nắng đã chiếu rọi lên chiếc đàn dương cầm cũ kỹ, tôi nhẹ nhàng mở nắp đàn lên, lấy tay chạm vào những phím đàn đen trắng, đây là những phím đàn mà hơn năm mươi năm trước Nhược Vân đã từng đánh, những ngón tay của cô ấy thoăn thoắt nhẹ nhàng nhấn lên đây, trong cơ thể chiếc đàn cộng hưởng giai điệu của Liszt, nhẹ nhàng lan tỏa khắp quán trọ Hoang thôn.

Nhưng, lúc này tôi không nhìn thấy cô ấy. Tôi lắc lắc đầu, bước nhanh rời khỏi căn phòng này.

Cả ngày, tôi nghe theo lời dặn dò của Tiểu Sảnh, ngồi trong phòng đọc sách, bữa trưa cũng giải quyết trong phòng. Tôi giống như lão nông ôm cây đợi thỏ, trốn trong ngôi nhà cổ chờ đợi điều bí mật hay kì tích nào đó xuất hiện.

Điều làm tôi bất ngờ chính là hôm nay Tiểu Sảnh về sớm hơn. Hoàng hôn mới lấp ló ngoài cửa sổ, cô ấy đã xách một túi đồ to bước vào phòng, tất cả đều là thức ăn dành cho bữa tối mà cô ấy mua ở siêu thị, còn có cả vài cân gạo.

Tiểu Sảnh tận tay vo gạo, lấy nồi cơm điện thổi cơm, làm nóng lại đồ ăn sẵn bằng lò vi sóng. Kể từ ngày bước chân vào ngôi nhà này tới nay, tôi chưa từng được ăn một bữa tối đúng nghĩa.

Ăn cơm Tiểu Sảnh nấu ừnh, trong lòng đương nhiên phải khác rồi, đến cả mùi vị của hạt cơm cũng đặc biệt hơn hẳn. Tuy không phải là thức ăn được xào nấu bằng dầu mỡ, nhưng ở nơi quá quý như trong quán trọ Hoang thôn này, được ăn nhiều thức ăn thế này cũng là quá đủ rồi. Chẳng bao lâu sau, tôi đã ăn hết vào hai bát cơm, hầu hết thức ăn cũng chui vào bụng tôi hết.

Còn Tiểu Sảnh hầu như không đụng đũa. Tuy con gái bây giờ đa số đều chú ý ăn uống để giữ gìn vóc dáng, nhưng vóc dáng của Tiểu Sảnh vốn dĩ đã rất đẹp rồi, đâu cần phải tự làm khổ mình như vậy. Tôi thử thăm dò nói ra nghi ngờ của mình, nhưng cô ấy mỉm cười nói: “Anh không đọc Liêu trai sao? Nhiếp Tiểu Sảnh vốn khác với người thường mà.”

“Khác với người thường? Thế thì không phải là thần tiên thì cũng là yêu quái.”

Cô ấy nhẹ nhàng đáp: “Thế thì anh cứ coi em là nữ yêu quái đi.” Rốt cuộc cô ấy thân mật với tôi hơn.

“Đúng thế, Nhiếp Tiểu Sảnh vốn dĩ không phải là người mà.” Tôi đáp trả cô ấy kèm lời trêu chọc. Nhưng phong thái tỏa ra từ khắp cơ thể cô ấy, thực sự có mùi và khác với người thường, bất cứ ai nhìn thấy cũng đều sẽ tưởng tượng xa xôi.

Bỗng nhiên, tiếng sấm nặng nề vang lên trong không trung khiến Tiểu Sảnh sợ hãi co rúm lại, tim tôi suýt chút nữa cũng nhảy khỏi lồng ngực. Tôi lập tức chạy ra cửa sổ nhìn, dường như vô số mây đen đang cuộn cuộn trong không trung tối đen, tiếng sấm đang lăn chuyển hành nghìn bước chân trên trời cao, chớp mắt

cái là mưa to tới nơi. Gió mang theo hơi nước ẩm ướt ngập tràn căn phòng, bên tai chỉ nghe thấy tiếng mưa rào rào, những dây chỉ trịnh đẳng trước cửa sổ chẳng mấy chốc bị mưa tưới ướt.

Tôi quay đầu lại nhìn Tiểu Sảnh, hình như cô ấy rất sợ sấm sét, nhắm nghiền mắt lại. Tôi vội vàng đóng cửa sổ, ngồi cạnh cô ấy hỏi: “Cả người em run bắn lên, sao thế?”

“Từ nhỏ em đã rất sợ sấm sét.”

“Trong truyện Liêu trai, chỉ có hồ li xinh đẹp mới sợ sấm sét.” Không hiểu tại sao, tôi bỗng nhớ tới Liêu trai, nhưng tôi an ủi ngay: “Đừng sợ, có anh ở bên em rồi, em sẽ không sợ gì nữa.”

Đang lúc tôi nhìn vào mắt cô ấy, thấy tâm trạng cô ấy đang bình tĩnh trở lại thì đèn đột nhiên tắt ngóm, cả căn phòng chìm trong bóng tối.

Trong bóng tối của căn phòng, tôi không nhìn thấy khuôn mặt của Tiểu Sảnh, chỉ cảm nhận thấy cơ thể cô ấy đang run rẩy, miệng cô ấy lập cập lẩm bẩm gì đó nhưng một từ tôi cũng không tài nào nghe rõ. Giấy phút này căn phòng giống như một ngôi mộ, chỉ có sấm sét bên ngoài cửa sổ vẫn đang tiếp tục tung hoành.

Tôi vội vàng chạy ra khỏi phòng, nhưng đèn ngoài hành lang cũng không bật được, cả quán trọ Hoang thôn chìm trong bóng tối. Tôi lập tức quay lại với Tiểu Sảnh, cô ấy nắm lấy tay tôi hỏi: “Xảy ra chuyện gì thế?”

“Tất cả đèn đều không bật được, chắc là mất điện rồi.”

“Sao lại mất điện được chứ?”

“Quán trọ Hoang thôn mấy hôm nữa là đập đi rồi, chắc chắn là những công nhân tháo dỡ đã cắt điện của chúng ta.” Tôi chán nản lắc đầu nói: “Chắc họ không biết chúng ta ở đây. Nhưng mà biết cũng chẳng để làm gì, phải chăng chúng ta cũng không phải là cư dân ở đây.”

Nói xong, tôi dò dẫm trong bóng tối mở tủ, mò mãi trong chiếc túi mình mang tới cũng ra được vài cây nến trắng. Khó khăn lắm mới thắp sáng được nến, ánh nến âm u chập chờn nhảy nhót, tờ mờ soi sáng mặt tôi và Tiểu Sảnh.

Dưới ánh nến trắng không ngừng lắc lư, khuôn mặt Tiểu Sảnh càng trở nên trắng bệch, cô ấy thấp thỏm nhìn ra ngoài cửa sổ, nước mưa đang dày đặc đập vào cửa kính, phát ra âm thanh giống như tiếng thủy triều bên bờ biển. Tôi nhìn chăm chú căn phòng dưới ánh nến, lắng nghe tiếng gió mưa bên ngoài, bỗng nhiên có cảm giác như trở lại Hoang thôn. Đúng vậy, trên căn gác nhỏ của ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ, tôi cũng đã sống trong khung cảnh như thế này mấy đêm trời dưới ánh đèn dầu.

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh lí nhí nói: “Nhìn ánh nến này cảm giác dường như đang trở về thời cổ đại.”

“Đúng thế, chắc là cổ nhân cũng tay trái châm nến, tay phải dắt người đẹp qua đêm tối thế này.” Tôi không kìm chế được pha trò, nhưng trông cô ấy chẳng mấy phản ứng lại nên liền liên tưởng xa xôi. “Trong Liêu trai chỉ dị thường có thư sinh đi trong đêm, tới trú mưa trong miếu cổ hoang thôn rồi gặp được giai nhân xinh đẹp, bèn đốt nến đọc sách, ngâm thơ cho người đẹp nghe nhưng không ngờ rằng giai nhân đó hóa ra là hồn ma hoặc hồ li tinh.”

“Nhưng bất luận là người hay là ma, có thể gặp gỡ nhau thì cũng là duyên phận của họ, đúng không?”

“Đúng, duyên phận.” Tôi gật gù đầu, câu nói vừa nãy của cô ấy thực sự rất có lí. Nhìn ánh nến trước mặt, nghe tiếng mưa rơi ngoài cửa sổ, tôi bất giác ngâm lên một câu thơ: “Bao giờ chung bóng song tây, còn bao nhiêu chuyện núi này mưa đêm.”

“Anh cũng thích thơ của Lí Thương Ẩn sao?”

“Vô cùng thích, đặc biệt là mấy bài Vô đề.”

Cô ấy khẽ gật đầu: “Em cũng giống anh.”

Vậy là chúng tôi cùng im lặng, không ai muốn phá vỡ bầu không khí này. Cứ như vậy, chúng tôi lặng lẽ ngồi bên nhau, nhìn ánh nến soi sáng khuôn mặt nhau, nghe tiếng mưa rơi xuống khung cửa lạnh giá.

Mười phút qua đi, ánh nến âm u trước mắt bỗng nhiên nhảy nhót, phút chốc khiến tôi nhớ tới điều gì đó, tim tôi lại đập loạn xạ.

Tôi cả gan nói: “Tiểu Sảnh, em tin không? Chỉ cần chúng ta dập tắt hết ánh sáng, trong đêm đen tối om, những cảnh tượng của hơn năm mươi năm trước sẽ hiện lên trước mắt anh.”

“Làm gì có chuyện đó? Giống như lần trước dưới phòng khách? Nhưng sao em không nhìn thấy?”

Tôi chậm chậm đưa tay trái ra nói: “Có lẽ, bởi vì cái này...”

“Nhẫn ngọc?”

“Đúng, mãi tới tận đêm qua anh mới cảm nhận thấy, lúc anh nhìn thấy Nhược Vân của hơn năm mươi năm trước, chiếc nhẫn ngọc này càng lúc càng chặt, bó chặt làm đau ngón tay anh. Nhưng chỉ cần cảnh tượng đó biến mất, ngón tay sẽ không cảm thấy đau nữa.”

Tiểu Sảnh cầm lấy ngón tay tôi, tỉ mỉ ngắm nghía chiếc nhẫn ngọc nói: “Em hiểu rồi, tại sao mắt anh có thể nhìn thấy những ảo ảnh đó còn em thì chẳng nhìn thấy gì cả, bởi vì chỉ có anh mới đeo chiếc nhẫn ngọc trên ngón tay.”

“Có lẽ, đây chính là ma lực của chiếc nhẫn ngọc này, chỉ cần ai đeo nó lên là sẽ nhìn thấy những cảnh tượng mà người khác không thể nhìn thấy được.”

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh reo lên khe khẽ: “Chiếc nhẫn ngọc khiến anh có thể nhìn xuyên thấu thời gian?”

“Bởi vậy, không phải anh nhìn thấy ma, mà là anh nhìn thấy quá khứ. Thời gian quay ngược lại hơn năm mươi năm trước ngay trước mắt anh, khiến anh nhìn thấy những người từng sống trong ngôi nhà này năm đó.”

“Giống như bật cho anh xem một bộ phim cũ?”

Lúc này, sấm sét ngoài cửa sổ lại vang lên, ánh nến khiến căn phòng này càng trở nên kì dị, tôi nhìn vào mắt cô ấy nói: “Không sai, lúc đó anh cảm thấy hình ảnh trước mắt giống như một bộ phim câm của thập niên hai mươi, những gì anh nhìn thấy không phải là căn phòng thật mà chỉ là một màn ảnh mà thôi, những tia sáng không biết từ đâu tới chính là ánh sáng phát ra từ chiếc máy chiếu trong rạp chiếu phim.”

“Có lẽ còn có một khả năng khác, khi anh đeo chiếc nhẫn ngọc này lên, lúc đối diện với căn phòng tối tăm, thời gian trong không trung được chỉ định đặc biệt này bị bẻ cong, phản xạ lại vào trong mắt anh ở hiện tại.”

“Thời gian bị bẻ cong?” Tôi sờ lên chiếc nhẫn ngọc trên tay nói, “Cũng có thể như vậy. Hoặc đây chính là nguyên tố thần bí ẩn chứa trong chiếc nhẫn ngọc này.”

“Vậy thì nếu như em tiếp xúc với chiếc nhẫn ngọc này, không biết có thể nhìn thấy những cảnh tượng của quá khứ không nhỉ?”

Câu hỏi của Tiểu Sảnh khiến tôi hơi run, tôi không tự chủ được đưa tay lên trước mặt cô ấy, đắn đo một lúc nói: “Anh không biết, chắc là có thể thử xem sao.”

Tiểu Sảnh lập tức tóm lấy tay trái của tôi, nắm chặt ngón tay tôi trong lòng bàn tay cô ấy. Cảm giác này thật sự rất kì lạ, chiếc nhẫn ngọc thắt chặt vào ngón tay tôi, còn tay của Tiểu Sảnh thắt chặt vào chiếc nhẫn ngọc, ngón tay cái của tôi bị kẹp tận trong cùng.

“Nhẫn ngọc này lạnh thật đấy.” Tiểu Sảnh thì thầm, tiếp tục nắm chặt lấy ngón tay tôi. “Lúc này em có thể cảm nhận được sự phản kháng của nó, nó dính chặt vào lòng bàn tay em, giống như có sự sống vậy, ngón tay anh đau không?”

“Không, tạm thời vẫn chưa đau.”

“Vậy chúng ta tắt nến đi nhé, thử xem trong căn phòng tối om này có thể nhìn thấy cảnh tượng của hơn năm mươi năm trước không?”

Tôi bỗng chốc ngó người ra, không ngờ cô ấy lại to gan như vậy: “Em thật sự muốn thử sao?”

“Đúng vậy, em cũng muốn tận mắt nhìn thấy màn kịch sống động của hơn năm mươi năm trước.”

“Được thôi, bây giờ đành phải thử xem, chưa hẳn là hiệu nghiệm, hơn nữa cho dù anh nhìn thấy, chưa chắc là em đã nhìn thấy được.”

Cô ấy lại nắm chặt chiếc nhẫn nói: “Nhanh lên, em tin vào phán đoán của mình.”

Sau giây phút đắn đo, tôi thối tất nển, ánh nển lay động dữ dội rồi tắt ngóm.

Lúc này, cả quán trọ Hoang thôn đều đang ngủ say trong bóng tối, chỉ còn lại mưa như trút nước cùng sấm chớp bên ngoài cửa sổ. Trong căn phòng đặc quánh bóng đêm, chúng tôi dựa sát vào nhau, ngón tay tôi bị cô ấy nắm đau âm ỉ, đành phải nhẫn nhịn để không phát ra tiếng kêu. Tôi có thể cảm nhận người cô ấy đang run rẩy, tuy không nhìn thấy gì trước mặt nhưng chúng tôi vẫn nhìn chăm chăm về bóng tối phía trước, giống như thợ săn đang rình dã thú trong rừng sâu.

Không, tôi cảm thấy chiếc nhẫn ngọc bắt đầu thắt chặt lại, cảm giác đau buốt bắt đầu từ ngón tay lan tỏa ra khắp cơ thể tôi.

Bỗng nhiên, một đường ánh sáng mờ ảo lướt qua bóng tối trong hành lang.

Tiểu Sảnh càng nắm chặt tay tôi, tôi thậm chí còn cảm nhận được cả nhịp tim của cô ấy. Chúng tôi nhìn chăm chăm vào ánh sáng êm dịu ngoài cửa, giống như một tấm phim gốc bị lộ sáng nhấp nháy.

Sau vài giây, một bóng người nhỏ dài xuất hiện trước cửa phòng. Tia sáng vừa vắn chiếu rọi lên khuôn mặt người đó, tôi gần như hét lên thất thanh: Nhược Vân.

Đúng, chính là cô ấy. Ánh sáng êm dịu theo gót cô ấy bước vào phòng hình như là của chiếc đèn chùm trên sàn nhảy, nhưng chỉ chiếu sáng một khoảng nhỏ bên cạnh cô ấy, còn tôi và Tiểu Sảnh vẫn ở trong bóng tối. Tôi quay đầu nhìn Tiểu Sảnh, cô ấy gật đầu với tôi, đúng vậy, Tiểu Sảnh cũng nhìn thấy Nhược Vân rồi.

Ánh sáng trước mặt hơi dao động, giống như chuyển cảnh trong phim ảnh, nhưng biểu cảm của Nhược Vân đã biến đổi, ánh mắt cô ấy chứa đựng sự khủng hoảng, hình như còn ằng ặc nước.

Tiểu Sảnh liền nắm chặt lấy tay tôi, tôi gần như bị cô ấy kẹp đứt cả ngón tay.

Chớp mắt, vệt sáng mờ ảo đó lại nhảy lên, hình ảnh bị “cắt” sang một cảnh khác.

Không biết từ lúc nào, tay của Nhược Vân có thêm một con dao găm lạnh toát sáng choang, về mặt lại trở lại bình tĩnh dị thường, con dao trên tay đang nhắm thẳng vào tôi.

Chính trong thời khắc ngàn cân treo sợi tóc này, “ống kính” bỗng bị mờ đi giống như bị đẩy lên một lớp kính lọc. Bỗng nhiên, một vũng máu đỏ tươi xuất hiện trên “ống kính,” từ từ loang ra...

Tiểu Sảnh hét toáng lên, tôi vội vàng lấy tay phải bịt mồm cô ấy lại. Lúc này trên không trung bỗng vang lên tiếng sấm, lóe lên một vệt sét trắng, chiếu vào căn phòng giống như đêm trắng vậy.

Tức khắc, “ống kính” và “hình ảnh” trước mắt vụt biến mất, giống như bị tiếng sét nuốt chửng.

Tiếng sét qua đi, bóng đêm lại trở lại căn phòng, ngoài cửa sổ vẫn mưa như trút nước. Tôi cảm giác chiếc nhẫn ngọc cũng không còn thắt chặt nữa, sự đau đớn trên ngón tay cũng dần tiêu tan.

Tiểu Sảnh run rẩy nói: “Sao chẳng còn nhìn thấy gì cả?”

Ngồi trong bóng tối, tôi rớt cuộc thở dài: “Họ vốn dĩ không tồn tại, chỉ là ảo ảnh của năm tháng mà thôi.”

“Ánh sáng lóe lên ngoài cửa sổ phân tán bớt bóng tối trong phòng, giống như mở cửa phòng tối trong rạp chiếu phim.”

“So sánh của em rất hay,” nhưng tôi nắm tay cô ấy nói: “Tiểu Sảnh, bây giờ em buông tay anh ra được rồi chứ?”

“Vâng,” Tiểu Sảnh lập tức buông tay tôi ra, tuy trong bóng tối không nhìn rõ mặt, nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được sự bối rối của cô ấy.

Tôi xoa ngón tay mình nói: “Ngón tay của anh suýt nữa bị em cấu đứt rồi.”

“Xin lỗi.”

Sau đó, tôi mò tìm bật lửa, châm nến ban nãy bị thổi tắt.

Ánh nến mờ ảo lại soi rọi căn phòng, đồng thời soi lên mặt tôi và Tiểu Sảnh, tôi phát hiện trên má cô ấy lấm tấm mồ hôi bèn lấy khăn tay lau mồ hôi cho Tiểu Sảnh.

Tiểu Sảnh vẫn còn sợ hãi nói: “Thật không thể tin được, ban nãy trong căn phòng này, em tận mắt nhìn thấy người và việc xảy ra của hơn năm mươi năm trước.”

Tôi bước mấy bước trong phòng, ánh nến khiến bóng tối chiếu lên tường, cái bóng đen đen dài dài xem ra thật đáng sợ. Đáng tiếc, ngôi nhà này mấy hôm nữa là tháo dỡ rồi, nếu không thì bao nhiêu năm nữa, khi mọi người bước vào ngôi nhà này thám hiểm có lẽ cũng sẽ phát hiện ra dáng dấp khuôn mặt của tôi và Tiểu Sảnh trên tường cũng nên?

“Xem ra nhẫn ngọc trên tay anh thực sự có một công dụng thần kì nào đó.” Tiểu Sảnh cũng bước tới cạnh, thì thầm bên tai tôi.

“Đúng, chiếc nhẫn ngọc này đến từ tầng hầm ở Hoang thôn. Bởi vậy, tất cả những gì chúng ta nhìn thấy đêm nay chắc hẳn đều liên quan tới bí mật của Hoang thôn.”

Lúc này, tâm trạng của Tiểu Sảnh đã bình tĩnh hơn rất nhiều, cô ấy gật đầu nói: “Vậy thì cảnh tượng chúng ta nhìn thấy ban nãy rốt cuộc là gì chứ?”

“Anh nghĩ, chúng ta đã phát hiện ra cảnh đầm máu nhất trong quán trọ Hoang thôn hơn năm mươi năm trước.”

“Ý anh là con dao găm đó, còn cả máu nữa...” Nói tới đây, Tiểu Sảnh đột nhiên khựng lại, hình như chữ “máu” khiến cô ấy vô cùng sợ hãi.

Tôi khẽ gật đầu, lại nghĩ tới những sự việc mà Diệp Tiêu đã kể với mình, tôi bất giác lẩm bẩm: “Thảo nào họ nói quán trọ Hoang thôn là một hung trạch.”

“Hung trạch?”

“Không... không có gì.”

Tôi lắc lắc tay, cố rặn ra vài nụ cười, thực ra tôi không muốn để cô ấy quá căng thẳng. Tôi lại tới bên cửa sổ, nhìn mưa gió sấm chớp liên miên bên ngoài, những cao ốc phía xa vẫn đang lộng lẫy sắc cầu vồng. Thượng Hải lại một đêm không ngủ.

Tiểu Sảnh đứng sau lưng tôi nói: “Bây giờ tới điện cũng chẳng có, qua đêm nay thế nào đây?”

“Không phải sợ, ngôi nhà này vốn không có ma, đừng thần hồn nát thần tính. Nhược Vân và chồng cô ấy mà chúng ta nhìn thấy chỉ là ảo ảnh của hơn năm mươi năm trước mà thôi, ảo ảnh không thể hại người được.” Sau đó, tôi lôi trong tủ ra một chiếc đèn pin, bật lên rồi đặt trước đầu giường: “Em nắm lấy nó mà đi ngủ, ánh đèn pin sẽ theo em vào giấc ngủ ngon.”

Cô ấy bán tính bán nghi cầm lấy chiếc đèn, lại chỉ vào nến hỏi: “Còn nó thì sao?”

“Đốt nến khi ngủ rất nguy hiểm, rất dễ gây nên hỏa hoạn.”

Nói xong, tôi cúi đầu thổi tắt nến.

Trong phòng chỉ còn lại chiếc đèn pin trên tay Tiểu Sảnh, tôi nhìn cô ấy trong ánh đèn pin tù mù, thì thào: “Xin lỗi, Tiểu Sảnh, anh biết hôm nay em rất sợ hãi, nhưng anh bắt buộc phải lên tầng trên.”

“Không, anh đừng đi.” Cô ấy lập tức nín chặt lấy cổ tay tôi. “Xin anh đừng để em một mình ở đây.”

“Nhưng... chúng ta...” Giây phút này, tôi cũng không nghĩ ra nổi lí do gì để rời xa cô ấy.

Nước mắt cô ấy từ từ rơi xuống, miệng lẩm bẩm nói: “Ở lại đi, em sợ ở một mình.”

Không, tôi không thể nhả tâm từ chối cô ấy nữa, đành phải ngồi cạnh cô ấy. Mí mắt Tiểu Sảnh đầu khép xuống, từ từ ngả ra giường, xem ra cô ấy đã bị những ảo ảnh ban nãy làm cho quá hoảng sợ, toàn thân mệt mỏi rã rời.

Tôi lặng lẽ nhìn Tiểu Sảnh, tay cô vẫn nắm khư khư chiếc đèn pin, ánh sáng mờ ảo soi rọi lên mặt cô ấy. Tiếng mưa to ngoài cửa sổ vẫn rì rào, hơn nữa căn phòng bị bóng tối bao phủ, đến cả tôi cũng ngồi trong góc tối.

Mười mấy phút trôi qua, tôi nghĩ Tiểu Sảnh chắc là ngủ say rồi. Tôi đắp cho cô ấy chiếc khăn dạ, kiểm tra lại cửa sổ xem đã đóng chặt chưa. Sau đó, tôi lấy chiếc đèn pin thứ hai trong tủ ra, rón rén ra khỏi phòng.

Rốt cuộc ra được ngoài rồi, tôi thở một hơi dài, nhớ lại dáng vẻ của Tiểu Sảnh lúc nín thở kéo mình, giây phút đó tôi thực sự có chút không kìm chế được bản thân. Đúng vậy, tôi thật lòng thích cô ấy từ lâu rồi, và chắc trong lòng cô ấy cũng tỏ tường. Vừa nghĩ tới đây, tôi bỗng mỉm cười khi đang đi trong dãy hành lang tối.

Đúng, bất luận xảy ra chuyện khủng khiếp gì đi chăng nữa, đều không thể ngăn cản tôi và Tiểu Sảnh. Tôi cảm thấy toàn thân thư thái, sự khủng hoảng ban nãy đã sớm tan thành mây khói. Vậy là tôi bật đèn pin, bước nhanh trên cầu thang tối om.

Trở lại căn phòng trên tầng ba, tôi ôm đèn pin ngả người ra chiếu, bỗng nhiên cảm thấy bản thân mình vẫn được coi là hạnh phúc.

Ngoài cửa sổ, mưa đang to như trút nước.

22. Chương 23 Phần 1

NGÀY THỨ HAI MƯƠI BA

Buổi sáng tỉnh dậy đã khá muộn, cơn mưa to đêm qua đã tạnh từ lâu, nhưng những nhánh Chi trình đằng leo ngoài cửa sổ vẫn còn đọng những hạt nước. Sau một đêm được nước mưa tưới tắm, chúng càng trở nên dồi dào sức sống. Đáng tiếc, những nhánh Chi trình đằng không biết được rằng, qua mấy hôm nữa, sinh mệnh của chúng sẽ kết thúc cùng với ngôi nhà cổ này.

Xuống dưới tầng hai tôi mới phát hiện ra Tiểu Sảnh đã đi làm rồi, nhưng cô ấy vẫn để cho tôi một phần điểm tâm. Ăn xong bữa sáng, tôi lượn một vòng từ tầng trên xuống tầng dưới, tuy điện đã cắt rồi nhưng nước vẫn chưa bị cắt, mấy ngày cuối chắc là vẫn có thể gắng trụ được.

Do không có điện, bữa trưa của tôi đành phải ra ngoài ăn. Nhưng so với bữa cơm tối qua Tiểu Sảnh nấu, bữa trưa này quả thực còn khó ăn hơn thức ăn của heo.

Buổi chiều không có việc gì làm, tôi đọc sách trong phòng một lúc, nhưng chỉ cần nhớ tới những cảnh tượng xảy ra trong căn phòng này tối qua, tôi thực sự chẳng có tâm trí đâu mà đọc nữa. Mãi tới sẩm tối, trong lúc tôi đang chuẩn bị ra ngoài ăn tối thì Tiểu Sảnh lại về sớm.

Tiểu Sảnh mặc một chiếc váy ngắn, tóc hơi ươn ướt, trên người tỏa ra mùi nước gội đầu thơm mát. Nhưng càng hấp dẫn tôi hơn chính là đồ ăn nhanh Kentucky, cô ấy xách trên tay. Cho dù từ trước tới nay tôi vốn rất ghét ăn đồ ăn nhanh kiểu tây, nhưng trong thời khắc đặc biệt này, được ăn Kentucky quả là khá ổn.

Khi trời đã tối hẳn, chúng tôi thắp nến, tôi bắt giắc tự chọc ghẹo: “Cùng nhau ăn cơm dưới ánh nến, cái này chỉ được phục vụ trong nhà hàng cao cấp thôi đấy.”

Khi tôi coi như bên cạnh chẳng có ai ăn hết sạch phần đùi gà của mình, thì Tiểu Sảnh hầu như không động gì đến. Tôi quệt dầu trên miệng nói: “Tiểu Sảnh, em có thể ăn chút không, Bồ Tùng Linh tiên sinh đâu có viết về chuyện Nhiếp Tiểu Sảnh nhìn ăn giảm béo đâu.”

Nhưng cô ấy lạnh nhạt đáp: “Bởi vì Nhiếp Tiểu Sảnh vốn dĩ không giống người thường mà.”

Sau khi thu dọn bữa tối sạch sẽ, Tiểu Sảnh bỗng hỏi nhỏ tôi: “Đêm qua... tại sao anh không ở lại?”

“Cái này à...” Tôi cười bối rối nói: “Anh thấy em đã ngủ say rồi, tất nhiên không cần người bên cạnh nữa.”

Tiểu Sảnh không nói gì, chỉ hít một hơi thật sâu, ánh mắt cô ấy dường như còn giấu điều gì đó nhưng lại lảng tránh ánh mắt tôi.

Trầm ngâm dưới ánh nến hồi lâu, cô ấy đột nhiên lại nói chuyện: “Lần trước anh từng nói, anh lấy từ chỗ mấy sinh viên tới Hoang thôn kia rất nhiều đồ ngọc cổ đại.”

“Hỏi cái này làm gì?” Tôi có chút thấp thỏm bất an trả lời. “Những đồ ngọc đó lấy từ lòng đất Hoang thôn lên, giống như chiếc nhẫn đang trên tay anh.”

“Chúng thật sự có năm nghìn năm lịch sử sao?”

“Chuyên gia đều giám định qua rồi, chắc là vậy.”

“Có thể cho em xem không?” Cô ấy bước tới trước mặt tôi, nhìn vào mắt tôi nói: “Chỉ là xem thôi mà, không động gì đến đồ của anh đâu.”

Không, tôi làm sao có thể từ chối yêu cầu nhỏ nhoi đó của cô ấy chứ? Tôi gật đầu: “Được, chỉ cần lúc xem cẩn thận chút, nhất định không được làm hỏng những bảo bối này, càng không được để lộ tin tức về chúng ra ngoài.”

“Cái này em đương nhiên biết rồi. Hơn nữa, trừ anh ra, em cũng không có bạn nào khác.”

Tôi gật đầu, cầm lấy hai chiếc đèn pin, tôi và Tiểu Sảnh mỗi người một chiếc rồi đi lên tầng ba.

Bước lên cầu thang xoắn ốc tối om, Tiểu Sảnh theo sau bám chặt lấy tôi, ánh đèn pin của tôi mở đường, chúng tôi tới căn phòng cuối cùng trong hành lang trên tầng ba.

Tôi đã để lại đây một chiếc cầu thang, vừa vặn gác vào lỗ hổng trên trần nhà. Tôi dùng đèn pin soi lên trên nói: “Phải từ đây leo lên, em có sợ không?”

Gan cô ấy to hơn tôi qua nhiều: “Không sợ.”

Tôi gật đầu, một tay nắm lấy đèn pin, một tay vịn cầu thang, khó khăn lắm mới chui được vào căn gác xép. Sau đó, Tiểu Sảnh cũng theo sau leo lên trên đó, tôi nắm chặt tay cô ấy, tiện thể kéo luôn cô ấy lên.

Căn gác tối tăm ngập tràn không khí đáng sợ, cửa sổ đã bị Chi trình đằng che kín, một ánh trăng cũng không lọt được vào. Tôi chỉ còn cách dùng đèn pin quét một vòng, mãi lâu sau mới tìm thấy chiếc cặp đựng đồ ngọc, cảm giác thật khó hiểu, giống như đang đào trộm mộ vậy.

Trong phạm vi ánh đèn thu hẹp lại, tôi vất vả mở chiếc cặp ra, cẩn thận rón rén lấy ra từng đồ ngọc trong đó: ngọc hổ phách, ngọc bích, búa ngọc, rùa ngọc và dao găm ngọc. Ánh đèn pin rọi vào những bảo bối này, bề mặt đồ ngọc tỏa ra ánh sáng phản quang kì dị, Tiểu Sảnh vuốt nhẹ lên ngọc hổ phách, tay cô ấy bắt đầu run rẩy.

Tôi nhìn lại xung quanh đang tối đen như trong địa cung, bỗng nhiên nhớ tới bốn sinh viên hoặc là đã chết, hoặc là mất tích, hoặc là thần kinh. Khi họ vào địa cung thần bí trong lòng đất tại Hoang thôn, lúc đối diện với những đồ ngọc này, chắc là cũng có cảm giác tương tự.

Tiểu Sảnh bỗng thở dài nói: “Bây giờ em tin rồi, chúng thực sự là đồ ngọc của năm nghìn năm trước.”

“Tại sao?”

“Bởi vì cảm giác trên tay em.” Cô ấy chuyển đồ ngọc sang tay bên kia, lùi lại một bước nói, “Đúng, khi tay em chạm vào những đồ ngọc này, em thực sự cảm nhận được tuổi của chúng.”

“Đây chính là giác quan thứ sáu của phụ nữ?”

“Có lẽ vậy, anh nhanh cất chúng đi, bảo bối năm nghìn năm trước, em không dám chạm vào nữa đâu.”

Tôi gật đầu, lại lấy báo cũ và bọt xộp bọc chúng lại, cất những đồ ngọc này vào trong cặp.

Sau đó, tôi kéo tay Tiểu Sảnh nói: “Đợi đã, anh còn cho em xem mấy thứ nữa.”

Dưới ánh sáng đèn pin, tôi tìm thấy chiếc bàn trang điểm, thì thầm nói: “Đây là bàn trang điểm trước đây của Nhược Vân.”

“Sao không có gương?,” cô ấy không nhìn rõ khung gương trong bóng tối.

“Bị vỡ lâu rồi.”

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh hiểu ý nói: “Giống như đêm qua, cô ấy và chồng.”

“Đúng, một tấm gương bị vỡ, sao có thể liền lại được?”

Nói xong, tôi mở hai ngăn kéo phía dưới, lấy ra những bức ảnh cũ của Nhược Vân và gia đình Âu Dương cùng với hai quyển sách của Trương Ái Linh. Dưới ánh đèn pin mờ mờ, Tiểu Sảnh từ từ lật những tấm ảnh và trang sách, nhìn khuôn mặt của Nhược Vân trong ảnh, cô ấy buồn bã nói: “Cám ơn anh, cám ơn anh đã cho em thấy những thứ này, dường như em có thể hít thở hương trên người cô ấy rồi.”

“Đúng thế, anh cũng có cảm giác như vậy.”

“Không, cảm giác của anh và của em không giống nhau. Bởi vì em là phụ nữ, chỉ có phụ nữ mới cảm nhận được nỗi đau của Nhược Vân... Trước khi cô ấy gả cho nhà Âu Dương, nhất định là một cô gái có rất nhiều hoài bão, cô ấy vì tình yêu sâu đậm với chàng trai Âu Dương khôi ngô tuấn tú mới hi sinh bản thân gả vào chiếc cũi nhốt tù này.”

“Em bảo quán trọ Hoang thôn là cũi nhốt tù?”

“Lẽ nào không phải sao? Gia đình Âu Dương bảo thủ và khép kín nhường vậy, cho dù là họ dọn tới Thượng Hải đi chăng nữa cũng không dọn theo cả ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ ở Hoang thôn. Đúng, ngôi nhà này đã biến thành Tiến Sĩ Đệ, bởi vậy mới lấy tên là quán trọ Hoang thôn, chẳng qua là dựng lại một Hoang thôn thu nhỏ trên đất Thượng Hải mà thôi.”

Cô ấy thực sự nói rất có lí, tôi cũng gật đầu nói: “Gả vào nhà Âu Dương cũng đồng nghĩa với việc mất đi tự do, bị giam cầm trong Hoang thôn thu nhỏ?”

“Đúng, sau khi Nhược Vân gả vào quán trọ Hoang thôn, nhất định đã trải qua rất nhiều đau khổ, nhưng cô ấy không muốn biểu hiện ra ngoài, đành phải thông qua ánh mắt hướng ra ngoài cửa sổ, thông qua những trang sách của Trương Ái Linh.”

Tiểu Sảnh lại thở dài, sau đó đem tất cả số ảnh cũ này cùng sách để lại vào ngăn kéo.

“Được rồi, chúng ta đi thôi.” Tôi nhẹ nhàng kéo cô ấy đi tới đầu bên kia của căn gác, bỗng nhiên ánh đèn soi vào một bóng đen cao to.

“Đó là cái gì?” Tiểu Sảnh lập tức vỗ lấy tay tôi.

Tôi cẩn thận nhìn xem mới thốt lên được nói: “Không có gì, là cái tủ quần áo.”

“Tủ quần áo? Bên trong có quần áo của Nhược Vân?”

Có lẽ, do phụ nữ bẩm sinh đã trung thành với tủ quần áo, cô ấy lập tức chạy tới bên chiếc tủ. Dưới ánh sáng đèn pin, cô ấy từ từ mở cánh tủ ra, mùi ẩm mốc khiến chúng tôi đều quay đầu đi.

Một lúc sau, ánh đèn soi vào bên trong tủ, Tiểu Sảnh đột nhiên hét lên thất thanh: “Có người chết!”

Tôi lập tức nắm chặt lấy tay cô ấy nói: “Không, bên trong treo quần áo.”

“Cái gì?” Tiểu Sảnh rốt cuộc cũng đã định thần lại, cẩn thận nhìn vào trong tủ, dưới ánh đèn pin mờ ảo, vài chiếc áo khoác đen trông thật giống người chết treo.

Tiểu Sảnh cẩn thận rón rén thò tay vào trong, sờ vào một chiếc sườn xám bắt mắt, lụa tơ tằm đều đã giòn tan rơi rụng, cô ấy đành phải bỏ xuống. Cô ấy lại sờ chiếc áo bên cạnh, là một chiếc áo khoác len màu đen kiểu dáng nữ. Xem ra chất liệu và đường kim mũi chỉ đều rất tốt, vào thời đó chắc hẳn là một thứ xa xỉ.

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh hình như sờ thấy gì đó trên áo, tay cô ấy dừng lại trước túi áo, bên trong hình như có cất giấu vật gì. Cô ấy lập tức thò tay vào trong túi, chiếc túi xem ra rất to, hình như nuốt chửng nửa cánh tay của cô ấy.

Cô ấy lôi một cuốn sổ tay trong túi áo ra.

Ánh đèn pin soi lên cuốn sổ, Tiểu Sảnh cẩn thận rón rén bưng nó lên, rõ ràng rất phấn khích, cô ấy hào hứng nói: “Anh xem, đây là cái gì?”

“Cuốn sổ tay giấu trong túi áo?”

Đây là một cuốn sổ bìa da cứng màu đen, chắc là sản phẩm của hơn năm mươi năm trước. Tôi nhẹ nhàng mở cuốn sổ ra, trên chương đầu tiên xuất hiện chữ viết bằng tay duyên dáng.

Nhật kí quán trọ Hoang thôn.

Dưới dòng chữ này còn có cả chữ kí: Nhược Vân.

“Trời ơi! Đây chính là nhật kí của Nhược Vân năm đó để lại.” Tiểu Sảnh thất thanh kêu lên, cô ấy thò tay ra vuốt ve trang sách, chạm vào chữ viết bằng bút mực đen của Nhược Vân ghi lại, “Hóa ra cô ấy giấu nhật kí trong tủ quần áo, thật là khó tin.”

“Có thể vốn dĩ không phải do cô ấy giấu.” Lúc này tôi gấp cuốn sổ lại, tôi bắt đầu hơi lo lắng nói: “Ồ trên gác thực sự bất tiện, chúng ta xuống phòng dưới tầng hai từ từ xem nhé.”

Tiểu Sảnh cũng gật đầu, vậy là chúng tôi đem theo cuốn sổ nhật kí leo xuống cầu thang rời khỏi căn gác xếp.

Chúng tôi vội vàng trở lại căn phòng dưới tầng hai, dùng đèn pin thực sự rất khó chịu, tôi thắp một ngọn nến mới. Khi ánh nến soi sáng lại căn phòng, tôi và Tiểu Sảnh đều thở một hơi dài, dường như vừa được quay lại nhân gian.

Sau đó, chúng tôi cùng nhau mở cuốn “Nhật kí quán trọ Hoang thôn” này của Nhược Vân ra thì phát hiện bên trong thiếu sót và bị hư tổn rất nhiều, có lẽ nhiều trang đã bị xé đi cả cụm, bởi vậy đã làm cho cuốn nhật kí bị tàn phế không còn nguyên vẹn. Tôi đếm số lượng trang có chữ còn sót lại, tổng cộng có hai mươi mấy trang.

Nhưng trang đầu tiên của cuốn nhật kí lại được bảo lưu hoàn toàn nguyên vẹn, trên đầu trang viết ngày tháng: ngày 20 tháng 10 năm Dân quốc 35. Nhật kí viết chiều thẳng dọc từ phải sang trái theo thói quen thời đó, từng chữ Hán đẹp dễ hiện lên trước mắt tôi.

Trong đêm tối của quán trọ Hoang thôn này, ánh nến lắt lư chiếu đỏ những trang giấy vàng ố, tôi và Tiểu Sảnh đều nín thở, dường như thực sự đang nghe thấy Nhược Vân nói chuyện rồi chúng tôi cùng nhau đọc thầm ngày đầu tiên của “Nhật kí quán trọ Hoang thôn.”

Nắng, ngày 20 tháng 10 năm Dân quốc 35.

Hôm nay, đây là ngày đầu tiên của cuốn nhật kí này, cũng là ngày thứ hai mình gả vào quán trọ Hoang thôn.

Đúng, hôm qua là ngày kết hôn của mình.

Mình nghĩ mãi vẫn không hiểu nổi, tại sao người ta luôn nói rằng phụ nữ đẹp nhất trong ngày cưới, hôm qua lúc mình khoác chiếc váy cưới trắng tinh khôi lên người, nhìn mình trong gương, mình thấy hình như đó là một người xa lạ. Đúng vậy, cô ấy trong gương trẻ trung nhường vậy, thuần khiết nhường vậy, váy cưới như tuyết trắng phủ lên người cô ấy, vậy mà cô ấy lại là mình sao? Mình lắc lắc đầu, cô ấy trong gương cũng lắc lắc đầu, mình khẽ nói, cô ấy trong gương cũng mấp máy môi. Mình không dám tưởng tượng kể từ ngày hôm nay mình đã biến thành cô ấy rồi, một người đàn bà hoàn toàn xa lạ.

Xe hơi của gia đình Âu Dương đợi mình dưới nhà, mẹ đưa mình xuống nhà, mấy cô gái giúp mình đỡ váy cưới, đưa mình vào trong xe hơi. Xe hơi tới quán trọ Hoang thôn, chỉ nghe thấy tiếng pháo nổ không dứt, rất nhiều người vây lấy mình bước vào quán trọ Hoang thôn, mình cúi gằm mặt xuống, thậm chí còn không nhìn rõ ngôi nhà này ra làm sao. Trong phòng khách tất cả đã bố trí xong xuôi, Thanh Viễn mặc một bộ ple trắng tắp, đang mỉm cười chờ mình. Anh ấy xem ra đáng vẻ tuần tú ngài ngài, ánh mắt mỉm cười toát lên vẻ tự tin, bởi vì kể từ ngày hôm nay anh ấy sẽ trở thành chồng mình.

Cha mẹ Thanh Viễn đang ngồi uy nghiêm chính giữa, tuy họ đã thẩm tra qua người con dâu này từ trước, nhưng vẫn cẩn thận chăm chú nhìn mình. Mình giống như một thứ đồ chơi xinh đẹp, làm theo tất cả những

bước dần dò từ trước, hoàn thành tất cả nghi thức hôn lễ. Rất nhiều người ở bàn rượu tiến đến, tiếng cười nói ồn ào khiến mình không nghe rõ gì cả, giống như mơ thấy một giấc mơ. Cứ như vậy âm ỉ cho tới tận khuya, Thanh Viễn mới kéo mình lên căn phòng trên tầng ba, cả ngày mệt mỏi rã rời, mình ngã người ra giường cái là ngủ ngay.

Đó chính là hôn lễ của mình. Ngày thứ hai, Thanh Viễn kéo mình đi thỉnh an bố mẹ chồng, sau đó ở bên mình cả ngày. Lúc này, nhân lúc anh ấy xuống nhà, mình trốn trong phòng viết trang nhật kí này.

Kể từ ngày hôm nay, mình sẽ ghi lại mỗi ngày của mình trong quán trọ Hoang thôn vào cuốn nhật kí này. Nó là người bạn giấu kín trong lòng mình, trừ bản thân mình ra, bất cứ ai cũng không được nhìn thấy nó.

Âm u, ngày 29 tháng 10 năm Dân quốc 35.

Hôm nay, là ngày thứ mười mình được gả vào quán trọ Hoang thôn.

Cha mẹ của Thanh Viễn sống ở tầng hai, mỗi buổi sáng Thanh Viễn đều đưa mình tới thỉnh an họ, anh ấy nói rằng đây là phép tắc của nhà Âu Dương từ trước tới nay. Cha mẹ chồng đều đã rất lớn tuổi rồi, còn Thanh Viễn lại là con trai duy nhất của họ, và cũng là người thừa kế duy nhất của gia tộc Âu Dương. Mình nghĩ rằng bố mẹ chồng đều rất cao tuổi mới có con, nhất định rất yêu con trai của mình, bởi vậy họ cũng nhất định sẽ rất yêu mình.

Kể từ hôm nay Thanh Viễn sẽ trở lại công ty làm việc, nhà Âu Dương mở một công ty mậu dịch tại Thượng Hải, chuyên nhập khẩu thương phẩm đắt giá từ Mỹ về. Bố mẹ chồng đều lớn tuổi rồi, việc làm ăn buôn bán của công ty hoàn toàn một mình Thanh Viễn quản lí, vì thế anh luôn bận tới mất tối mũi. Bây giờ đã là chín giờ tối, anh ấy vẫn chưa về nhà, mình ngồi một mình trong phòng đọc sách, thần thờ viết nhật kí. Thanh Viễn đã từng hứa với mình, sau khi kết hôn mình vẫn có thể đến ngân hàng làm việc, nhưng bây giờ bố mẹ chồng đều không đồng ý, họ nói con dâu nhà Âu Dương bắt buộc phải ở nhà, Thanh Viễn không thể làm trái lời cha mẹ, cuối cùng đã làm tiêu tan ý định đi làm của mình.

Tuy mới chỉ qua mười ngày, nhưng cảm giác giống như mấy năm trôi qua vậy. Đây chính là mùi vị của tân hôn sao? Cả đời cũng không hồi tưởng hết? Có phải là do ngôi nhà này không nhỉ? Có lúc bước lên cầu thang của quán trọ Hoang thôn, trong lòng liền nảy sinh cảm giác rất kì lạ, hình như có thể nghe thấy âm thanh gì đó, dừng lại lắng tai nghe ngóng thì lại không nghe thấy gì cả. Ôi, có phải là các cô dâu mới đều đa nghi nhiều như vậy không nhỉ?

Đúng thế, nói thực lòng mình có chút sợ bố chồng, quần áo ông mặc và giọng nói chuyện đều khiến mình âm thầm sợ hãi. Thanh Viễn toàn là an ủi mình nói rằng nhà Âu Dương tới từ một nơi hẻo lánh, đương nhiên có những phong tục cổ hủ. Thôi vậy, chỉ lúc nào đối diện với Thanh Viễn mình mới cảm thấy yên tâm, nhưng đêm nay lúc nào thì anh ấy mới về chứ?

Âm u, ngày 24 tháng 12 năm Dân quốc 35.

Đêm nay là đêm bình an.

Buổi sáng, hiếm hoi lắm mình mới được ra khỏi cửa, những ngôi nhà tây bên đường An Tức hầu hết đều đã chẳng đèn màu, hóa ra ngày mai là lễ Giáng sinh. Đương nhiên, những nhà treo đèn đều là người nước ngoài, nhà Âu Dương tuyệt đối không bao giờ tổ chức ngày lễ của người tây. Nhưng Thanh Viễn đã hứa với mình rồi, tối nay anh ấy sẽ về nhà sớm cùng mình ăn bữa tối.

Nhưng Thanh Viễn lại một lần nữa thất hứa rồi, mình cùng ăn tối với bố mẹ chồng, lúc họ ăn cơm không nói lấy một câu, mình gần như chẳng ăn gì cả, liền chạy sang phòng cạnh phòng khách đàn dương cầm. Đúng rồi, chiếc đàn dương cầm này có thể coi là cửa hồi môn của mình, mỗi khi mình buồn chán là sẽ ngồi trước cây đàn chơi những bản nhạc của Liszt. Đàn dương cầm ngân lên ngân lên, nước mắt mình lặng lẽ rơi xuống, mình đành phải dừng lại lau nước mắt. Không, anh ấy không thể quên ngày hôm nay, bởi vì hôm nay là tròn một năm ngày chúng mình gặp nhau.

Đúng thế, đúng tròn một năm trước, mình vẫn đang làm thư kí văn phòng của ngân hàng Trung Quốc. Đêm bình an năm ngoái, những đồng nghiệp nữ đều lần lượt về nhà sớm, chỉ còn mình là vẫn đánh nốt một phần văn bản. Bỗng nhiên, mình phát hiện ra có một đôi mắt đang nhìn mình chằm chằm, từ từ ngẩng đầu lên thì thấy một gương mặt khôi ngô tuấn tú. Anh ấy chính là Thanh Viễn của mình. Hóa ra anh ấy đã nhìn

mình như thế từ lâu rồi, mình hỏi anh ấy có việc gì, anh ấy lại gãi đầu hỏi phòng giám đốc ở đâu. Từ đó trở đi, chiều nào anh ấy cũng tới văn phòng ngân hàng, chắc là những việc của tài vụ đều do anh ấy tự làm, bởi vì chỉ có như vậy anh ấy mới có cơ hội nói chuyện với mình. Mỗi lần anh ấy nói chuyện với mình đều lái sang rất nhiều chuyện khác, cứ nói chuyện trong văn phòng là nói nửa ngày giờ, còn mình thì cũng ngại đuổi anh ấy đi. Sau đó, anh ấy mời mình ra ngoài nói chuyện, trước tiên là ở quán cà phê, quán cơm, sau đó là rạp chiếu phim, công viên. Mọi người chẳng mấy chốc đã phát hiện ra bí mật này: công tử nhà Âu Dương đang theo đuổi mình, những đồng nghiệp nữ nhìn mình bằng ánh mắt ngưỡng mộ. Còn lòng mình thì thấp thỏm bất an, không biết làm thế nào để đối diện với Thanh Viễn, người đàn ông này xuất sắc nhường vậy, phong độ đỉnh đặc, diễm đạm nho nhã, càng quan trọng hơn là gia đình anh ấy rất giàu có, sở hữu một ngôi nhà tây ba tầng trên đường An Túc. Mình biết có rất nhiều cô gái âm thầm đấu tranh giành anh ấy, nhưng anh ấy lại chẳng ưng một ai, chỉ yêu mỗi mình mình. Cho đến lúc này mình cũng không thể hiểu được, tại sao anh ấy lại chung thủy với mỗi mình mình, có lẽ là do đôi mắt của mình, anh ấy từng nói trong đôi mắt mình có vẻ đẹp xuyên thấu thời gian.

Cuối cùng, mình bị Thanh Viễn chinh phục rồi. Trước tình yêu nồng cháy của anh ấy, mình nghĩ anh ấy chính là nửa còn lại của cuộc đời mình. Mọi người trong gia đình đều mừng rỡ, những đồng nghiệp nữ trong ngân hàng đều âm thầm đố kị với mình. Vậy là, vào một đêm mát mẻ tháng bảy, trong sự ngạc nhiên tròn xoe mắt của tất cả mọi người có mặt trong quán ăn La Tổng, mình đã nhận lời cầu hôn của anh ấy.

Đây chính là quá trình gặp gỡ yêu đương của chúng mình, sau đó là hôn nhân của hai đứa. Trong tròn một năm đó, mình từ một cô gái biến thành một người đàn bà, nhưng mình cũng không rõ rốt cuộc bản thân mình đã biến đổi điều gì, có lẽ giống như một con chim, chỉ là từ một chiếc lồng này đổi sang một chiếc lồng khác.

23. Chương 23 Phần 2

Đánh đàn xong, mình trở về căn phòng trên gác, thẩn thờ đọc “Truyện kì” của Trương Ái Linh. Cuốn sách này mình đã đọc hai mươi lần rồi, có lẽ còn cần phải đọc thêm hai mươi lần nữa.

Ban nãy, mình nghe cuộc điện thoại của Thanh Viễn gọi về, anh ấy nói tối nay có tiệc mời quan trọng, ngày mai mới trở về nhà. Mình không đáp một câu, nhẹ nhàng gác máy, tiếp tục viết nhật kí của mình.

Giáng sinh vui vẻ, các bạn thân yêu của mình.

Mưa nhỏ, ngày 1 tháng 4 năm Dân quốc 36.

Còn nhớ lúc làm việc tại ngân hàng trước đây, trong văn phòng có một viên chức người nước ngoài, vào ngày 1 tháng 4 hàng năm đều bày ra rất nhiều trò đùa ác, không bảo là đồng nghiệp nào đó hôm nay trúng độc đắc thì sẽ lại nói chiến tranh thế giới lần thứ ba nổ ra vào tối qua rồi, hóa ra ngày 1 tháng 4 là ngày nói dối của người nước ngoài.

Hôm nay chính là ngày 1 tháng 4.

Bác sĩ chiều nay tới, bố mẹ chồng đều rất lo lắng, Thanh Viễn cũng về nhà sớm hiếm thấy. Sau khi khám xét cẩn thận, bác sĩ vô cùng trịnh trọng nói với mình, mình đã có thai rồi.

Nghe thấy tin này, mình bỗng chốc ngây cả người ra, nửa ngày vẫn chưa phản ứng lại. Đột nhiên, mình hỏi nhỏ: “Đúng rồi, hôm nay là mừng 1 tháng 4, ông đang đùa tôi ngày lễ nói dối đúng không?”

Bác sĩ ngốc nghếch đáp: “Xin lỗi, thưa bà, ngày nói dối là cái gì?”

Mình bối rối cười cười rồi không nói thêm gì nữa. Nhưng tại sao lại nói với mình vào hôm nay, lẽ nào tất cả những thứ này đều là số phận đùa cợt mình?

Không, mình biết thế nào là có thai, và cũng biết mình sắp làm mẹ rồi, nhưng... mình không nói rõ được, chỉ là trong giây phút đó, tim vô cớ đập quá nhanh.

Thanh Viễn không hề để ý tới biểu hiện của mình, còn cha mẹ chồng cũng đều vô cùng vui mừng, bà nội rốt cuộc cũng đã lộ ra nét mặt tươi cười, nắm lấy tay mình nói mãi không thôi. Khuôn mặt kín những nếp nhăn của bà giống như ngôi mộ cổ của hơn một nghìn năm trước, miệng bà lẩm bẩm phương ngữ vùng miền đông Chiết Giang, đến một từ mình nghe cũng không hiểu, cảm giác giống như đang niệm thần chú với mình vậy.

Họ dày vò mình cả một ngày, ai tới tận nửa đêm mình mới được thả thoir ngồi trong phòng sách viết nhật kí. Mình nghĩ bây giờ có một hạt giống nho nhỏ ẩn trong bụng mình đang đâm chồi nảy lộc, nó sẽ dần dần lớn lên, sau đó tách khỏi cơ thể mẹ, nó sẽ giống ai nhỉ? Giống mình hay giống Thanh Viễn?

Mình nhẹ nhàng xoa bụng, thôi đừng bút tại đây vậy.

Nắng, ngày 3 tháng 4 năm Dân quốc 36

Hôm nay, lần đầu tiên quán trọ Hoang thôn tổ chức vũ hội.

Sau hai hôm biết tin mình có thai, Thanh Viễn quyết định phải ăn mừng linh đình, anh ấy mời tất cả những bạn bè trong giới làm ăn, tổ chức một vũ hội trong quán trọ Hoang thôn.

Đêm xuống, mọi khách quý đều đã tới, tất cả người giúp việc trong quán trọ Hoang thôn đều trở nên bận rộn, trang trí phòng khách cao sang diêm lệ. Thanh Viễn kéo mình tới trung tâm phòng khách, tuyên bố với mọi người tin vui mình sắp làm cha, trong tiếng vỗ tay hoặc là ngưỡng mộ hoặc là đố kị của mọi người, máy phát nhạc vang lên, vũ hội bắt đầu rồi.

Thanh Viễn từ trước tới nay vốn là cao thủ trên sàn nhảy, nghe nói là dáng nhảy của anh ấy đã làm say lòng không biết bao nhiêu thiếu nữ. Mình vốn không biết nhảy lắm, sau khi quen Thanh Viễn, anh ấy thường xuyên đưa mình tới Bách Lạc Môn, Thất Trùng Thiên, dưới sự dẫn dắt tỉ mỉ của anh ấy, kĩ năng nhảy của mình cũng khá lên nhanh chóng. Nhưng sau khi gả vào nhà Âu Dương, mình cũng không còn cơ hội khiêu vũ nữa, thậm chí Thanh Viễn bên ngoài có khiêu vũ cùng người phụ nữ khác hay không, mình cũng chẳng biết được.

Theo giai điệu “Biết bao năm tháng” vang lên, Thanh Viễn ôm lấy mình nhẹ nhàng khiêu vũ, âm nhạc dặt dìu dẫn bước, nhạt lại những tiết tấu đã lãng quên từ thuở nào. Trời ơi, mình lâu lắm rồi không có cảm giác thế này, chúng mình dính chặt vào nhau, cánh tay khỏe mạnh của anh ấy ôm lấy eo mình, mình nhẹ nhàng áp đầu lên vai anh ấy, cảm giác giống một chiếc thuyền nhỏ cập vào cảng.

Những người khiêu vũ xung quanh đều nhìn chúng mình không chớp mắt, chúng mình đã trở thành trung tâm của vũ hội. Tuy vậy, nhưng mình chẳng muốn làm hoàng hậu vũ hội gì đó, mình chỉ muốn là người đàn bà duy nhất mà Thanh Viễn yêu thương, mình lại ngẩng đầu lên nhìn vào mắt anh ấy, trong ánh mắt dịu dàng của anh ấy rõ ràng là có sự áy náy và báo đền. Đúng vậy, nửa năm nay mình đối với anh ấy đầy oán hận, đêm anh ấy không về, anh ấy không một lời hỏi thăm, trên người anh ấy có vết son phấn bên ngoài, bây giờ đều đã tan thành mây khói. Thanh Viễn, anh chắc chắn đã từng nghe những lời tâm sự của em, bất luận anh đã từng làm gì, em đều đã tha thứ cho anh rồi.

Đúng thế, chúng mình sẽ trở thành một đôi vợ chồng hạnh phúc, chúng mình sẽ sinh rất nhiều đứa con, quán trọ Hoang thôn cũng không còn cô đơn thanh vắng nữa, mà sẽ trở nên sống động tươi vui.

Âm u, ngày 25 tháng 5 năm Dân quốc 36.

Mấy ngày trước mình đã từng nói trong nhật kí, cha mẹ chồng về quê một chuyến, đó là một nơi gọi là Hoang thôn, nghe nói là ở đó còn có một ngôi nhà cổ tên là Tiên Sĩ Đệ. Hôm qua lúc sắp tối, cha mẹ chồng rốt cuộc đã tức tốc về, hình như đem thứ gì đó quan trọng từ quê lên, để trong một chiếc cặp da to. Biểu hiện của họ nhìn mình rất kì quái, mình không biết xảy ra chuyện gì, chỉ biết xoa xoa bụng theo phản xạ. Vóc dáng mình bắt đầu sưng phù lên, nhưng trong lòng mình vẫn rất vui, bởi vì con mình càng ngày càng lớn rồi.

Cha mẹ chồng và Thanh Viễn cứ thăm thì to nhỏ, giống như đang giấu mình thương lượng việc gì đó quan trọng, mình âm thầm có chút dự cảm đáng sợ. Cả ngày đều trốn trong phòng không ra ngoài, gần mười hai giờ đêm mình vẫn chưa dám ngủ. Lúc này, Thanh Viễn lại lôi mình ra, đưa mình tới một căn phòng trống. Cha mẹ chồng cũng đợi mình ở đây, họ đóng chặt cửa lại, bảo mình nằm lên bàn ở giữa phòng. Mình rất sợ không khí này, thực sự không dám nằm ra đây, mẹ chồng liền tới trách mắng răn dạy mình vài câu. Cuối

cùng, dưới sự khẩn cầu của Thanh Viễn, mình đành phải nằm ngửa lên bàn, giống như thai phụ sắp sinh đẻ.

Bố chồng mở chiếc cặp da đem từ dưới quê lên, lấy ra một chiếc rương hình như được làm bằng ngọc. Sau đó, Thanh Viễn cẩn thận rón rén mở chiếc rương, thò tay bưng ra một vật hình tròn. Thanh Viễn toàn thân run rẩy nói: “Đây là nhẫn ngọc sao?”

Mẹ chồng gật đầu nói: “Nhanh tiến hành đi, dù sao thì cũng phải tới bước này.”

Thanh Viễn từ từ đến bên cạnh mình, cầm lấy tay trái mình, chiếc nhẫn ngọc hiện ra trước mắt mình rõ mồn một, nó bằng ngọc màu xanh non, bên cạnh có một vết đỏ đùn bắt mắt, phát ra một thứ ánh sáng phản quang kì dị dưới ánh đèn. Mình lập tức giẫy giụa ra, nhưng bị Thanh Viễn giữ chặt lại, hình như anh ấy nước mắt lưng tròng, anh nói nhỏ: “Nhược Vân, yên tâm đi, em không có chuyện gì đâu, giống như đeo một chiếc nhẫn vậy.”

Mắt mình nhìn vào ngón trỏ trên tay mình đang bị Thanh Viễn tóm chặt lấy không sao cử động nổi. Sau đó, anh ấy từ từ đeo chiếc nhẫn lên ngón tay mình. Chiếc nhẫn ngọc lạnh toát, lập tức giống như một chiếc đai thắt chặt ngón trỏ của mình, một cảm giác kì lạ lập tức lan tỏa khắp người mình. Phút chốc, mình cảm nhận được thai nhi trong bụng kêu lên một tiếng, vậy là mình cũng khóc lóc hết lên. Nhưng Thanh Viễn vẫn sống chết giữ mình lại, cảm giác trên ngón tay khiến mình toàn thân kiệt quệ, không thể nào phản kháng lại được nữa.

Dưới ánh đèn mờ ảo, mình chỉ nhìn thấy bố chồng hài lòng gật đầu, khuôn mặt già nua giống như xác ướp của ông lắc lư trước mắt mình. Sau đó, mình nghe thấy những câu nói kì lạ phát ra từ mồm ông, đó rõ ràng không phải là tiếng nói của loài người, giống như đang niệm câu thần chú gì đó, liên tục không dứt vào tai mình. Âm thanh này có tiết tấu rất đặc biệt, giống như một loại ca dao cổ xưa, mình lập tức nhớ tới một quyển sách từng nói về một số vụ ca tại nơi nào đó khi thi hành phép thuật. Không, âm thanh đáng sợ cổ xưa này rõ ràng muốn cướp đi giẫy giụa, nhưng trong người không còn chút sức lực nào cả, mình chỉ biết khóc hu hu, nước mắt giàn giụa.

Trong ánh sáng lắc lư, mình nhìn thấy rõ Thanh Viễn và mẹ chồng vây quanh mình, họ vòng hết vòng này tới vòng khác, miệng lầm rầm niệm chú. Mọi vật trước mắt đều trở nên mờ ảo mông lung, mình dần dần không nhìn thấy rõ gì cả, không nghe thấy gì cả... Mình cảm giác bản thân giống như bị bắt tới một bộ lạc nào đó, bị trói chặt đem cống lễ trên bàn, những dã nhân này vây quanh mình hát hò nhảy múa, còn mình và con trở thành tế phẩm đáng thương.

Mình mất đi tri giác, sau đó xảy ra những gì, mình không biết được nữa.

Đợi tới khi mình tỉnh lại, đã là sáng hôm sau rồi, mình phát giác bản thân đang nằm trong phòng ngủ, Thanh Viễn lo lắng nhìn mình. Mình dụi mắt hỏi: “Tối hôm qua, em nằm mơ thấy mọi người đặt em lên bàn, vây quanh em hát hò nhảy múa...”

Thanh Viễn đành phải bối rối nói: “Vậy sao? Vì chỉ là một giấc mơ nên không cần lo lắng quá.”

Nhưng mình lập tức cảm thấy có vật gì đó trên ngón tay, mình gơ tay trái lên xem, chiếc nhẫn ngọc đó nghiêm nhiên đeo trên ngón trỏ của mình. Mình hét lên thất thanh: “Đây là cái gì? Tại sao nhẫn ngọc trong mơ lại đeo trên ngón tay em?”

Lúc này Thanh Viễn đã không còn gì để nói nữa rồi. Mình muốn rút chiếc nhẫn ra, nhưng bất luận mình dùng bao nhiêu sức, nhẫn ngọc vẫn kiên quyết dính chặt vào ngón tay mình, thậm chí còn càng lúc càng chặt, khiến ngón tay mình đau đớn khôn cùng. Cả một ngày, mình tìm đủ mọi cách để tháo chiếc nhẫn ngọc ra, nhưng nó giống như có sức sống vậy, không tài nào rút ra được.

Mình đau khổ truy vấn Thanh Viễn, còn anh ấy cười đau khổ không muốn trả lời. Mình lại cả gan đi hỏi cha mẹ chồng, họ mỉm cười, không ngừng an ủi mình, nói tối qua chỉ là tập tục của nhà Âu Dương mà thôi, là để cầu chúc bình an ẹ tròn con vuông. Còn về chiếc nhẫn ngọc thần kì, họ lại không nói nguyên nhân.

Lúc này, mình trốn trong phòng viết nhật kí này, chiếc nhẫn ngọc những chuyện xảy ra đêm hôm qua đều là thật, mình không hề nằm mơ thấy ác mộng. Không, nó còn đáng sợ hơn cả ác mộng, họ vây quanh mình hát hò nhảy múa vu ca (1) cổ xưa, còn mình đeo một chiếc nhẫn ngọc, và khi đeo nó lên thì sẽ không thể tháo

nó ra được. Trời ơi, chồng mình và bố mẹ chồng rốt cuộc đang làm gì? Nhà Âu Dương rốt cuộc là người thế nào? Đến tận bây giờ, khi mình vuốt ve đứa con trong bụng bỗng cảm thấy đây là một sai lầm, kể từ ngày mình gả vào nhà Âu Dương trở đi đã là một sai lầm to lớn.

(1) Vu ca: là điệu dân ca của Trung Quốc được hát bởi các thầy mo trong các lễ tang hoặc lễ cúng người chết.

Không, mình phải làm sao bây giờ?

Nhiều mây, ngày 18 tháng 6 năm Dân quốc 36.

Mình nhìn thấy ma.

Hôm qua, Thanh Viễn tối lại không về, bố mẹ chồng cũng về quê, một mình mình ngủ trên tầng ba. Đến nửa đêm bỗng cảm thấy ngón tay đau nhức, hóa ra chiếc nhẫn ngọc thắt vào trong da thịt mình. Mình vuốt chặt ngón tay trở thì phát hiện ngoài hành lang sáng đèn. Mình nhịn đau bước ra khỏi phòng thì thấy không phải là ánh đèn, mà là một thứ ánh sáng trắng kì quái đang chiếu sáng một bóng đen tại cửa cầu thang.

Mình khẽ kêu lên một tiếng: “Thanh Viễn.”

Nhưng cái bóng đó không hề có chút phản ứng, mình lo lắng chạy lại, nhưng cái bóng đó đi xuống cầu thang. Kì lạ ở chỗ, ánh sáng trắng bước sau đều soi vào cái bóng đó, còn xung quanh đều là một vùng tối đen. Mình chậm chậm đi theo bóng đen xuống tầng hai thì mới nhìn rõ đó là một người đàn ông cao to, hình như không phải là Thanh Viễn. Người đàn ông đó lộ ra một bàn tay trắng toát đẩy cửa phòng. Mình cũng đi theo đến cửa thì nhìn thấy trong phòng có vài người treo cổ chết!

Mình sợ đến nỗi suýt nữa hét toáng lên, nhưng miệng lại không thốt ra được câu nào, hoảng sợ khiến mình gần như quên mất sự đau đớn trên ngón tay. Lúc này, mình rốt cuộc đã nhìn rõ hơn người đàn ông đó, hóa ra là một ông tây, da dẻ trắng bột, tóc màu hạt dẻ, mắt màu nâu, xem ra khoảng ngoài bốn mươi tuổi. Càng khiến mình sợ hãi ở chỗ, người chết treo cổ trong phòng cũng là người nước ngoài, một người đàn bà và ba đứa trẻ nhỏ, thân hình mềm oặt của họ treo trên không trung lác lác qua lại, tóc dài xòa xụi xuống che lấp nửa khuôn mặt, bàn chân trần duỗi thẳng ra, xem ra họ đều đã ngừng thở rồi.

Ông tây nhìn cảnh tượng trước mắt cũng tuyệt vọng hét lên, nhưng kì lạ ở chỗ mình không nghe thấy bất cứ âm thanh nào, chỉ nhìn thấy chiếc miệng ngoác ra còn không biết đang kêu lên cái gì. Có lẽ, những người treo cổ chết chính là vợ con ông ấy? Mình nghĩ bất cứ ai đến bước đường này cũng sẽ đều phát điên, mình không biết bản thân nên làm gì, chỉ còn cách hét to lên, nhưng người đàn ông đó không có bất cứ phản ứng gì. Mình trợn mắt nhìn ông ta đứng lên chiếc ghế, sau đó thông một sợi dây đang treo trên không vào cổ.

Lập tức, ánh sáng trắng rọi sáng khuôn mặt ông ấy, và biểu cảm đó thật kì lạ, miệng thậm chí còn mỉm cười, dường như là một sự giải thoát của số phận. Sau đó, ông ấy đạp chiếc ghế xuống, chiếc dây treo thắt chặt vào cổ ông ấy, cả thân hình đều treo trên không trung. Đột nhiên, đôi chân ông ấy giãy đạp loạn xạ, dáng vẻ vô cùng đau khổ, đôi tay lác lác yếu ớt, lẽ nào ông ấy đang hối hận vì đã treo cổ?

Đúng lúc này, một vùng ánh sáng chói mắt bắt đầu lóe lên trên đỉnh đầu lập tức khiến mình nhắm nghiền mắt lại. Đợi tới lúc mình mở mắt ra, mọi thứ trước mắt đều đã biến đổi rồi. Mấy người tây treo cổ chết đều biến mất, căn phòng thu dọn rất gọn gàng sạch sẽ, mấy nữ giúp việc chạy tới, họ đang hoảng loạn vây lấy mình.

Mình không dám tin vào mắt mình nhưng trong phòng thực sự không có người nước ngoài nào cả, mấy sợi dây treo cổ cũng không tồn tại nữa, chỉ có một chiếc xà nhà vắt xuyên qua. Những nữ giúp việc nói ban nãy họ nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của mình nên liền chạy lên bật đèn, phát hiện mình đang vô cùng hoảng sợ đứng ở đây.

Nhưng mình vẫn không thể tin được, kể cho họ nghe về cảnh tượng khủng khiếp vừa nhìn thấy ban nãy, những nữ giúp việc đều lắc đầu, nhìn từ biểu hiện của họ cho thấy, chắc là nghĩ mình bị điên rồi?

Lúc này, một chị giúp việc lớn tuổi nhớ ra, chị ấy từng nghe kể mấy năm trước, có một gia đình người Pháp sống trong ngôi nhà này. Sau khi quân đội Nhật chiếm lĩnh khu phố tây của Thượng Hải, muốn đưa hết

người Châu Âu vào trại tập trung, vài quân Nhật xông vào căn nhà đã làm nhục vợ của chủ hộ người Pháp. Vậy là gia đình này đã không chịu nổi sự ô nhục đó nên đã cùng nhau treo cổ tự tử trên căn phòng tầng hai.

Trời ơi, mình đã nhìn thấy ma?

Đúng, ban nãy mình đã nhìn thấy gia đình người Pháp này, nhìn thấy cảnh tượng họ treo cổ tự tử, nhưng tại sao chỉ có mỗi mình mình nhìn thấy? Bỗng nhiên mình nghĩ tới chiếc nhẫn ngọc, nghĩ tới nghi thức đáng sợ đó, nghĩ tới khuôn mặt như xác ướp của cha mẹ chồng...

Không, mình không dám nghĩ tiếp nữa, có lẽ quán trọ Hoang thôn vốn dĩ là một ngôi nhà ma?

Nhật kí hôm nay viết tới đây thôi.

Mưa to, ngày 19 tháng 6 năm Dân quốc 36.

Đang mưa to như trút nước ngoài cửa sổ.

Hôm nay mình không thể chịu đựng được nữa, mình hạ quyết tâm nhất định phải hỏi rõ nguyên nhân, nếu không thì mình sẽ phát điên mất. Tạ ơn trời đất, hôm nay rốt cuộc Thanh Viễn đã về nhà sớm, nhân cơ hội bố mẹ chồng không ở nhà, mình kéo anh ấy vào trong phòng ngủ. Mưa to ngoài cửa sổ khiến Thanh Viễn cảm thấy sốt ruột, anh ấy đi đi lại lại giống như một phạm nhân đang bị thẩm vấn.

Mình run rẩy hỏi: “Anh có còn yêu em không?”

“Hỏi cái này làm gì?” Anh ấy quay người lại, nhìn ra phía cửa sổ đang ướm mưa.

“Tại sao đeo nhẫn ngọc lên tay em, tại sao lại hát vu ca với em, tại sao em lại nhìn thấy ma?”

“Bởi vì em là con dâu nhà Âu Dương.” Thanh Viễn quay đầu lại, biểu hiện của anh ấy thật kì lạ, giống như đang đứng giữa sự phải trái. Mình suy nghĩ sâu xa vài phút, anh ấy rốt cuộc cũng thốt ra một câu: “Thực ra, việc này sớm muộn gì anh cũng phải nói với em, chỉ lo em cảm thấy sợ hãi nên mới không dám nói ra.”

“Rốt cuộc là việc gì? Chúng ta là vợ chồng, còn có gì không thể nói sao?”

Thanh Viễn ngập ngừng hồi lâu, chậm rãi nói: “Bí mật của Hoang thôn.”

“Bí mật? Hoang thôn có bí mật gì?”

“Em có biết lịch sử của gia tộc Âu Dương chúng ta không?” Thanh Viễn hít một hơi thật sâu, ánh mắt cũng trở nên dị dạng. “Lịch sử toàn là bốn cột con người, nhà sử học luôn nói rằng Trung Quốc có năm nghìn năm lịch sử, khởi nguồn từ mặt đất trung nguyên cổ xưa. Nhưng nhà sử học vốn không biết, ở vùng quê hương sông nước Giang Nam cách đây năm nghìn năm, vẫn còn tồn tại một vương quốc cổ kính.”

“Anh không phải là nhà sử học, làm sao anh biết được?”

Thanh Viễn lạnh lùng cười: “Anh đương nhiên biết, em nghe anh nói trước đã. Giang Nam hơn năm nghìn năm trước, vốn là vùng ao hồ thuộc thời nguyên thủy mông mị. Chính trong thời kì hoang dã trước bình minh này, bỗng nhiên xuất hiện những thiên thần trong truyền thuyết, họ đến từ đại dương mệnh mông, điều khiển những chiếc thuyền độc mộc to lớn, đổ bộ lên bờ biển tại một vùng hoang dã, nơi đó chính là Hoang thôn ngày nay.”

“Em hiểu rồi, Hoang thôn chính là nơi các thiên thần đổ bộ lên bờ biển?”

“Đúng, nhưng đây không phải là thần thoại, mà là sự thật lịch sử. Những thiên thần đến từ một nơi vô cùng xa xôi, nơi xa xôi đó vô cùng thần bí đến nỗi từ trước tới nay chưa từng có người nào đặt chân tới. Nhưng những thiên thần và nhân loại giống nhau về hình dạng, họ nhanh chóng phát hiện ra mảnh đất này rất phù hợp với mình nên định cư lại trên bờ biển hoang sơ này.” Thanh Viễn lại im lặng hồi lâu, có chút đau khổ nói: “Nhưng điều quan trọng hơn, họ đã phát hiện ra một thứ vô cùng quan trọng tại gần bờ biển hoang sơ này.”

“Thứ gì vô cùng quan trọng?”

“Cái này anh cũng không rõ, bởi vì bí mật này quá quan trọng, chỉ có một mình cha anh biết. Cha đã từng nói, chỉ khi nào ông hấp hối thì mới nói cho anh biết bí mật này.”

Mình bỗng nhiên cảm thấy lạnh lạnh, ôm lấy vai nói: “Thế thì nói về những thiên thần đó vậy.”

“Được, các thiên thần sống ở vùng đất hoang sơ bên bờ biển một thời gian thì vượt qua những dãy núi trùng điệp khởi hành về hướng bắc, họ phát hiện ra một vùng đất màu mỡ, đây chính là đồng bằng Giang Nam cổ xưa. Vậy là, các thiên thần đã chinh phục các cư dân địa phương, kiến lập lên một vương quốc hùng mạnh và thịnh vượng, vương quốc này tên là Cổ Ngọc Quốc.”

“Cổ Ngọc Quốc?”

“Đúng, bởi vì họ rất thích dùng đồ ngọc, bất luận là trong cuộc sống thường nhật hay là trong tôn giáo thờ cúng, đồ ngọc đều là thứ không thể thiếu. Nhưng vương tộc của Cổ Ngọc Quốc, cũng chính là hậu duệ của những thiên thần, không những nắm bắt được kĩ thuật chế tác đồ ngọc, mà còn có thể tận dụng sức mạnh thần bí của ngọc để sáng tạo những kì tích mà trong thời đó không thể có.”

24. Chương 23 Phần 3

“Sức mạnh thần bí của ngọc? Em không hiểu.”

“Nhìn xem chiếc nhẫn ngọc trên ngón tay em là sẽ hiểu.”

Mình cúi đầu nhìn chiếc nhẫn ngọc, lập tức hiểu ra thế nào là “sức mạnh thần bí,” đúng vậy, nó giống như sinh mệnh của mình vậy, có thể bám chặt cứng vào ngón tay mình, có lẽ nó vẫn còn có nhiều sức mạnh hơn nữa.

Thanh Viễn tiếp tục nói: “Bởi vì vương tộc của Cổ Ngọc Quốc có thể nắm vững và tận dụng sức mạnh của đồ ngọc, khiến đất nước của họ nhanh chóng phát triển hùng mạnh và thịnh vượng, sáng tạo ra văn minh cổ đại huy hoàng xung quanh khu vực Thái hồ. Họ thậm chí còn xây dựng lên một thành phố, có cung điện khí chất hùng vĩ, tể đàn và điện thần khổng lồ, còn có cả lăng mộ vua chúa sâu trong lòng đất. Thứ quan trọng nhất trong Cổ Ngọc Quốc chính là ngọc, một lượng lớn đồ bằng ngọc được chế tác tinh xảo, còn hậu duệ của những thiên thần – vương tộc lại nắm vững những bí mật cao nhất của ngọc.”

“Bí mật cao nhất của ngọc là gì?”

“Cái này anh cũng không biết rõ, nhưng bí mật cao nhất đó thực sự tồn tại. Được rồi, bây giờ nói tiếp về vương tộc đó. Cổ Ngọc Quốc là vương quốc được thống trị bởi một nữ vương. Rất kì lạ đúng không? Càng kì lạ hơn nữa, nữ vương vốn không phải là do cha truyền con nối mà là một thiếu nữ được chọn ra trong vương tộc để kế tục ngôi báu nữ vương. Nữ vương này chiếm giữ quyền tôn giáo, cũng chính là đại tể lễ của Cổ Ngọc Quốc.”

“Người phụ nữ như thế thật sự khiến người ta ngưỡng mộ.”

Nhưng Thanh Viễn lắc đầu nói: “Không, nữ vương vốn không có quyền lực thực sự, các vương tộc mới là khổng chế toàn bộ, còn nữ vương bắt buộc phải giữ gìn trinh tiết cả đời, nếu không thì sẽ phải tự sát tạ tội.”

“Nữ vương bắt buộc cả đời là trinh nữ? Quy định này hoang đường làm sao?”

“Đúng là có chút hoang đường, nhưng đối với Cổ Ngọc Quốc thời đó mà nói, sứ mệnh đầu tiên của nữ vương là tể tự, bởi vậy bắt buộc phải là một người con gái thuần khiết, nếu không thì sẽ xúc phạm tới thiên thần tổ tiên.”

“Cô ấy thật đáng thương.”

“Sự phồn vinh của Cổ Ngọc Quốc kéo dài khoảng một nghìn năm. Nhưng sức mạnh thần kì nào đi chăng nữa cũng không thể ngăn chặn sự suy vong của nó, bởi vì đây là một quy luật tự nhiên, bất cứ nền văn minh nào đột nhiên phát triển cũng đều đột nhiên tiêu vong. Cổ Ngọc Quốc cũng không ngoại lệ, nó bị quấy rối bởi thù trong giặc ngoài, thù trong là lũ lụt kéo dài hàng trăm năm, nước Thái hồ dâng trào thành tiên tai, nhấn chìm ruộng đất và thành thị. Giặc ngoài lại là sự xạm lược của những bộ lạc lân cận, họ tuy lạc hậu

nhưng dũng cảm và thiện chiến, vương tộc của Cổ Ngọc Quốc đã bị cuộc sống xa hoa làm cho thối nát từ lâu, tuy có sức mạnh thần bí của ngọc khí nhưng cũng không thể kháng cự được giặc ngoài.”

Mình gật đầu, cướp lời hỏi: “Cổ Ngọc Quốc đã diệt vong như vậy sao?”

“Không, Cổ Ngọc Quốc diệt vong do một người đàn bà. Vào khoảng bốn nghìn năm trước, Cổ Ngọc Quốc có một nữ vương tuyệt sắc giai nhân, tuy cô ấy biết rõ mình phải giữ gìn trinh tiết suốt đời nhưng vẫn yêu một nô lệ trẻ.”

“Tình yêu của nữ vương và nô lệ?”

“Bây giờ xem ra rất lãng mạn đúng không? Nhưng với Cổ Ngọc Quốc thời đó lại là một hành động đại nghịch bất hiếu xâm phạm tổ tiên. Nhưng nữ vương kiên quyết giữ lấy tình yêu của mình và đã phát sinh quan hệ với người đàn ông mình yêu. Sau đó, quan hệ của họ bị vương tộc phát hiện, căn cứ vào quy tắc của tổ tiên, nữ vương bắt buộc phải tự sát để gột rửa tội ác.”

Mình chỉ cảm thấy trong lòng đau nhói: “Cô ấy có chết không?”

“Đúng, nữ vương xinh đẹp đã tự tử vì tình, dùng một con dao găm cắt cổ họng. Lời tiên đoán của cô ấy trước khi chết: Cổ Ngọc Quốc sẽ diệt vong một năm sau đó. Lúc cô ấy chết, trên tay có đeo một chiếc nhẫn ngọc, máu đỏ tươi đã nhuộm lên mặt nhẫn, lau thế nào cũng không sạch. Các vương tộc đều bị cái chết của nữ vương làm cho chấn động, họ cảm thấy án náy và cần rút nên đã đem chiếc nhẫn ngọc có dính máu tươi của nữ vương thành dị vật cao nhất dâng tế lên vương tộc. Bởi vậy, nỗi ai oán về cái chết của nữ vương đã được gửi gắm trong chiếc nhẫn ngọc, chứa đựng một sức mạnh thần kì.”

Nghe tới đây, mình lập tức giơ tay trái lên, chiếc nhẫn ngọc đó đang phát ra ánh sáng quái dị. Đúng vậy, vết đỏ đùn trên chiếc nhẫn không phải là máu tươi của nữ vương bị thấm sao?

Thanh Viễn nắm lấy tay mình, tiếp tục nói: “Quả nhiên, một năm sau khi nữ vương tự sát, Cổ Ngọc Quốc đã bị nước khác lớn mạnh hơn chiếm lĩnh, giết sạch hầu hết cư dân, phóng hỏa hủy diệt thành thị và cung điện, văn minh Cổ Ngọc Quốc bị hủy diệt triệt để, thậm chí còn không để lại bất cứ vết tích nào trong sử sách. Nhưng có một số vương tộc sống sót lại, họ mang chiếc nhẫn ngọc của nữ vương tháo chạy tới bờ biển hoang vu mà trước đây tổ tiên đổ bộ lên bờ.”

“Cũng chính là Hoang thôn ngày nay?”

“Đúng, những người này chạy tới Hoang thôn ngày nay, trên lãnh thổ mà tổ tiên trước đây đổ bộ lên, sống cuộc sống ẩn dật. Họ tiếp tục duy trì phương thức sống cổ xưa, hết đời này qua đời khác sống bên bờ biển hoang vu phong kín đó. Sau triều Nam Bắc, họ liền lấy họ là Âu Dương, trở thành đại tộc của vùng đất đó, nhưng vẫn không giao tiếp với thế giới bên ngoài. Mãi tới tận đời Minh mới có một vị đỗ tiến sĩ, sau đó được ngự giá phong tặng tám bia tiết hạnh.” Cuối cùng, Thanh Viễn thở phào như trút hết được gánh nặng trong người, buồn bã nói: “Bây giờ em chắc là đã hiểu lịch sử của gia tộc Âu Dương chúng ta rồi chứ?”

Lúc này, mưa ngoài cửa sổ đã ngớt dần, mình nhìn vào mắt Thanh Viễn, run rẩy hỏi: “Anh nói là... gia tộc Âu Dương là hậu duệ của vương tộc cổ đại?”

“Không sai, gia tộc của anh là hậu duệ của vương tộc Cổ Ngọc Quốc năm nghìn năm trước. Những người trong gia tộc anh từ khi sinh ra đã không giống với người khác, những việc này không được để cho người ngoài biết, nếu ai tiết lộ bí mật của gia tộc thì nhất định sẽ phải chịu sự trừng phạt nghiêm khắc nhất.”

“Đây chính là bí mật của Hoang thôn? Vậy còn chiếc nhẫn ngọc thì sao? Tại sao phải đeo nó lên tay em?”

“Bởi vì đây là quy tắc của gia tộc nhà anh, mấy nghìn năm nay đều như vậy. Chiếc nhẫn ngọc này đã nhuộm máu của nữ vương cuối cùng, máu cũng đại diện cho sinh mệnh của nữ vương, bởi vậy chiếc nhẫn ngọc chứa đựng sức mạnh thần bí, nó có thể cho em nhìn thấy những thứ mà người khác không thể nhìn thấy được, và cũng có thể phù hộ bình yên cho em. Vì thế, khi con cháu nhà Âu Dương có thai thì sẽ bắt buộc phải đeo chiếc nhẫn ngọc này lên, đây là thánh vật của gia tộc, ẩn giấu bí mật của nguyên cổ, và sẽ khiến đứa trẻ trong bụng em khác với những người thường. Khi đeo chiếc nhẫn ngọc này lên, đồng thời những thành viên trong tộc còn phải cử hành những nghi lễ đặc biệt cho thai phụ, hát những bài vu ca từ thời xa xưa lưu truyền lại, đó cũng là để phù hộ bình an ẹ con em.”

“Nhưng, chiếc nhẫn ngọc đeo lên tay là không thể tháo ra được nữa.”

Thanh Viễn mỉm cười nói: “Không việc gì đâu, đợi em sinh con ra, chiếc nhẫn ngọc sẽ tự động tháo ra. Sau đó, gia đình anh sẽ mang nhẫn ngọc về Hoang thôn, cất giấu tại một nơi bí mật trong ngôi nhà cổ của gia đình anh. Nhược Vân, xin em nhất định phải ghi nhớ, chiếc nhẫn ngọc này là thánh vật quan trọng nhất của gia tộc anh, tuyệt đối không được làm mất, không được nói cho người khác biết bí mật này.”

“Vì thế anh mới không dám nói những chuyện này cho em biết, đúng không?”

“Đúng, nhưng làm con dâu của nhà Âu Dương, em cũng nên biết những bí mật này. Bây giờ, anh đã kể hết rồi, cũng coi như là hoàn thành tâm nguyện của mình.” Thanh Viễn đột nhiên xoa bụng mình nói. “Nhược Vân, em gả vào nhà Âu Dương, cũng là một thành viên của gia tộc anh. Bất luận thế nào, em bắt buộc phải tuân thủ quy tắc của gia tộc, nếu không thì sẽ xảy ra bi kịch.”

Tim mình lập tức đập thành thịch: “Bi kịch?”

Thanh Viễn hình như nói tới điều gì đó cấm kỵ, biểu hiện rất bối rối nói: “Đừng sợ, bây giờ có chiếc nhẫn ngọc phù hộ cho em, nó sẽ giúp em sinh con ra bình an, anh tin rằng mọi việc sẽ đều rất viên mãn.”

Tiếp đó, anh ấy nói rất nhiều câu an ủi mình, nhưng lòng mình rối như tơ vò, không thoát nên được lời nào.

Đợi sau khi Thanh Viễn ngủ rồi, mình lặng lẽ vào phòng khách, mở nhật ký của mình ra. Mưa rơi ngoài cửa sổ khiến mình cảm thấy tâm trạng rối bời, giờ đây mình cũng là thành viên của gia tộc cổ xưa này? Nhưng đây là sự lựa chọn của bản thân mình sao? Sinh ra là đàn bà thì nhất định sẽ như vậy sao?

Có lẽ không có ai tin nổi những gì mình và Thanh Viễn nói ban nãy, mình đều nhớ rõ từng từ một, lúc này mình đã ghi chúng lại không sai lấy một từ, chắc đây cũng là trang nhật ký dài nhất của mình.

Âm u, ngày 2 tháng 12 năm Dân quốc 36.

Trải qua hơn chín tháng sau, mai là ngày dự định sinh con của mình. Thanh Viễn mời bác sĩ giỏi nhất Thượng Hải ỉnh, sáng mai sẽ tới nhà để trông mình, bố chồng nói chỉ cần có chiếc nhẫn ngọc ở đây, đứa bé sẽ sinh hạ thuận lợi.

Lúc này, mình nằm một mình trong phòng ngủ, Thanh Viễn ngủ phòng bên cạnh, anh ấy nói hễ có động tĩnh là sẽ chạy sang ngó mình. Nhân lúc rảnh rỗi này, mình lấy ngay cuốn nhật ký ra, vác bụng bầu viết nhật ký thật là chẳng dễ dàng chút nào. Nhưng mình vẫn phải viết ra đây, bởi vì ngày mai con của mình ra đời rồi, mình sẽ trở thành một người mẹ đúng nghĩa. Thế nên, mình muốn ghi lại tâm trạng bản thân trong thời khắc này.

Nhưng, cảm giác trong lòng mình lúc này thực sự rất kì lạ, không hề có bất cứ niềm vui nào của người sắp làm mẹ. Tuy mình cũng đã từng nghe nói, phụ nữ đẻ con so trước khi sinh đều căng thẳng, nhưng mình không cảm thấy vậy. Mình từ trước tới nay đều không lo lắng quá trình sinh con, mình chỉ lo lắng cho tương lai của mình và con. Nhớ lại bí mật của nhà Âu Dương, còn cả cha mẹ chồng, tim mình bất giác đập nhanh một cách vô cớ, mình không biết cảm giác này sẽ còn duy trì bao lâu nữa, biết đâu sẽ là cả đời.

Đêm qua, mình nằm mơ thấy ác mộng, mơ thấy mình sinh ra không phải là đứa trẻ mà là một viên ngọc đá màu xanh được tạc thành hình dạng thai nhi. Khi tỉnh dậy trong cơn ác mộng, mình cảm thấy toàn thân mướt mồ hôi, mình biết điều đó sẽ không thể trở thành hiện thực, nhưng đây đã là cơn ác mộng thứ chín trong nửa tháng nay của mình.

Viết tới đây, mình gơ tay trái lên, vết đỏ đùn trên nhẫn ngọc đang phát ra ánh sáng mờ ảo, đó là máu của nữ vương hơn bốn nghìn năm trước, cô ấy cũng đang nhìn mình sao?

Nắng, ngày 10 tháng 12 năm Dân quốc 36.

Bảy ngày trước, con trai mình chào đời.

Thật khó mà hình dung được sự đau đớn lúc trở dạ, phải chăng mình đã sinh được một bé trai khỏe mạnh, thẳng bé rất giống Thanh Viễn, xem ra nó thừa hưởng rất nhiều gen di truyền của gia tộc Âu Dương. Thanh Viễn đặt tên cho con trai là Gia Minh, hi vọng nó có thể phát huy truyền thống của nhà Âu Dương.

Lúc mình ôm Gia Minh, nhìn khuôn mặt xinh xắn của nó, nước mắt mình đã rơi xuống. Nhìn xem, nó chẳng mấy chốc là biết ăn sữa, mình nhẹ nhàng hôn con, mong rằng nó sẽ trưởng thành thuận lợi, hạnh phúc viên mãn như những đứa trẻ khác, đây đều là mong muốn chung của tất cả những bà mẹ.

Ngày thứ hai sau khi sinh Gia Minh thì phát hiện ra chiếc nhẫn ngọc đã tuột khỏi tay mình, xem ra Thanh Viễn nói không sai, nó đã hoàn thành xong sứ mệnh của mình. Thanh Viễn lấy đi chiếc nhẫn ngọc, nói là giao lại cho bố mẹ chồng, họ sẽ đem nhẫn ngọc trở lại nhà ở Hoang thôn.

Mình đã bảy ngày không viết nhật kí rồi, nhân cơ hội này trong phòng không có ai, mình lặng lẽ lấy cuốn nhật kí ra, nằm trên giường ghi lại cảm giác của mình sau khi làm mẹ.

Mưa nhỏ, ngày 5 tháng 4 năm Dân quốc 37.

“Thanh minh lát phát mưa phùn. Khách đi đường thấm nỗi buồn xót xa.”

Lúc này, ngoài cửa sổ đang mưa nhỏ làm mình nhớ lại bài thơ này.

Hôm nay là tiết Thanh minh, vốn là phải về quê tảo mộ, nhưng do Gia Minh mới sinh được vài tháng, thế nên trong nhà không tiến hành nghi thức tế lễ. Thanh Viễn nhân cơ hội bố mẹ có nhà, mời nhiếp ảnh gia tới chụp một bức ảnh cả gia đình.

Địa điểm chụp ảnh chọn dưới tầng trệt, trong căn phòng đặt chiếc đàn dương cầm, sau khi bố trí xong đèn, mình và Thanh Viễn, cha mẹ chồng đều sắp xếp xong xuôi vị trí. Gia Minh được ôm trong lòng mình. Nhiếp ảnh gia muốn khuôn mặt chúng mình tươi cười, nhưng chúng mình đều không tài nào làm ông ấy hài lòng được, cuối cùng, ông ấy đành phải chụp một bức ảnh gia đình toàn vẻ mặt nghiêm nghị.

Lúc đối diện với ống kính máy ảnh, mình chỉ cảm thấy khủng hoảng và sợ hãi, con trai trong lòng cũng bật khóc, giống như bị lấy mất linh hồn vậy. Mình biết đây là ảo giác của bản thân, nhưng gần đây ảo giác của mình càng lúc càng mãnh liệt, mình thường thấy những cảnh tượng đáng sợ trong giấc mơ, mình mơ thấy con của mình biến thành dơi hút máu, treo lộn ngược trên xà nhà; mình mơ thấy chồng mình, miệng mọc ra răng nanh nhỏ máu, bò lên hút máu trên cổ mình; mình mơ thấy bố chồng biến thành một xác ướp đời nhà Thanh, giơ đôi tay ra nhảy nhót từng bước; mình mơ thấy mẹ chồng lộ ra bộ xương trắng toát, bò ra từ trong quan tài.

Đúng, những cơn ác mộng mấy tháng nay không ngừng đeo bám mình, khiến mình không còn bất cứ niềm vui mới làm mẹ nào, chỉ có duy nhất sự hoảng sợ và tuyệt vọng.

Âm u, ngày 6 tháng 4 năm Dân quốc 37.

Sáng sớm hôm nay, cha mẹ chồng về quê rồi. Thanh Viễn cũng đến công ty, mãi tới tận tối vẫn chưa về nhà. Đợi sau khi Gia Minh ngủ, một mình mình xuống tầng trệt, mở chiếc đàn dương cầm của mình ra.

Lâu lắm rồi không đánh đàn dương cầm, lúc mình chạm vào những phím đàn đã không tìm được nước mắt. Vẫn là giai điệu “Cho tới tận mãi mãi” của Liszt, bây giờ giai điệu này đối với mình càng quan trọng hơn nữa, mình chỉ có thể nói là đàn dương cầm chính là thứ duy nhất để mình trút bầu tâm sự. Đúng vậy, chỉ trước cây đàn, trong giai điệu của Liszt, mình mới cảm thấy vui vẻ, mới cảm thấy chính mình, mình là một người đàn bà tên là Nhược Vân, chứ không phải chỉ là con dâu của nhà Âu Dương.

Đúng lúc mình đang chìm đắm trong tiếng dương cầm thì bỗng phát hiện ra Thanh Viễn đã đứng sau lưng mình từ lâu. Sắc mặt anh ấy xem ra rất không ổn, hình như có uống chút rượu, anh ấy bảo mình đừng đánh đàn nữa, vĩnh viễn không được đánh, bởi vì anh ấy ghét dáng vẻ của mình khi đánh đàn. Cuối cùng, mình đã không thể nào chịu đựng được nữa, mình nói trừ khi mình chết đi nếu không thì mình sẽ không bao giờ từ bỏ đàn dương cầm. Nhưng mình không ngờ rằng, anh ấy lại tát mình một bạt tai.

Mình sờ lên má vừa bị Thanh Viễn tát, nước mắt không kiềm nén được nữa đã rơi. Kết hôn với anh ấy hơn một năm, tuy anh ấy lạnh nhạt với mình, nhưng từ trước tới nay chưa từng đánh mình, cảm giác nhục nhã lúc này khiến mình nghĩ tới cái chết. Thanh Viễn hình như cũng đã tỉnh táo lại, anh ấy sợ hãi ôm lấy mình, nhỏ nhẹ xin lỗi mình, nhưng mình chỉ đáp lại anh ấy bằng sự im lặng.

Sau đó, Thanh Viễn cũng bắt đầu thút thít khóc, anh ấy hình như đang chìm đắm trong thế giới của chính mình, tự mình lẩm bẩm nói: “Em đừng khóc nữa, thực sự lòng anh còn đau đớn hơn em. Em không biết,

anh là con trai của vợ thế.”

Mình rút cuộc đã lên tiếng: “Vợ thế là gì?”

Vậy là Thanh Viễn đã kể hết lại ỉn, hóa ra “vợ thế” là một phong tục của miền đông Chiết Giang, những nhà khá giả không có con trai, bỏ tiền “thuê” vợ nhà người nghèo để sinh con. Năm đó, cha của Thanh Viễn tới trung niên mà vẫn chưa có con nên đã bỏ tiền mời một vợ thế đến nhà, sau đó sinh hạ được Thanh Viễn. Vợ thế luôn nhớ nhung người chồng và người con của mình, trong một lần bỏ trốn khỏi Hoang thôn đã bị bắt giữ lại rồi bị trừng phạt bằng cách dìm xuống giếng, tức là bị quăng xuống giếng chết ngạt. Thực ra, hồi đó gia đình Âu Dương giết chết mẹ của anh ấy là do lo sợ bà sau khi trốn thoát khỏi Hoang thôn sẽ tiết lộ bí mật của gia tộc Âu Dương ra ngoài, thế nên mới dìm bà xuống giếng, thực tế là giết người diệt khẩu.

Thực ra trong lòng Thanh Viễn rất hận cha anh ấy, bởi vì cha đã giết mẹ đẻ của anh. Nhưng tất cả những điều này đều vì bí mật của gia tộc Âu Dương, ai cũng không được phép vi phạm quy tắc của tổ tiên, bất luận đau khổ đến nhường nào cũng bắt buộc phải chịu đựng.

Hóa ra Thanh Viễn vốn không phải là con đẻ của mẹ chồng, trong lòng mình cũng cảm thấy vô cùng kinh ngạc. Trở lại phòng sách trên gác, mình vội vã viết nhật kí ngày hôm nay. Nhà Âu Dương chỉ vì giữ bí mật mà có thể giết chết mẹ của Thanh Viễn, vậy thì không biết có giết chết mình không nữa?

Nhiều mây, ngày 10 tháng 4 năm Dân quốc 37.

Hôm nay, tinh thần của mình xấu tới đỉnh điểm bởi vì đàn dương cầm của mình không thể đánh được nữa rồi. Mình mở chiếc đàn ra kiểm tra mới phát hiện ra có bộ phận trong đó đã bị đập nát, nhìn bộ phận đập nát thẩm hại này, lòng mình đau đớn vô cùng. Chiếc đàn này là quà tặng mà mẹ mua tặng mình, là của hồi môn của nhà mẹ đẻ ỉn, nó thậm chí còn quan trọng hơn cả sinh mệnh.

Buổi tối, mình ép Thanh Viễn vào căn phòng trên tầng hai, anh ấy thừa nhận là anh ấy đập vỡ đàn dương cầm để mình không còn vương vấn gì tới nhà mẹ đẻ. Nhưng mình vẫn không sao tin nổi, người chồng mà mình đã từng yêu sâu đậm đã đập vỡ món quà quan trọng nhất của cuộc đời mình, tìm mình bị anh ấy đập vỡ vụn rồi. Từ ngày vào quán trọ Hoang thôn tới nay, mình đã nhẫn nại quá lâu nhưng mình không thể tha thứ cho Thanh Viễn khi anh ấy đã ra tay với chiếc đàn của mình. Vậy là mình phát tiết ra tất cả những đau khổ trong lòng, nước mắt giàn giụa, tim như bị dao đâm.

Nhưng Thanh Viễn lại tỏ ra vô cùng bình tĩnh, anh ấy lạnh lùng nói: “Nhược Vân, gả vào nhà Âu Dương chúng ta thì phải sống một cuộc sống khác, hãy quên hết thế giới bên ngoài đi.”

“Tại sao những việc người khác có thể làm, các người lại không làm được? Lẽ nào các người không phải con người sao?”

Thanh Viễn từ từ gật đầu: “Không sai, bọn anh không phải là con người.”

Lời của anh ấy khiến mình kinh ngạc, biểu hiện nghiêm túc của anh ấy cho thấy, tuyệt đối không thể là đang đùa cợt, mình run rẩy hỏi: “Không phải người? Thì là gì chứ?”

“Nghe anh nói, gia tộc Âu Dương của bọn anh không giống với con người bình thường. Anh đã kể tổ tiên của anh năm nghìn năm trước là vương tộc thống trị Cổ Ngọc Quốc Giang Nam, họ vốn không phải là cư dân của đại lục này mà đến từ một nơi vô cùng xa xôi và thần bí. Tóm lại là, gia tộc của bọn anh là một chủng loại khác, trong huyết mạch của bọn anh, vẫn đang chảy dòng máu của tổ tiên Cổ Quốc Ngọc năm nghìn năm trước, mục đích sinh tồn của bọn anh là để gìn giữ bí mật của gia tộc.”

Mình lại ngạc nhiên tới mức sững sờ, lẽ nào chồng mình cũng không phải là người sao? Không, mình nghĩ Thanh Viễn phát điên rồi, mình không thể sống với người điên này. Rút cuộc, mình cả gan nói: “Thanh Viễn, chúng ta li hôn đi.”

“Em nói gì?” Thanh Viễn giống như đang nghe lầm vậy.

“Em nói em muốn li hôn với anh.” Mình nước mắt lưng tròng nói. “Thanh Viễn, em đã từng nói yêu anh nhưng em không thể tiếp tục sống cùng anh được nữa. Em không thể trở thành vật hi sinh cho gia tộc anh, ngôi nhà này vốn dĩ là một cái lồng, là một địa ngục nuốt chửng linh hồn con người. Hơn nữa, em phải mang theo con trai em đi, bất kể trong huyết mạch của nó đang mang dòng máu của ai, nhưng nó phải được

sở hữu nhân sinh và hạnh phúc giống như những đứa trẻ khác. Em yêu con trai Gia Minh của em, em tuyệt đối không thể để nó sống trong bóng tối của gia tộc, nó có quyền được hạnh phúc.”

Thanh Viễn lắc đầu, dửng dưng nói: “Em điên rồi sao? Từ trước tới nay, chỉ cần gả vào nhà Âu Dương Hoang thôn là tuyệt đối không được bỏ đi, nếu như con dâu muốn tự mình trốn chạy bỏ đi thì sẽ phải chịu sự trừng phạt nghiêm khắc.”

“Cái gì gọi là sự trừng phạt nghiêm khắc?”

Anh ấy chậm chậm nhả ra một chữ: “Chết.”

Nhưng mình đã không còn sợ hãi nữa rồi, lạnh lùng đáp: “Vì tự do, em tình nguyện chết.”

Nhật kí của Nhược Vân tới đây là hết, đằng sau toàn là những trang giấy trắng.

25. Chương 24 Phần 1

NGÀY THỨ HAI MƯƠI TƯ

Lúc này đã là hơn hai giờ sáng, tôi và Tiểu Sảnh cuối cùng đã xem xong cuốn nhật kí của hơn năm mươi năm trước.

Bỗng nhiên ánh nến lay động làm chúng tôi phát hiện ra nến sắp cháy hết rồi, tôi vội vàng thay một cây nến mới. Tiểu Sảnh khép cuốn nhật kí của Nhược Vân lại, hít một hơi thật sâu nói: “Trời ơi, đây chính là bí mật của Hoang thôn sao?”

Đọc liền một mạch mấy tiếng đồng hồ, tôi chỉ cảm thấy mắt và vai đều đã có chút mỏi mệt, tôi vung tay vung chân một lúc nói: “Cuốn nhật kí này quả là không thể tưởng tượng nổi, nhưng đáng tiếc rất nhiều trang đã bị xé đi, những gì chúng ta đọc được chỉ là một phần nhỏ mà thôi.”

Tiểu Sảnh vuốt nhẹ tấm bìa cuốn nhật kí hỏi: “Số phận của Nhược Vân bi thảm quá, nhưng cô ấy là một phụ nữ hiện đại sống trong thế kỉ hai mươi, cô ấy khát vọng tình yêu và tự do tận trong đáy lòng, cô ấy tuyệt đối không can tâm làm con chim bị nhốt trong lồng. Bởi vậy, cô ấy muốn đem con trai rời bỏ nhà Âu Dương, theo đuổi một cuộc sống hoàn toàn mới. Ồ, nhưng không biết cô ấy có thành công không?”

Nhưng lúc này, tôi chẳng còn tâm trí đâu để nghĩ tới số phận của Nhược Vân nữa, cái tôi quan tâm hơn chính là bản thân mình. Tôi từ từ giơ tay trái lên, nhìn chiếc nhẫn ngọc trên ngón trỏ, cảm giác vệt đỏ đùn càng lúc càng chói mắt, bởi vì tôi đã biết nó là máu của ai.

Tôi nhìn chiếc nhẫn ngọc nói: “Cổ Ngọc Quốc năm nghìn năm trước mà trong nhật kí nói hiển nhiên là văn minh Lương Chử ngày nay thường nói. Bất luận là thời gian hay niên đại của nền văn minh, còn cả phạm vi khu vực mà nó tồn tại, thậm chí đặc trưng lớn nhất của nó: ngọc khí, đều hoàn toàn phù hợp với văn hóa Lương Chử trong khai quật khảo cổ ngày nay. Trong nhật kí nói Cổ Ngọc Quốc xây dựng thành thị, có cung điện và tế đàn hùng vĩ, những thứ này cũng giống hệt với những gì phát hiện được ở di chỉ Mạc Giác Sơn.”

“Nói như vậy thì cuốn nhật kí này đã mở ra cho anh bí mật của tổ quốc Lương Chử?”

“Lúc này vẫn chưa thể nói là mở ra, chỉ có thể nói là cung cấp cho anh một chiếc chìa khóa có thể mở cánh cổng của văn minh Lương Chử. Đúng vậy, bí mật của gia tộc Âu Dương Hoang thôn thực ra là bí mật của văn minh Lương Chử cổ xưa, họ chính là hậu duệ của vương tộc Lương Chử nguyên cổ, sau khi cổ quốc bị diệt vong đã định cư mãi ở Hoang thôn. Bởi vì Hoang thôn là nơi tổ tiên họ đổ bộ lên đại lục Đông Á, thế nên nó có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với họ.”

“Nhưng, trong nhật kí nói tổ tiên của gia tộc Âu Dương là thiên thần, anh tin không?”

“Anh không biết, rất nhiều dân tộc đều có những thần thoại tương tự, nói rằng tổ tiên của mình đến từ thế giới thần bí trên trời. Và trong nhật kí thực sự cũng nhắc tới tổ tiên của nhà Âu Dương đến từ một nơi vô cùng xa xôi và thần bí, họ vượt qua đại dương mênh mông mới đến được Hoang thôn. Vậy thì nơi vô cùng xa xôi và thần bí đó ở đâu?”

Bỗng nhiên, Tiểu Sảnh nhớ lại điều gì đó: “Nơi vô cùng xa xôi và thần bí? Có thể là người ngoài trái đất không nhỉ?”

“Người ngoài trái đất? Không, đây không phải là ‘Vệ Tư Lí hệ liệt’ của Nghê Khuông, chỉ khi nào trong tiểu thuyết không thể tự biện minh, lập luận mới đem người ngoài hành tinh ra để lấp đầy.”

“Vậy thiên thần nghĩa là gì? Tổ tiên của nhà Âu Dương có lẽ từ biển lên, cũng có khả năng từ trên trời xuống. Cổ nhân vốn không biết thế nào là người ngoài hành tinh, trong mắt người xưa vốn lạc hậu và mê tín, người từ trên trời rơi xuống đương nhiên là thiên thần rồi.”

Tôi chỉ biết gật đầu nói: “Trên lí thuyết thực sự tồn tại khả năng này. Giống như di chỉ Stonehenge của vương quốc Anh, những đường vẽ kì lạ trên hoang mạc Nazca ở Peru, đảo Phục sinh ở Nam Thái Bình Dương, vân vân, những hiện tượng và di tích thần bí này đều không giống do nhân loại trái đất sáng tạo nên.”

“Đúng vậy, chồng Nhược Vân trong nhật kí không phải đã nói đấy sao, gia tộc Âu Dương không phải là con người thực thụ, họ là một chủng loại khác.”

“Không, những lời trong nhật kí không thể hoàn toàn tin tưởng, nhưng...” Tôi lại dồn ánh mắt về phía chiếc nhẫn ngọc. “Nhưng anh tin giả thuyết về chiếc nhẫn ngọc.” Tiểu Sảnh cũng nhìn chăm chăm vào chiếc nhẫn ngọc, ưu tư nói: “Nó đã từng đeo trên ngón tay của nữ vương cuối cùng Cổ Ngọc Quốc, khi nữ vương vì tình yêu mà chết, máu đã chảy lên chiếc nhẫn ngọc, vĩnh viễn không bao giờ lau được.”

Tôi run rẩy sờ lên chiếc nhẫn, vệt đỏ đẫm, đây chính là máu tươi của nữ vương Lương Chử, đã hơn bốn nghìn năm rồi vậy mà vẫn tươi rói chói mắt. Nó đã ngưng đọng nỗi ai oán và đau khổ của nữ vương, sở hữu một sức mạnh thần bí, ít nhất cũng khiến mắt tôi nhìn xuyên thấu thời gian, nhìn thấy cảnh tượng của mấy chục năm về trước. Hơn năm mươi năm trước khi Nhược Vân mang thai cũng đã từng đeo chiếc nhẫn này, khi cô ấy sinh đứa bé ra thì chiếc nhẫn tự động rơi ra, vậy còn tôi thì sao? Sự việc tới ngày hôm nay, tôi gần như đã tuyệt vọng rồi.

“Chiếc nhẫn ngọc này là thánh vật của gia tộc Âu Dương Hoang thôn, nhất định là của thần thánh không thể xâm phạm, giống như xác ướp Pharaông của Ai Cập cổ đại. Em đã từng nghe nói về ‘lời nguyện của Pharaông’ chưa? Vào đầu thế kỉ hai mươi, khi các nhà khảo cổ học khai quật lăng mộ Tatankhamun của Ai Cập cổ đại, sau khi họ tiến vào mộ đạo của Pharaông thì nhìn thấy những văn tự cảnh báo họ, tất cả những ai vào trong lăng mộ đều sẽ phải chịu lời nguyện mà chết. Nhưng những nhà khảo cổ vẫn tiến hành khai quật xác ướp Pharaông, không ai ngờ được rằng chỉ trong vòng vài năm sau đó, tất cả những người tiến hành khai quật hoặc là từng nghiên cứu xác ướp Pharaông Tatankhamun đều đã chết một cách bí hiểm.”

Tiểu Sảnh tròn xoe mắt nói: “Ý của anh là, bốn sinh viên tiến vào Hoang thôn lấy trộm đồ ngọc lên, hành vi của họ đã xúc phạm tới những điều cấm kị cổ xưa, thế nên họ đều đã cùng chung số phận khi gặp phải ‘lời nguyện của Pharaông’?”

“Đúng, hai người trong đó không phải đã chết vì ác mộng sao? Lấy một ví dụ nhé, ác mộng giống như một loại chương trình vi rút máy tính, một khi đã xâm nhập vào địa cung lấy trộm thánh vật rồi, thì sẽ bị lây nhiễm loại vi rút này, mấy hôm sau chương trình vi rút khởi động thì sẽ trở thành ác mộng giết người.”

“Thật sự giống tiểu thuyết của anh sao?”

Tôi chán nản lắc đầu, sắc mặt tôi dưới ánh nến nhất định là rất đáng sợ: “Nếu như những nội dung trong nhật kí đều là thật, vậy thì Âu Dương tiên sinh và con gái Tiểu Chi của ông ấy cũng chắc chắn đều là hậu duệ của vương tộc Lương Chử cổ xưa. Nhưng hiện giờ họ đều đã chết rồi, gia tộc Âu Dương sẽ không còn hậu duệ nữa, gia tộc cổ xưa kế tục năm nghìn năm này tới đây là kết thúc, không biết đối với chúng ta, đây là họa hay là phúc?”

Vậy mà, hình như những lời của tôi đã chạm phải điều gì đó của Tiểu Sảnh, thần sắc của cô ấy biến đổi vô

cùng dị thường, dưới ánh nền mờ ảo, dường như có gì đó lướt qua ánh mắt khiến lòng tôi sợ hãi. Nhưng cô ấy lảng tránh ánh mắt tôi, cuối cùng dứt khoát nhắm mắt lại, tôi cảm thấy người cô ấy càng lúc càng mềm nhũn ra, từ từ ngã ra chiếc giường gấp.

Đã là ba giờ sáng rồi, tôi từ trước tới nay không có thói quen thức thâu đêm, lúc này cũng không thể trụ được nữa. Tôi muốn bỏ đi lên lầu, nhưng Tiểu Sảnh lại nắm chặt lấy tay tôi, tôi sợ đứng lên sẽ làm cô ấy tỉnh dậy nên đã nhẹ nhàng thổi nệm. Tôi bật một chiếc đèn pin, nhắm mắt lại, muốn ngồi bên Tiểu Sảnh nghỉ ngơi một lúc...

Nhưng không ngờ tôi ngồi thế này mà cũng ngủ say luôn, mãi tới tận khi ánh nắng buổi sáng rọi vào mí mắt, tôi mới từ từ tỉnh dậy. Đôi mắt mơ màng mở ra thì phát hiện Tiểu Sảnh vẫn đang ngủ say, hóa ra tôi đã ngủ một đêm mà không thay quần áo thế này. Tôi cảm thấy lòng bồn chồn, nếu như để cô ấy nhìn thấy thì sẽ khó ăn nói đây. Tôi nhẹ nhàng đứng dậy, vừa ra tới cửa thì nghe thấy giọng Tiểu Sảnh: “Anh đi đâu?”

Tôi bối rối quay đầu lại: “Anh vừa mới vào.”

“Không, anh vừa nãy còn nằm cạnh em.” Cô ấy nhìn xoáy vào mắt tôi, khiến tôi không sao giải thích nổi, cô ấy đứng dậy nắm lấy tay tôi hỏi: “Đêm qua anh không rời xa em, em rất cảm ơn anh.”

“Xin lỗi, đêm qua anh thực sự quá mệt.”

“Em cũng vậy.” Tiểu Sảnh lại nắm tay tôi ngồi xuống hỏi: “Nói cho em biết, anh rất hoảng sợ đúng không?”

Tôi cup mắt xuống, nhìn chiếc nhẫn ngọc trên tay mình nói: “Đúng, bốn sinh viên kia chính vì chiếc nhẫn ngọc này mà xảy ra chuyện, bây giờ nó đang đeo trên tay anh. Nhưng anh không biết vận xui của Hoang thôn rốt cuộc có đổ xuống đầu mình không nữa?”

“Không, sự hoảng sợ của anh là do nỗi cô đơn của anh, và em cũng giống anh. Chỉ có ở bên nhau, chúng ta mới có thể chiến thắng sự sợ hãi. Vì thế, anh không thể rời xa em.”

Đúng, chỉ có những người cô đơn mới cảm thấy hoảng sợ, tôi đột nhiên cảm thấy có chút hi vọng nào đó, tôi nắm lấy tay cô ấy nói: “Tiểu Sảnh, anh mãi mãi sẽ không rời xa em.”

Nước mắt cô ấy từ từ rơi xuống.

Nửa tiếng sau, Tiểu Sảnh cùng tôi ra ngoài ăn sáng, sau đó cô ấy tới cửa hàng kem làm việc, còn tôi bắt buộc phải đi tìm một người, Diệp Tiêu.

Lúc này, chỉ có anh ấy mới có khả năng giúp tôi.

Tôi tới thẳng sở công an, tìm thấy anh họ cảnh sát Diệp Tiêu của mình. Anh ấy tỏ ra rất ngạc nhiên trước sự đột ngột ghé thăm của tôi, anh lôi tôi vào một góc khuất. Tôi không vòng vo, nói thẳng mục đích chuyến viếng thăm của mình: “Diệp Tiêu, em muốn tra hồ sơ vụ án của sở cảnh sát Thượng Hải cũ, xem xem có hồ sơ vụ án năm 1948 nào liên quan tới đường An Túc.”

Diệp Tiêu nghĩ ngợi một lúc lâu, nói: “Được, anh có thể giúp em, hi vọng em sớm thoát thân khỏi đó.”

Chúng tôi cùng ăn bữa trưa, sau đó anh ấy đưa tôi tới tòa nhà lưu trữ hồ sơ vụ án, ở đây cất giữ những hồ sơ vụ án hình sự của Thượng Hải cũ. Diệp Tiêu đưa tôi tới phòng đọc hồ sơ, chỉ có kiểm tra mục lục không thôi là đã mất tới hai tiếng đồng hồ. Trải qua bao khó khăn vất vả, cuối cùng cũng đã tìm thấy tất cả hồ sơ vụ án liên quan tới đường An Túc. Chúng tôi lấy từ trong đó ra hồ sơ của năm 1948, năm đó những vụ án xảy ra tại đường An Túc không nhiều, rốt cuộc cũng đã tìm ra hồ sơ của nhà số 13 đường An Túc.

Năm đó quả nhiên xảy ra vụ án nghiêm trọng, với thói quen nghề nghiệp của cảnh sát, Diệp Tiêu cũng lập tức lấy lại tinh thần. Những hồ sơ này đều viết dày đặc kín mít, dùng mẫu công văn thời đó viết thành, tôi khó mà nhìn cái đã hiểu ngay. Xét duyệt hồ sơ từ trước tới nay vốn là sở trường của Diệp Tiêu, anh ấy thuần thục lật mở hồ sơ, xem từng trang ghi chép hiện trường, bút lục của sở cảnh sát và cả báo cáo vụ án. Tôi dứt khoát không xem hồ sơ nữa, chỉ nhìn sắc mặt Diệp Tiêu, phát hiện thần sắc anh ấy đang dần dần đánh lại.

Mấy chục phút sau, Diệp Tiêu đột nhiên đóng hồ sơ lại, lạnh lùng nói: “Có lẽ là sai sót của anh, lúc đầu đáng ra phải kiểm tra hồ sơ vụ án này từ sớm.”

Tôi sốt ruột hỏi: “Rốt cuộc xảy ra chuyện gì?”

“Ngày 1 tháng 10 năm Dân quốc 37, cũng tức là ngày 11 tháng 4 năm 1948, có người báo án với công an, tại nhà số 13 đường An Tức xảy ra một vụ án mạng, An Nhược Vân, con dâu nhà Âu Dương bị giết chết.”

“Nhược Vân chết rồi?” Tôi ngạc nhiên tới nổi suýt chút nữa nhảy khỏi ghế.

Diệp Tiêu chậm rãi nói: “Đừng kích động, tối hôm đó cảnh sát đã tới ngay hiện trường xảy ra vụ án, trong căn phòng trên tầng hai số nhà 13 đường An Tức, phát hiện thi thể của An Nhược Vân, cô ấy bị đâm một nhát dao vào ngực, thủng tim chết ngay tại đó. Đứng cạnh xác nạn nhân là chồng của cô ấy, Âu Dương Thanh Viễn, khắp người anh ta đều là máu, trên tay đang ôm một đứa trẻ sơ sinh. Hung khí là một con dao găm sắc nhọn được tìm thấy trên sàn nhà. Lúc đó, bố mẹ chồng của nạn nhân đều đã về quê, những người giúp việc nghe thấy tiếng ồn ào trên gác vọng xuống mới chạy lên thì nhìn thấy vợ của thiếu gia gục trong vũng máu.”

26. Chương 24 Phần 2

“Nhất định Âu Dương Thanh Viễn đã giết chết Nhược Vân.”

“Tối đó, cảnh sát đưa Âu Dương Thanh Viễn về sở cảnh sát để hỏi cung, theo như những lời khai anh ta cung cấp cùng với kết quả điều tra tại hiện trường, về cơ bản có thể xác định tình hình lúc xảy ra vụ án. Lúc 9 giờ tối ngày 11 tháng 4, An Nhược Vân chuẩn bị li hôn với Âu Dương Thanh Viễn, cô ấy muốn bế con trai còn đang bọc trong tã rời khỏi nhà Âu Dương. Nhưng Âu Dương Thanh Viễn cản cô ấy lại, định nhốt cô ấy trong căn phòng trên tầng hai. Nhưng Nhược Vân đã hạ quyết tâm, cô ấy lấy một con dao găm ra, yêu cầu Âu Dương Thanh Viễn để mẹ con cô ấy bỏ đi. Âu Dương Thanh Viễn không chịu nhượng bộ, anh ấy xông lên tước dao của An Nhược Vân, trong lúc hai người dằng co, An Nhược Vân đã bị dao đâm vào tim, chết ngay tại hiện trường.”

Nghe xong tường thuật của Diệp Tiêu, tôi ngồi im giống con gà gổ. Trong cái đêm cắt điện đó, tôi đã cùng Tiểu Sảnh nhìn thấy cảnh tượng này rồi, máu tươi bắn lên đó tôi mãi mãi sẽ không bao giờ có thể quên được.

Diệp Tiêu tiếp tục nói: “Không lâu sau, Âu Dương Thanh Viễn với tội danh ngộ sát đã bị tuyên án mười năm tù giam, nhưng sau vài tháng bị nhốt trong tù thì anh ta đã bạo bệnh mà chết.”

“Bạo bệnh mà chết? Cũng có thể coi đó là một kiểu báo ứng?”

“Hồ sơ ghi chép tới đây, sau đó do Quốc Dân đảng sắp bị lật đổ, rất nhiều hồ sơ vụ án bị thất lạc rồi.”

Tôi cúi đầu ngẫm nghĩ nói: “Nhược Vân thật là đáng thương, cô ấy muốn giành lấy tự do, rốt cuộc lại chết trong chính tay chồng mình. Nhưng càng đáng thương hơn chính là con trai cô ấy, từ nhỏ đã mất mẹ. Em nghĩ đứa bé đó sau này chắc chắn được ông bà nội đón đi, quán trọ Hoang thôn xảy ra sự việc đáng sợ như thế, nên gia đình Âu Dương cũng không thể sống tiếp ở đó nữa. Họ nhất định rời khỏi Thượng Hải, đưa đứa trẻ về ngôi nhà cổ ở Hoang thôn.”

Nghĩ tới đây, lòng tôi bất giác run bắn lên. Nếu như theo những dự đoán đó, con trai Gia Minh của Nhược Vân và Thanh Viễn không phải là Âu Dương tiên sinh mà tôi đã gặp ở Hoang thôn sao? Đúng vậy, Gia Minh sinh tháng 12 năm 1947, tới bây giờ vừa bằng với tuổi tác của Âu Dương tiên sinh. Và sau khi Thanh Viễn chết, Gia Minh chính là người kế tục duy nhất của gia tộc Âu Dương, bởi vậy không thể nào thêm một Âu Dương tiên sinh thứ hai.

Lúc rời khỏi nơi lưu trữ hồ sơ, trời đã sẩm tối, Diệp Tiêu lại kéo tôi đi ăn tối. Anh ấy còn nói với tôi, Xuân Vũ vẫn bị nhốt trong bệnh viện tâm thần, bác sĩ bảo cô ấy bị thần kinh phân liệt rất nặng, khả năng phải nhốt trong ấy cả đời. Còn về sinh viên mất tích Tô Thiên Bình, đến bây giờ vẫn không có bất cứ tin tức gì, sống chết không rõ, dường như đã biến mất trong không trung của Hoang thôn.

Diệp Tiêu khuyên tôi không nên tới quán trọ Hoang thôn lần nữa, thực ra tôi cũng chịu hết nổi rồi, nhưng tôi đã hứa với Tiểu Sảnh, mãi mãi không rời xa cô ấy.

Tám giờ tối, tôi vội vàng quay lại đường An Tức. Dưới lầu quán trọ Hoang thôn, tôi nhìn những tia sáng đang leo lắt trong căn phòng trên tầng hai. Tiểu Sảnh đã về rồi, tôi chạy nhanh lên lầu, ánh lửa soi hồng khuôn mặt trắng bệch của cô ấy. Ánh mắt thật kì quái của cô ấy khiến tôi sững sờ: “Em sao vậy?”

Nhưng cô ấy không hề trả lời, mà giơ một vật trên tay lên.

Bỗng chốc, một cái bóng dị dạng lướt qua trước mắt, tôi lập tức cảm thấy tim mình đập loạn xạ. Đúng, tôi rất cuộc đã nhìn rõ rồi, tay cô ấy đang cầm một chiếc sáo.

Ánh nền nhỏ mờ lấp lánh, soi sáng chiếc sáo trúc kiểu Trung Quốc. Nó dài khoảng bốn mươi centimet, ống sáo sơn màu nâu vàng, trên miệng sáo có gắn những sợi dây màu tím đỏ, màng lỗ còn dán một lớp màng sáo mỏng như cánh ve.

Tôi biết nó từ đâu tới.

Tiểu Sảnh mím môi nói: “Ban nãy, lúc em dọn dẹp đồ đạc trong tủ thì phát hiện ra chiếc hộp anh giấu dưới đáy tủ, em tò mò mở chiếc hộp ra xem thì phát hiện ra bên trong là cây sáo này.”

Sau đó, cô ấy nhẹ nhàng vuốt ve thanh sáo, đưa nó lên chạm vào má, giống như một người bạn cũ lâu ngày gặp lại. Tôi run rẩy hỏi: “Em biết chiếc sáo này?”

Nhưng Tiểu Sảnh không trả lời, cô ấy đặt chiếc sáo vào tay tôi.

Thanh sáo lạnh toát nhường vậy, một cảm giác lạnh lẽo thấm sâu vào da tôi, dường như tôi lại đang cảm nhận được sự lạnh lẽo của đêm đông Hoang thôn. Tôi nhìn chăm chăm vào ngọn nến, trong ánh nến đang nhấp nhót đó hình như tôi nhìn thấy ánh sáng của ngọn đèn dầu trong Tiễn Sĩ Đệ, nhìn thấy khuôn mặt gầy gò trắng bệch của Âu Dương tiên sinh. Vậy là, chỉ trong vòng vài giây đồng hồ ngắn ngủi, tôi đã hồi tưởng lại tất cả những thứ đó. Đúng, đây là một đoạn kí ức bỏ sót, là kỉ niệm cuối cùng mà Hoang thôn để lại cho tôi.

Được rồi, bây giờ đã là lúc nói ra rồi. Tôi hít một hơi thật sâu nói: “Tiểu Sảnh, chiếc sáo này đến từ Hoang thôn, là đích thân Âu Dương tiên sinh trao lại cho anh.”

“Tại sao, tại sao ông ấy lại trao chiếc sáo này cho anh?”

“Đó là chuyện đã vài tháng trước, khi anh quyết định phải rời khỏi Hoang thôn, lúc từ biệt Âu Dương tiên sinh tại Tiễn Sĩ Đệ. Lúc đó, ông ấy bỗng chốc trở nên rất thương cảm, ông nói ông rất nhớ con gái Tiểu Chi của mình, lúc nào cũng hi vọng con gái trở về bên mình, ông có thể hi sinh mọi thứ vì điều đó. Đột nhiên, Âu Dương tiên sinh lấy từ trong ngăn kéo ra một chiếc sáo, đặt nó vào trong tay anh. Ông ấy nhờ anh mang chiếc sáo này quay về Thượng Hải tìm con gái Tiểu Chi của ông. Tiểu Chi chỉ cần nhìn thấy chiếc sáo này là sẽ nhớ tới cha của mình, và sẽ trở về cố hương Hoang thôn.”

Nói xong những câu này, tôi thở một hơi thật dài, giống như đã nhả ra tảng đá cuối cùng ẩn giấu trong lòng. Vậy mà, ánh mắt Tiểu Sảnh dưới chính giữa ngọn nến lại hiện ra càng thêm dị dạng: “Anh tìm thấy Tiểu Chi không?”

“Hình như anh đã nói với em rồi, anh đã tìm thấy trường đại học của Tiểu Chi, họ nói với anh Tiểu Chi đã chết hơn một năm trước do một tai nạn đường sắt. Anh cảm thấy rất đau lòng nên đã cất giữ lại chiếc sáo này, luôn để nó dưới đáy thùng, không hiểu tại sao lại đem nó tới đây.”

Tức khắc, ánh mắt Tiểu Sảnh lóe lên tia sáng lạnh lẽo khiến tôi cảm thấy lạnh rúm, cô ấy lạnh lùng hỏi: “Anh có biết thổi sáo không?”

Sau khi chững lại một lúc, tôi hít một hơi thật sâu, ngẫm nghĩ trước trong lòng vài giây rồi đưa chiếc sáo lên môi. Phút chốc, thanh sáo đã cất lên giai điệu: “Ở nơi xa xăm đó,” những nốt nhạc chậm rãi bay bổng bay lượn trong căn phòng nhỏ hẹp, chẳng mấy chốc lan tỏa ngập tràn cả quán trọ Hoang thôn.

Tiếng sáo trong đêm tối đã kích động Tiểu Sảnh, đôi mắt mở to của cô ấy không còn lộ ra sự kinh ngạc, mà lại ngập tràn ánh mắt bi thương, hình như tiếng sáo đang thổ lộ hết cho cô ấy nghe về câu chuyện đau lòng

nào đó. Tôi nghĩ tiếng sáo này nhất định đang bay lên không trung trong màn đêm, bay qua bãi hoang phế xung quanh đây, vang vọng tới một nơi xa xăm nào đó, không biết Hoang thôn cách đây mấy trăm cây số có thể nghe thấy không nữa?

Khi giai điệu kết thúc, tôi đã mệt mỏi rũ rời, cả thân xác và linh hồn đều đã chìm trong tiếng sáo, mãi lâu sau mới lấy lại tinh thần. Còn Tiểu Sảnh cũng nhắm mắt lại, hình như tiếng sáo đã chạm vào sợi dây đàn bí ẩn nhất trong lòng cô ấy.

Tôi buông chiếc sáo xuống, nhẹ nhàng vịn lên vai cô ấy nói: “Em sao vậy? Mở mắt ra nào?”

Đôi môi Tiểu Sảnh run rẩy, hình như linh hồn đã theo tiếng sáo bay khỏi thân xác. Rốt cuộc, cô ấy từ từ mở mắt, ánh mắt u sầu nhìn thẳng tôi, đáng vẻ này khiến tim tôi lại loạn nhịp.

“Em biết Tiểu Chi.”

Cô ấy thốt ra câu này bằng giọng nói từ đáy cổ họng.

Phút chốc, tôi giống như bị câu nói này đánh trúng vậy, lập tức lắc đầu nói: “Không thể, em không thể quen Tiểu Chi được, không phải cô ấy đã chết từ lâu rồi sao?”

“Không, Tiểu Chi không chết.” Ánh mắt Tiểu Sảnh trở nên vô cùng kinh ngạc, nhưng ngữ khí lại bình tĩnh tới nỗi khiến người ta sợ hãi. “Cô ấy vẫn đang sống, sống trong ga tàu điện ngầm.”

“Tiểu Chi sống trong ga tàu điện ngầm? Không, cô ấy chết trong ga tàu điện ngầm.”

Ánh nền lại lay động một hồi, sắc mặt Tiểu Sảnh càng trở nên trắng bệch, cộng thêm đôi mắt với ánh nhìn kì lạ rõ ràng là đã biến thành một con người khác. Cô ấy nhìn thẳng vào mắt tôi, buồn rầu nói: “Anh vẫn không hiểu sao? Tiểu Chi không thể chết được, cô ấy vẫn sống trong toa tàu điện ngầm, cô ấy mặc một chiếc váy dài màu trắng, để mái tóc xõa ngang vai, những sợi tóc tỏa ra hương thơm dịu mát. Cô ấy có lúc kéo tay vịn, đứng ở chỗ cạnh cửa sổ, khi tàu điện xuyên qua những đường hầm tối đen, ánh sáng êm dịu trong toa tàu vương trên mặt cô ấy, khuôn mặt trắng nõn sẽ in lên cửa sổ toa tàu. Lúc đó, chỉ trừ bản thân Tiểu Chi ra, không có ai chú ý tới sự tồn tại của khuôn mặt đó. Cô ấy chăm chăm nhìn vào khuôn mặt mình, lúc ẩn lúc hiện trên cửa sổ, đôi mắt đó, đôi môi đó đều thật quyến rũ, giống như nhân vật chính trong truyện Liêu Trai bước ra vậy.”

Tôi run rẩy nghe những lời nói của Tiểu Sảnh, từng cảnh tượng mà cô ấy miêu tả dường như đang hiện lên trước mắt tôi. Tôi bỗng chốc cảm thấy tất cả những thứ này đều giống nhau đến nhường vậy, hình như tôi cũng đã từng trải qua cái trải nghiệm kì lạ đó. Đúng, lúc tôi đứng trong toa tàu điện ngầm. Tiểu Chi đã đứng sau lưng tôi, cô ấy lặng lẽ nhìn khuôn mặt in trên cửa sổ tàu, lúc thì khuôn mặt tôi, lúc lại là khuôn mặt cô ấy, giống như một giấc mộng...

“Đừng nói nữa...” Tôi tức khắc ngắt lời cô ấy.

“Không, để em nói tiếp.” Tiểu Sảnh dường như mất đi thần trí, hoàn toàn chìm đắm trong trạng thái bị thôi miên, dường như hồi ức đã trở thành ham muốn duy nhất của cô ấy. “Tiểu Chi vẫn luôn ở trong toa tàu điện, đứng thẳng, đi lại, chờ đợi... Cô ấy đang chờ đợi ai? Đúng, có lúc cô ấy phát hiện ra sự tồn tại của người đó, người thanh niên trẻ tuổi đang đứng trước cô ấy, cup mí mắt nhìn vào bóng mình trên cửa sổ. Anh ấy xem ra có chút mệt mỏi, hoặc là do đêm qua vẫn chưa hoàn thành xong tiểu thuyết khiến anh ấy ưu phiền. Có lúc ánh mắt anh ấy chạm vào ánh mắt Tiểu Chi, nhưng anh ấy không nhìn thấy Tiểu Chi, họ thậm chí mặt đối mặt trong toa tàu rồi, mắt chỉ cách nhau vài milimét. Đáng tiếc, anh ấy vẫn không nhìn thấy Tiểu Chi, nhưng Tiểu Chi đã yêu anh ấy từ ánh mắt đó.”

“Người đó là ai?” Tôi đã mơ hồ đoán ra rồi nhưng không dám để mình tin vào điều đó.

Nhưng Tiểu Sảnh đã không nghe thấy tiếng tôi nữa rồi, cô ấy tự mình lẩm bẩm tiếp tục nói: “Dưới ga tàu điện ngầm tối tăm không có ban ngày, Tiểu Chi luôn luôn đi theo người thanh niên đó, anh ta ngồi tới trạm nào, cô ấy cũng tới trạm đó. Có lúc cô ấy cũng theo anh ta bước ra ngoài toa tàu, đi đi lại lại trên sân ga vắng tanh. Anh ta thích tới một hiệu sách trong nhà ga, và cô ấy cũng bước theo anh ấy vào hiệu sách. Trong hiệu sách có bày những cuốn sách của người thanh niên này viết, anh ta thường tới xem sách của mình bán thế nào. Còn cô ấy cũng sẽ đi dạo giữa những giá sách, trong lúc chung quanh không có ai, âm thầm lật dở sách của anh ấy. Khi đêm tối, sau khi nhà ga ngừng vận hành, hiệu sách đóng cửa, cô ấy sẽ một

mình ở lại trước giá sách, thâu đêm đọc tiểu thuyết của anh ấy viết. Bao nhiêu đêm như vậy qua đi, Tiểu Chi đã cảm động vì những câu chữ của anh ấy, có lúc còn âm thầm rơi nước mắt, lưu lại giọt nước mắt đỏ loang trên bìa sách.”

Vào đêm mùa hè thê lương này, trong căn phòng run rẩy ánh nến phập phồng, Tiểu Sảnh uyển chuyển thuật lại câu chuyện đau buồn, cô ấy dường như bị linh hồn nào đó chiếm hữu một nửa.

Nước mắt lặng lẽ rơi xuống gò má Tiểu Sảnh, dưới ánh nến lấp lánh, cô ấy ngậm những giọt lệ nói: “Cho mãi tới tận một hôm, trong hiệu sách gần ga tàu điện ngầm, cô ấy nhìn thấy truyện ngắn của anh ấy đăng trên tạp chí ‘Chồi non,’ đó là truyện ngắn về Hoang thôn, nam nhân vật chính yêu say đắm u hồn Tiểu Chi. Tuy đó chỉ là một câu chuyện hư cấu nhưng tận đáy lòng Tiểu Chi vẫn cảm thấy đau buồn, dường như cô ấy ngày ngày đều có thể nhìn thấy anh ấy, còn anh thì lại chỉ có thể tìm thấy ảo ảnh của đối phương trong truyện. Không, Tiểu Chi nhất định phải để anh ấy nhìn thấy mình, khiến tình cảm của anh ấy trong câu chuyện hư cấu trở thành tình yêu trong hiện thực.”

Giây phút này, Tiểu Sảnh đã khiến tôi cảm động sâu sắc, tôi đã không kìm nén được hỏi: “Anh ta có gặp được Tiểu Chi không?”

Tiểu Sảnh bỗng nhiên tròn xoe mắt, cô ấy nhìn tôi nói: “Đương nhiên, anh ấy đương nhiên gặp Tiểu Chi rồi, thậm chí họ còn yêu nhau nữa.”

Trầm mặc, tôi chìm đắm trong suy tư dưới ánh nến hồi lâu.

Không, tôi không dám tin những gì cô ấy vừa nói, đó rốt cuộc là hoang tưởng của Tiểu Sảnh hay thực sự là linh hồn đang kể lại? Tôi từ từ đưa tay ra lau nước mắt trên mặt cô ấy, nước mắt cô ấy ấm nóng nhường vậy, nếu như rơi vào miệng chắc chắn sẽ mặn chát.

Tiểu Sảnh rốt cuộc nhắm mắt lại, toàn thân giống như co rúm lại đổ ra giường, miệng lẩm bẩm nói: “Xin lỗi... xin lỗi...”

Tôi cũng không gắng gượng được nữa ngã ra giường, bên tai vẫn vang vọng những lời của Tiểu Sảnh. Sau đó, tôi thổi tắt nến, lên tầng ba đi ngủ.

Đêm nay, tôi rốt cuộc đã mơ thấy Tiểu Chi.

27. Chương 25

NGÀY THỨ HAI MƯƠI LĂM

Buổi sáng, tôi dậy rất muộn, phát hiện Tiểu Sảnh đã rời khỏi quán trọ Hoang thôn, chắc là tới cửa hàng kem làm việc rồi.

Ánh sáng xong, tôi ngồi một mình một lúc, những lời Tiểu Sảnh nói với tôi đêm qua rốt cuộc là gì? Cô ấy nói cô ấy quen Tiểu Chi, có khi nào cô ấy quen Tiểu Chi trước khi Tiểu Chi chết? Hoặc là, Tiểu Sảnh có một khả năng đặc biệt nào đó có thể nhìn thấy sự vật của quá khứ? Không đúng, nếu vậy thì không phải là giống chiếc nhẫn ngọc sao? Tôi còn nhớ lúc mới quen Tiểu Sảnh, cô ấy toàn xuất hiện trong ga tàu điện ngầm, bởi vậy mới cảm nhận được mọi chuyện trong nhà ga để mà miêu tả tường tận vậy cũng nên.

Tôi tưởng tượng ra vô số những khả năng nhưng rồi lại tự mình gạt đi. Cuối cùng, tôi quyết định đi điều tra một chút về tình hình của Tiểu Chi.

Mấy tháng trước, tôi mới từ Hoang thôn trở lại Thượng Hải đã từng tới trường đại học của Tiểu Chi để tìm cô ấy. Nhưng kết quả là Tiểu Chi đã chết trong một tai nạn đường sắt hơn một năm trước. Nghe nói là lúc tàu điện vào trạm, cô ấy bị rơi xuống thêm ga, không may thiệt mạng. Lần đó do thời gian gấp rút, tôi chỉ hỏi chỗ phòng giáo vụ của nhà trường, còn bây giờ tôi phải đi tìm những bạn học của Tiểu Chi.

Buổi chiều, tôi tới trường đại học của Tiểu Chi. Sau vài lần hỏi thăm, tôi đã tìm thấy khu kí túc nữ sinh mà Tiểu Chi ở trước đây. Nhưng bà lão trông cửa phía dưới không để tôi lên, may mà tôi có quen một giáo viên trong trường, dưới sự giúp đỡ của anh ấy, tôi đã tìm thấy phòng kí túc trước đây Tiểu Chi ở.

Trong phòng có ba cô gái, một cô tóc dài, một cô tóc ngắn, còn một cô nhuộm tóc vàng. Trước tiên tôi tự giới thiệu với họ, họ lập tức reo lên, hóa ra họ cũng đã từng đọc “Hoang thôn” đăng vào tháng tư năm nay. Cô gái tóc vàng kêu lên: “Anh thật sự nhìn thấy hồn ma của Tiểu Chi sao?”

Tôi ngán ngẩm lắc đầu nói: “Đây chỉ là tiểu thuyết mà thôi, các bạn đừng coi đó là thật.”

Tiếp đó, họ lại hỏi rất nhiều câu hỏi về truyện ngắn “Hoang thôn,” tôi đành phải giải thích tất cả đều là hư cấu. Cuối cùng, tôi thực sự không đợi được nữa nên liền ngắt lời họ: “Thôi được rồi, hôm nay tôi tới là muốn hỏi thăm về việc của Tiểu Chi.”

Cô gái tóc ngắn hỏi: “Anh thật sự không quen Tiểu Chi sao?”

“Tôi đã nói rồi, tôi chỉ biết tên của Tiểu Chi, thậm chí cô ấy trông thế nào tôi cũng không biết.”

“Được rồi, Tiểu Chi là bạn học, cũng là bạn cùng phòng của chúng tôi, về cái chết của cô ấy chúng tôi đều rất buồn,” cô gái tóc vàng lên tiếng, cô ấy cúi đầu hồi tưởng lại: “Còn nhớ ba năm trước, năm thứ nhất chúng tôi khai giảng, khi mới tới trường báo danh thì phát hiện có một cô gái rất xinh. Tuy tới từ vùng quê hẻo lánh, nhưng trên người cô ấy không hề có bất cứ vẻ quê mùa nào. Cô ấy nói tên mình là Âu Dương Tiểu Chi, thật là một cái tên khiến người ta phải ngưỡng mộ.”

“Có thể nói cụ thể chút không, cô ấy là người thế nào?”

Cô gái tóc dài tiếp tục nói: “Có lẽ là do khí chất bẩm sinh của Tiểu Chi khác với mọi người, cô ấy tạo cho người ta cảm giác có thể nhìn nhưng không thể chạm vào được. Rất nhiều nam sinh đều âm thầm thích cô ấy, nói thực lòng điều này khiến chúng tôi đều rất ghen tị, nhưng hình như chưa từng có nam sinh nào được cô ấy để mắt tới. Khi đối diện với nam sinh, cô ấy luôn lạnh lùng, còn nhường cơ hội tốt cho chúng tôi, điều này không phải cô gái nào cũng làm được.”

“Vậy thì, bình thường cô ấy giao tiếp với các bạn thế nào?”

“Tiểu Chi là một cô gái rất tốt, sự biết đối nhân xử thế của cô ấy khiến tôi cảm thấy hổ thẹn. Chỉ là cô ấy luôn ngẫm nghĩ vấn đề gì đó, nên xem ra rất hướng nội. Thực ra, trong phòng cô ấy cũng cố gắng nói chuyện như chúng tôi, có lúc không thấy cô ấy có gì khác lạ cả, chỉ là ánh mắt của cô ấy thực sự có gì đó khác với người trần tục.”

“Khác với người trần tục? Không phải thành Liêu Trai sao?” Tôi bỗng nhiên nhớ tới Tiểu Sảnh.

Cô gái tóc ngắn lên tiếng: “Đúng vậy, ánh mắt cô ấy luôn khác người, bất luận cô ấy gần gũi chúng tôi thế nào đi chăng nữa đều không thể gạt đi khí chất trên người cô ấy. Hơn nữa cô ấy rất thích đọc truyện cổ, ví dụ như ‘Liêu Trai’ này, ‘Duyệt vi thảo đường bút kí’ này, ‘Lạc phù thi tập’ này, ‘Sư u thần kí’ này, ‘Hong lâu mộng’ này, miệng chốc chốc lại thốt ra vài câu thơ trong ‘Hong lâu mộng,’ chúng tôi đều nói cô ấy là sinh viên khoa Trung văn bẩm sinh.”

Vừa dứt câu, cô gái tóc vàng cướp lời nói: “Nhưng kì lạ hơn ở chỗ, Tiểu Chi thường nói cô ấy luôn mơ thấy những thứ quái dị. Có một lần, phía sau tòa kí túc của chúng tôi thi công cải tạo nhà, cô ấy nói mình mơ thấy một giấc mơ, trong mơ có một đôi nam nữ tự tử vì tình. Quả nhiên, mấy hôm sau dưới đất đào lên được hài cốt của một đôi nam nữ, nghe nói là đã chôn cất hơn bảy mươi năm nay rồi. Còn nữa, cô ấy luôn nói mình thường mơ thấy một cô gái trốn trong nhà vệ sinh nữ khóc thút thít, làm chúng tôi sợ tới mức buổi đêm không dám đi vệ sinh. Sau này chúng tôi mới biết, mấy năm trước có một cô gái tự tử trong nhà vệ sinh nữ.”

“Có nghĩa là cô ấy có thể mơ thấy hồn ma? Vậy các bạn có sợ không?”

“Đương nhiên sợ rồi, nghĩ xem nằm bên cạnh anh là một thầy mo có thể nhìn thấy ma, anh có sợ không? Vì thế, sau này chúng tôi đều lảng tránh cô ấy, mỗi lần đi vệ sinh cô ấy chỉ đi một mình bởi người khác đều không dám đi cạnh cô ấy. Chúng tôi có lúc thậm chí còn không dám về phòng ngủ, đến cả đồ cô ấy dùng cũng rất kiêng kỵ. Có lần cô ấy giở cuốn sách của tôi ra, sau đó tôi không dám đọc cuốn sách đó nữa nên

liền âm thầm đốt đi. Tiểu Chi sau khi biết việc này đã rất đau lòng, lặng lẽ khóc mấy lần cơ. Ôi, bây giờ nghĩ lại tôi thấy thật có lỗi với cô ấy, nhưng có ân hận cũng chẳng để làm gì cả.”

Tôi cũng thở dài, đau buồn thay Tiểu Chi: “Đúng vậy, các bạn tẩy chay cô ấy như vậy, coi cô ấy thành thầy mo quái vật, nhất định sẽ khiến cô ấy rất đau lòng.”

Cô gái tóc dài chêm lời: “Chính mấy hôm trước khi cô ấy xảy ra chuyện, cô ấy nói đêm nào cũng mơ thấy đường sắt, mơ thấy cô ấy xuyên suốt qua toa tàu điện ngầm, lao theo đoàn tàu. Thật không ngờ chỉ vài hôm sau, cô ấy thực sự đã xảy ra chuyện ở đó...”

Nói tới đây, cô ấy bỗng nghẹn lời. Cô gái tóc ngắn ôm lấy vai cô ấy nói: “Đúng, chúng tôi chưa từng nghĩ rằng rốt cuộc cô ấy lại chết, nghĩ tới hồi còn sống cô ấy phải chịu thiệt thòi, chúng tôi lúc đấy đều rất sợ hãi và cũng cảm thấy vô cùng hối hận. Mấy tháng đầu sau khi cô ấy mất, chúng tôi tối nào cũng bật đèn ngủ, lo sợ u hồn của cô ấy quay lại tìm chúng tôi trả thù. Dĩ nhiên, không thể có u hồn gì cả, hơn nữa Tiểu Chi cũng không thể là loại người đó. Cô ấy là người lương thiện và ôn hòa, từ trước tới nay không biết hại ai bao giờ... Chỉ trừ bản thân cô ấy?”

Thấy dáng vẻ đau buồn của các cô ấy, tôi chỉ còn cách an ủi họ nói: “Các bạn đừng tự trách mình nữa, Tiểu Chi cũng không muốn nhìn thấy những người bạn cùng phòng của mình đau buồn. Có lẽ, tất cả những điều này đều đã được định sẵn, Tiểu Chi không hợp với thế giới này, gốc rễ bị kịch đã sớm được gieo xuống. Đúng rồi, các bạn có ảnh của Tiểu Chi không?”

“Tôi vẫn còn vài tấm.”

Cô gái nhuộm tóc lấy từ trong túi ra một xấp ảnh, khó khăn lắm mới tìm ra được vài bức. Tôi đón những bức ảnh của Tiểu Chi xem xem, tức khắc ngỡ như bị người ta giáng ột nắm đấm thật mạnh.

Cô ấy rõ ràng là Tiểu Sảnh mà.

Tôi lập tức dụi dụi mắt. Không, tôi tuyệt đối không nhìn nhầm, ảnh rất rõ ràng, Tiểu Chi (Tiểu Sảnh) mặc một chiếc váy dài màu trắng, thân hình mảnh dẻ, mái tóc đen lác xòa ra, còn cả đôi mắt u buồn lấp lánh nhìn ưu tư đều không khác bất cứ thứ gì so với Tiểu Sảnh, họ căn bản chính là một người mà!

Rốt cuộc là chuyện gì đây? Lẽ nào Tiểu Chi có chị em sinh đôi? Không, chị em sinh đôi cũng không thể giống nhau nhường vậy. Tôi nhẹ nhàng vuốt lên bức ảnh của Tiểu Chi (Tiểu Sảnh), đôi tay cũng đang run rẩy, thậm chí chiếc nhẫn ngọc cũng âm ỉ thất chặt lại. Ba nữ sinh đều nhìn ra có gì đó không bình thường, họ hỏi tôi: “Sao thế?”

Tôi đành phải cười gượng gạo nói: “Không sao cả. Tôi có thể đem bức ảnh này về không?”

Cô gái nhuộm tóc nhún nhún vai nói: “Được thôi, không vấn đề gì.”

“Cám ơn.”

Tôi lập tức nhét bức ảnh vào trong cặp, sau khi cảm ơn các cô ấy liền vội vàng chạy ra ngoài, rời khỏi ngôi trường này.

Khi tôi về tới quán trọ Hoang thôn thì bầu trời đã đầy sao. Tôi đi như chạy lên tầng hai, đẩy cửa thật mạnh thì phát hiện Tiểu Sảnh đang đợi tôi rồi.

Căn phòng vẫn sáng lên ánh nến âm u, cô ấy quay đầu lại lạnh lùng nhìn tôi, không nói lấy một câu.

Và cứ như vậy tôi và cô ấy đối mắt nhìn nhau hồi lâu, sau đó tôi lôi bức ảnh của Tiểu Chi từ trong cặp ra. Tôi đưa bức ảnh vào tay Tiểu Sảnh nói: “Người này là ai?”

Cô ấy cúi đầu nhìn bức ảnh, mặt vô cảm đáp: “Người này chính là em.”

“Để anh nói với em... Tên cô ấy là Tiểu Chi, đã chết hơn một năm trước do tai nạn đường sắt.” Sau đó, tôi bước lên phía trước một bước, nhìn thẳng vào mắt cô ấy nói: “Vậy em là ai?”

Ánh mắt cô ấy rốt cuộc cũng dịu lại, nhẹ nhàng nói: “Tên em là Âu Dương Tiểu Chi.”

Âu Dương Tiểu Chi? Cho dù đã có chút chuẩn bị tâm lí từ trước, nhưng tôi bất giác vẫn ngỡ cả người ra, tôi không dám tin khả năng này lại thực sự trở thành hiện thực, tôi cũng không dám tin rằng người con gái trước mắt mình đã ngọc nát xương tan từ lâu.

“Không, không nên nói như thế, đây chỉ là hoang tưởng của em mà thôi, tên em là Nhiếp Tiểu Sảnh, em bước ra từ trong Liêu Trai của Bồ Tùng Linh tiên sinh.”

Nhưng, cô ấy đau khổ lắc lắc đầu, lộ ra vẻ mặt ăn năn sám hối: “Xin lỗi, ngay từ đầu em đã lừa dối anh, hoặc là nói em lừa dối chính bản thân em. Tên em là Âu Dương Tiểu Chi, nhưng em luôn cố gắng quên đi cái tên của mình, quên đi quá khứ của mình, quên đi cố hương Hoang thôn của em. Em muốn có một cuộc sống hoàn toàn mới, bởi vậy phải có một cái tên hoàn toàn mới, cái tên này chính là Nhiếp Tiểu Sảnh. Em hi vọng mình trở thành Nhiếp Tiểu Sảnh, bởi vì cô ấy đã từng là cô gái bi thảm nhất thế gian này, nhưng kể từ sau khi cô ấy quen Ninh Thái Thần thì đã trở thành một cô gái hạnh phúc, và anh chính là Ninh Thái Thần của em.”

“Trở thành Nhiếp Tiểu Sảnh, nếu như anh nhớ không nhầm, Nhiếp Tiểu Sảnh vốn là một cô gái đã chết, sau này nhờ tình yêu nên đã có được cơ hội phục sinh.”

Cô ấy cuối cùng đã mỉm cười gật đầu: “Đúng vậy, đây chính là ước mộng của em.”

“Không, đó chỉ là tiểu thuyết mà thôi, không thể thành hiện thực được.”

“Đúng, mãi tới đêm qua em mới hiểu ra, Tiểu Chi chính là Tiểu Chi, Tiểu Chi vĩnh viễn không thể biến thành Tiểu Sảnh.” Nói đến đây, cô ấy lại ghen ngào.

Bỗng nhiên, môi tôi run rẩy hỏi: “Em... thực sự là Tiểu Chi?”

“Đúng, em chính là Âu Dương Tiểu Chi, cha mẹ là Âu Dương Gia Minh, em sinh ra ở một nơi gọi là Hoang thôn. Gia đình em có một ngôi nhà cổ rất to, có rất nhiều quy tắc và truyền thống kì quái. Lúc em còn rất nhỏ thì mẹ em đã qua đời rồi. Cha một mình nuôi em khôn lớn, em biết ông rất yêu em, luôn coi em là niềm tự hào của ông. Nhưng, tự đáy lòng em vốn không thích quê hương của mình, Hoang thôn xa cách với thế giới bên ngoài nhường vậy, phong tục thì cổ hủ nhường vậy, sinh sống ở nơi đó không thể có tương lai. Nguyên nhân khiến em từ nhỏ đã lao vào học hành cũng chính là để một ngày nào đó có thể rời bỏ Hoang thôn. Cuối cùng, em thi đỗ vào trường đại học ở Thượng Hải, em quyết tâm sau khi đã đến Thượng Hải thì sẽ không trở lại Hoang thôn nữa, em phải vĩnh viễn thoát khỏi bóng tối của Hoang thôn, tự do bay nhảy trong thành phố, tìm kiếm vùng trời của riêng mình.”

“Đúng, em hoàn toàn có thể làm được.”

Cô ấy hít một hơi thật sâu: “Em đã từng cho rằng tiền đồ của em êm đềm, cho rằng mình có thể trở thành bạn tốt của những bạn học, có thể hoàn toàn hòa nhập với xã hội này. Nhưng chẳng mấy chốc em đã phát hiện ra mình sai rồi, em khác họ từ tận xương tủy, em khác với mọi người như thế, bất luận em cố gắng thay đổi mình thế nào đi chăng nữa, nhưng đều không hòa hợp được với cái thế giới này. Vậy là, em càng ngày càng buồn bã, thường mơ thấy những việc kì quái và những việc kì quái này lại đều biến thành hiện thực. Các bạn học của em đều nói em có thể nhìn thấy ma, nói em là một thầy mo mê hoặc người khác, họ đều không dám nói chuyện với em, lúc nào cũng lảng tránh em, thường để em ngủ qua đêm một mình trong phòng. Bất luận em biểu hiện thân thiện thế nào, bất luận thành tích học tập của em tốt thế nào, đều không thể cải thiện được ấn tượng của họ đối với em.”

“Anh có thể hiểu được, em nhất định rất đau khổ?”

“Đương nhiên đau khổ, nhưng em làm được gì chứ? Nhưng em không hận các bạn của em, từ trước tới nay em chưa từng hận bất cứ ai, em chỉ hận chính bản thân mình, tại sao lại sinh ra ở Hoang thôn, tại sao lại sinh ra trong gia đình Âu Dương. Vậy là, em đã đổ hết oán hận lên người cha, cha thường viết thư cho em, nhưng từ trước tới nay em chưa từng trả lời thư. Bất luận cha khẩn cầu thế nào, mỗi năm nghỉ đông nghỉ hè em đều không về Hoang thôn, lòng dạ em sắt đá như vậy, một lòng một dạ muốn quên đi Hoang thôn. Cha mấy lần viết thư nhắc tới bí mật Hoang thôn, ông muốn em tới kì nghỉ hè về nhà một lần rồi sẽ kể lại hết cho em nghe toàn bộ bí mật đó.”

Tôi lập tức vội vàng hỏi: “Ông ấy không nói trong thư với em sao?”

“Không, cha nhất định phải đích thân nói với em, nhưng em đã hạ quyết tâm không trở về Hoang thôn nữa, vì thế mãi mà em vẫn không biết bí mật của gia tộc là gì.” Cô ấy đau khổ lắc đầu, đôi mắt sáng lên. “Sau đó, em dần dần phát giác chỉ có trong toa tàu điện ngầm em mới cảm thấy tự do, khi tàu điện lao qua đường hầm hầm tối, em cảm giác tim mình cũng bay theo. Chỉ duy nhất lúc đó em mới tự do thoải mái, không còn những ánh mắt chỉ trích, không còn bóng tối của cổ hương thê lương, giữa trời đất này chỉ còn lại mình em bay lượn.”

“Sau đó xảy ra tai nạn trong ga tàu điện ngầm?”

“Em không biết rốt cuộc coi đó là gì, chỉ cảm thấy mình không hề đau đớn, mà đã bay lên thật cao, sau đó thì tới một thế giới hoàn toàn tối đen.” Trong ánh nền lấp lánh, cô ấy bình tĩnh tường thuật lại, giống như đang kể một câu chuyện đời thường. “Đó chỉ là cảm giác trong tức khắc mà thôi. Sau đó không biết bao lâu sau, em bỗng tỉnh dậy, phát hiện mình đang nằm dưới đường ray tối om. Vậy là em từ từ đứng dậy, cảm giác mình vẫn như trước đây, em đi đi lại lại trong sân ga nhưng không có ai nhìn thấy em. Khi tàu điện vào ga, em theo dòng người bước vào đó, đứng trong toa tàu chật cứng, vẫn không có ai nhìn thấy em. Từ đó về sau, em cứ xuyên suốt qua đường ray, những toa tàu điện mỗi ngày đều mang em đi, đưa qua xuyên qua thế giới trong lòng đất của thành phố này.”

“Em đã đi ngao du dưới lòng đất hơn một năm nay rồi?”

“Đúng vậy, sau đó em quen anh, rồi thích truyện của anh. Em vốn dĩ sắp quên mất mình là ai, nhưng sau khi đọc ‘Hoang thôn’ của anh, em dần dần hồi tưởng lại một số thứ. Vậy là, em tìm mọi cách để tìm thấy anh, hơn nữa còn muốn anh nhìn thấy hình dáng em.”

“Nhưng làm sao em làm được, tại sao trước đây anh không nhìn thấy em chứ?”

“Bởi vì, chỉ cần đẩy lòng anh nhớ em, thì anh sẽ nhìn thấy em.”

“Anh hiểu rồi, thế nên em mới gửi email cho anh trước, sau đó lại gọi điện quấy rối anh.” Tôi đồng thời cũng hiểu ra, lúc đó tại sao mình lại có cảm giác bị theo dõi trong ga tàu điện ngầm, tại sao vừa nhìn thấy cô ấy liền liên tưởng tới Liêu Trai, bởi vì cô ấy đã khiến tôi tận đáy lòng nhớ “Nhiếp Tiểu Sảnh” rồi. “Đúng, em đã làm được rồi, lúc em vẫn tên là Nhiếp Tiểu Sảnh.”

“Lúc này, em chỉ có thể nói cảm ơn anh. Cảm ơn anh những ngày qua đã ở bên em, cảm ơn anh đã khiến em cảm nhận thấy những thứ rất đặc biệt.”

Tôi bỗng ngốc nghếch hỏi: “Đó là thứ gì?”

“Anh vẫn không hiểu sao?”

Thực ra, tôi đã hiểu rồi, đó là... tình yêu.

“Tiểu Chi...”

Tôi rút cuộc thốt ra cái tên này, hai tiếng này tôi đã dẫn đo trong cổ họng từ lâu rồi.

“Cảm ơn, cảm ơn anh.” Tiểu Chi cũng khẽ gật đầu, nước mắt đã đọng đầy mắt cô ấy. “Xin lỗi, bây giờ em đã hồi tưởng lại mọi chuyện, em đã không còn là Nhiếp Tiểu Sảnh của anh nữa, mà là Tiểu Chi, người kế thừa cuối cùng của gia tộc Âu Dương cổ xưa.”

“Không, bất luận em là Nhiếp Tiểu Sảnh hay là Âu Dương Tiểu Chi, anh vẫn luôn yêu em. Không phải anh đã từng hứa với em sao? Anh mãi mãi không bao giờ rời xa em, mãi mãi không bao giờ để em thấy cô đơn.”

Nước mắt từ từ trào khỏi mi mắt Tiểu Chi: “Đó là lời hứa của Nhiếp Tiểu Sảnh với anh, nhưng Nhiếp Tiểu Sảnh đã không còn tồn tại nữa rồi. Tiểu Chi không cần lời hứa của anh, Tiểu Chi bây giờ đã hiểu ra rồi, em và anh thuộc về hai thế giới khác nhau, anh có không gian sống và tương lai của mình, em cũng có không gian sống và tương lai của em, chúng ta giống hai đường thẳng song song vĩnh viễn không bao giờ gặp nhau tại một điểm trong một ngày nào đó.”

“Tiểu Chi, lúc này không phải em đang nói chuyện với anh sao?” Tôi nắm lấy tay cô ấy đang run rẩy. “Em xem đi, không phải em đang thực sự ở đây sao? Em không phải là người của một thế giới khác, chúng ta có thể ở bên nhau.”

“Đó chỉ là cảm giác của anh, tất cả những điều này đều không phải là hiện thực, đối với anh đều chỉ là một giấc mơ. Nhiếp Tiểu Sảnh là một giấc mơ, Âu Dương Tiểu Chi cũng chỉ là một giấc mơ, tất cả Hoang thôn cũng đều chỉ là một giấc mơ.”

Tức khắc tôi ngậy người ra: “Mơ?”

“Đúng vậy, hãy coi đó là một giấc mơ về sự khủng khiếp và tình yêu.” Cô ấy từ từ sát đến bên tôi, đặt môi lên tai tôi nói: “Xin lỗi, rất xin lỗi. Em bây giờ đã hiểu rồi, Âu Dương Tiểu Chi không thuộc về nhân gian này, cô ấy thuộc về thế giới Hoang thôn, và người cha yêu thương Tiểu Chi vô bờ bến đang đợi cô ấy trong ngôi nhà cổ Tiễn Sĩ Đệ.”

“Đừng, em đừng đi...”

Bất giác mắt tôi bỗng ướt ướt.

Nhưng giọng điệu cô ấy kiên quyết nhường vậy: “Tiểu Chi phải trở về cố hương rồi, Tiểu Chi phải về đoàn viên với cha mẹ, Tiểu Chi sẽ mãi mãi nhớ tới anh.”

Tôi chỉ cảm thấy trời đất xoay chuyển, rồi cô ấy ôm chặt lấy tôi nói một câu: “Vĩnh biệt.”

Sau vài giây, cô ấy đột nhiên buông tôi ra, tức tốc quay người hướng ra cửa.

Không, tôi vội vàng đi theo sau cô ấy, nhưng trong hành lang tối om không nhìn thấy gì cả, tôi chỉ có thể lớn tiếng gọi cô ấy.

Nhưng Tiểu Chi của tôi đã mất tăm bóng dáng.

Tôi vội vàng chạy về phòng, lôi đèn pin ra tìm Tiểu Chi. Tôi lao xuống tầng trệt trước tiên xem sao, rồi lại lao ra cửa sau của quán trọ Hoang thôn. Trên công trường hoang phế trống trải bên ngoài, không có lấy một bóng người, chỉ còn mỗi ánh trăng mới nhú như chiếc đỉnh trên bầu trời.

Trên đồng hoang tàn tôi gào thét gọi cô ấy, mãi tới tận khi cổ họng khản đặc. Tôi đi một vòng xung quanh, cuối cùng chạy tới đường An Tức, vẫn chẳng nhìn thấy ai. Dần vật khoảng mười phút đồng hồ, tôi rút cuộc thần thờ đứng bên đường, tuyệt vọng ngẩng đầu lên trời.

Không hiểu tại sao, tôi bỗng nhớ tới “Tỳ bà hành” của Lí Thương Ân: “Tình này như khúc niệm buồn. Duy còn lại nỗi đau thương vĩnh hằng.”

Tiểu Chi, anh còn có thể gặp lại em không?

28. Chương 26 - 27

NGÀY THỨ HAI MƯƠI SÁU

Sau khi Tiểu Chi bỏ đi, tôi vẫn cứ ngồi cạnh đồng hồ nát ải tới tận nửa đêm mới quay lại tầng hai quán trọ Hoang thôn ngủ.

Buổi sáng, tôi từ từ tỉnh lại, vẫn theo thói quen gọi “Tiểu Sảnh,” mãi tới khi cả ngôi nhà đều vang vọng tiếng của mình, tôi mới nhớ lại tất cả những gì xảy ra đêm qua.

Cô ấy thực sự đi rồi sao?

Tôi lập tức mở tủ ra, nhưng bên trong đã không còn thấy bất cứ đồ đạc gì của cô ấy, đến cả một vết tích cũng đều không lưu lại. Lúc này, tôi mới phát hiện chiếc áo mang về từ Hoang thôn cũng không thấy đâu, tôi tìm khắp cả tòa nhà đều không thấy, rõ ràng đã bị cô ấy đem đi rồi.

Đúng, chính là chiếc áo đó, khi tôi thổi lên tiếng áo, cô ấy bỗng chốc nhớ lại mọi chuyện. Có lẽ, đây cũng chính là nguyên nhân mà Âu Dương tiên sinh ngày đêm thương nhớ con gái đã nhờ tôi chuyển chiếc áo này

cho Tiểu Chi. Bởi vì chiếc áo này đã ẩn chứa tình cảm của Hoang thôn cổ xưa, chỉ có nó mới có thể khiến Tiểu Chi từ trong mộng tỉnh dậy... Hồn về cổ hương.

Đây chính là thiên mệnh giao cho tôi.

Nhưng bị dặt ở chỗ, khi tôi đã hoàn thành sứ mệnh của mình, cũng là lúc tôi mãi mãi mất đi Tiểu Chi. Là tôi tìm thấy Tiểu Chi giữa biển người hoặc có thể nói là Tiểu Chi giữa biển người đã tìm thấy tôi. Lại là tôi khiến cô ấy từ trong suy nghĩ chủ quan tìm lại kí ức, từ đó sinh li tử biệt với mình.

Điều này thật quá mâu thuẫn, cũng thật quá đáng tiếc.

Nhưng, ngay từ đầu đã định sẵn rồi, Tiểu Chi vốn không thuộc về nhân gian chúng ta, chúng tôi thuộc về hai thế giới khác nhau, tuyệt đối không thể bên nhau được. Vì vậy chúng tôi chỉ có thể phân li, không thể có kết cục khác, đây chính là khoảng cách giữa người và ma, bị thương vạn cổ không thể đổi thay.

Cả một buổi chiều, tôi chìm đắm mãi trong đau khổ, nhưng không còn bất cứ cách nào có thể cứu vãn được. Bỗng nhiên, tôi giơ tay trái của mình lên thì phát hiện chiếc nhẫn ngọc vẫn đeo trên ngón tay mình. Tôi lập tức đuổi tay tháo nó ra, nhưng rút mãi mà vẫn không được, tôi lại đau khổ ngồi xuống.

Đột nhiên, tôi nhớ ra mình vẫn còn một thiên mệnh thứ hai, đó chính là đem chiếc nhẫn này trả lại Hoang thôn. Nó là thánh vật truyền đời của gia tộc Âu Dương, ai xâm phạm tới nó đều phải chịu sự nguyên rủa. Thế nên, việc duy nhất tôi có thể làm lúc này là đem trả lại nó, vật về nguyên chủ, trở lại mái nhà xưa.

Bất luận chiếc nhẫn ngọc có rơi khỏi tay tôi hay không, nhưng tôi nên thử xem, ít nhất là tâm tôi chân thành. Hơn nữa, những đồ ngọc từ Hoang thôn đem về vẫn đang ở trong chiếc cặp trên lầu ba, chúng nên trở về với lòng đất Hoang thôn.

Biết đâu... Tôi vẫn có thể gặp lại Tiểu Chi?

Đúng lúc tôi đang trầm tư thì đột nhiên nghe thấy tiếng bước chân rầm rập dưới lầu vọng lên, tôi vội vàng chạy xuống. Trong phòng khách, tôi nhìn thấy hai công nhân đang đội mũ bảo hộ lao động, hóa ra họ là công nhân thi công tháo dỡ, họ nói ngôi nhà này ngày mai đập đi rồi nên bảo tôi nhanh chóng dọn khỏi đây.

Đội những người công nhân bỏ đi, trong lòng tôi càng trở nên trĩu nặng, tôi ngẩng đầu nhìn lên trần nhà, hình như nghe thấy tiếng thở sâu nào đó. Đúng rồi, kiến trúc của ngôi nhà này được xây dựng từ những năm ba mươi, ngày mai nó bị san bằng rồi, những người đã từng sống trong ngôi nhà này, linh hồn của họ dưới đất sâu sẽ không được an nghỉ.

Tôi chán nản lắc lắc đầu, chạy lên lầu hai sắp xếp đồ đạc. Sau đó lại lên lầu ba trèo lên gác xép trên trần nhà, lấy chiếc cặp da đựng đồ ngọc xuống, còn cả ảnh và sách mà Nhược Văn năm đó để lại, chúng không đáng bị hủy diệt.

Bận rộn mãi tới ba giờ chiều, tôi rốt cuộc cũng đóng gói xong tất cả đồ đạc. Tôi lấy điện thoại gọi một chiếc xe tắc xi chỗ hàng, đem tất cả những đồ này về nhà mình.

Lúc tôi rời khỏi quán trọ Hoang thôn, trời bỗng lát phát mưa. Tôi chăm chú nhìn ngôi nhà màu xanh lục này, nó giống như một ông lão sắp vào với quan tài, cô độc giữa mưa gió thê lương. Lá Chi trinh đẳng run rẩy trên tường, không biết chúng có biết số phận ngày mai của mình không nữa?

Vĩnh biệt nhé, quán trọ Hoang thôn.

NGÀY THỨ HAI MƯƠI BẢY

Hôm qua, tôi trở về nhà mình, chiếc nhẫn ngọc vẫn thắt chặt trên ngón tay, tâm trí tôi vẫn chưa đi khỏi quán trọ Hoang thôn, thậm chí vẫn giữ thói quen bật đèn buổi tối.

Sáng sớm tỉnh dậy, tôi đã không bao giờ còn ngửi thấy mùi Chi trinh đẳng nữa rồi. Tôi bỗng có chút hoài niệm cái mùi nồng nặc trong không khí đó, có lẽ chúng đã hóa thành cát bụi.

Buổi chiều, tôi tới ga tàu điện ngầm, từ từ xuyên qua những đám người bận rộn, đảo mắt trên vô số những khuôn mặt xa lạ, hi vọng có thể xuất hiện kỉ tích. Đúng vậy, trên từng góc sân ga và toa tàu điện ngầm đều đã từng lưu lại dấu chân của cô ấy, từng giá sách trong hiệu sách dưới hầm cũng đều đã từng lưu lại bóng

dáng cô ấy. Vậy mà, lang thang hai tiếng đồng hồ tôi cũng chẳng phát hiện được gì, ngược lại còn thu hút sự chú ý và cảnh giác của bảo vệ nhà ga.

Tôi đành phải rời khỏi ga tàu điện ngầm, đi bộ trên đường Thiển Tây Nam thì chợt nhìn thấy cửa hàng kem đó. Đúng, tôi đã từng đứng ở chỗ này, cách một con đường xe chạy như nước chảy nhìn cô ấy chăm chú trong cửa hàng kem. Tôi lập tức chạy qua đường, lao tới trước hàng kem thì thấy một cô gái cao ráo trong quầy.

May mà lúc này trước quầy kem không có người, tôi vội vàng nói: “Xin lỗi, ở đây có phải có một cô gái tên là Nhiếp Tiểu Sảnh không?”

Cô ấy ngẩng ra một lúc nói: “Tôi chưa từng nghe thấy người này.”

“Có lẽ cô không biết tên cô ấy.” Sau đó, tôi miêu tả tường tận lại cho cô ấy nghe về diện mạo và đặc điểm của Tiểu Chi (Tiểu Sảnh).

Cô gái cao ráo vẫn lắc đầu: “Chúng tôi ở đây không có ai như thế.”

Lúc này, trong tiệm kem lại đi ra một cô gái tóc nhuộm đỏ, tôi lại hỏi cô ấy câu hỏi giống như vậy.

Cô gái tóc đỏ nhún nhún vai trả lời: “Cửa hàng chúng tôi mới khai trương được một tháng, chỉ có hai chúng tôi bán thuê ở đây, không có người thứ ba nào cả đâu.”

Sao lại như vậy được? Lẽ nào tôi đã nhận sai cửa hàng rồi, tôi lùi lại mấy bước xem tên cửa hàng, rồi lại nhìn những cửa hàng xung quanh. Không sai, nhất định là cửa hàng này, tôi còn nhớ tôi đã từng mua kem trước quầy này, lúc đó chính Tiểu Chi (Tiểu Sảnh) đứng ở đây mà.

Tôi lại tiếp tục nói ra thắc mắc của mình, nhưng cả hai cô gái trong quầy kem đều liên tục lắc đầu, họ nói tuyệt đối không có người thứ ba bán thuê ở đây, còn Tiểu Chi (Tiểu Sảnh) mà tôi nói họ cũng chưa từng nhìn thấy. Cuối cùng, họ nói tôi đã làm ảnh hưởng tới việc kinh doanh của cửa hàng, nếu như không chịu đi thì họ sẽ gọi 110.

Chán nản, tuyệt vọng, tôi chỉ còn cách rời khỏi cửa hàng kem. Cô độc đi giữa dòng người như đang giăng mắc trên đường, lòng dạ rối bời, hai cô gái ban nãy, thực sự không giống như đang nói dối. Nhưng Tiểu Chi (Tiểu Sảnh) bán hàng trong quầy kem, cảnh tượng này là chính mắt tôi nhìn thấy... Lẽ nào, những gì tôi nhìn thấy không phải là thật, mà đó chỉ là hình ảnh hư ảo giống trên phim?

Không, tôi nhất định phải làm cho rõ ràng, ít nhất còn có một người từng nhìn thấy Tiểu Chi (Tiểu Sảnh), anh ấy chính là anh họ Diệp Tiều của tôi.

Buổi tối, tôi vội vàng tìm tới nhà Diệp Tiều. Tôi toàn đột ngột ghé thăm, còn anh ấy cũng ngại thái độ với tôi nên đành phải quan tâm nói: “Em dọn khỏi cái chỗ quái quỷ đó rồi à?”

“Vâng, bởi ngôi nhà đó hôm nay tháo dỡ rồi, có lẽ bây giờ đã thành đồng hoang phế rồi cũng nên.”

Diệp Tiều rất cuộc đã mỉm cười: “Tốt nhất nên dọn sớm đi, sao rồi? Cảm giác ổn hơn rồi chứ?”

“Không, em thấy còn tồi tệ hơn.”

“Lại xảy ra chuyện gì nữa?”

Tôi nghĩ đã đến lúc nói ra rồi: “Tiểu Sảnh rời xa em rồi.”

“Tiểu Sảnh?” Diệp Tiều chau mày, hình như đang cố gắng nhớ lại. “Em hình như có nói qua, có một người tự xưng là Nhiếp Tiểu Sảnh thường quấy rối em, nhưng anh từ trước tới nay chưa từng gặp cô ấy.”

“Anh quên rồi sao? Anh đã từng gặp cô ấy, lần trước trong ga tàu điện ngầm, em nhờ anh giúp em tóm cái người đã đeo bám em.”

Diệp Tiều trầm ngâm hồi lâu: “Đương nhiên anh không quên, lần đó cậu nói có người theo dõi cậu trong ga tàu điện ngầm, bởi vậy anh giúp cậu đi tóm người đó. Hôm đó anh thực sự đến ga tàu điện ngầm, cảnh chừng hơn một tiếng đồng hồ nhưng chẳng phát hiện ra bất cứ đối tượng khả nghi nào. Lúc đó anh vẫn còn chút việc cơ quan nên chào cậu ra về trước và không phát hiện ra bất cứ kẻ đeo bám nào.”

“Cái gì?” Ngôn từ của tôi cũng có chút biến dạng rồi, miệng há hốc, lưỡi cứng đơ. “Không thể, tuyệt đối không thể. Lúc đó, không phải anh rất nhanh đã phát hiện ra có một cô gái trẻ nhìn em chăm chăm sao? Khi cô ấy đi theo em lên sảnh ga, anh liền xông tới tóm chặt cô ấy, còn cô ấy thì ra sức chạy về phía trước, kết quả là bị em tóm lại.”

“Em điên rồi sao? Anh đâu có nhớ là đã xảy ra những chuyện này.” Diệp Tiêu cũng rất ngạc nhiên, anh ấy vỗ vỗ vào vai tôi nói. “Có phải mấy hôm nay căng thẳng quá không, đến nỗi xuất hiện trí nhớ ảo?”

“Trí nhớ ảo?”

Tôi bỗng nhiên bụm miệng lại, không dám nghĩ tiếp nữa.

“Trí nhớ ảo là cho rằng mình nhìn thấy người đặc biệt nào đó, hoặc là trải qua việc đặc biệt nào đó, nhưng trên thực tế những người và những việc này đều không tồn tại, chỉ là suy nghĩ chủ quan của mình mà thôi.”

Tôi đột nhiên giơ tay trái của mình lên, lẽ nào là do chiếc nhẫn ngọc? Không thể thế được, bởi vì lúc đó tôi vẫn chưa đeo nó lên mà. Lẽ nào trí nhớ của tôi có vấn đề, hay là Tiểu Chi vốn chỉ là một ảo ảnh?

Tức khắc, bên tai tôi dường như vang lên lời của Tiểu Chi.

“Chỉ cần lòng anh nhớ em, thì anh sẽ có thể nhìn thấy em.”

Đúng vậy, trước khi tôi tận mắt nhìn thấy Tiểu Chi, tôi đã giao lưu với cô ấy qua email và điện thoại, khiến cái người “Nhiep Tiểu Sảnh” này khắc sâu vào trí não mình. Bởi vậy, khi cô ấy xuất hiện với thân phận “Nhiep Tiểu Sảnh” thì tôi sẽ có thể nhìn thấy cô ấy do trong lòng tôi nhớ cô ấy. Đồng thời, cũng chỉ có mình tôi nhìn thấy cô ấy, còn với những người khác thì cô ấy chỉ là một làn sương khói không hề tồn tại.

Bây giờ, tôi đã hiểu ra mọi chuyện rồi: “Tiểu Chi, chỉ cần lòng anh nhớ em là anh sẽ có thể nhìn thấy em.”

Diệp Tiêu không hiểu ý của tôi: “Em đang nói gì vậy?”

Tôi cảm thấy mình giống như bủn rủn chạm tay, lắc lắc đầu nói: “Không có gì, cảm ơn anh, Diệp Tiêu.”

Sau khi cáo từ Diệp Tiêu, tôi tức tốc trở về nhà, thu dọn chỉnh đốn hành lý.

Tức khắc, tôi sờ lên chiếc nhẫn ngọc lạnh toát, hạ quyết tâm... sáng sớm ngày mai sẽ khởi hành đến Hoang thôn, bất luận có gì đó nguy hiểm nhưng cũng phải hoàn thành sứ mệnh của mình.

29. Chương 28 - 29

NGÀY THỨ HAI MƯƠI TÁM

Lần thứ hai tôi bước lên chặng đường tiến về Hoang thôn.

Sáng sớm, tôi mang một chiếc va li đựng những đồ quan trọng bước lên chuyến xe khách đường dài hướng về thành phố K. Nhìn những thửa ruộng Giang Nam ngày hạ ngoài cửa sổ ô tô, hình như mọi thứ lại trở về điểm xuất phát ban đầu, chỉ là đổi sang mùa khác mà thôi. Nhớ lần đầu tiên tới Hoang thôn, trong lòng thấp thỏm bất an, sự hưng phấn và hiếu kỳ chiếm phần lớn. Nhưng lúc này, sau khi đã trải qua bao nhiêu việc, tâm trạng của tôi cũng trở nên trấn tĩnh dị thường, bởi vì chuyến đi lần này là để làm cái việc mà tôi bắt buộc phải làm.

Sau vài tiếng đồng hồ phóng như bay, buổi chiều tôi tới bến xe khách thành phố K. Sau đó, tôi không nghỉ chân mà ngồi ngay lên chiếc xe buýt nhỏ tới thị trấn Tây Lãnh, hai tiếng sau thì tới nơi. Đã hoàng hôn rồi, tôi ăn qua quýt bữa tối tại thị trấn Tây Lãnh, sau đó đi bộ ngay trong đêm để tới thị trấn Hoang thôn.

Đường lần trước đi vẫn nhớ rất rõ, hơn nữa tôi cũng đã xác định sẵn tư tưởng, bởi vậy khi đi cũng không quá mệt mỏi. Trên những dãy núi hoang vắng trong đêm mùa hạ này, bốn bề đều lộng gió biển mặn chát. Tôi đi liên tục mấy tiếng đồng hồ, rốt cuộc cũng vượt qua ngọn núi cuối cùng. Vùng biển đen trong đêm

tôi hiện ra trước mắt tôi, dưới dốc núi tọa lạc một ngôi làng tắm tối, tắm bia tiết hạnh trước cổng thôn vẫn nổi bật dưới ánh trăng như thuở nào.

Hoang thôn, tôi lại đến đây.

Bỗng nhớ lại hơn hai mươi ngày trước, khi bốn sinh viên tới đây, tâm trạng của họ thế nào? Ít nhất cũng không thể ngờ tới vận hạn đen đui đang đợi họ.

Để lòng mình bình tĩnh lại cái đã, sau đó tôi sờ lên chiếc nhẫn ngọc, thì thầm: “Mày về nhà rồi.”

Đi qua chiếc bia tiết hạnh, tôi dò dẫm trong bóng tối tiến vào Hoang thôn.

Tuy đã là mùa hạ, nhưng không khí trong những con đường nhỏ ở Hoang thôn vẫn sát khí nhường vậy, xung quanh không có lấy một hơi người, tôi dựa theo trí nhớ để mò tới trước cổng Tiến Sĩ Đệ. Dưới ánh trăng lạnh lẽo, ngôi nhà từng oai nghiêm một thời đang lặng lẽ đứng sừng sững, toát ra hơi thở như sắp chết tới nơi. Đúng vậy, từ nay trở về sau, ngôi nhà cổ này sẽ chẳng bao giờ có người sống nào ở đây nữa, nó sẽ trở thành một ngôi nhà chết.

Nín thở, tôi nhẹ nhàng đẩy cổng, quả nhiên chỉ là đóng lấy lệ, chắc là bình thường các thôn dân cũng không dám vào đây. Tôi lập cà lập cập bước vào sân đầu tiên trong Tiến Sĩ Đệ, sau đó bật đèn pin.

Ánh sáng đèn pin đưa tôi tiến vào phòng khách, soi sáng ba chữ “Nhân Ái Đường” trước tấm biển, bên dưới vẫn là bức chân dung cổ nhân bằng giấy ổng quỳn. Ở đây vẫn giống như lần trước tôi nhìn thấy, cảm giác khiến người ta ngệt thở.

Tôi tiến vào sân thứ hai trong Tiến Sĩ Đệ, ánh trăng vương vãi trên mảnh sân nhỏ cô đơn, giống như đang trở về một niên đại nào đó. Tôi nhẹ nhàng bước lên ngôi nhà gỗ cạnh đó, mở cửa một căn phòng. Chạm ánh đèn quét qua quét lại giữa những lớp bụi dày đặc, bỗng nhiên quét thấy một chiếc máy vi tính, bên cạnh còn có một chiếc ti vi, nhưng chúng đều tích đầy bụi, xem ra lâu lắm rồi không dùng đến. Cách bài trí của căn phòng này gần giống như ở thành phố, xem ra hình như là quê phòng mà Tiểu Chi từng ở.

Tim tôi bỗng nhiên trào dâng một cảm giác đau buồn man mác, tôi khẽ gọi hai tiếng: “Tiểu Chi.”

Lặng lẽ đợi vài phút, xung quanh vẫn chẳng có động tĩnh gì, dù biết rằng làm thế chỉ tổ uống công nhưng trong lòng tôi vẫn hi vọng kì tích sẽ xuất hiện.

Không, kì tích không thể có được nữa.

Tôi lặng lẽ đi xuống căn gác nhỏ, rồi tới ngôi nhà phía sau đó. Mùa đông mấy tháng trước, tôi đã từng ở trong căn phòng trên ngôi nhà này. Đẩy tấm cửa quen thuộc ra, bên trong thấy rõ có chút xáo trộn, tôi biết bốn sinh viên đó cũng đã từng ở đây. Dưới ánh đèn pin mù mờ, bốn tấm bình phong sơn mài hiện rõ mồn một, nhìn những bức tranh sống động như thật này, tôi không tránh được tiếng thở dài.

Rời khỏi dãy nhà này, tôi lại tới sân sau của ngôi nhà cổ Tiến Sĩ Đệ. Trong vườn hoa cổ hoang dại này, cây hoa mai nổi bật nhất dưới ánh trăng, những nhánh cây vươn ra trong đêm tối. Tôi chậm chậm tiến lại miệng giếng, nhìn một lần xuống giếng nhưng chẳng nhìn thấy gì trong bóng tối, chỉ cảm giác một luồng khí lạnh toát đang xộc lên mặt... dưới đáy chính là nơi chôn thân của “vợ thế.”

Cô lẽ, đây là một ngôi nhà tội ác.

Trở lại sân thứ hai trong Tiến Sĩ Đệ, tôi giơ cao tay trái của mình lên, chiếc nhẫn ngọc phát ra ánh sáng kì dị dưới ánh trăng, tôi nghĩ đã đến lúc rồi.

Tôi chỉnh đốn một chút túi hành lí, lấy từ trong đó ra một số công cụ cần thiết, ngoài ra còn có chiếc va li kia. Sau đó, tôi mang tất cả những thứ này, mở cửa căn phòng dưới tầng trệt, ánh đèn pin soi sáng một chiếc giường to, đây chắc là phòng của Âu Dương tiên sinh rồi. Tôi vòng tới cuối căn phòng, quả nhiên phát hiện trên tường có một chiếc cửa bí ẩn, xem ra hội Hoắc Cường khi bỏ đi đã chưa kịp lấy gạch bịt lại.

Tôi cẩn thận rón rén bước vào mật thất, rồi lại lấy đèn pin soi xuống phía dưới, những bậc cầu thang lập tức hiện ra. Chính là đây rồi, tôi hít một hơi thật sâu, từng bước từng bước đi xuống địa đạo.

Có lẽ, do chiếc cửa bí ẩn đã từng được mở ra, đường đi dưới lòng đất cũng ẩm ướt thấy rõ, từ góc độ bảo tồn văn vật cho thấy, đây vốn không phải là một việc tốt. Đi xuống khoảng chục mét, quả nhiên xuất hiện

một chiếc cổng đá lớn, nhưng khóa cửa đã bị kẹt đứt rồi. Tôi tìm thấy chiếc khóa trên mặt đất, đó là loại khóa mà tôi thường thấy khi còn nhỏ, tôi nghĩ Âu Dương tiên sinh đã từng ra vào chiếc cổng này, vì thế mới sử dụng chiếc khóa này.

Bước vào cánh cổng đá, bên trong là một địa đạo dài, do đã chuẩn bị sẵn tâm lý nên tôi đi rất nhanh, mấy phút sau đã tới phòng khách dưới lòng đất – địa cung Hoang thôn thần bí.

Đột nhiên, tôi cảm thấy tay trái của mình nóng rực lên, chắc đó là tác dụng của chiếc nhẫn ngọc. Nhưng tôi gồng sức chịu đựng, dùng đèn pin soi một vòng quanh địa cung trước đã, hình như nhìn một lần cũng không thể thấy tận đáy.

Trên mặt đất phía sát tường, tôi phát hiện mười mấy vật bằng ngọc. Đúng, chắc chúng đều là đồ ngọc thời Lương Chủ, tôi lập tức mở chiếc va li ra, cẩn thận lấy từ trong đó ra năm vật bằng ngọc.

Lúc này, những thứ ngọc hổ phách, ngọc bích và búa ngọc cuối cùng đã cùng nhau đoàn viên, giống như đã trở về cổ quốc Lương Chủ năm nghìn năm trước. Chúng có lẽ sẽ vĩnh viễn ở lại trong đất.

Ánh sáng đèn pin lại rọi lên chiếc cửa nhỏ trên tường, đây chắc là cửa của mật thất địa cung? Tôi sờ tay lên đó, quả nhiên là được làm bằng chất liệu ngọc. Tôi nhẹ nhàng đẩy cánh cửa ngọc, khom lưng tiến vào gian mật thất này.

Mật thất rộng khoảng mười mét vuông, độ cao khiến tôi chỉ có thể cúi đầu, tôi dùng đèn pin quét một vòng, phát hiện trên mặt đất có một chiếc hộp. Tôi lập tức ngồi xổm xuống, dùng đèn pin soi cẩn thận, chiếc hộp này cũng được tạc bằng ngọc, chắc đây chính là chiếc rương ngọc.

Trên nắp rương ngọc vốn dĩ có miếng đất niêm phong, nhưng đáng tiếc là đã bị Hoắc Cường đập vỡ. Tôi nghĩ mỗi khi gia tộc Âu Dương mở chiếc rương ngọc này ra, rồi để đồ vào trong đó chắc đều sẽ lưu lại miếng đất niêm phong mới, đánh dấu do người nào đó niêm phong trong tháng trong năm nào đó.

Và chiếc nhẫn ngọc trên tay tôi, vốn dĩ phải cất giữ trong chiếc rương ngọc này.

Trầm ngâm hồi lâu, tôi cẩn thận tỉ mỉ mở chiếc rương ngọc ra, bên trong nghiêm nhiên là trống huơ trống hoắc.

Đối diện với chiếc rương trống trơn, tôi cảm thấy có chút hoảng sợ, đầu óc trống rỗng, không biết bản thân mình còn có thể làm được gì hay là thừa nhận thực tế không thể làm được gì?

Đột nhiên, tôi cảm thấy ngón tay trở của mình càng lúc càng nóng rực, dưới ánh sáng đèn pin soi rọi, chiếc nhẫn ngọc hơi có chút biến đổi, vết đỏ đùn rực rõ hẳn lên, đây chính là máu của người con gái khát vọng tình yêu hơn bốn nghìn năm trước.

Tôi dường như không kiểm soát được mình nữa, bàn tay trái vô thức thò vào trong chiếc rương ngọc. Sau mấy giây, tôi kinh ngạc phát hiện chiếc nhẫn ngọc bắt đầu tuột ra.

Trời ơi, nó có thể cử động rồi.

Chỉ trong chớp mắt, chiếc nhẫn ngọc tuột khỏi ngón tay tôi, nhẹ nhàng rơi vào trong rương ngọc.

Tay phải của tôi vẫn nắm lấy đèn pin, sững sờ chứng kiến cảnh tượng này. Chiếc nhẫn ngọc hơn bốn nghìn năm tuổi này đã đeo trên ngón tay tôi mười ngày hôm nay, tôi đã từng tìm đủ mọi cách để tháo nó ra, lúc này thì lại có thể tháo ra nhẹ nhàng đến vậy. Còn tên ngón trở tay trái tôi, mọi cảm giác kì lạ đều tiêu tan rồi, ngón tay trơn tru lại trở về trạng thái ban đầu.

Nhìn chiếc nhẫn ngọc nằm im trong rương, dưới ánh sáng mờ ảo soi rọi của đèn pin trên tay, tôi bỗng nhiên hiểu ra rồi... đây chính là nhà của nhẫn ngọc. Đúng vậy, chiếc nhẫn ngọc đã từng khiến tôi nảy sinh ảo giác, đau khổ và tuyệt vọng. Nhưng tất cả những gì nó làm trên người tôi, đều chỉ vì giây phút trở về này.

Đúng vậy, chiếc nhẫn ngọc về nhà rồi.

Tôi bỗng thấy lòng mình nhẹ nhõm, dường như tất cả những khủng hoảng của mười ngày qua đều tiêu tan theo sự trôi tuột của chiếc nhẫn ngọc. Sau đó, tôi cẩn thận đóng nắp rương ngọc, đặt nó trở lại vào trong góc mật thất.

Tạm biệt nhé, nhấn ngọc.

Tôi cúi đầu lúi khúi gian mật thất, đóng chiếc cổng ngọc lại. Rốt cuộc, tôi thở một hơi dài, tôi biết rằng mình đã hoàn thành sứ mệnh, tất cả những thứ bị lấy đi giờ đây đều đã quay về với nguyên chủ, trở lại mái nhà xưa.

Hãy coi như mọi thứ đều chưa từng xảy ra.

Trước khi ra khỏi địa cung, tôi lại lấy đèn pin soi rọi, chỉ còn một đám khói đen âm u lạnh lẽo hay lơ lửng. Tôi thử bước vài bước về phía thâm cung, phát hiện không gian dưới lòng đất này thực sự rất rộng, giống như một khu khai thác đá dưới lòng đất vậy.

Bỗng nhiên, ánh đèn pin trên tay hiện lên một vùng ánh sáng lạnh lẽo màu xanh, tôi vội vàng bước lên phía trước vài bước. Đó là một khối ngọc thạch khổng lồ, bề mặt lồi lõm mập mờ, có rất nhiều vết tích khai thác của những người thợ, ánh sáng xanh kì dị đó được phản xạ từ đây.

Tôi cẩn thận giơ đèn pin, nhằm chuẩn vào mảng màu xanh trên ngọc thạch, rồi lại lấy tay tỉ mỉ sờ lên đó, một cảm giác lạnh toát thấm thấu vào cơ thể. Phút chốc, tôi kinh ngạc tới nỗi không thốt nên lời, tôi đã phát hiện ra thứ gì?

Ngọc.

Đúng vậy, tôi đã phát hiện ra mỏ ngọc dưới lòng đất, khối thạch bích khổng lồ chính là khoáng thể ngọc thạch, tôi tính toán sơ qua một chút, ít nhất cũng phải dài tới hơn năm mươi mét, trên khoáng thể vẫn còn lại rất nhiều những vết tích bị khai thác. Có lẽ cả cái địa cung rộng lớn này đều đã từng là một phần của mỏ ngọc, do sau bao năm tháng khai thác tích lũy lại mới hình thành nên không gian rộng lớn này.

Tuyệt đối không thể nhìn lầm được, bao ngày nay tôi sống ngày sống đêm cùng đồ ngọc nên đã trở thành bán chuyên gia ngọc thạch rồi, mỏ ngọc dưới lòng đất này thật sự khiến người ta trầm trồ kinh ngạc.

Bỗng nhiên, tôi nhớ tới vấn đề Tôn Tử Sở nói, cũng chính là những chất liệu bằng ngọc mà văn minh Lương Chử năm nghìn năm trước sử dụng rốt cuộc từ đâu tới? Đây chính là vấn đề làm đau đầu giới sử học một thời gian dài. Bây giờ, tôi nghĩ rằng tôi đã tìm thấy đáp án rồi, chính là trước mắt tôi.

Ngay lập tức tôi đã hiểu ra. Vào năm nghìn năm trước, những nhà sáng lập ra cổ quốc Lương Chử đã đổ bộ lên Hoang thôn ngày nay định cư. Không lâu sau, họ đã phát hiện ra khoáng thể ngọc thạch khổng lồ ngay nơi dưới chân mình. Vậy là, họ đã khai thác một lượng ngọc thạch ở đây, sau đó lợi dụng sức mạnh thần bí của đồ ngọc, tiến vào lưu vực Thái hồ xây dựng nên Cổ Ngọc Quốc, cũng chính là văn minh Lương Chử mà ngày nay thường nhắc tới. Hôm nay, tất cả những đồ ngọc Lương Chử thần bí mà tôi nhìn thấy, vật liệu của chúng đều từ đây khai thác mà ra, tổ tiên của nhà Âu Dương đã lợi dụng nguồn tài nguyên ngọc thạch quý báu này sáng tạo ra thời đại văn minh đồ ngọc phát triển cao độ.

Bốn nghìn năm trước, văn minh Lương Chử do nhiều nguyên nhân mà bị hủy diệt, may mà Cổ Ngọc Quốc của họ vẫn sinh tồn, bởi vậy mới tháo chạy tới vùng đất Hoang thôn này vì là do ở đây có chôn giấu kho báu quan trọng nhất của họ - mỏ ngọc.

Đúng, đây cũng là nguyên nhân mà gia tộc Âu Dương định cư mãi ở Hoang thôn hàng ngàn năm này, bí mật mà họ muốn cất giữ trên thực tế chính là mỏ ngọc dưới lòng đất này. Chúng được coi là kho báu giàu có mà gia tộc để lại, là vùng đất thánh mà bất cứ ai cũng không được xâm phạm.

Đây chính là bí mật cuối cùng của Hoang thôn.

Thực sự không thể ngờ tới tôi đã dùng cách đặc biệt này để hóa giải một bí ẩn lịch sử trọng đại. Đã từng có không biết bao nhà sử học, nghiên cứu cả đời đều không thể làm sáng tỏ vấn đề này, hóa ra lại được tôi phát hiện ra. Nhưng sự trả giá cho điều bí mật này cũng quá lớn.

Đối diện với kho báu mỏ ngọc của cổ nhân đã khai thác năm nghìn năm trước, tôi thành tâm khom mình bày tỏ lòng thành kính, bởi vì mỏ ngọc cổ xưa này chính là bước đầu tiên mà nhân loại chinh phục tự nhiên bước vào nền văn minh.

Tôi lại nhớ tới những truyền thuyết của văn minh Lương Chử, và cả lai lịch thần bí của tổ tiên gia tộc Âu Dương, biết đâu họ thực sự không phải là loài người? Biết đâu tất cả những điều này đều liên quan tới ngọc

thạch dưới lòng đất? Cũng giống như chiếc nhẫn ngọc có thể giúp tôi nhìn thấy quá khứ.

Lẽ nào mỏ ngọc ở đây có chôn giấu nguyên tố tự nhiên thần bí nào đó?

Nghĩ tới đây, tôi liền nhặt ngay vài mảnh ngọc thạch vụn trên đất, có thể đem chúng về Thượng Hải làm xét nghiệm khoa học, biết đâu lại là phát hiện trọng đại làm chấn động thế giới?

Nhưng sau vài chục giây do dự, tôi lại để những mảnh ngọc vỡ trở về chỗ cũ. Không, tôi không có quyền gì đem chúng đi, hãy để chúng được bí mật chôn vùi dưới lòng đất, vĩnh viễn không được quấy nhiễu chúng.

Tôi không cầm đi bất cứ thứ gì và vội vã rời khỏi nơi đây. Theo ánh đèn pin dẫn đường, tôi bước ra khỏi địa cung to lớn, trở lại đường đi dưới lòng đất. Khi đi qua cánh cổng đá, tôi đã đóng cửa lại, cố gắng hết sức không để không khí lọt vào bên trong.

Bước lên những bậc cầu thang đá dựng đứng, tôi rốt cuộc đã trở lại mặt đất. Sau khi bước ra khỏi mật thất trong phòng, tôi nhặt những viên gạch dưới đất lên, bít lại cửa mật thất. Sau đó, tôi kê lại chiếc giường vào trước cánh cửa bí mật, hoàn toàn che nó lại, và mong rằng sẽ không còn ai phát hiện ra sự tồn tại của nó nữa.

Trở lại sân, tôi hít lấy hít để không khí bên ngoài, ánh trăng vương vãi trên người tôi, hãy để ngôi mộ này vĩnh viễn đóng lại nhé.

Lúc này đã là mười hai giờ đêm, xem ra tối nay không về được nữa. Tôi đi tới căn gác nhỏ phía sau, trở lại căn phòng trước đây mình đã từng ở. Đêm cuối cùng ở trong Hoang thôn, tôi đã vội vàng lau chiếc giường gỗ rồi trải chiếc thảm lên trên. Trong căn phòng tối tăm cổ kính này, mãi mà tôi vẫn chưa ngủ được, hi vọng rằng lúc nào đó trong đêm, Tiểu Chi sẽ xuất hiện trước mắt tôi.

Tiểu Chi, em có đến không?

NGÀY THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Tiểu Chi đã không xuất hiện.

Tôi thức trắng cả đêm, lặng lẽ chờ đợi kì tích xuất hiện. Tôi đã từng sợ hãi ảo ảnh và ác mộng nhường vậy, nhưng thời khắc này sao lại khát vọng chúng đến nhường vậy, chỉ để gặp được Tiểu Chi một lần. Vậy mà, cả Tiên Sĩ Đệ chết lặng giống như ngôi mộ, khi bên ngoài vắng vắng tiếng gà gáy, tôi hiểu rằng cô ấy sẽ không tới nữa rồi.

Sớm tinh mơ, tôi sắp xếp lại hành lí, quyết tâm không lấy đi bất cứ thứ gì ở đây. Sau đó, tôi lặng lẽ từ biệt Tiên Sĩ Đệ, khi tôi bước ra khỏi ngôi nhà cổ, trong lòng âm thầm thốt lên hai tiếng tạm biệt.

Gia tộc lâu đời kéo dài mấy nghìn năm này tới đây đã triệt để đoạn tuyệt rồi, mọi yêu, hận và tội ác đều đã khép lại trong ngôi nhà cổ này, không còn xâm nhập vào cuộc sống của người khác nữa.

Tôi khoác hành lí rời khỏi Hoang thôn, hình như không có ai phát hiện ra tôi, khi đi qua tấm bia tiết hạnh, những cơn sóng hung tợn phía xa xô bờ, lòng bỗng nảy sinh cảm giác kì lạ.

Bờ biển sớm tinh mơ mịt mờ sương khói, giống như khói mây đang lan tỏa trong những bức tranh Trung Quốc, mùa đông đến nơi đây, thật chưa từng thấy qua cảnh sắc này. Vậy là, tôi vô thức tiến tới bờ biển, leo lên những phiến đá lởm chởm, phát hiện dưới gốc núi là những ngôi mộ la liệt. Vô số những ngôi mộ dựng đứng dưới chân tôi, lặng lẽ nghe tiếng sóng biển.

Khi tôi ngược nhìn xung quanh, bỗng nhiên phát hiện trên vách núi cách đó vài trăm mét, hình như có bóng dáng một cô gái áo trắng. Dưới vách núi cheo leo là biển lớn, cô ấy đứng một mình cô độc hướng về phía biển, gió biển thổi tung sắc váy trắng cùng mái tóc dài đen tuyền của cô ấy, trông thật giống một bức tranh thủy mặc. Tuy khoảng cách khá xa, qua làn sương khói bên bờ biển chỉ có thể nhìn thấy chiếc bóng mờ ảo nhưng thân hình mảnh dẻ và mái tóc đen xõa ra đó lập tức khiến tôi nghĩ tới một người.

“Tiểu Chi?”

Giống như đang lê bước trên sa mạc xa xăm, đột nhiên phát hiện thấy một giếng nước ngọt, tôi không thể kìm nén được sự kích động, lập tức lao chạy về phía vách núi. Nhưng vách núi do thực sự quá cao, cả đường đi khúc khuỷu dựng đứng, tôi đành phải dùng cả tay để leo lên đó.

Mấy phút sau, tôi rớt cuộc cũng đã bò lên được vách núi một cách khó khăn, nhưng lại chẳng thấy gì trước mắt. Tôi lo lắng nhìn một vòng xung quanh, trên vách núi to nhường vậy, ngoài tôi ra chẳng có lấy một bóng dáng ai khác.

Tôi tuyệt vọng xông lên đỉnh dốc núi, tiến thêm một bước nữa đã là vực thẳm rồi. Độ cao từ vách núi tới mặt biển ít nhất cũng phải năm mươi mét, chỉ nhìn thấy bọt tung lên trời trắng xóa dưới chân phát ra những âm thanh đinh tai nhức óc. Một vùng khói ẩm ướt bao trùm lấy tôi, giống như bước ra từ trong mây.

“Tiểu Chi...”

Tôi hướng về phía mặt biển gọi to, tôi biết cô ấy có thể nghe thấy tiếng gọi của mình, tôi biết cô ấy luôn ở bên cạnh tôi.

Tiểu Chi đã từng nói với tôi một câu, đến tận bây giờ tôi vẫn khắc sâu trong lòng...

“Chỉ cần lòng anh nhớ em, anh sẽ nhìn thấy em.”

Tôi tin câu nói này là thật. Lúc này lòng anh nhớ đến em, nhưng tại sao anh không nhìn thấy em chứ?

Có lẽ, chắc là do em không nhẫn tâm để anh nhìn thấy em phải không?

Trên vách núi cheo leo dựng đứng này, tôi chờ đợi rất lâu, mãi cho tới tận khi ánh nắng đuổi sương khói đi, mặt trời chói chang trên mặt tôi. Nhưng kì lạ ở chỗ, gió trên mặt biển cũng dần lắng lại, đại dương vốn đang cuộn trào giây phút này đây lại giống như một mặt gương tĩnh lặng. Nhiệt độ cũng bắt đầu nóng lên dưới mặt trời chói chang, tôi cảm thấy toàn thân mình đổ mồ hôi, giống như đang từ bờ biển chuyển tới sa mạc vậy.

Bỗng nhiên, tôi nhìn thấy phía chân trời giao thoa với biển, dần dần hiện lên một khuôn mặt phụ nữ, giống như đang xem phim ngoài trời vậy, tôi lập tức nín thở, đó chắc chắn không phải là do ảo giác của tôi, đại dương dường như cong thành một màn hình, mặt trời biến thành máy chiếu phim, ánh nắng chiếu lên màn hình khổng lồ này khiến tôi từ từ nhìn rõ khuôn mặt đó – Tiểu Chi.

Đúng vậy, ở phía chân trời cô ấy đang mỉm cười, khuôn mặt bao trùm trong ánh sáng lung linh, giống như hình bóng Nhiếp Tiểu Sảnh dưới ánh nến. Mắt của cô ấy, lông mày và chiếc mũi đều dường như đang chìm lên một lớp voan mỏng, lại giống như bóng dáng được in lên mặt nước xanh biếc.

Tiểu Chi đang xa tận chân trời nhưng lại gần ngay trước mắt, dường như tôi giơ tay ra là có thể chạm vào cô ấy. Đột nhiên, khuôn mặt Tiểu Chi bỗng từ từ nhạt nhòa dần, tan biến trên không trung giống như nước chảy.

Tôi dụi dụi lại mắt, nhưng nhìn thấy biển trời đã trở lại như trước, vẫn là bầu trời xanh đó, biển đen đó, chỉ còn đường giao thoa giữa biển nơi cuối tầm mắt.

Mãi tới giờ phút này tôi mới hiểu ra, cảnh tượng kì dị vừa nhìn thấy ban nãy chẳng qua là “sự khúc xạ ánh sáng.”

“Khúc xạ ánh sáng” là một hiện tượng quang học, có thể truyền những cảnh tượng không cùng một thời điểm tới mắt người, thường xảy ra trên sa mạc hoặc trên biển.

Nhưng tại sao Tiểu Chi lại có thể xuất hiện trong “khúc xạ ánh sáng” chứ? Tôi không thể giải thích nổi hiện tượng này, có lẽ đây chỉ là sự thương cảm của ông trời dành cho tôi chăng.

Tôi nhớ mình đã từng xem qua một bộ phim, nam diễn viên chính đi qua sa mạc nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp của một cô gái hiện lên trong “khúc xạ ánh sáng” và đã yêu cô gái chưa từng gặp mặt ấy.

Nhưng tôi và Tiểu Chi hoàn toàn trái ngược.

Vậy là, tôi hít thật sâu không khí trên vách núi, rời khỏi nơi kì lạ này.

Đường xuống núi vẫn khó khăn nhường vậy, vất vả lắm mới tìm thấy đường tới Hoang thôn. Sau đó, tôi đi nhanh về phía thị trấn Tây Lãnh, trong lòng lại lăm lăm: “Vĩnh biệt nhé, Hoang thôn.”

Buổi trưa, tôi mệt mỏi rũ rời về tới thị trấn Tây Lĩnh, vội vàng ăn bữa trưa, sau đó ngồi xe buýt để kịp tới bên xa khách đường trường hướng về phía thành phố K, rồi cuộc cũng kịp chuyển xe cuối cùng trở về Thượng Hải.

Khi xe khách về tới Thượng Hải, bầu trời đã đầy sao. Tôi đeo hành lí bước ra khỏi bến xe, nhớ lại ngày đầu tiên của câu chuyện này lúc bốn sinh viên tìm đến nhà tôi hỏi thăm, trong lòng bỗng trào lên cảm giác buồn bã vô cùng.

Vậy là, tôi ngửa đầu nhìn lên bầu trời đầy sao bí ẩn, nhẹ nhàng thở dài: “Để mọi việc kết thúc đi nhé.”

30. Chương 30

NGÀY THỨ BA MƯƠI

Hôm nay là ngày thứ ba mươi của câu chuyện này, cũng là ngày cuối cùng.

Không biết có nên viết ngày cuối cùng vào trong cuốn truyện này không nữa, trong vòng đúng ba mươi ngày, tôi đã trải qua những chuyện mà cả cuộc đời của rất nhiều người cũng không sao có thể trải nghiệm được. Đúng vậy, ba mươi ngày đêm khủng khiếp này, xuyên suốt cả truyền thuyết năm nghìn năm, còn cả tình yêu và thù hận khắc cốt ghi tâm đều đã được tôi thành thật ghi chép lại, viết thành cuốn tiểu thuyết tặng cho người bạn thân yêu của mình – bạn đang đọc cuốn truyện này.

Ba giờ chiều, chuông cửa bỗng vang lên, giống như tiếng chuông cửa ngày đầu tiên trong câu chuyện, lòng tôi bắt đầu hoài nghi. Dẫn đo mở cửa nhà thì bỗng nhìn thấy ngoài cửa là một gương mặt trẻ.

Phút chốc tôi sững người ra, đây là một người mà tôi hoàn toàn không ngờ tới – Tô Thiên Bình.

Đúng vậy, vẫn gương mặt đó, chẳng qua là gầy gò trắng bệch hơn, tóc tai dài thườn thượt rối bù, bộ dạng giống như vừa ngủ dậy.

Đôi mắt sâu thẳm của cậu ấy nhìn xoáy vào tôi, chậm rãi nói: “Xin lỗi, tôi có thể vào trong không?”

Sau vài giây, tôi mới kịp phản ứng lại, vội vàng để Tô Thiên Bình bước vào rồi rót cho cậu ấy một cốc nước nóng. Cậu ấy bưng cốc ngẩng đầu lên, lộ ra nụ cười kì dị: “Anh cho rằng tôi chết từ lâu rồi phải không?”

Câu hỏi của cậu ấy khiến tôi chẳng biết trả lời làm sao, bởi vì tôi thực sự cho rằng cậu ấy đã chết từ lâu rồi, giống như Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong chết vì ác mộng, hoặc là trở thành bệnh nhân tâm thần giống như Xuân Vũ.

Không đợi tôi trả lời, Tô Thiên Bình tự hỏi tự trả lời: “Thực ra, ngay đến bản thân tôi cũng cho rằng mình chết từ lâu rồi.”

Tôi rút cuộc cũng tự mình trấn tĩnh lại: “Những ngày đó cậu đi đâu vậy? Nhà trường tìm cậu khắp mọi nơi đấy.”

“Còn nhớ hôm đó không? Trong quán cà phê trước cổng trường, tôi đã hẹn anh nói chuyện cả một buổi chiều.”

“Dĩ nhiên nhớ rồi, kể từ đó anh đã bật vô âm tín.”

“Chính trong tối hôm đó, tôi đã vào quán net lên mạng thâu đêm, do tôi thực sự không dám ngủ, sợ mình cũng giống như Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong, bị ác mộng Hoang thôn dọa cho tới chết. Tôi đã cố ép mình ở trong quán net như vậy, chơi điện tử thâu đêm suốt sáng, chat với bạn bè ở khắp nơi, tất cả chỉ để trốn chạy giấc ngủ.”

“Cậu đã chịu đựng được bao lâu?”

Về mặt của Tô Thiên Bình trở nên đau khổ: “Không nhớ rõ nữa, có lẽ hơn ba mươi tiếng đồng hồ cũng nên, tôi cứ ngâm mình trong quán net như thế. Bây giờ tôi mới hiểu ra, thức đêm còn đau khổ hơn cả cái chết,

tôi gắng gượng hết sức trước màn hình máy tính, mãi tới khi đầu óc phình ra, hai mắt thâm đen, ngón tay không thể cử động được thì đột nhiên mất hết tri giác.”

“Coi như không bị ác mộng dọa chết, cậu cũng bị đột tử do lên mạng quá lâu.”

“Tôi mất đi tất cả tri giác, những việc sau đó tôi đều không rõ nữa. Đợi tới khi tôi tỉnh dậy từ cơn hôn mê, thì đã thấy mình đang nằm trên giường bệnh, thời gian là vào lúc sáu giờ sáng hôm qua.”

“Sáng sớm hôm qua?” Tôi lập tức nhắm tính trong lòng. “Cậu đã hôn mê tới gần nửa tháng.”

“Đúng vậy, tôi vừa tỉnh lại đã hỏi ngay bác sĩ. Họ nói nửa tháng trước, do tôi bị kiệt sức nên ngã trong quán net và lập tức được đưa tới bệnh viện cấp cứu. Lúc đó, tình hình của tôi vô cùng nguy hiểm, bác sĩ cấp cứu cho tôi cả đêm mới cướp tôi trở lại khỏi miệng tử thần. Nhưng tôi vẫn trong cơn hôn mê, bất luận chữa trị thế nào cũng không thể tỉnh lại, bác sĩ nói tôi lúc đó có khả năng trở thành người thực vật.”

“Bệnh viện không thông báo cho trường cậu sao?”

Tô Thiên Bình vẫn lắc đầu: “Lúc đó trên người tôi không có bất cứ giấy tờ gì cả, không ai biết tôi là ai, bác sĩ gần như từ bỏ luôn việc chữa trị.”

“Thế cậu tự mình tỉnh lại?”

“Đúng thế, bác sĩ cũng không biết tại sao, họ cho rằng sự thức tỉnh của tôi có khả năng là một kì tích của sinh mệnh.” Tô Thiên Bình tự cười nhạo báng. “Bác sĩ lập tức tiến hành kiểm tra toàn bộ cơ thể tôi, phát hiện tôi đã cơ bản hồi phục mà không hề để lại bất cứ di chứng nào. Chẳng qua là hôn mê tới nửa tháng cơ thể tôi hơi có chút suy nhược mà thôi.”

“Những người hôn mê sâu sẽ không thể nằm mơ, có lẽ cậu nhờ vậy mà thoát được mất mạng.”

“Tôi không biết, nhưng tôi đã lượn một vòng trên môi tử thần rồi, bây giờ bất luận là ác mộng tới mức nào cũng không thể dọa được tôi nữa rồi. Tôi đã không còn sợ hãi bất cứ điều gì cả.” Ánh mắt Tô Thiên Bình dần dần sáng lên và có thần sắc trở lại, ngữ khí cũng tràn đầy tự tin. “Buổi sáng, tôi thông báo cho gia đình và nhà trường, họ nhanh chóng chi trả tiền viện phí cho tôi. Tôi cũng hỏi nhà trường về tình hình Xuân Vũ thì mới biết cô ấy đã bị đưa tới bệnh viện tâm thần từ lâu rồi. Tuy bác sĩ vẫn muốn tôi ở lại viện vài ngày để theo dõi, nhưng tôi vẫn tự mình ra ngoài, bởi vì người tôi thấp thỏm nhớ mong chính là Xuân Vũ.”

“Cậu đã tới bệnh viện tâm thần tìm cô ấy rồi?”

“Sáng nay, tôi đã gặp Xuân Vũ trong bệnh viện tâm thần, cô ấy vừa nhìn cái đã nhận ngay ra tôi, ôm chầm lấy tôi khóc. Thần kinh của cô ấy rất tỉnh táo, tư duy và ý thức rất bình thường, không hề có vẻ gì là bị tâm thần. Hôm qua, bác sĩ làm giám định bệnh tâm thần cho cô ấy, kết quả chứng minh cô ấy đã hoàn toàn bình thường. Xuân Vũ còn nói, sớm hôm qua cô ấy mơ thấy một giấc mơ rất kì lạ, mơ thấy cánh cổng của địa cung Hoang thôn đóng lại rồi.”

“Cổng địa cung đóng lại rồi?”

Tôi lập tức nhớ lại tất cả những gì mình đã làm dưới địa cung ở Hoang thôn thần bí nửa đêm hôm trước. Đúng vậy, tôi đã làm đúng.

“Đúng, sau khi mơ thấy giấc mơ đó, Xuân Vũ đã tỉnh lại, cô ấy nói cảm giác đầu óc mình vô cùng tỉnh táo, toàn thân đều hồi phục lại trạng thái như trước khi tới Hoang thôn. Đúng vậy, sáng hôm qua khi tỉnh dậy, tôi cũng có cảm giác như cô ấy, giống như được sống lại lần nữa.”

“Sống lại lần nữa? Đúng, trải qua những khảo nghiệm giữa sự sống và cái chết ở Hoang thôn, có thể may mắn tồn tại chính là sống lại lần nữa.”

Tô Thiên Bình bỗng lại gần tôi, nhìn vào mắt tôi hỏi: “Nói cho tôi biết, tất cả đều đã kết thúc rồi chứ?”

Nhưng tôi im lặng hồi lâu, trong đầu không ngừng lóe lên những kí ức về từng cảnh tượng đã chứng kiến trong những ngày qua. Đúng, giống như kết cục cuối cùng trong “Hồ thiên nga,” tất cả những lời nguyện đều đã được hóa giải, mọi thứ đã trở lại yên bình như lúc ban đầu.

“Đúng vậy, tất cả đã kết thúc rồi.”

Tôi gật gật đầu, chậm chậm trả lời.

Nước mắt Tô Thiên Bình bỗng rơi xuống, cậu ta nghẹn ngào nói: “Hôm nay tôi tới tìm anh, điều kì vọng chính là câu hỏi này, nhưng nguyện cầu cho Hoắc Cường và Hàn Tiểu Phong cũng có thể nghe thấy.”

Nói xong, cậu ấy cúi đầu quệt nước mắt nói: “Xin lỗi, ba mươi ngày trước đây, chúng tôi không nên đến làm phiền anh, hãy để mọi thứ yên ắng trở lại.”

Tô Thiên Bình rút cuộc cáo từ tôi ra về. Nhìn cậu ấy vội vàng bước đi, tôi không biết nên nói gì, trải qua những đêm ngày hỗn loạn phách lạc đó, cậu ấy và Xuân Vũ có thể đi cùng nhau không?

Vậy là, tôi lặng lẽ nhủ thầm một câu: “Chỉ nguyện người trường cửu, ngàn dặm dưới trăng thâu.”

Hoàng hôn buông xuống, tôi trở lại đường An Tức lần nữa.

Dưới ánh hoàng hôn rực rỡ bao trùm, tôi tới công trường xây dựng bên đường An Tức. Nơi quán trọ Hoang thôn từng đứng sừng sững, giờ đây đã biến thành một đồng gạch vỡ, chỉ còn lại vài đoạn tường đổ nát vẫn đang ngoan cường tồn tại giữa bãi hoang phế. Trong đồng hoang phế vẫn còn rất nhiều những nhánh lá xanh, đó chính là thi thể của những nhánh Chi trinh đằng, chẳng mấy chốc chúng sẽ phân hủy trong mùa mưa gió này.

Đây có thể coi là tưởng niệm di tích không? Ít nhất, tôi cũng đã từng sống mười ngày trong ngôi nhà cổ kính đó.

Những oan hồn trong ngôi nhà số 13 đường An Tức đều đã yên nghỉ cùng con đường này, họ cũng sẽ không bao giờ có cơ hội để bị ai phát hiện ra nữa.

Màn đêm đã buông xuống, tôi rời khỏi đường An Tức, ngồi tàu điện ngầm về nhà.

Trên sân ga lạnh lẽo, biết bao người bận rộn đang chờ đợi, tôi đứng cô đơn giữa biển người. Khi tàu điện vang lên hồi còi tiến vào ga, mọi người đều nhanh như gió chui vào trong. Tôi bị họ đẩy vào giữa, vất vả lắm mới tìm thấy một vị trí đối diện cửa sổ, hít thở có chút khó khăn.

Đoàn tàu xuyên qua đường hầm tối tăm, trong toa tàu lắc lư, chen chúc, tôi ngửi thấy rất nhiều mùi kì lạ, lúc này luôn khiến người ta mơ màng buồn ngủ. Bỗng nhiên, tôi ngược mắt nhìn lên cửa sổ trước mặt, khuôn mặt tôi lơ mơ hiện lên. Trong bóng tối của đường hầm, khuôn mặt tôi lúc ẩn lúc hiện chính giữa cửa kính, giống như đang soi vào một tấm gương trong đêm tối. Sau khi trải qua sinh li tử biệt, tôi phát hiện ra mình tiêu tụy thế này đây, mặc cho đoàn tàu đưa tôi lao đi.

Bỗng nhiên, hình như trên chính giữa cửa sổ đã hiện lên một khuôn mặt khác. Giữa ánh đèn trắng trong toa tàu và bóng tối của đường hầm, khuôn mặt đó từ từ hiện lên, mái tóc dài đen mượt của cô ấy vẫn xoa sau vai, đôi mắt ánh lên vẻ u buồn man mác, ánh mắt đó chỉ duy nhất “Nhiếp Tiểu Sảnh” mới có được.

Đoàn tàu tiếp tục lao đi trong đường hầm, dường như hầu hết mọi người trong toa đều đã ngủ thiếp đi, chỉ có duy nhất tôi có thể nhìn thấy khuôn mặt cô ấy trên chính giữa cửa sổ. Vậy là, tôi không thể quay đầu đi, chỉ có thể nhìn vào cửa kính trước mặt, tôi biết cô ấy đang đứng sau lưng mình, giống như hai người đang cùng soi vào một tấm gương. Trong toa tàu chật chội dưới lòng đất, chúng tôi cùng nhìn vào mắt nhau, đây là bí mật chỉ thuộc về hai chúng tôi mà thôi.

Chỉ cần lòng anh nhớ em, anh nhất định sẽ nhìn thấy em.

Phút chốc, tôi cảm nhận cả thành phố này đang trở nên yên tĩnh, chỉ trong sâu thẳm dưới lòng đất này, vẫn còn có hai ánh mắt yêu thương sâu nặng, cùng nhau xuyên qua không gian u buồn, gặp lại nhau trên cùng một tấm kính đang vút bay.

Sái Tuấn

20 tháng 6 năm 2004

31. Chương Ngoài Phần 1

(TRUYỆN NGOÀI) – HOANG THÔN

- 1 -

Mấy tuần trước, tôi có một chuyến du lịch ngắn ngày tới vùng ven biển Chiết Giang và đã trải qua một việc hết sức kì lạ. Những độc giả tò mò cứ truy hỏi tôi đã đi đâu, bây giờ, tôi sẽ nói với các bạn – đó là một nơi tên là Hoang thôn.

Mọi thứ đều bắt đầu từ cuốn “Quán trọ u hồn” của tôi gần đây mà ra, giống cái tên của nó, câu chuyện trong cuốn tiểu thuyết kinh dị này xảy ra tại một nơi gọi là quán trọ u hồn, quán trọ u hồn chính là tại Hoang thôn – một sơn thôn nhỏ của Chiết Giang, tọa lạc giữa biển và nghĩa trang, do một mặt hướng về phía biển hoang sơ, nên nó có tên gọi là Hoang thôn. Trên thực tế, tôi chưa từng tới Hoang thôn, bởi vì địa danh này đơn thuần chỉ là do tôi hư cấu nên để tạo nên một địa danh độc đáo cung cấp cho tiểu thuyết. Tôi nghĩ nếu như không phải do lười kí tên bán sách đó, thì có lẽ Hoang thôn vĩnh viễn chỉ có thể tồn tại trong trí tưởng tượng của tôi mà thôi.

Kí tên bán sách “Quán trọ u hồn” được tiến hành trong một hiệu sách tại ga tàu điện ngầm. Không hiểu vì lí do gì, họ lại bố trí thời gian kí tên bán sách sau bảy giờ tối. Tối đó tôi ngồi sau chiếc bàn đặt gần cửa ra vào hiệu sách, hoạt động kí tên bán sách tiến hành trong khoảng hai tiếng đồng hồ, kết quả rất khả quan.

Đúng chín giờ là hiệu sách đóng cửa, người qua lại trong tiền sảnh nhà ga cũng dần thưa thớt, tôi ngồi một mình bên bàn kí sách, cúi đầu sắp xếp đồ đạc chuẩn bị ra về.

Bỗng nhiên, bên tai truyền lại tiếng bước chân nhẹ nhàng, tôi lập tức ngẩng đầu lên thì nhìn thấy một cô gái trẻ đang đứng trước mặt mình. Cô ấy mặc một chiếc áo len rộng thùng thình, không hề vừa vặn với cơ thể, vạt áo gần như chạm tới cả đầu gối, sau lưng khoác chiếc cặp giả da giá rẻ, mái tóc đen dài được chải đuôi ngựa, xem dáng vẻ giống một nữ sinh đại học.

Cô ấy cụp mi xuống, hai tay cầm cuốn “Quán trọ u hồn” của tôi, không nói lấy một lời đặt cuốn sách lên bàn kí tên. Lúc đó tôi có chút ngỡ ngàng, đêm đông rét mướt cắt da cắt thịt của Thượng Hải, điều hòa nhiệt độ của hiệu sách bị hỏng đang khiến tôi rét run cầm cập. Cô ấy chính là độc giả cuối cùng kí tên trong buổi tối hôm đó nhưng sắc mặt lại vô cảm, không nói lấy một lời, giống như đang quăng sách cho nhân viên thu ngân vậy. Tôi ngừng lại hồi lâu, ngẩng đầu tỉ mỉ nhìn cô ấy, đó là một khuôn mặt thanh tú, khiến thu hút người đối diện, thậm chí còn khiến người ta nảy sinh cảm giác thương cảm. Tôi lật trang đầu tiên của cuốn sách, nhìn vào mắt cô ấy hỏi: “Xin hỏi tên của cô?”

Cô ấy hơi ngỡ ngàng, mí mắt lại cụp xuống, trả lời bằng giọng nhỏ nhẹ: “Tiểu Chi.”

“Tiểu Chi?” Thật kì lạ, tôi lập tức nghĩ tới tên của một chiếc sáo. “Là Tiểu Chi trong từ tiểu đại, Chi trong từ chi cảnh ư?”

Cô ấy không nói gì, chỉ gật gật đầu.

Tôi chau mày, viết lên trang đầu dòng chữ “Tiểu Chi gìn giữ,” sau đó kí tên. Tôi trao sách vào tay cô ấy nói: “Cảm ơn cô, muộn thế này rồi mà còn tới mua sách của tôi.”

Cô ấy rất cuộc mở to mắt nhìn tôi, hình như muốn nói điều gì đó, môi mấp máy nhưng không thốt nên lời. Tôi nhướn nhướn lông mày, ám thị để cô ấy trấn tĩnh lại. Cuối cùng, cô ấy hít một hơi thật sâu nói: “Tôi đến từ Hoang thôn.”

Ban đầu, tôi vẫn chưa hiểu ra nhưng cô ấy cứ nhìn tôi chằm chằm như vậy cho tới khi sắc mặt tôi có chút biến đổi – Hoang thôn? Trong đầu tôi rất cuộc đã lướt qua cái địa danh trong chính tiểu thuyết của mình. Tôi kì quái nhìn cô gái tên là Tiểu Chi đang đứng trước mặt mình, lẽ nào cô ấy từ trong tiểu thuyết của tôi bước ra?

Đối diện với ánh mắt sắc nhọn của tôi, cô ấy lại cúi đầu, miệng lẩm bẩm thốt ra vài từ gì đó nghe không rõ, hình như là nói “Xin lỗi.” Cô ấy cầm quyển sách bước tới trước quầy thu ngân trả tiền rồi vội vàng đi khỏi hiệu sách.

Hoang thôn? Tim tôi dường như bị cái gì đó tóm lấy, lập tức xoáy chân lao ra khỏi hiệu sách, trước khi tiến vào cửa soát vé một giây, rốt cuộc cũng gọi được cô ấy dừng lại. Cô ấy hơi giật mình, bối rối quay đầu lại: “Xin lỗi, có việc gì không?”

Thực ra tôi còn bối rối hơn cô ấy, căng thẳng xoa tay nói: “Tôi có thể... có thể mời cô uống cốc trà không?”
Cô ấy đắn đo một lúc: “Được thôi, tôi cho anh mười phút.”

Ba phút sau, tôi đưa cô ấy vào một quán trà phía trên ga tàu điện ngầm. Cô ấy ngồi đối diện với tôi, vẫn không nói lấy một lời, chỉ cúi đầu nhâm nhi trà. Tôi nhìn nhìn đồng hồ, thời gian cô ấy dành cho tôi không còn nhiều nữa rồi, tôi ho một tiếng nói: “Xin lỗi, cô nói... cô đến từ Hoang thôn?”

Tiểu Chi rút cuộc đã ngừng đầu lên, nhìn vào mắt tôi, cầm gậy nhẹ.

“Hoang thôn ở đâu?”

“Tại thị trấn Tây Lãnh của thành phố K tỉnh Chiết Giang. Giống như trong tiểu thuyết của anh viết vậy, Hoang thôn tọa lạc giữa biển và nghĩa trang.”

Nhìn đôi mắt đen láy như ngọc thạch của cô ấy, tôi tin cô ấy không nói dối: “Cô nói là Hoang thôn thực sự tồn tại sao?”

“Đương nhiên, Hoang thôn đã tồn tại mấy trăm năm nay rồi. Tôi sinh ra ở Hoang thôn, lớn lên ở Hoang thôn, tôi chính là một người dân Hoang thôn.” Cô ấy lảng tránh ánh mắt tôi, nhẹ nhàng nói: “Tôi nghĩ anh nhất định chưa từng tới thị trấn Tây Lãnh, càng không thể tới Hoang thôn?”

Tôi bỗng nhiên có chút bối rối: “Đúng, tôi chỉ nhìn thấy thị trấn Tây Lãnh trên bản đồ, còn về Hoang thôn thì hoàn toàn là do tôi tưởng tượng ra, tôi thấy cái tên này rất phù hợp với không khí mà tiểu thuyết cần. Tôi không ngờ rằng Hoang thôn thực sự tồn tại, lại còn có cả một người Hoang thôn đến xin chữ kí, cảm ơn cô nói với tôi những điều này.”

“Thực ra, hôm nay tôi chỉ tình cờ đi qua đây, chuẩn bị ngồi tàu điện ngầm về trường thì nhìn thấy quảng cáo trước cửa hiệu sách. Mấy hôm trước tôi có xem qua cuốn truyện này của anh, nó đã để lại cho tôi ấn tượng sâu sắc, thế nên tôi vào mua một quyển xin chữ kí của anh.”

“Nói như vậy thì trùng hợp rồi. Tôi cũng rất trùng hợp khi viết về Hoang thôn tồn tại trong hiện thực vào tiểu thuyết, còn cô là một người dân Hoang thôn lại rất trùng hợp gặp tôi trong hiệu sách dưới ga tàu điện ngầm.”

Tiểu Chi khẽ gật đầu.

Tôi tiếp tục hỏi: “Ban nãy cô vừa nói muốn ngồi tàu điện ngầm về trường? Cô học đại học ở Thượng Hải sao?”

“Đúng, năm nay năm thứ hai.”

Bỗng nhiên, tôi giờ cổ tay nhìn đồng hồ nói: “Thời gian cô cho tôi hết rồi.”

“Ngại quá, ngày mai tôi còn phải thi nên phải về trường sớm.”

Cô ấy vội vàng đứng dậy, vẫn cứ cúi đầu bước ra ngoài. Đúng lúc này, lòng tôi đã ra một quyết định quan trọng, tôi lập tức chạy lên gọi cô ấy lại: “Tiểu Chi, cô thi xong thì trường cũng nghỉ đông đúng không?”

“Đúng, đợi tới khi nghỉ đông tôi sẽ về nhà.”

“Về Hoang thôn?”

Tiểu Chi hình như có chút sợ hãi: “Đương nhiên.”

“Tôi cũng muốn đến Hoang thôn.”

“Cái gì?” Cô ấy hiển nhiên chưa chuẩn bị trước tâm lí, chỉ hoang mang lắc đầu nói: “Không thể được... cái này không thể được... xin đừng đùa cợt như thế.”

“Tôi không đùa cợt, đã quyết định rồi. Tôi chỉ muốn đến xem cái nơi đã xuất hiện trong tiểu thuyết của tôi, chắc là rất có ý nghĩa. Cô nói Hoang thôn giống hệt như trong tiểu thuyết viết, nằm giữa biển và nghĩa trang. Đã trùng hợp vậy rồi, thì số tôi nhất định có duyên với Hoang thôn. Tiểu Chi, cô chỉ cần dẫn đường cho tôi là được rồi.”

Cô ấy nhìn vào mắt tôi, nhú mày lùi lại một bước, tôi chỉ cảm thấy trên người cô ấy toát lên chút sợ hãi. Cô ấy bắt đầu thở dốc: “Không, tôi không biết...”

Tôi cười bối rối nói: “Dĩ nhiên, chúng ta chẳng qua là hai người không quen biết gặp nhau, cô đương nhiên có thể nói không với tôi. Như thế này vậy, tôi đưa danh thiếp cho cô, nếu như cô đồng ý đưa tôi tới Hoang thôn thì gọi điện cho tôi.”

Nói xong, tôi tự mình nhét danh thiếp vào tay Tiểu Chi, cô ấy tay chân cuống quýt, quay đầu đi giống như con thú nhỏ trốn chạy người thợ săn, vội vàng chạy khỏi quán trà. Tôi chậm rãi theo sau, nhìn cô ấy mất hút nơi góc phố Thượng Hải lạnh giá.

Cô ấy đến từ Hoang thôn.

- 2 -

Hai tuần qua đi, Tiểu Chi vẫn không liên lạc với tôi, tôi nghĩ cô ấy có thể là đã về Hoang thôn rồi, có thể Hoang thôn vốn không tồn tại, chẳng qua là cô ấy đùa cợt mình mà thôi? Tôi gần như đã quên mất việc này, quên cả cô gái tên là Tiểu Chi.

Nhưng vào một buổi sáng sớm, chuông điện thoại đột ngột vang lên, tôi mất mũi nhập nhèm nghe điện thoại, nghe thấy giọng con gái nhỏ nhẹ... Sau vài giây bất ngờ, mắt tôi bỗng nhiên mở to, là cô ấy?

Là cô ấy. Sáng sớm, Tiểu Chi bỗng nhiên gọi điện thoại cho tôi, vẫn là ngữ khí và giọng nói đó: cô ấy đồng ý đề nghị của tôi, có thể đưa tôi tới Hoang thôn, sáng mai gặp nhau tại bến xe khách liên tỉnh.

Sáng sớm hôm sau, tôi tới bến xe khách đúng giờ. Đang là thời kì cao điểm, tôi chen chúc trong đám người hồi lâu mãi mới phát hiện ra Tiểu Chi. Tôi vẫy vẫy tay về phía cô ấy, biểu hiện của cô ấy có chút ngạc nhiên, miễn cưỡng gật đầu.

Nửa tiếng sau, tôi và Tiểu Chi bước lên một chiếc xe khách liên tỉnh, trạm cuối cùng là thị trấn Tây Lĩnh thành phố K. Cô ấy ngồi ở ghế cạnh cửa sổ, trên người mặc một chiếc áo khoác dày cộm, cổ quần khăn che cả cằm và hai má. Xe buýt ra khỏi thành phố, những máng ruộng vườn vàng đậm hai bên đường cao tốc Lô Hàng, cảnh sắc dần dần trở nên đơn điệu, chuyến đi ừ ừ đó còn phải kéo dài bảy tiếng đồng hồ. Tôi càng lúc càng cảm thấy bối rối, Tiểu Chi từ lúc lên xe không nói lấy một câu, dường như nhìn mà coi như không thấy sự tồn tại của tôi. Hình như bên cạnh cô ấy, có một lan can tạo thành từ không khí, giam cầm nhốt chặt cô ấy bên trong, nếu như bước qua thì sẽ là vực sâu thẳm.

Xe khách sau khi tiến vào địa phận Chiết Giang, tôi rốt cuộc không nhịn được nữa bèn nói: “Tại sao không nói chuyện?”

Tiểu Chi rốt cuộc né người sang một bên: “Anh muốn tôi nói gì?”

“Tùy ý cô. Lẽ nào cô sợ đưa tôi tới Hoang thôn? Tự nhiên thấy hối hận?” Tôi nhìn thẳng vào mắt cô ấy, cúi đầu nói: “Nếu như cô bảo hối hận, tôi sẽ xuống ngay ở trạm tới và quay lại Thượng Hải.”

Cô ấy kéo khăn quàng cổ xuống, rầu rĩ nói: “Không, tôi không hối hận, chẳng qua là chẳng biết nên nói gì cả.”

“Nói về Hoang thôn đi.”

“Chỉ là một thôn nhỏ bình thường, một bên là biển, một bên là nghĩa trang.”

“Ngoài ra thì sao?” Tôi nhìn vào mắt Tiểu Chi hỏi. Nhưng cô ấy luôn lảng tránh ánh mắt của tôi, tôi có thể phát giác ra trong ánh mắt cô ấy đang ẩn chứa thứ gì đó khiến người ta khủng hoảng và cô ấy đang cố gắng hết sức không để tôi phát hiện ra điều đó. Còn nhiệm vụ của tôi chính là phải moi móc những thứ này ra từ ánh mắt cô ấy, giống như một hoạt động khảo cổ thần bí. “Hình như cô từng nói, Hoang thôn đã tồn tại mấy trăm năm rồi?”

“Theo như cha tôi nói, tổ tiên của người Hoang thôn đến từ trung nguyên, sau biến cố Tĩnh Khang triều Tống, họ đã theo Tống Cao Tông – Tống Triệu Cấu chạy tới Chiết Giang. Bởi vậy những nạn dân từ nơi khác xa xôi tới, chỉ có thể định cư trên bờ biển hoang sơ này.”

“Thế tính ra cũng được mấy trăm năm rồi.”

Lúc này, Tiểu Chi lặng lẽ quay đầu lại, ánh nắng ngày đông xuyên thấu qua cửa sổ soi đèn lên khuôn mặt cô ấy, giống như một lớp mạ vàng lên gương mặt. Cảnh sắc đơn điệu bên ngoài tôn lên khiến khuôn mặt Tiểu Chi càng trở nên sống động...

Ba giờ chiều, đã tới thị trấn Tây Lân. Xung quanh thị trấn là những dãy núi miên man, giống hệt như những thị trấn nhỏ ven biển khác ở Chiết Giang, chỗ nào cũng có những người buôn bán nhỏ. Hình như Tiểu Chi không thích thị trấn Tây Lân, chiếc khăn quàng cổ của cô ấy che gần kín cả khuôn mặt. Chúng tôi xuyên qua bến xe, đáp lên một chiếc xe buýt nhỏ cũ nát, nó sẽ đưa chúng tôi tới Hoang thôn.

Xe buýt đi trên công lộ giữa làng quê, hai bên đường là những thửa ruộng và rừng cây mùa đông, tất cả đều toát lên vẻ sát khí. Theo đường núi lên dốc, cảnh sắc xung quanh càng lúc càng tiêu điều, ngoài những phiến đá lộ thiên, là những bụi cây thấp lè tè đang không ngừng run rẩy trong gió rét. Tôi không rời mắt khỏi phía cửa sổ, so với sự phồn hoa của thị trấn Tây Lân, ở đây giống như một thế giới khác vậy.

Khi chiếc xe buýt khó khăn leo lên dốc núi cao, tôi bỗng khẽ reo lên: “Biển!”

Tôi đã nhìn thấy biển ở phía xa rồi – biển đen. Tôi đã rất nhiều lần nhìn thấy biển, nhưng ở nơi hoang vắng này, biển cho người ta một cảm giác hoàn toàn khác lạ. Khó mà có thể hình dung bằng lời, dưới bóng mây đen trong ánh hoàng hôn, đường mặt biển phía xa xăm mờ ảo giống một bức tranh sơn dầu u uất.

“Tiểu Chi, cô đã đọc cuốn ‘Quán trọ Jamaica’ chưa? Thật kì lạ, tôi mới chỉ đi qua một ngọn núi mà lại giống như từ Chiết Giang của Trung Quốc đến bờ biển Tây Nam hoang vắng của nước Anh.”

“Lúc học cấp ba tôi có đọc qua, thế nên mới thích tiểu thuyết do anh viết.”

Nghe xong câu này của cô ấy, trong bụng tôi không khỏi trầm lắng ý.

Sau hơn chục phút lắc lư nghiêng ngả, trước mắt tôi bỗng chốc rộng mở thênh thang, một bia đá khổng lồ xuất hiện – Hoang thôn tới rồi.

Tôi giúp Tiểu Chi xách hành lí xuống xe, ngửa mặt chiêm ngưỡng tấm bia đá khiến người ta nhìn là đã thấy sợ hãi. Tấm bia đá ít nhất cũng ười mấy mét, khắc rất nhiều những hình thù phức tạp, ở chính giữa tấm bia có bốn chữ to thể chữ Khải – “Trinh Liệt Âm Dương.”

Không biết bốn chữ này có nghĩa gì, nhưng đặt lên tấm bia đá to lớn này lại làm người ta sợ hãi rúm ró. Trời đã sẩm tối, bóng của tấm bia đá đổ lên người khiến tôi sững sờ.

Tiểu Chi thò tay chọc chọc vào người tôi: “Anh sao thế?”

“Không thể tin được tôi lại có thể nhìn thấy tấm bia đá to nhường này ở Hoang thôn!”

“Đây là tấm bia tiết hạnh được hoàng đế ngự giá ban tặng. Mấy trăm năm trước, vào những năm Gia Tĩnh triều Minh, Hoang thôn có một vị tiền sĩ làm quan lớn ở triều đình, để biếu dâng mẹ của ông ấy. Hoàng đế đã ngự giá ban tặng tấm bia tiết hạnh này.” Một cơn gió biển ào tới, Tiểu Chi lại cuộn khăn chặt thêm. “Đừng xem nữa, nhanh vào trong thôn thôi.”

Tôi nhận biết phương hướng trước đã, phía đông là một bãi đá và vách núi, có thể nhìn thấy biển đen hung dữ, trên bề mặt biển ngưng đọng một tầng mây khói dày cộm. Còn phía bên kia lại miên man những dãy núi hoang vu. Và đằng sau tấm bia tiết hạnh, chính là Hoang thôn mà tôi kiếm tìm trong giấc mơ.

Xuyên qua tấm bia đá cao to đó, chỉ nhìn thấy những ngôi nhà ngói cổ kính và lác đác những ngôi nhà kiểu Tây mái tre điểm xuyết, sắc biển trời u ám soi rọi lên những mái ngói làm cả thôn xóm tăng thêm phần lạnh lẽo. Tôi thở dài một tiếng: “Bây giờ tôi đã hiểu tại sao lại gọi là Hoang thôn rồi.”

Tiểu Chi đưa tôi tới một con ngõ nhỏ hẹp trong thôn, hai bên đều là những ngôi nhà cổ, hầu như không thấy bóng dáng người nào cả. Cô ấy cúi đầu bước đi, dường như đem cả sự xa lạ bước vào trong thôn. Tôi bắt đầu thấp thỏm không yên, khẽ hỏi: “Hoang thôn không có khách sạn sao?”

Cô ấy kéo khăn xuống: “Anh cho rằng ở đây có khách sạn sao? Hoang thôn từ trước tới nay đều rất khép kín, đã mấy năm nay không có người từ nơi khác tới rồi.”

Tôi ngó người ra một lúc: “Thế tôi ở đâu?”

“Thì ở đây.”

Tiểu Chi thản nhiên nói, chỉ vào cánh cổng to bên cạnh.

Đây là một ngôi nhà cổ, hai bên cổng là bức tường vây cao sừng sững, cánh cổng to loang lổ đóng kín mít, trên hai tấm gỗ có một chiếc vòng đồng to. Tôi lùi lại nửa bước, mượn ánh sáng hoàng hôn để nhìn lên ba chữ khắc trên đồ cửa cao to: “Tiến Sĩ Đệ.”

Khi tôi vẫn chưa kịp phản ứng lại, Tiểu Chi đã đẩy cánh cổng màu đen. Ngưỡng cửa cao tới mấy chục mét, cô ấy bước một bước rộng tiến vào, quay đầu lại nói: “Vào đi.”

Đối diện với cánh cổng cao to của “Tiến Sĩ Đệ,” tôi lập cả lập cập đứng trước ngưỡng cửa nói: “Đây là đâu?”

“Nhà tôi.”

Tôi ngó người ra, sau đó cẩn thận bước vào trong ngưỡng cửa, nói nhỏ: “Tổ tiên nhà cô là Tiến Sĩ? Vậy thế thì tấm bia trước cổng thôn là hoàng đế ngự giá ban tặng cho tổ tông gia đình cô ư?”

“Ừm.” Cô ấy thản nhiên trả lời.

Tôi dụi dụi mắt nhìn lên giếng trời của ngôi nhà cổ “Tiến Sĩ Đệ” này, hai bên là những căn phòng xiêu vẹo đang chực đổ ập xuống, đối diện với cửa chính là một gian sảnh đường cấu trúc mái vòm. Ánh sáng mờ ảo từ mái hiên nhà rót xuống khiến ngôi nhà cổ này càng trở nên âm u.

Tiểu Chi không vào sảnh đường mà đi vào cánh cửa bên cạnh, tôi bám theo sau, đi vào sân thứ hai trong Tiến Sĩ Đệ. Giếng trời ở đây còn nhỏ hơn, ba mặt đông, tây, bắc đều là dãy cầu hai tầng vây quanh, những lầu gỗ ba mặt đều là mái vòm, có lầu trạm hoa trên cửa sổ và xà nhà làm tôi liên tưởng tới “Nhà ngô chìm sâu, sâu quá đổi” của Phùng Diên Tị.

Bỗng nhiên, sau lưng tôi vang lên giọng nói ồm ồm: “Cậu là ai?”

Giọng nói này làm tôi giật bắn mình, tôi lắc lắc lư lư quay đầu lại, chỉ nhìn thấy một bóng người vừa gầy vừa cao đứng trong cửa sổ gỗ đang mở ra.

Tiểu Chi vội vàng nói với người đó: “Cha, thầy ấy là thầy giáo đại học của chúng con, đến khảo sát lịch sử và phong tục tập quán của Hoang thôn chúng ta.”

Hóa ra là cha của Tiểu Chi, tôi nhẹ cả người. Nhưng cô ấy cũng biết cách nói dối thật đấy, nói ngay tôi là thầy giáo đại học của mình, nhưng tôi cũng chỉ lớn hơn cô ấy vài tuổi thôi mà.

“Hoan nghênh cậu tới Hoang thôn.”

Cha của Tiểu Chi đi từ cửa khác ra, tôi lúc này mới nhìn kĩ khuôn mặt ông. Đó là một người đàn ông trung niên cao gầy, khuôn mặt gầy gò tiêu tụy, hốc mắt trũng sâu xuống. Nhưng da dẻ của ông ấy lại rất trắng, không giống như một người nông dân thông thường, ông ấy hồi trẻ chắc là rất tuấn tú. Ông tới trước mặt tôi mỉm cười nói: “Xin chào. Tôi là giáo viên tiểu học của Hoang thôn, cậu gọi tôi là Âu Dương tiên sinh được rồi. Nếu như không chê thì mời cậu ở lại nhà chúng tôi vài hôm, ngôi nhà này chỉ có hai cha con tôi, vẫn còn rất nhiều phòng trống.”

Tôi quay lại nhìn Tiểu Chi một cái, lúc này tôi mới biết họ tên của cô ấy: Âu Dương Tiểu Chi.

Màn đêm lạnh giá đã dần dần bao trùm lên Hoang thôn, Âu Dương tiên sinh dẫn chúng tôi tới sảnh trước, bật đèn trên xà nhà, ánh đèn chiếu rọi lên tấm biển trước sảnh đường, trên tấm biển viết ba chữ hàng ngang: “Nhân Ái Đường.” Dưới tấm biển là một bức chân dung bằng giấy ông quyền, người đó mặc quan phục triều Minh, chắc là vị tiến sĩ vào năm Gia Tĩnh.

Trong phòng trống hươ trống hoắc, chỉ có trên chính giữa chiếc bàn hình bầu dục là bày biện bữa tối thịnh soạn. Âu Dương tiên sinh lộ ra nụ cười hiền hậu của một người cha, ông nói biết hôm nay Tiểu Chi về nên

cố ý chuẩn bị một bữa ăn thịnh soạn. Hoang thôn ở cạnh biển, đương nhiên là nhiều hải sản, rất hợp với khẩu vị của tôi. Âu Dương tiên sinh vốn kiêu lời, lẳng lẽ xối cơm. Tôi phát hiện ông ăn rất ít, gần như chẳng mấy động đũa, sắc mặt ông trắng bệch dưới ánh đèn sáng vàng vọt, quả là hình ảnh thầy giáo thanh bần ở thôn quê.

Sau bữa tối, Tiểu Chi dẫn tôi lên căn gác hướng bắc phía sau. Tôi lập cập theo sau cô ấy leo lên những bậc cầu thang gỗ dốc ngược, giống người mù dò dẫm lên tới căn phòng trên gác hai. Tiểu Chi mò mẫm mãi vẫn chưa bật được đèn điện, cô ấy xin lỗi nói: “Căn phòng này lâu lắm không sử dụng rồi, chắc là đường điện lão hóa rồi, anh đợi tôi một lúc.”

Tiểu Chi xuống lầu. Tôi giơ tay ra phía trước khua khoắng thì sờ thấy một dây cửa sổ bằng gỗ, đến kính cửa sổ cũng không có, chỉ có một lớp giấy bảo vệ mỏng dán trên khung cửa. Tôi một mình đứng trong bóng tối, thông qua khung cửa sổ gỗ có thể nhìn thấy vài ngôi sao – tim tôi càng lúc càng đập nhanh, bất giác giơ tay ra mở cửa sổ.

Cửa sổ vừa được mở ra, tôi liền nhìn ngay thấy một đốm sáng âm u, giống như ma trơi nhấp nháy liên hồi.

“Đừng sợ! Là tôi.”

Là tiếng của Tiểu Chi, cô ấy đi theo đốm ánh đó trong phòng, trên tay cầm chiếc đèn dầu. Tôi thở phào một cái: “Cô đừng có dọa tôi chứ.”

Cô ấy khẽ cười: “Không phải anh đã từng xuất bản rất nhiều tiểu thuyết kinh dị sao? Sao lại vẫn biết sợ nhỉ?”

“Khủng hoảng khởi nguồn từ vô thức.” Mắt tôi đã dần thích nghi với ánh đèn dầu, dưới đốm sáng bập bùng đó, khuôn mặt Tiểu Chi ánh lên màu sắc kì dị. Cô ấy còn ôm theo một cuộn chăn dày, sau đó đặt chiếc đèn dầu lên bàn gỗ, khiến tôi gần như có thể nhìn rõ căn phòng này. Căn phòng thực chất rất to, ở giữa còn có một tấm bình phong, phía sau có một chiếc giường ngủ.

Kì lạ ở chỗ, trong phòng vốn không có quá nhiều bụi bẩn, xem ra rất sạch sẽ, không giống như lâu rồi không có người ở. Tiểu Chi nói: “Cha tôi thích sạch sẽ, thế nên ông đã quét dọn một lượt mười mấy phòng trống này.”

“Mười mấy căn phòng trống? Quả nhiên là “Tiến Sĩ Đệ.” Nhưng ngôi nhà to thế này chỉ có hai bố con cô ở không cảm thấy sợ sao?”

Tiểu Chi lẳng lẽ đóng cửa sổ lại nói: “Bởi vì gia đình tôi không có thêm bất cứ người họ hàng nào cả.”

“Vậy sao cô phải bảo tôi là thầy giáo dạy đại học của cô?”

Cô ấy chau mày, đưa chân vào tay tôi nói: “Anh đã nhìn thấy tấm bia tiết hạnh ngoài cổng thôn rồi chứ? Phong tục của người dân Hoang thôn từ cổ xưa đều rất bảo thủ, nếu như tôi nói thật sẽ dẫn đến điều tiếng. Thế nên, tôi chỉ có thể nói anh là thầy giáo đại học của tôi đến đây để khảo sát lịch sử và phong tục tập quán của Hoang thôn, như vậy cha tôi sẽ không hiểu lầm mối quan hệ của chúng ta.”

“À, vậy thì hãy để tôi làm thầy giáo của cô vài hôm nhé. Nhưng tôi chỉ hơn cô vài tuổi, cô phải chuyên tâm giúp đỡ tôi đây.”

“Được rồi, tôi ở trên gác phía tây, nếu có việc gì, kêu tôi một tiếng là tôi có thể nghe thấy.”

“Tiểu Chi,” tôi nhìn vào mắt cô ấy, nhưng áp a áp ứng mãi không nên lời. “Không có gì, chỉ là rất cảm ơn cô.”

“Tôi cũng phải cảm ơn anh, cảm ơn anh cả đường đi đã giúp tôi xách hành lí.”

Tôi không nhịn được bật cười: “Hành lí của cô nặng thật, làm tôi mệt gần chết. Không phải cô muốn tìm một cứu vãn miễn phí nên mới đồng ý dẫn tôi tới Hoang thôn chứ?”

32. Chương Ngoài Phần 2

Bỗng nhiên, ánh mắt tôi chạm vào tấm bình phong dưới ánh đèn dầu tù mù, có thể nhìn lơ mơ vài họa tiết tinh xảo. Tôi vội vàng bưng đèn dầu tiến sát lại tấm bình phong.

Đây là một bức bình phong bốn cánh bằng sơn dầu, cao khoảng hai mét, rộng bốn mét. Khung bình phong được làm bằng gỗ, ở giữa sơn đỏ, tuy năm tháng trôi qua đã khiến nó bị phai màu, nhưng dưới ánh nến vẫn còn tàn lưu chút sắc màu rực rỡ. Bình phong có thể gấp thành bốn cánh, trên mỗi cánh đều vẽ tranh màu, chắc là sản phẩm của đời Thanh trước đây.

“Trời ơi, đây chính là một thứ đồ cổ đấy!” Tôi không kìm nén được thốt lên.

Tôi thật sự không ngờ rằng thứ đồ cổ quý như vậy lại được đặt trong căn phòng trống, còn để người lạ như tôi ở trong đó, quả thật không biết trong “Tiền Sĩ Đệ” này còn cất giấu bao nhiêu báu vật nữa? Tiểu Chi không trả lời, ánh mắt cô ấy có chút kì lạ. Tôi không buồn để ý mà tỉ mỉ nhìn tranh trên bình phong, phong cách hơi giống tranh minh họa trong sách cổ, chỉ là niên đại quá xa mà thôi, màu sắc xem ra hơi nhạt. Nhưng khiến người ta kinh ngạc hơn chính là nội dung những bức vẽ trên tấm bình phong này.

Cánh thứ nhất bên trái bình phong là một đôi nam nữ, người phụ nữ đẹp mê hồn, ngồi tựa vào cửa mái nhà tranh, còn người đàn ông khoác hành lí dáng vẻ như sắp phải đi xa, hai người nhìn nhau đầy lưu luyến, xem ra là cảnh đôi vợ chồng lưu luyến li biệt, có chút mùi vị “Rừng phong ai nhuộm đỏ tươi, phải chăng nước mắt của người biệt li.”

Chính giữa cánh bình phong thứ hai vẫn là người phụ nữ đó, hình như đang đau buồn khóc lóc, trước mặt cô ấy là một tảng nhân diện mạo kì dị. Trên tay tảng nhân có cầm một chiếc sáo trúc đang đưa nó đến trước mặt cô gái. Tôi lắc lắc đầu, nhìn không hiểu bức tranh này.

Trên cánh bình phong thứ ba vẽ cảnh trong phòng, người phụ nữ đang ngồi một mình trên chiếu trúc, tay cầm chiếc sáo đưa lên môi, hình như là đang thổi sáo. Và trên xà nhà trong tranh treo một dải lụa trắng dài ba thước, lẽ nào cô ấy muốn treo cổ tự vẫn? Cả bức tranh bao trùm sự thâm lương và sát khí khiến người ta nổi da gà.

Cánh bình phong thứ tư vẫn vẽ cảnh trong phòng, giữa phòng là một người đàn ông, bên cạnh anh ta có đặt một chiếc quan tài sơn đỏ! Đáng sợ hơn ở chỗ, nắp quan tài được mở ra. Tay người đàn ông vẫn cầm chiếc sáo về mặt kì dị quá đỗi. Nhìn bức tranh này, tay tôi đang cầm đèn pin không khỏi run rẩy, ánh lửa không ngừng phập phồng, vài bóng đen kì dị trên bình phong lay động, dường như người đàn ông trong tranh đang thực sự bước từ trong tấm bình phong ra, tôi lập tức sờn cả tóc gáy, tay chân cuống quýt làm đổ cả chiếc đèn dầu.

Tôi há hốc mồm kinh ngạc: “Tiểu Chi, tấm bình phong này thực sự rất kì quái, bốn bức tranh này nghĩa là gì?”

Cô ấy chau mày, do dự hồi lâu mới rầu rĩ nói: “Tấm bình phong này là câu chuyện của Yên Chi.”

“Yên Chi là ai?”

Ánh đèn dầu leo lét lại ánh đỏ lên khuôn mặt Tiểu Chi, cô ấy rử rừ rừ rừ kể: “Vào những năm Gia Tĩnh triều Minh, Hoang thôn có một đôi vợ chồng trẻ, người vợ tên là Yên Chi. Hai vợ chồng sống cuộc sống thanh bình sớm tối có nhau, điều đáng tiếc duy nhất là họ không có con. Sự thanh bình chẳng mấy chốc đã bị chiến tranh tàn phá, lúc đó vùng ven biển Chiết Giang chiến tranh liên miên, cướp biển Nhật Bản thường xuyên ẩn hiện, giai đoạn lịch sử này chắc anh cũng biết rồi phải không?”

“Đương nhiên, những năm Gia Tĩnh triều Minh là lúc cướp biển hoành hành nghiêm trọng nhất, và Chiết Giang cũng là trọng điểm mà cướp biển công kích.”

“Năm đó, quan triều đình đã đến Hoang thôn để chiêu binh, cường chế chồng Yên Chi nhập ngũ để đi đánh trận ở tỉnh ngoài. Tuy hai vợ chồng Yên Chi vô cùng yêu thương nhau, nhưng trước chiến tranh thì chẳng còn cách nào cả. Người chồng trước khi lên đường đã hẹn ước với Yên Chi: Tết trùng dương ba năm sau, anh ấy nhất định quay trở về cùng cô tương ngộ, nếu như đến lúc đó mà vẫn không gặp được nhau, hai người sẽ cùng nhau tự tử vì tình vào đúng đêm tết trùng dương. Trong những ngày chồng đi xa, Yên Chi

luôn thấp thỏm bất an, kìm nén sự cô đơn trong Hoang thôn, một mình với căn phòng trống vắng, khốn khổ chờ chồng quay về. Thời gian dần trôi qua, thoáng cái ba năm đã qua đi, tết trùng dương đã cận kề, còn người chồng phương xa vẫn bật vô âm tín. Yên Chi ngày ngày đều ra cổng Hoang thôn ngóng chờ nhưng vẫn không thấy chồng trở lại. Vào trước đêm tết trùng dương, cô ấy đã gặp một tăng nhân đi khát thực ở cổng thôn. Tăng nhân vừa nhìn là đã hiểu thấu tâm can của cô ấy và liền đưa cho cô một chiếc sáo.”

“Sáo?” Tôi phát hiện lúc cô ấy kể câu chuyện này, đôi mắt ẩn chứa bóng tối dường như đang ánh lên những tia sáng dị thường.

“Đúng vậy, tăng nhân đã trao cho cô ấy một chiếc sáo rồi dặn dò hãy thổi chiếc sáo này vào đúng đêm tết trùng dương thì chồng cô sẽ trở về. Đêm tết trùng dương, Yên Chi chờ đợi trong nhà, cô đã chuẩn bị sẵn một dải lụa dài ba thước, ngộ nhỡ người chồng không trở về thì sẽ tự tử vì tình theo lời nguyện ước. Nửa đêm, người chồng vẫn chưa trở về, cô ấy đành làm theo lời dặn của tăng nhân, thổi chiếc sáo đó lên. Cô ấy đem mọi nỗi tương tư và đau khổ gửi gắm cả vào trong tiếng sáo. Tiếng sáo đêm trùng dương như tiếng khóc thút thít, u sầu bay bổng khắp núi non và bờ biển Hoang thôn. Sau khi tiếng sáo kết thúc, Yên Chi đã chuẩn bị thắt dải lụa trắng ba thước trên xà nhà. Bỗng nhiên, cô ấy nghe thấy tiếng gõ cửa nặng trĩu.”

Tim tôi gióng như bị cô ấy tóm lấy, lập tức thở hắt ra: “Chồng của Yên Chi trở về rồi?”

“Đúng. Dưới ánh trăng lạnh lẽo, Yên Chi nhìn thấy người chồng mà mình ngày đêm mong nhớ đang đứng ngoài cửa. Người chồng đáng vẻ phong trần mệt mỏi, thậm chí trên người vẫn còn bộ giáp trụ chưa trút xuống. Cô ấy mừng vui khôn xiết chạy ra cửa đón chồng, giúp anh tháo bỏ bộ quần áo giáp sắt đánh trận, bưng trà nóng cho anh, cô ấy đã gột rửa bụi trần cho chồng bằng sự ấm áp dồn nén ba năm qua. Có lẽ là do vất vả trở về từ nơi xa xôi ngàn dặm, khuôn mặt người chồng trở nên trắng bệch, cơ thể suy nhược, không nói lấy một câu. Yên Chi chỉ có thể dịu dàng hầu hạ chồng ngả lưng. Mấy hôm sau, người chồng nhất mực trốn trong nhà không dám ra ngoài, có lẽ anh ta đã đào tẩu về nhà. Tuy Yên Chi luôn cảm thấy chồng mình có biểu hiện rất lạ, nhưng họ vẫn cùng nhau trải qua vài đêm hạnh phúc.”

“Đại đoàn viên rồi?” Tôi bỗng có chút thất vọng.

“Không... vài hôm sau khi người chồng trở về, vào một đêm Yên Chi lại thổi sáo, có lẽ là muốn thổi để cho chồng nghe. Nhưng người chồng vừa nghe thấy tiếng sáo đã lao bắn ra ngoài cửa. Yên Chi đuổi theo sau, nhưng chỉ nhìn thấy một vùng tối đen bên ngoài Hoang thôn, sương khói bao trùm khắp nơi, người chồng đã mất tích trong một rừng cây bị sương khói phủ kín. Yên Chi lúc đó vô cùng ân hận, cô ấy tìm kiếm khắp nơi ba ngày ba đêm nhưng mãi vẫn không thấy tung tích của chồng đâu, anh ta giống như một ảo ảnh bị tiếng sáo trong bóng đêm nuốt chửng vậy. Lại qua mấy hôm sau, vài người trong thôn cũng bị ép gia nhập quân đội cùng chồng Yên Chi trước đây đã trở về rồi, họ nói với cô ấy, chồng cô đã chết trận vào đúng đêm trùng dương mười mấy ngày trước. Yên Chi không tin, nhưng rất nhiều người đã đều tận mắt chứng kiến chồng cô chết. Còn có cả những người biết chuyện kể lại, đêm tết trùng dương đó, chồng cô ngoài sa trường xa xôi ngàn dặm, biết mình không thể thực hiện lời hẹn ước trở về với vợ nên đã cố ý xông lên tuyến đầu trong chiến sự ác liệt. Kết quả là bị loạn tên của cướp biển bắn chết. Anh ấy với danh nghĩa chết trận nhưng thực tế là tự tử vì tình, lấy cái chết để thực hiện lời nguyện ước với vợ.”

“Vậy thì người đàn ông trở về nhà vào cái đêm trùng dương đó là ai?”

“Hồn ma.” Tiểu Chi chậm rãi thốt ra hai từ đó. “Là hồn ma của chồng Yên Chi, trở về vào đúng đêm tết trùng dương.”

“Tôi hiểu rồi, chồng của Yên Chi đã chết trận trong tết trùng dương để hồn mình có thể bay qua vạn núi ngàn sông trở về cố hương, trở về bên người vợ thân yêu của mình. Và khi Yên Chi thổi chiếc sáo của tăng nhân du hành trao cho cô ấy, tiếng sáo thần bí đã lan tỏa khắp trời đêm, có thể giúp linh hồn cô quả của người chồng tìm thấy đường về nhà.”

Tôi run rẩy trong lạnh giá nói hết câu này, bỗng nhiên cảm thấy câu chuyện này lãng mạn tột đỉnh nhưng cũng khủng khiếp tới tột đỉnh.

“Anh sao thế?” Tiểu Chi khẽ hỏi bên tai tôi.

Lúc này tôi mới ý thức được sự thất thần của mình: “Xin lỗi, làm cô sợ hãi. Thế Yên Chi sau đó ra sao?”

Tiểu Chi đang chuẩn bị nói tiếp thì một âm thanh kì lạ bỗng từ bên ngoài vọng vào, là tiếng sáo! Nó mang theo giai điệu kì dị nào đó, giống như lưỡi dao sắc nhọn rạch nát màn đêm tối đen của Hoang thôn.

Sắc mặt cô ấy cũng lập tức biến đổi, cô tự bịt miệng mình lại rồi ra mở cửa sổ, nhưng trong màn đêm chẳng thấy rõ gì cả. Tôi cũng bị tiếng sáo làm dừng cả tóc gáy, lúc nhỏ có học qua thổi sáo, đến nay vẫn biết thổi vài giai điệu, nhưng tiếng sáo đáng sợ thế này thì từ trước đến nay chưa từng nghe thấy.

Tiểu Chi bất giác sát lại gần tôi, tôi thuận tay khoác vai cô ấy. Tiếng sáo hình như đến từ ngọn núi bên ngoài Hoang thôn, chúng tôi không nhận biết được phương hướng, bỗng chốc không biết phải làm thế nào. Yên Chi thì thào: “Không, tôi không thể nói tiếp được nữa, anh nghỉ sớm đi nhé.”

Tôi vẫn muốn nói điều gì đó, nhưng thấy khuôn mặt hoảng sợ của Tiểu Chi nên đành không nói thêm gì cả. Tiểu Chi chạy ra khỏi phòng, căn gác sập sệ sắp đổ phát ra chuỗi âm thanh hòa quyện cùng tiếng sáo khiến tim tôi đập thình thịch.

Vài phút sau, tiếng sáo đột nhiên biến mất, ngôi nhà cổ lại phục hồi trạng thái im ắng tĩnh mịch. Lúc này, cả căn gác gỗ chỉ còn lại mỗi mình tôi, câu chuyện kì dị trong những bức tranh trên tấm bình phong cổ đang hiện lên trước mặt tôi, không biết người trong bình phong có chạy ra ngoài lúc đêm tối không nữa? Phải chăng thực ra tôi cũng đã từng được nghe kể về kiểu truyện kì dị này.

Tôi lấy chăn bông trải lên giường, tức tối chui vào đó. Đây là đêm đầu tiên tôi ở Hoang thôn, thần kinh và cơ thể của tôi đều mệt mỏi cực độ, chẳng mấy chốc đã ngủ thiếp đi...

Sau nửa đêm tôi lại tỉnh dậy, phát hiện toàn thân mình đang run rẩy, mồ hôi hột lấm tấm trên trán. Dự cảm kì lạ xâm chiếm đầu óc và tâm trí tôi, nhịp tim thình thịch dường như khiến tôi nức nở. Sao lại thế này? Tôi bò dậy trên chiếc giường gỗ, trong phòng tối om, tĩnh lặng như đã chết.

Tôi mặc quần áo lên, cẩn thận rón rén bước ra khỏi phòng. Ngoài cửa phòng là dãy hành lang được làm từ gỗ, đêm đông lạnh giá mông lung, tôi chỉ có thể lờ mờ thấy viên bao quanh cửa “Tiến Sĩ Đệ” giống như một ngôi mộ cổ đại.

Bỗng nhiên, tôi cảm thấy một luồng hơi thở kì dị, tôi run rẩy quay đầu lại, dồn mắt về phía căn phòng bên cạnh.

Ánh nến xuyên qua cửa sổ.

Trời ơi, tôi suýt nữa hét lên, đó là căn phòng đóng cửa để không, sao nửa đêm lại sáng ánh nến như vậy? Tôi vẫn không kìm chế được mình, trước tiên là rút ướn ngón tay, khẽ khàng chọc thủng một lỗ nhỏ trên cửa sổ giấy.

Khuôn mặt tôi từ từ áp sát cửa sổ, dán mắt lên chiếc lỗ nhỏ đó. Kịch cỡ chiếc lỗ vừa vặn để tôi có thể nhìn thấy cảnh tượng trong phòng. Trước bàn trang điểm kiểu dáng tao nhã có thấp một ngọn nến, ánh nến mờ mờ phập phồng soi sáng một bóng dáng trước bàn trang điểm.

Là một phụ nữ mặc áo trắng, cô ấy đang quay lưng lại phía tôi, tuy trước bàn trang điểm có tấm gương nhưng đã bị đầu cô ấy che mất, bởi vậy tôi không có cách nào để nhìn thấy mặt cô ấy. Từ hình thể sau lưng có thể thấy đó là một cô gái trẻ.

Tay cô ấy cầm một chiếc lược gỗ màu nâu, đang từ từ chải tóc. Tóc cô ấy vừa dài vừa đen, lấp lánh dưới ánh nến. Cô ấy hơi nghiêng người, tay phải cầm lược, tay trái đỡ tóc giống như thác nước đang đổ lên sườn. Cô ấy cứ ngồi như vậy trước bàn trang điểm, hình như tất cả tâm trí đều tập trung vào chải và chải...

Trong đêm đông lạnh giá của ngôi nhà cổ “Tiến Sĩ Đệ” này, qua lỗ nhỏ trên cửa sổ giấy tôi đã nhìn thấy cảnh tượng khiến người ta không thể hiểu nổi, giống như đang nhìn thấy cảnh tượng của một thời đại khác.

Tôi thật sự rất sợ hãi nhưng nín nhịn để không hét lên. Tôi khẽ khàng lui lại một bước thì mới phát hiện chân mình đã mềm nhũn ra. Tôi lập tức về phòng mình, quệt mồ hôi trên trán, nhưng vẫn không dám thốt lên, bởi vì cô gái đó ở ngay sát vách phòng tôi.

Nghĩ tới đây tôi lại không dám ngủ nữa, tôi khẽ khàng cuộn tròn trên giường, tuy mắt nhắm nghiền nhưng đầu óc vẫn không ngừng hiện lên cảnh tượng đó.

Cô ấy là ai?

- 3 -

Sáng hôm sau, trong tiền sảnh ngôi nhà cổ, Tiểu Chi đang đợi tôi ăn sáng.

Tôi khẽ nói: “Hoang thôn đúng là một nơi độc nhất vô nhị, vừa khiến người ta tò mò, vừa khiến người ta sợ hãi.”

“Đây là cũng là nguyên nhân mà tôi thích tiểu thuyết của anh.”

“Tiểu Chi, tiếng sáo đêm qua rốt cuộc là thế nào? Sao lại đáng sợ như vậy? Lẽ nào lo sợ tiếng sáo sẽ dẫn hồn ma quỷ về sao?”

Nhưng tôi vẫn chưa dám kể cho Tiểu Chi nghe về người con gái chải đầu sau nửa đêm mà tôi nhìn thấy.

“Suyt, nói nhỏ chút!” Nhìn điệu bộ của Tiểu Chi như đang sắp bịt miệng tôi lại, cô ấy ngẩng đầu nhìn lên bức chân dung treo chính giữa phòng khách, người đàn ông mặc quân phục triều Minh đang lạnh lùng nhìn chúng tôi.

“Cô sợ những gì chúng ta nói bị ông ấy nghe thấy?”

Tiểu Chi không trả lời thẳng, cô ấy hình như rất khiếp sợ người trong bức tranh: “Tôi đương nhiên không tin ma quỷ trong truyền thuyết. Nhưng ở đây là Hoang thôn, khác với những nơi khác.”

“Hoang thôn có ma sao?”

“Tôi không phải ý đấy. Nhưng Hoang thôn có tập tục riêng của mình, anh không cần quan tâm nhiều, nhanh chóng ăn sáng đi.”

Buổi sáng, tôi muốn đi lòng vòng gặp gỡ những thôn dân nhưng bị cô ấy dứt khoát ngăn lại. Cô ấy dẫn tôi ra khỏi thôn bằng một con đường nhỏ, không ai phát hiện ra chúng tôi. Cả một buổi sáng, chúng tôi đều đi dạo trên những ngọn núi hoang vu không một bóng người gần đó.

Sau bữa tối, tôi nghe thấy Tiểu Chi và cha cô ấy nói chuyện trong phòng, họ hình như không vui vẻ lắm. Âu Dương tiên sinh từ phòng Tiểu Chi đi ra, dáng ông bước đi trong đêm tối thật giống một xác chết.

Tôi lặng lẽ lên cầu thang của Tiểu Chi, đẩy cửa phòng cô ấy.

“Ngại quá, ban nãy tôi vừa nghe được mấy câu.” Tôi lúc đó có chút bối rối. Phòng cô ấy rất sạch sẽ, trên tường còn quét vôi, còn có cả ti vi và máy vi tính, chỉ có vài cánh cửa sổ khiến người ta nhớ tới đây là một ngôi nhà cổ. “Xảy ra chuyện gì? Có phải cha cô cảm thấy tôi đã quấy nhiễu cuộc sống yên bình của hai cha con cô không?”

“Không, không phải.” Tiểu Chi hình như có chút căng thẳng, bắt giắc lùi về phía bàn học.

Lúc này tôi mới chú ý tới trên bàn có đặt một khung ảnh, bên trong có tấm ảnh đen trắng của Tiểu Chi, cô ấy trong ảnh thật hấp dẫn, chỉ có ánh mắt là phẳng phất buồn. Nhưng trong bức ảnh này lại có một cảm giác rất khó nói thành lời, tôi không kìm chế được hỏi: “Tiểu Chi, bức ảnh này của cô chụp lúc nào thế?”

Cô ấy không lập tức trả lời, ngập ngừng một lúc mới rầu rĩ nói: “Người trong bức ảnh này chết từ lâu rồi.”

“Cái gì? Cô đừng có dọa tôi chứ.” Sóng lưng tôi lạnh toát.

“Đây là ảnh của mẹ tôi.”

Căn phòng trĩu nặng hồi lâu, tôi thực sự không ngờ rằng hai mẹ con cô ấy lại giống nhau đến vậy.

“Lúc tôi còn rất nhỏ, mẹ tôi đã lâm bệnh rồi qua đời, bà đã mất trong căn gác mà anh đang ở. Một mình cha nuôi tôi khôn lớn, tôi chỉ có thể nhìn thấy bóng dáng mẹ qua ảnh.” Tiểu Chi buồn bã trả lời, ánh mắt u sầu của cô ấy giống như đúc người trong ảnh.

“Xin lỗi.” Tôi có chút áy náy nhìn cô ấy, hít một hơi thật sâu nói. “Cha cô chắc rất yêu cô.”

Tiểu Chi không trả lời, không khí trong phòng càng lúc càng bối rối, tôi đành vội vã rời khỏi đây.

Trở về phòng mình, tôi không dám ngủ, chỉ có thể thấp ngọn đèn dầu, khoác áo khoác cuộn tròn trên giường. Dưới ngọn đèn dầu cô độc, tôi hoảng hốt thức trắng đêm nay.

Bỗng nhiên, tiếng sáo từ nơi xa xăm truyền đến tai tôi. Tôi nhảy thót lên như bị kim châm, lắc đầu lia lịa, hi vọng rằng tiếng sáo này là ảo giác.

Tiếng sáo vẫn đang tiếp tục. Tôi không thể kìm nén được sự kích động của mình bèn xách đèn dầu lặng lẽ ra khỏi “Tiền Sĩ Đệ.”

Hoang thôn nửa đêm mang một bầu không khí chết chóc, chỉ có tiếng sáo trên núi đang du dương bay bổng. Tôi ra khỏi cổng thôn, đứng dưới tấm bia tiết hạnh nhìn ngó xung quanh, những dãy núi liên miên trong bóng đêm giống như một tòa lâu đài nghiêm ngặt. Tôi nhắm thẳng vào đỉnh núi cao nhất, xách đèn dầu chạy về hướng đó. Quả nhiên, tiếng sáo kì dị càng lúc càng rõ, xem ra tôi đã tìm đúng hướng rồi.

Trăng lên, ánh trăng lạnh lẽo đang đâm thủng mây đen trong bóng đêm, rắc lên núi hoang tro bụi.

Bỗng nhiên, tôi cảm thấy hình như tiếng sáo vang lên từ phía sau lưng, tôi vội vàng nhìn lên khe núi đằng sau, chỉ thấy dưới ánh trăng bàng bạc có một bóng đen đang đứng, còn tiếng sáo thê lương thì đột ngột im bặt.

Tôi xách đèn dầu chạy về phía bóng đen đó. Bóng đen không hề chuyển động, đứng im tại chỗ như một cái cây. Tôi giơ đèn dầu lên soi, dưới ánh đèn mờ ảo, khuôn mặt tiêu tụy hốc hác hiện ra.

“Âu Dương tiên sinh?”

Tôi kêu lên kinh ngạc, bóng đen này hóa ra là cha Tiểu Chi! Trên tay ông ấy đang cầm một chiếc sáo.

Âu Dương tiên sinh theo phản xạ lấy tay che mặt, miệng lầm rầm nói: “Sao cậu lại tới đây?”

“Đây... đây là thế nào?” Trên đỉnh núi cao cao trong bóng đêm, ánh trăng âm u cùng ánh đèn dầu leo lét rơi vào mắt Âu Dương tiên sinh, tôi hoảng hốt nói: “Tiếng sáo ban nãy là do bác thổi sao?”

“Đúng vậy, tôi là thầy giáo nhà quê, sức khỏe từ trước tới nay không tốt lắm, mấy hôm nay tôi toàn mất ngủ.” Âu Dương tiên sinh thở dài một tiếng, biểu hiện của ông đã dần bình tĩnh lại, “Do không ngủ được, nên tôi mới lên núi thổi sáo, như vậy có thể khiến mình thư thái hơn.”

“Cháu hiểu rồi. Nhưng cháu cảm thấy chiếc sáo này của bác rất đặc biệt.”

Âu Dương tiên sinh đưa chiếc sáo vào tay tôi. Đầu ngón tay tôi lập tức cảm thấy lạnh buốt, run bắn lên một cách khó hiểu. Mượn ánh sáng đèn dầu, tôi nhìn rõ chiếc sáo này. Đây là một chiếc sáo kiểu dáng truyền thống, dài khoảng bốn mươi phân, thanh sáo được quét sơn nâu, giữa lỗ sáo có treo dây màu hồng tím, trên màng lỗ dán một lớp màng mỏng như cánh ve.

“Có lẽ cậu không tin rằng, chiếc sáo này đã có mấy trăm năm lịch sử rồi.”

“Mấy trăm năm?”

“Tiểu Chi đã kể cho cậu nghe về truyền thuyết Yên Chi rồi chứ.”

Tôi gật gật đầu, xem ra Tiểu Chi và cha cô ấy đều không vui, đại khái chắc là vì chuyện này rồi.

“Trong truyền thuyết Yên Chi, có một tăng nhân hành khất tặng cô ấy một chiếc sáo.” Âu Dương tiên sinh chỉ vào chiếc sáo trên tay tôi nói: “Chính là cái này.”

Tay phải tôi đang cầm sáo lập tức lạnh ngắt.

“Cậu nhất định chưa được biết kết cục của truyền thuyết Yên Chi đúng không?” Âu Dương tiên sinh lắc đầu nói. “Yên Chi trong đêm tết trùng dương đã thổi chiếc sáo này, tương ngộ với linh hồn chồng, cùng nhau trải qua mấy đêm, cũng chính là chồng ma mà người già chúng tôi thường gọi. Sau khi Yên Chi biết được sự thật chồng mình đã chết, cô ấy đau khổ vô cùng, mấy lần định tự sát nhưng đều sống lại một cách kì lạ. Mãi tới ba tháng sau, cô ấy phát hiện mình đã có thai.”

“Chồng cô ấy không phải đã chết rồi sao? Lê nào Yên Chi mang thai của ma?”

Âu Dương tiên sinh thần sắc nghiêm nghị gật đầu: “Không sai, đây là một kì tích, đứa trẻ mà cô ấy mang trong mình thực ra là hạt giống mà linh hồn chồng cô ấy chết ngoài sa trường trở về gieo hạt, đây là do ông trời có mắt nên không để cậu ấy bị tuyệt tự. Khi bụng Yên Chi to dần lên mỗi ngày, người dân trong thôn bắt đầu nghi ngờ cô ấy vụng trộm vượt rào, họ dùng những lời lẽ ác độc sỉ nhục Yên Chi, cho rằng Yên Chi mang thai tạp chủng, thậm chí còn có cả những tên lang thang tới bắt nạt cô ấy. Nhưng Yên Chi kiên quyết bảo vệ sự minh bạch của mình, nhất mực giữ gìn tiết hạnh với chồng. Để bảo vệ đứa con trong bụng, Yên Chi đã chịu đựng biết bao khổ hạnh, mang thai mười tháng, rốt cuộc cũng sinh ra một đứa bé trai.”

“Trời ơi, câu chuyện này thật là giống tiểu thuyết ‘Hong tự’ của Hoắc Tang.”

Trong đêm đông lạnh giá, nghe câu chuyện thê lương này, tôi bất giác nhớ tới Hải Ti Đặc trong “Hong tự,” còn cả chữ A màu đỏ trước ngực cô ấy. Hải Ti Đặc thà chết cũng không chịu nói ra tên người đàn ông đó, cô ấy coi con gái như thiên sứ mà thiên chúa ban tặng ỉn, bởi vậy cô ấy chấp nhận chịu đựng mọi đau khổ. Vậy thì Yên Chi của Hoang thôn mấy trăm năm trước thì sao? Cô ấy chính là “Hong tự” phiên bản Trung Quốc? Hay là cô ấy thực sự đã mang thai ma mà chồng để lại?

“Kể từ đó, hai mẹ con Yên Chi đã phải chịu đựng biết bao sự kì thị và sỉ nhục, cô ấy một mình nuôi con khôn lớn, đưa con trai đến nhà thầy giáo học. Mười mấy năm sau, Yên Chi rốt cuộc lao lực mà chết, nhưng con trai cô ấy đã thi đỗ khoa cử, từ tú tài tới cử nhân sau đó là tiến sĩ, trở thành môn sinh thiên tử bằng vàng đề danh. Sau này, sự tích bà mẹ Yên Chi của ông truyền tới tai hoàng đế, hoàng đế rất cảm động trước câu chuyện này nên liền ngự giá ban tặng tấm bia tiết hạnh này, để biểu dương đức hạnh của Yên Chi.”

Thật không ngờ câu chuyện Yên Chi lại có kết cục như vậy. Tôi cúi đầu nhìn Hoang thôn dưới núi: “Hóa ra là vậy, vậy thì tấm bia tiết hạnh ở cổng thôn bây giờ là dành tặng Yên Chi? ‘Tiến Sĩ Đệ’ cũng là do con trai cô ấy xây dựng nên? Bác và Tiểu Chi nữa đều là hậu duệ của Yên Chi?”

“Không sai. Chiếc sáo này chính là tổ tiên nhà chúng tôi truyền lại.”

Tôi nhìn chiếc sáo trên tay, từ nay trở đi không dám chạm vào nó nữa, lập tức đưa lại vào tay Âu Dương tiên sinh. Tôi hỏi thăm dò: “Vậy sự tích Yên Chi rốt cuộc là truyền thuyết hay là thực?”

“Không ai rõ, nhưng mấy trăm năm nay người dân Hoang thôn đều tin đó là thật, ít nhất là chiếc sáo này là thật.”

Tôi thần thờ nhìn mặt Âu Dương tiên sinh, nếu như câu chuyện của Yên Chi là thật, vậy thì Âu Dương tiên sinh và cả Tiểu Chi trước mặt tôi nữa không phải là hậu duệ của chồng ma sao? Lễ nào gia tộc Âu Dương sống trong Tiến Sĩ Đệ là một gia đình ma? Tôi bất giác lùi lại hai bước, trong đầu hiện lên truyền thuyết gia tộc ma hút máu người ở Châu Âu.

Mặt trăng chậm chậm lặn xuống, một cơn gió biển mang theo hơi lạnh thổi tới, tôi đứng trên đỉnh dốc bắt đầu run cầm cập. Tôi xách đèn dầu xuống dốc núi, khi đi qua chân tấm bia đá tiết hạnh, tim bỗng run rẩy lạ thường.

33. Chương Ngoài Phần 3

Trở về Tiến Sĩ Đệ, tôi chỉ cảm thấy không khí của ngôi nhà này càng thêm u ám, càng ngày càng giống lâu đài của bá tước Dracula.

Bỗng nhiên, trong sân tối đen, một bóng trắng lướt qua. Cái bóng đó chuyển động giống hệt ma quỷ khiến tôi rùng mình. Trải qua sự thử thách ban nãy, gan tôi cũng bắt đầu to lên, tuy tất cả mọi thứ trong ngôi nhà cổ đều thần bí như vậy, khủng khiếp như vậy, nhưng càng như thế lại càng kích thích trí tò mò của tôi. Tôi lập tức chạy về phía cái bóng trắng, giương đèn dầu soi về phía trước.

Hình như là một chiếc áo ngủ màu trắng, phía trên xõa mái tóc đen dài, đó là một cô gái trẻ. Ánh sáng đèn mờ chiếu lên người cô ấy, chính là cô ta, cô gái chải tóc ở cạnh phòng tôi nửa đêm hôm qua. Cô ấy hình như đang rất sợ hãi, chạy lên cầu thang căn gác bên cạnh.

Tim tôi càng lúc càng đập nhanh, bám chặt theo sau cô ấy, rốt cuộc đã tóm được tay cô ta trên hành lang gác hai. Nhưng tay tôi lập tức buông ra giống như bị điện giật, bởi vì cánh tay cô ấy lạnh toát, khiến tôi nổi cả da gà. Nhưng cô ấy vẫn không dừng lại, một cơn gió lạnh đột ngột thổi tới, mái tóc dài đen lác tuyết đẹp bay bay trong gió.

“Cô là ai?”

Tôi lập cả lập cập khê hởi. Cô ấy từ từ quay đầu lại, khuôn mặt trắng bệch hiện lên dưới ánh đèn dầu – Tiểu Chi!

Trời ơi, tôi không ngờ tới hóa ra lại là Tiểu Chi. Mặt cô ấy trắng bệch, môi hơi tím tái, rõ ràng là bị gió lạnh phương bắc làm cho lạnh toát, hóa ra trên người cô ấy chỉ khoác một chiếc áo ngủ mà thôi. Tôi lập tức cởi áo khoác trên người ra, khoác lên người cô ấy. Tôi ôm chặt lấy vai cô ấy nói: “Cô sao thế? Nửa đêm mặc áo ngủ chạy ra đây, trời lạnh thế này cần thận bị cảm lạnh.”

Đôi mắt vô thần của cô ấy nhìn tôi, hoang mang lắc đầu. Tôi vuốt tóc cô ấy, có chút xót xa nói: “Cô thử sờ người cô xem, toàn thân lạnh toát cả rồi, hà cớ gì chứ?”

Nhưng Tiểu Chi vẫn không nói, biểu hiện càng có chút kì dị và căng thẳng, cô ấy đột nhiên giơ tay sờ lên trán và mũi của tôi, bàn tay lạnh buốt đó khiến tôi cảm thấy run sợ.

Tôi lắc lắc vai cô ấy nói: “Rốt cuộc xảy ra chuyện gì? Tôi không muốn cô bị xâm hại.”

Tiểu Chi lập tức sợ hãi trở lại, giãy khỏi lòng tôi, giống như một con thú hoang lao xuống cầu thang. Tôi bám sát theo cô ấy, trong lúc chạy xuống cầu thang tôi bị hụt chân ngã sóng soài.

Lúc tôi đang lồm cồm bò dậy thì Tiểu Chi đã mất hút rồi, chỉ còn lại áo khoác của tôi rớt trên mặt đất. Tôi nhìn lên phòng cô ấy, đèn đã tắt rồi.

Trở về phòng mình, tôi mặc nguyên quần áo cuộn tròn trên giường, mắt nhắm mắt mở nhìn tấm bình phong, trong đầu nhớ tới biểu hiện kì quái của Tiểu Chi ban nãy. Vậy xem ra, cô gái chải đầu sát vách phòng tôi đêm qua chính là cô ấy, nhưng tại sao cô ấy lại chạy ra ngoài lúc nửa đêm?

Trước mắt tôi lại hiện lên đôi mắt vô thần của Tiểu Chi, thần trí của cô ấy ban nãy hình như không được minh mẫn, bộ dạng giống như đang mơ mơ màng màng vẫn chưa tỉnh ngủ vậy. Tôi bỗng nhớ tới nội dung trong một bộ tiểu thuyết của mình, lẽ nào Tiểu Chi đang mộng du?

Đúng, chỉ có khả năng này. Trên mặt Tiểu Chi đầy vẻ hoang mang, cho dù mắt cô ấy mở to nhưng bộ não vẫn đang trong trạng thái mơ ngủ. Tất cả những điều này đều phù hợp với đặc trưng của mộng du. Bản thân cô ấy vốn không có nhận thức, chỉ là cô ấy mơ thấy một giấc mơ, còn cơ thể cô ấy giống như đang nằm mơ bước ra ngoài.

Tôi thở một hơi dài, không ngờ Tiểu Chi lại có tật mộng du, có lẽ bản thân cô ấy cũng không biết. Hoang thôn đúng là một nơi khiến người ta phát điên, tôi thực sự rất mệt mỏi, từ từ nhắm mắt lại...

- 4 -

Bấy giờ sáng, tôi mở mắt ra. Ánh sáng xuyên qua cửa sổ giấy rọi lên bức bình phong khiến ngôi nhà cổ này có chút sinh khí.

Tôi không thể chịu đựng được nữa, vốn cho rằng chuyến du hành tới Hoang thôn sẽ lãng mạn và thú vị, nhưng lúc này lại khiến tôi hoảng sợ tới đỉnh điểm, tôi quyết định phải rời khỏi Hoang thôn ngay tức khắc.

Tiểu Chi đang ở trong tiền sảnh ngôi nhà cổ, sắc mặt cô ấy khá ổn, nhìn không ra dáng vẻ mộng du nửa đêm hôm qua, tôi nghĩ hay là không nói toạc ra vẫn tốt hơn. Tôi ngẩng đầu lên nhìn bức chân dung dưới tấm biển “Nhân Ái Đường,” người đàn ông triều Minh trong bức tranh cũng đang nhìn tôi, ông ấy chắc là con trai của Yên Chi, vậy thì cha của ông ấy có thực là một hồn ma đã chết trận không? Tôi không dám nghĩ tiếp, tức tốc ăn hết bữa sáng.

“Anh muốn về rồi à?” Tiểu Chi đã nhận ra khi nhìn thấy hành lí của tôi.

“Xin lỗi, tôi không nên tới Hoang thôn, càng không nên quấy nhiễu cuộc sống yên bình của gia đình cô.”

“Tôi biết anh không ở được lâu.” Tiểu Chi mím môi nói: “Anh có còn tới Hoang thôn nữa không?”

“Không biết.” Tôi nhìn vào đôi mắt ngây thơ của cô ấy, trong lòng bỗng nhớ tới ánh trăng trên dốc núi đêm qua. “Vậy cô thì sao? Đợi sau khi cô tốt nghiệp đại học ở Thượng Hải rồi, có còn về Hoang thôn nữa không?”

Ánh mắt cô ấy hình như rất rối loạn, lí nhí trả lời: “Tôi nhất định sẽ trở lại, kể cả có chết bên ngoài tôi cũng phải về nhà.”

Tôi bỗng run rẩy, câu nói của cô ấy khiến tôi cảm thấy có chút kì dị. Lúc này tôi ngửi thấy mùi thối rữa của hoa lan tỏa ra từ người của Tiểu Chi, mùi vị xộc lên mũi là lan vào phổi khiến tim tôi cũng trở nên chất đắng.

Tôi chậm chậm tiến tới cổng “Tiến Sĩ Đệ,” đứng cạnh ngưỡng cửa nhìn vào mắt Tiểu Chi nói: “Có lẽ, chúng ta sẽ không gặp lại nhau nữa, bảo trọng nhé.”

Ánh mắt Tiểu Chi vẫn u buồn nhường vậy, cô ấy hình như còn muốn nói thêm điều gì đó, nhưng tôi đã bước qua ngưỡng cửa ngôi nhà cổ. Tôi không dám quay đầu lại nhìn, chỉ biết cúi đầu bước về phía trước, muốn tiêu hủy tất cả mọi chương ngại trong lòng. Tôi đến chân tấm bia tiết hạnh, ngẩng đầu nhìn bốn chữ trên tấm bia – “Trinh Liệt Âm Dương” mà lòng cảm thấy có chút giễu cợt và bi ai.

Tôi đáp chuyến xe trở về thị trấn Tây Lãnh. Nhưng chuyến xe khách về Thượng Hải đã khởi hành từ lâu rồi, chuyến tiếp theo phải đợi tới bốn giờ chiều.

Buổi chiều, nhân vài tiếng đồng hồ rỗi rãi, tôi đã tới bảo tàng văn hóa của thị trấn Tây Lãnh, đánh liều gặp viện trưởng viện bảo tàng. Tôi dựa vào thân phận mà Tiểu Chi bịa ra cho tôi, tự xưng là tới đây để khảo sát lịch sử và phong tục tập quán. Viện trưởng rõ ràng đã bị tôi nói phét, tôi nói ra hết những nghi ngờ về tấm bia tiết hạnh ở Hoang thôn cho ông nghe.

Viện trưởng là một người đàn ông trung niên ngoài năm mươi tuổi, ông ấy trầm ngâm hồi lâu, lấy từ trong kho ra một tấm in thạc bản. In thạc bản chính là văn thể được sao chép lại từ văn bia hoặc bản khắc bằng giấy và mực, tương đương với bản photo cổ đại. Tôi nhìn sơ qua tấm in thạc bản, chẳng chịt văn tự rất dài, được in lại từ bản khắc trên bia đá, nghiêm nhiên không có bất cứ dấu câu nào, khi đọc rất nhức mắt. Tôi chau mày nín thở, giống như đang suy luận để phá án, nghiên cứu từng câu từng chữ, mắt có một buổi chiều mới có thể hiểu được tấm in thạc bản này.

Dưới đây, tôi sẽ dùng ngôn ngữ hiện đại để thuật lại tóm tắt nội dung ghi chép trên tấm in thạc bản:

“Những năm Gia Tĩnh triều Minh, nạn cướp biển hoành hành nghiêm trọng phía đông nam, Âu Dương An người Hoang thôn được triệu tập nhập ngũ. Trước lúc lên đường, anh đã hẹn ước cùng người vợ mới cưới chưa được bao lâu, tết trùng dương ba năm sau sẽ trở về quê đoàn viên, nếu như không gặp được nhau, hai người sẽ cùng nhau tự tử để minh chứng. Sau đó, tết trùng dương ba năm sau đã tới, Âu Dương An vẫn đánh trận tại Quảng Đông xa xôi ngàn dặm, anh biết rằng mình chắc chắn đã không còn cách nào khác để thực hiện lời nguyện ước nên quyết tâm tự tử vì tình nơi chiến trường. Đêm tết trùng dương, quan quân và cướp biển đánh nhau ác liệt, Âu Dương An xông lên hàng đầu chiến tuyến, kết quả bị vô số tên bắn trúng người, ngã gục ngay tại trận địa. Nhưng Âu Dương An vốn không chết trận, chỉ là bị thương nặng hôn mê đi mà thôi, sau đó anh được ngư dân cứu mạng. Khi Âu Dương An thương tích đầy mình trở về nhà, quan quân và cướp biển lại chiến đấu quyết liệt, một tên thủ lĩnh cướp biển bị thất lạc đội ngũ đang tháo chạy, đúng lúc đó chạm mặt Âu Dương An trên đường. Âu Dương An một đao chặt rời đầu thủ lĩnh cướp biển, không ngờ nhờ đó mà lập nên công lớn, được triều đình ban thưởng ột chức quan. Không lâu sau, nạn cướp biển đã được san bằng. Âu Dương An áo gấm về quê, khi anh về tới cổ hương Hoang thôn thì phát hiện ra vợ mình đã làm theo lời nguyện ước, treo cổ tự tử chết trong đêm trùng dương. Âu Dương An vô cùng đau khổ, đứt từng khúc ruột, không còn cách nào để sống một mình trên cõi đời này. Nhưng anh vẫn muốn nhìn thấy vợ lần cuối nên đã âm thầm đào mộ vợ lên. Mở quan tài ra xem thì bỗng phát hiện thi thể của vợ mình hoàn toàn chưa bị phân hủy, bên cạnh còn có một chiếc sáo trúc. Vậy là Âu Dương An đã cho xây dựng nhà cao cửa rộng, khiêng quan tài của vợ về nhà. Những năm sau đó, Âu Dương An nhất mực sống ẩn dật, cất giấu quan tài của vợ trong nhà, trước và sau tết trùng dương hàng năm, tới lúc nửa đêm anh đều thổi sáo lấy ra từ trong quan tài của vợ. Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, vào đêm 23 tháng Chạp tuyết giăng kín trời, Âu Dương An lại thổi sáo lần nữa, kì tích cuối cùng đã xuất hiện, những âm thanh kì

lạ bỗng phát ra từ trong quan tài của vợ, anh mở nắp quan tài ra xem, người vợ bỗng nhiên từ từ tỉnh dậy. Âu Dương An mừng vui khôn xiết, bế vợ lên giường, ngày ngày bón cháo cho cô, người vợ rốt cuộc cũng đã hồi phục sức khỏe. Người vợ sau khi sống lại vẫn trẻ trung xinh đẹp, hai người họ tận hưởng cuộc sống yên bình, thậm chí còn sinh hạ một người con trai. Sau này, con trai họ thi đỗ tiến sĩ, đứng đầu danh sách bằng vàng chốn kinh thành. Sau khi hoàng đế nghe xong câu chuyện này đã vô cùng cảm động và quyết định ngự giá ban tặng Hoang thôn một tấm bia tiết hạnh, bốn chữ “Trinh Liệt Âm Dương” trên tấm bia chính là do hoàng đế Gia Tĩnh đích thân viết tặng, chẳng bao lâu sau khi tấm bia được dựng lên, Âu Dương An và vợ gần như cùng lúc qua đời.”

Đọc xong tấm in thác bản, tôi hoàn toàn kinh ngạc, trước mắt cứ hiện lên những tấm văn bia mờ ảo. Tôi dụi dụi mắt: “Tấm in thác bản này ở đâu ra?”

“Đây là một tấm bia mộ.”

“Bia mộ?” Tôi lập tức liên tưởng tới những ngôi mộ gần Hoang thôn. “Là bia mộ của Âu Dương An?”

Viện trưởng gật đầu nói: “Hai mươi năm trước, gần Hoang thôn có một ngôi mộ cổ triều Minh bị bọn đào trộm mộ xâm phạm. Thầy giáo tiểu học của Hoang thôn Âu Dương tiên sinh đã báo án, đội khảo cổ lập tức đến tiến hành khai quật khẩn cấp, Âu Dương tiên sinh là hậu duệ của chủ ngôi mộ, cũng là người báo án, thế nên ông đã cùng đội khảo cổ khai quật mộ cổ, lúc đó tôi cũng có mặt tại hiện trường. Khai quật khảo cổ phát hiện, trong mộ mai táng hài cốt của một đôi nam nữ, còn có cả một bia mộ chỉ được đưa tới viện bảo tàng thành phố cất giữ, lúc đó tôi đã in một thác bản này để bảo tồn trong viện bảo tàng thị trấn, chính là cái mà anh đang xem đây.”

Hài cốt của một đôi nam nữ? Vậy đó chính là Âu Dương An và Yên Chi rồi? Hóa ra là họ thực sự tồn tại, đến cả xương cốt cũng phát hiện thấy rồi, nghĩ tới đây mà tôi nổi da gà: “Trong mộ còn có thêm phát hiện gì không?”

“Đa số những lễ vật mai táng đều đã bị đạo tặc lấy đi. Nhưng tại hiện trường khai quật còn phát hiện thêm một chiếc sáo trúc được đặt cạnh bộ xương của chủ mộ, bảo tồn khá hoàn hảo.” Viện trưởng bất giác thở dài: “Đáng tiếc là, hiện trường khai quật lúc đó rất hỗn loạn, chúng tôi không khống chế tốt cục diện, chiếc sáo đó sau khi được khai quật không lâu đã mất tích một cách thần bí, đó là đáng tiếc lớn nhất trong lần khai quật đó.”

Chiếc sáo của mấy trăm năm trước? Sóng lưng tôi đã lạnh toát: “Viện trưởng, Âu Dương tiên sinh đã xem qua bia mộ đó chưa?”

“Ông ấy đương nhiên là có xem rồi, ông ấy là hậu duệ của chủ mộ và đã cùng tham gia trong cả quá trình khai quật, lúc làm bản photo tấm in thác bản này ông ấy cũng ở lại giúp đỡ. Tôi nhớ ông ấy lúc đó vô cùng kinh ngạc, bởi vì nội dung chép trên tấm bia mộ này đều hoàn toàn không có trong truyền thuyết của tấm bia tiết hạnh Hoang thôn.”

“Cũng tức là truyền thuyết về Yên Chi?”

“Đúng vậy, Hoang thôn cùng với rất nhiều vùng lân cận đều lưu truyền câu chuyện về Yên Chi, truyền thuyết này có mười mấy phiên bản, hầu hết đều mang màu sắc thần bí kì dị, mọi người tin rằng hồn ma của Yên Chi vẫn nghiễm nhiên tồn tại. Nhưng tấm bia mộ của Âu Dương An được khai quật lên khiến tất cả những truyền thuyết khác đều trở nên mờ nhạt. Có lẽ, chỉ có thể phát hiện chân tướng từ trong mộ.”

“Ông có tin những ghi chép trên tấm bia mộ là thật không?”

“Không biết, nhưng từ góc độ nghiên cứu lịch sử cho thấy độ tin cậy của bia mộ cao hơn rất nhiều so với tài liệu văn hiến, càng cao hơn rất nhiều các truyền thuyết dân gian. Bởi vì người chết và mộ phần không biết nói dối.”

Người chết và mộ phần không biết nói dối? Đúng vậy, trên thế giới này chỉ có người sống mới biết nói dối. Bỗng nhiên, tôi thấy mình như rơi xuống đáy vực sâu thẳm “La sinh môn” của Akira Kurosawa.

Khi quay đầu lại, tôi mới phát hiện ra đã là năm rưỡi chiều, đã lỡ mất chuyến xe cuối cùng trở về Thượng Hải.

Vội vã rời khỏi viện bảo tàng, sắc đêm đã bao trùm thị trấn Tây Lĩnh. Một làn gió lạnh thổi qua, tôi ngửi thấy rất nhiều mùi khói đốt, trước cửa mỗi hộ gia đình đều đang đốt tiền vàng mã, thậm chí còn có thể nhìn thấy một số bài vị của tổ tông nhà họ.

Trời ơi, tôi ở Hoang thôn tới mức mộng mị rồi, hôm nay là ngày 23 tháng Chạp, dương lịch là ngày 29 tháng 12, ngày mai chính là đêm trừ tịch. Trong phong tục truyền thống của người Trung Quốc, ngày 23 tháng Chạp là ngày lễ bái tổ tông, nhà nhà đều phải đốt tiền giấy, dập đầu bái lạy tổ tông.

Tôi lập tức nhớ tới tấm bia mộ đó, năm đó Âu Dương An đã thổi chiếc sáo thần bí trong đêm 23 tháng Chạp và đã làm cho Yên Chi sống lại. Và hôm nay chính là ngày 23 tháng Chạp, chiếc sáo thần bí đó giờ đây đang ở trong tay cha của Tiểu Chi, mẹ cô ấy cũng mất từ lâu rồi. Âu Dương tiên sinh là hậu duệ của Âu Dương An và Yên Chi, có phải ông ấy muốn lập lại kì tích của tổ tiên để thổi sáo đêm 23 tháng Chạp thức tỉnh âm hồn của người vợ?

Phút chốc, tôi ra một quyết định – lập tức trở lại Hoang thôn, tôi nhất định phải vén mở bức màn bí mật này.

Bến xe thị trấn Tây Lĩnh đã không còn một bóng người từ lúc nào rồi, tôi đành phải móc đèn pin ra, lần theo con đường hương về Hoang thôn bộ hành trên những ngọn núi hoang vu.

Sau hai tiếng đồng hồ, lúc tôi đã đặt chân tới Hoang thôn bỗng nghe thấy tiếng sáo kì dị, giống như thủy triều trong đêm đen đang dâng lên, chậm chậm ập vào tai tôi. Trong tiếng sáo đáng sợ đó, tôi thở dốc chạy về phía Hoang thôn, lơ mơ nhìn thấy một tấm bia đá khổng lồ, giống như một tòa lâu đài sừng sững trong bóng đêm – tới Hoang thôn rồi.

Tức khắc, tiếng sáo trên núi lại dần dần mất đi, tôi chạy thẳng một mạch tới trước cổng “Tiền Sĩ Đệ.”

Cổng chính không khóa, tôi lập tức xông vào. Đèn pin soi vào bóng tối đặc quánh của ngôi nhà cổ, hình như có một tầng khói sương đang bay lượn, tim tôi càng đập càng nhanh, trong tiền sảnh tối om hình như không có người, tôi chuyển tới sân sau, cả ngôi nhà cổ “Tiền Sĩ Đệ” tĩnh mịch như đã chết.

Tôi xông vào phòng Tiểu Chi tối đen, đèn điện không tài nào bật sáng được, đành phải lấy đèn pin soi, đến cả một bóng ma cũng không có. Sau khi bước ra tôi mới nhìn thấy, trên căn gác tôi từng ở sáng ánh đèn leo lắt.

Tôi lập tức bước lên căn gác đó, khẽ đẩy cửa căn phòng tôi đã từng ở, lại là ngọn đèn dầu đó, ánh lửa lập lòe chiếu sáng căn phòng tắm tối, bên kia tấm bình phong sơn mài, tôi nhìn thấy một bóng thiếu nữ.

“Tiểu Chi!”

Tôi lập tức lao tới phía sau bình phong, quả nhiên là cô ấy, cô ấy mặc một chiếc áo ngủ màu trắng, xoa mái tóc dài đen bóng, thần thờ nhìn những bức vẽ trên bức bình phong. Tôi vịn vào bờ vai lạnh ngắt của cô ấy, cô ấy từ từ quay đầu lại, khuôn mặt xinh đẹp dưới ánh nến âm u trông thật đáng thương. Nhưng đôi mắt của cô ấy vẫn cô hồn, thần thờ nhìn tôi, rõ ràng là lại mộng du rồi.

Tôi lắc lắc vai cô ấy nói: “Cô tỉnh lại đi.”

Tiểu Chi không trả lời, chỉ chớp chớp mắt giống như viên đá quý màu đen tỏa ra ánh sáng lấp lánh.

Tôi nhìn bức tranh cuối cùng trên bình phong nói: “Có lẽ cha cô chưa từng nói với cô về câu chuyện của Yên Chi thực ra vẫn còn một phiên bản được đào từ dưới mộ lên.”

Cô ấy sững ra một lúc, từ từ quay đầu lại nói: “Hồn ma trở về?”

Tôi bỗng chốc ngớ người ra, hình như tiếng của cô ấy không được phát ra từ miệng mà là trực tiếp chui vào trong não tôi, không... giọng nói của cô ấy không giống Tiểu Chi! Hình như đến cả đôi mắt cũng có chút không giống.

Ánh đèn dầu mù mờ rọi lên mắt và tóc cô ấy, lên cả áo ngủ trắng toát trên người cô giống như cổ nhân bước ra từ tấm bình phong.

Lúc này tôi mới phát hiện ra, cô ấy vốn dĩ không phải là Tiểu Chi.

Bờ vai cô ấy lạnh toát nhường vậy, ánh mắt kì dị nhường vậy, tôi cảm thấy sợ hãi thấu tận xương tủy, lùi lại một bước thật rộng: “Cô rốt cuộc là ai?”

“Cô ấy là mẹ của Tiểu Chi.”

Một giọng nói khàn khàn bỗng cất lên sau lưng khiến tôi dựng cả tóc gáy, dưới ánh đèn dầu âm u, khuôn mặt trắng bệch hốc hác của Âu Dương tiên sinh đột ngột hiện lên.

Ông bước tới cạnh người phụ nữ, trên tay còn cầm cả chiếc áo thần bí, lạnh lùng nói: “Cậu đã nhìn thấy cảnh tượng không nên nhìn thấy.”

Tôi run rẩy lắc đầu nói: “Thế là thế nào? Mẹ của Tiểu Chi không phải đã chết từ lâu rồi sao?”

Âu Dương tiên sinh rầu rĩ nói: “Hai mươi năm trước, khi Tiểu Chi mới ra đời chưa được bao lâu, tôi đi công tác xa một thời gian dài, khi tôi trở về thì mẹ của Tiểu Chi đã lâm bệnh qua đời rồi. Nhưng tôi không tài nào chấp nhận được việc cô ấy đã chết, cuộc đời tôi không thể mất cô ấy, tôi đau khổ khôn cùng, không muốn một mình sống trên cõi đời này nữa. Không lâu sau, ngôi mộ cổ của tổ tiên chúng tôi bị đào trộm, tôi cùng đội khảo cổ đã đào được chiếc áo thần bí này, tôi âm thầm cất giấu nó đi rồi nghiên cứu tấm bia mộ đó. Câu chuyện của tổ tiên đã cho tôi một gợi ý lớn, tôi tin rằng chỉ cần làm theo cách được ghi chép lại trên bia mộ thì vợ tôi sẽ nhất định trở về bên tôi.”

“Thế nên bác mới thường xuyên lên núi thổi áo lúc nửa đêm?”

“Đúng thế, cậu có biết phép thuật của chiếc áo này không? Nó có thể đem người mà cậu yêu thương trở về bên cậu. Đúng vậy, cô ấy đã trở về rồi.” Ánh mắt và khẩu khí của ông càng lúc càng dồn dập, nhẹ nhàng vuốt tóc người vợ đang ở bên. “Mỗi khi tôi thổi áo lúc nửa đêm, cô ấy sẽ âm thầm lặng lẽ đến “Tiến Sĩ Đệ.” Tuy tôi đã dần dần già đi, nhưng cô ấy mãi luôn trẻ đẹp. Tiếng áo the lương lúc nửa đêm dẫn cô ấy về nhà, cô ấy chải tóc trong phòng, đi dạo trong sân, đây chính là hồn ma trở về.”

Tôi lại nhớ tới bức ảnh lúc mẹ Tiểu Chi còn sống trong căn phòng của cô ấy, rõ ràng là giống hệt cô ấy, thảo nào khiến tôi tưởng lầm đó là Tiểu Chi. Lúc này, tôi nhìn đôi vợ chồng người ma trước mặt, người vợ trẻ trung xinh đẹp ngẩng đầu lên nhìn người chồng đã già cả héo hon, ánh mắt đó khiến tim ta vỡ vụn. Ông ấy yêu cô ấy sâu đậm, bất luận là cô ấy còn sống hay đã chết, dù là người ma âm dương ngăn cách nhưng ông vẫn khát khao người mà mình yêu thương trở về nhà.

Âu Dương tiên sinh chậm rãi nói: “Nước của biển mới thực sự là nước. Mây vu sơn mới thực sự là mây.”

Lòng tôi cũng xót xa, đây là câu thơ trong bài thơ “Xa nhớ” của Nguyên Chấn sáng tác để tưởng nhớ người vợ, nhưng tôi lại nhớ tới Tiểu Chi: “Tiểu Chi thì sao? Có ấy đâu rồi?”

Âu Dương tiên sinh không trả lời, mắt ông đột ngột trợn tròn lên, giơ tay về phía sau lưng tôi.

Trong giây phút tôi đang chuẩn bị quay đầu lại, cơn mộng mị lập tức ào tới, trước mắt chỉ có tấm bình phong cổ đang phản chiếu ánh đèn dầu âm u. Người phụ nữ triều Minh đang thổi chiếc áo trên tay.

Trong tiếng áo du dương cổ xưa đó, một vùng nước biển tối đen bao trùm lấy tôi cho tới khi mất hết mọi nhận thức...

- 5 -

Sáng sớm tỉnh dậy, toàn thân tôi đau nhức, đầu kêu ong ong, sau cơn mộng mị, tôi nhớ lại tất cả những gì đã xảy ra tối hôm qua, lập tức bật dậy trên sàn gỗ ngôi nhà cổ kính.

“Tiểu Chi! Tiểu Chi!” Tôi gọi to rồi lao xuống gác, nhưng ngôi nhà cổ “Tiến Sĩ Đệ” thênh thang không một bóng người, tìm khắp tất cả các phòng đều chỉ thấy một lớp bụi mỏng, giống như rất lâu rồi không có người ở. Còn trong phòng của Tiểu Chi không còn lưu lại bất cứ thứ gì chỉ trừ bức ảnh của mẹ cô ấy.

Thế này là thế nào? Họ đều đã đi đâu hết rồi? Tiểu Chi và cha của cô ấy đâu? Tôi vẫn lớn tiếng gọi cô ấy, nhưng ngôi nhà cổ tĩnh mịch giống như một ngôi mộ cổ. Tôi nhớ lại tất cả những gì xảy ra tối qua, mẹ của Tiểu Chi đã chết từ lâu, Âu Dương tiên sinh thổi áo gọi hồn – đây là một cơn ác mộng hay là một ảo giác đáng sợ?

Không, tôi không dám nghĩ tiếp nữa.

Tôi lao ra khỏi cổng “Tiến Sĩ Đệ,” phát hiện ra Hoang thôn rất cuộc cũng có chút hơi người, có người đang dán những câu đối tết lên cửa nhà. Đúng, hôm nay đã là ba mươi tết rồi, là ngày trở về nhà ăn bữa cơm tất niên.

Tôi tới thẳng ủy ban thôn và gặp trưởng thôn, không buồn để ý tới những điều cấm kị nữa, hỏi thăm họ về tình hình của Tiểu Chi và Âu Dương tiên sinh.

Câu trả lời của trưởng thôn khiến tôi hồn xiêu phách lạc, ông bảo Âu Dương tiên sinh đã chết từ lâu rồi, ba năm trước mất vì bệnh ung thư và mất trong “Tiến Sĩ Đệ.” Dích thân trưởng thôn tự tay khiêng xác Âu Dương tiên sinh ra ngoài mai táng. Còn vợ của Âu Dương tiên sinh hai mươi năm trước trong lúc ông đi công tác xa đã lâm bệnh qua đời tại nhà.

Còn về Tiểu Chi, trưởng thôn thở dài: “Đứa con gái đó rất thông minh, thi đỗ đại học ở Thượng Hải. Tiếc là một năm trước đã bị tai nạn đường sắt tại Thượng Hải, vậy là ngọc hoa tan nát.”

Nghe tới đây tim tôi bỗng lạnh toát, tôi bùm miệng không dám hét lên, tôi sợ mình sẽ phát điên tại đây. Cả nhà ba người trong “Tiến Sĩ Đệ” đều đã chết hết cả rồi. Sao lại có thể như vậy chứ? Vậy thì Tiểu Chi và Âu Dương tiên sinh mà tôi gặp là ai đây?

Nhưng tôi lại không dám nói hết những chuyện này ra, tôi sợ người dân Hoang thôn tưởng tôi là bệnh nhân tâm thần mà nhốt lại. Tôi không thể ở lại Hoang thôn nữa rồi, có lẽ ở đây chỉ thuộc về một thời đại cổ xưa nào đó, thuộc về những truyền thuyết trong sách cổ.

Tiểu Chi – Trong lòng tôi gọi thầm tên cô ấy, còn người thì vội vã rời khỏi Hoang thôn. Tấm bia tiết hạnh vẫn dựng đứng sừng sững trước cổng thôn giống như một bia mộ khổng lồ.

Vĩnh biệt nhé, Hoang thôn.

34. Lời Kết

LỜI KẾT

Sau khi trở về Thượng Hải, tôi đã hỏi một người bạn làm việc trong công ty đường sắt Thượng Hải. Cậu ấy kể cho tôi nghe mùa đông năm ngoái, chính trong ga tàu điện ngầm mà tôi kí tên bán sách đã xảy ra một vụ tai nạn nghiêm trọng: khi tàu điện ngầm chuẩn bị vào ga, một nữ sinh viên hai mươi tuổi sảy chân rơi xuống đường ray, bị tàu điện cán chết tại chỗ, tên của nữ sinh đó là – Âu Dương Tiểu Chi.

Cậu bạn không hề để ý thấy, nước mắt tôi đang lặng lẽ chảy xuống. Cho tới tận lúc này tôi mới nhận ra mình đã yêu Tiểu Chi tự lúc nào, yêu một cô gái xinh đẹp đã chết một năm trước.

Đây là một câu chuyện thật thê lương và đẹp đẽ, tôi quyết định viết lại câu chuyện này và sẽ để nó trở thành một cuốn tiểu thuyết xuất sắc. Tôi nghĩ, nếu Tiểu Chi không tới trước mặt tôi vào một buổi tối kí tên bán sách đó, nếu như cô ấy không dẫn tôi tới Hoang thôn, tôi sẽ vĩnh viễn không biết được câu chuyện này. Và trong cái thành phố biển người đông đúc này, cô ấy lại cùng tôi tương ngộ, đó chính là ân tứ mà cô ấy dành cho tôi. Cô ấy nói cô ấy thích tiểu thuyết của tôi, bởi vậy cô ấy mới ân tứ dành cho tôi một câu chuyện và linh cảm tuyệt diệu.

Tôi còn có thể gặp lại cô ấy không?

Mấy hôm sau, trên đường về nhà, rất ngẫu nhiên đi qua một sạp hàng rong, trong lòng bỗng giống như bị nhối đâm một cái, một chiếc sáo đập vào mắt tôi. Tôi lập tức cúi người xuống cẩn thận cầm chiếc sáo lên: dài khoảng ba bốn chục phân, trên thân sáo sơn màu nâu đậm, giữa lỗ sáo có treo những sợi dây màu hồng tím, màng sáo mỏng như cánh ve che lấp trên miệng sáo.

Thật là không thể tưởng tượng nổi, nó thực sự rất giống.

Gió lạnh hoàng hôn thổi tung tóc tôi, tôi run rẩy cầm chiếc sáo, nhẹ nhàng vuốt nó giống như đang chạm vào làn da thiếu nữ. Thanh trúc lạnh toát nhường vậy, một hơi lạnh thấm sâu vào ngón tay và huyết quản khiến mắt tôi bỗng trở nên mờ ảo, khuôn mặt dần hòa tôi vào những giấc mơ từ từ hiện lên.

Tôi lập tức móc tiền ra mua chiếc sáo này, rón rén cẩn thận ôm nó vào lòng giống như có sức sống vậy. Màn đêm đã dần buông xuống, tôi vội vã trở về nhà nhưng không bước vào cửa mà đi thẳng lên sân thượng của tòa nhà.

Sân thượng ban đêm rất lạnh, gió lạnh cắt da cắt thịt xuyên vào lồng khiến tôi có chút chao đảo. Đứng trên sân thượng nhìn về tứ phía, trước mắt là Thượng Hải về đêm tối lờ lững con người, vô số những tòa nhà chằng đèn nhấp nháy cao sừng sững, giống như một thế giới ảo ảnh trong mơ.

Tiểu Chi, em ở đâu?

Tôi lấy chiếc sáo trong lòng ra, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời, chỉ thấy một vầng trăng lưỡi liềm đang treo lơ lửng trên bầu trời bí ẩn. Trên sân thượng cao cao này, ánh trăng như gột rửa chảy vào đồng tử, tôi bất giác nâng chiếc sáo lên, đặt chiếc sáo lên môi. Hít một hơi thật sâu để không khí lạnh buốt đổ vào yết hầu, tràn vào lòng ngực, mở ra cánh cửa phong trần từ đáy tim.

Nín thở một lúc, tôi thổi ra một hơi dài giống như được sống dậy, hơi thổi ấm nóng chậm chậm tràn vào trong sáo, xoay chuyển trong chiếc sáo thon dài, va đập ngân nga, phát ra âm thanh cộng hưởng bí ẩn, rồi chuyển thành sóng âm du dương bay ra khỏi lỗ sáo bay bổng trên bầu trời đêm xa xăm và bí ẩn.

Chìm đắm trong tiếng sáo cổ xưa du dương này, nhận thức của tôi dần dần mờ nhạt – lại nghĩ thấy mùi hương u uất đó, dường như có một ngón tay thon dài đang nhẹ nhàng đặt lên vai tôi.

Sái Tuấn

Ngày 8 tháng 11 năm 2004

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/quan-tro-hoang-thon>